

Ôn Thụy An

Sát Sở



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Ôn Thụy An

Sát Sở

Hồi 1

Một Bài Ca Tịch Mịch Thê Lương Mà U Mỹ

Sát Sở!

Sát Sở là gì?

Sát Sở là một tên người hay là một đồ vật, một câu ám hiệu, một hành động, hay chẳng là gì cả?

Thôi Lược Thương và Phương Tà Chân vốn chưa từng nghe đến hai chữ này, cũng không biết hai chữ này có ý nghĩa gì. Lần đầu tiên họ nghe thấy hai chữ này đã nhìn thấy người chết và máu. Đợi đến khi họ hiểu được ý nghĩa chân chính của hai chữ Sát Sở này thì đã có rất nhiều chuyện không thể văn hồi, hồi hận không kịp.

Thôi Lược Thương vốn không quen biết Phương Tà Chân.

Nhưng lần đầu tiên họ nghe thấy hai chữ Sát Sở đều có một cảm giác không hiểu gì cả.

Thôi Lược Thương đang uống rượu.

Thời tiết nóng bức. Nóng đến mức mặt đường bốc lên một làn sương mờ mờ. Người kéo xe, người đi đường, người bán hàng, người cuỡi ngựa, người dắt lừa, người từ phương xa đến ... tất cả đều đi trong hơi nóng ngùn ngụt, tấp nập hối hả như những con sâu non đang bị phơi dưới ánh mặt trời gay gắt. Ai ai cũng chỉ muốn bước nhanh vài bước, sớm vào quán trà của dịch trạm để tránh đi cái nóng hung hãn

ngoài kia.

Bên ngoài ánh nắng chói chang, nhưng bên trong quán trà lại đặc biệt mát mẻ.

Thôi Lược Thương dùng cặp mắt ngà ngà say nhìn ra ngoài một hồi, trong lòng thầm nghĩ:

“Đại địa thương sinh, có ai không thê thảm? Có ai không hèn nhát ngu si? Ai cũng đang đi trên con đường của mình. Chỉ có điều xem con đường đó có dễ đi hay không?

Cảnh vật bên đường thế nào? Mưa gió ra sao mà thôi”.

Gã lại tiếp tục uống rượu của gã.

Gã vốn là con sâu rượu, nhưng hôm nay gã không uống nhiều.

Bởi vì đi thêm ba mươi dặm nữa chính là thành Lạc Dương.

Lần này gã đi là để điều tra vụ án cái chết của Mạnh Tùy Viên. Gã phải giữ cho đầu óc tỉnh táo, vì thế gã không thể uống cho thống khoái, không thể uống say.

Kỳ thực mọi người đều say, đâu cần mình mình tỉnh? Mọi người đều tỉnh, đâu cần phải tìm say? Trong cõi nhân gian say một chút đã sao, hơi say một chút, trời đất trong mắt chỉ là chuyện tìm kiếm cái thực trong cái hư, vừa như hư vừa như thực mà thôi.

Thôi Lược Thương đã đi mười mấy ngày đường, lại vừa uống vài bầu rượu nên có chút buồn ngủ, gã định gục xuống bàn nghỉ một lát

...

Đột nhiên có tiếng vó ngựa truyền lại như sấm động.

Hai đại hán mặc áo bó chận, cổ áo mở phanh đang thúc ngựa chạy cuốn bụi mù mịt. Dù là giữa ban ngày, trên quan đạo nhưng cũng rất ít thấy những kinh kỵ, tráng hán như vậy.

Nhìn hai đại hán phóng đi như tên bắn, có thể đoán định họ sẽ không

dừng lại nghỉ ngơi ở dịch trạm. Bởi vì họ thúc ngựa quá nhanh nên những người đang đi về hướng quán trà ở trên đường, bất kể là đi về hướng thành môn hay ngược lại, đều sợ hãi tránh sang hai bên đường.

Cảnh này khiến khách nhân trong quán trà đều kinh hãi nhìn ra.

Thôi Lược Thương vốn định gục đầu xuống bàn nghỉ ngơi chốc lát, lúc này cũng mở lớn cặp mắt âm trầm, nhướng mày nhìn ra bên ngoài, nhưng tư thế gục xuống bàn của gã vẫn không hề thay đổi.

Hai kỵ mã đã đến sát quán trà, người đi đường vội hò hét nhau tránh đường. Mấy con súc vật buộc cạnh quán trà cũng bị kinh động đến gõ móng liên hồi xuống đất.

Thôi Lược Thương không để ý đến hai kinh trang đại hán cưỡi ngựa. Gã phát hiện một người.

Một người đi đường.

Đó là một thanh niên thư sinh. Hắn ta mặc một chiếc áo trắng, một màu trắng thuần khiết. Từ xa nhìn lại, đúng là trắng còn hơn tuyết, áo trắng không dính bụi trần, sạch sẽ tựa như một dòng suối chảy từ thâm sơn u cốc ra vậy. Thôi Lược Thương vừa nhìn thấy hắn đã cảm thấy đây là một kẻ không bình thường.

Đây là ấn tượng đầu tiên của Thôi Lược Thương với Phương Tà Chân.

Hai con kiện mã đang phi vun vút, thì có một lão già gù lưng chậm chậm bước đi trên đường. Đúng lúc lão già sắp bị ngựa đạp phải thì bạch y thư sinh đã lao người ra nhanh như chớp. Sau đó đã thấy lão già đứng ở ven đường từ bao giờ, bên cạnh là gã bạch y thư sinh.

Gã đang dìu lão đi. Lão già hết sức bình yên, bất quá trên mặt lão lộ ra thần sắc ngạc nhiên không hiểu gì hết cả.

Hai đại hán trên ngựa vì đang có việc gấp nên cũng không để ý tới chuyện vừa xảy ra trong nháy mắt.

Không ai phát hiện trong cái sát na đó, có một thư sinh dáng vẻ yếu ớt, gió thổi cũng bay thi triển một loại khinh công tuyệt thế cứu lấy một nhân mạng trước mắt cả đám đông.

Ngoại trừ Thôi Lược Thương.

Gã phát hiện bạch y thư sinh trong nháy mắt đã thi triển khinh công. Hơn nữa còn là một loại khinh công kinh thế hãi tục.

“Vạn Cổ Vân Tiêu Nhất Vũ Mao”.

Ba mươi năm trước, nhất đại kỳ hiệp Phương Ca Ngâm đã dùng loại thân pháp tổng hòa của bảy tám loại khinh công khác nhau này để vượt qua vách núi mấy chục trượng, cứu đồng đạo võ lâm thoát khỏi cảnh dầu sôi lửa bỏng. Hôm nay, trên cỏ đạo Lạc Dương, dưới ánh mặt trời chói chan, trước mắt của bao người đi đường, thân pháp ấy lại trùng hiện trên thân một bạch y thư sinh dáng vẻ yếu ớt.

Hai mắt Thôi Lược Thương sáng rực lên.

Một người say, không ai có cặp mắt sáng như vậy.

Hai gã đại hán bất thành linh dừng lại trước quán trà. Vì dừng ngựa quá gấp nên cả hai con đều đồng loạt hí vang, khách nhân trong quán đều sợ hãi run rẩy, không biết lai lịch hai con người này ra sao. Bọn tiểu nhị thấy khí thế hung hãn của hai gã đại hán, không ai dám bước ra chào mời. Một gã có lông mày và râu rậm rạp cúi thấp người lớn tiếng hỏi:

– Ê ... chưởng quầy đâu ... cho ta hỏi. Người có thấy hai chiếc kiệu lớn, người đi theo giống như gia quyến của quan gia đi qua đây không?

Giọng nói của gã tuy to nhưng lời nói thì hết sức khách khí.

Chưởng quầy vội bước lên phía trước đón tiếp hai gã, bởi vì chưa biết lai lịch của đối phương thế nào nên lão cũng hết sức nhã nhặn đáp:

– Bẩm đại gia, hôm nay có tiêu cục, có thương đội, có người buôn bán nhưng không thấy quan quyền như đại gia nói đi qua đây.

Một gã đại hán khác mắt cá môi sư tử trợn mắt gầm gừ trong miệng:

– Tại sao còn chưa đến, lẽ nào ...

Đại hán lông mày rậm liền liếc mắt ngăn không cho hắn nói tiếp, đoạn chấp tay nói:

– Cám ơn, có lẽ chúng ta đã nhầm dịch trạm, làm phiền các người rồi.

Nói dứt lời, hai gã liền quát lên một tiếng, quát ngựa chạy đi. Chỉ thấy bụi đường mù mịt, trong chớp mắt đã không thấy bóng hai gã đâu nữa.

Bạch y thư sinh bước vào trong quán trà. Gã tìm một chỗ ngồi sạch sẽ nhất, ngồi xuống. Tiểu nhị đến rót trà, gã chỉ cần một chén nước. Gã uống nước rất chậm rãi, tựa hồ như đang thưởng thức dư vị vô cùng trong thứ nước đó vậy.

Thôi Lược Thương không nhịn được phải đưa mắt nhìn gã một cái.

Lần đầu tiên nhìn gã, chỉ có một cảm giác:

“Kẻ này thật tuấn tú, nhưng nét mặt đượm vẻ ưu tư”.

Mỗi cái cất tay, nhấc chân, chau mày, quay đầu của người này đều mang theo một sự ngạo mạn và u sầu không thể nói nên thành lời.

Sự ngạo mạn và u sầu đó giống như tuyết trắng trên đỉnh núi cao, đời đời tồn tại nhưng luôn cô độc, và nó cũng không cần người khác cảm thông hay đồng tình.

Đặc biệt là cặp mắt của gã.

Tinh thần Thôi Lược Thương hơi chấn động.

Gã chưa từng thấy kẻ nào ưu tư u uất đến độ vô cảm như người này.

Gã ta có một bọc đồ gói trong mảnh vải màu lam cũ kỹ. Bọc đồ này được gánh trên một vật thể dài, cũng được bọc bên ngoài một lớp vải lam đã bị bạc màu theo thời gian. Vật thể dài đó, khẳng định là kiếm.

Một thanh kiếm bọc trong lớp vải cũ.

Chợt nghe hai tiêu sư trong quán trà nói chuyện với nhau.

- Người có nhìn ra lai lịch của chúng không?
- Căn bản chắc không sai, hai tên này khẳng định là đang đi thăm dò tình hình.
- Đúng rồi, ta thấy bọn chúng đi nghe ngóng trước để tránh phiền phức về sau.
- Ban ngày ban mặt mà còn dám làm vậy, cái này gọi là không phải mảnh long không quá giang. Chắc hẳn bọn chúng rất có phân lượng.
- Điều này là tất nhiên rồi. Bọn chúng hỏi lộ tuyến của quan quyền, hiển nhiên đây không phải là vụ mua bán tầm thường.
- Chúng ta tránh được thì nên tránh đi. Ngũ Hoa Tiêu Cục của chúng ta không nên dây vào những chuyện thị phi này.
- Người nói rất phải!

Hai tiêu sư một béo một gầy đó đang định đứng lên thanh toán, thì đột nhiên thấy ngoài quán có một vị lão nhân cao gầy, râu tóc bạc phơ nhưng tinh thần vẫn còn quắc thước bước vào. Ánh mắt sắc bén của lão vừa vào đã quét một vòng khắp tiệm. Vào giây phút đó, mỗi người trong tiệm dường như đều bị nhấn thần lạnh như băng của lão đè nén lại. Sau đó lão quay sang hỏi chưởng quầy:

– Có thấy đội ngũ của Trì công tử đi qua đây không?

Chưởng quầy cũng nhận ra tình hình có vẻ không ổn, ấp úng đáp:

– Trì công tử ...

Đột nhiên lão giật mình đánh thót một cái. Thành Lạc Dương có Tứ Đại Công Tử, đó là Tiểu Công Tử Trì Nhật Mộ, Đa Tình Công Tử Du Ngọc Già, Lão Công Tử Hồi Bách Ứng và Nữ Công Tử Cát Linh Linh. Lạc Dương Tứ Đại Công Tử người nào cũng nuôi dưỡng môn hạ trong nhà, ít thì hai ba trăm, nhiều thì cả ngàn người. Hơn nữa họ còn kết giao nhiều kỳ nhân dị sĩ, đối với nha môn quan phủ cũng có ít nhiều lai vãng, thậm chí còn có cả chỗ dựa trong triều đình. Có thể nói, bốn người này đã phú lại còn quý, danh tiếng cực cao, sức ảnh hưởng cực lớn, cho dù quan huyện hay ngự sử ... cũng phải nể họ đôi ba phần. Cả bốn đều có văn tài xuất chúng, võ nghệ tuyệt luân. Trong Tứ Đại Công Tử, Trì Nhật Mộ là kẻ được lòng người nhất. Vì thế, lão chưởng quầy vừa nghe thấy vị khách không mời mà đến này hỏi tới Trì Nhật Mộ thì tâm thần hoảng loạn, nhất thời không nói nên lời.

Lão nhân quắc thước kia đột nhiên lấy từ trong tay áo ra một miếng yêu bài, đưa nhanh trước mặt lão chưởng quầy rồi hạ giọng nói:

– Ta là bổ khoái của huyện bên, phụng mệnh tra án mà đến đây, người không được lừa gạt người đang thi hành công vụ đâu đấy.

Chưởng quầy thấy lão nhân là người trong nha môn vội nói:

– Không có, không có! Trì công tử còn chưa đến, nhưng đã có người của Trì công tử đến đây từ trước dặn dò chúng tôi là đội ngũ của Trì công tử sẽ đi qua đây, chúng tôi phải chuẩn bị rượu thịt để cho bọn họ ăn uống nghỉ ngơi.

Hai mắt lão già sáng rực lên nói:

– Quả nhiên, tốt, tốt lắm!

Lúc này, chợt nghe tiếng người hò hét. Hai gã kiêu phu bấp tay cuộn cuộn đang khênh một cỗ kiệu nhỏ màu đen, tiến về phía quán trà.

Lúc hai gã kiêu phu đi qua quán trà, có ngoái đầu vào nhìn, chỉ thấy lão nhân quắc thước kia khẽ gật đầu. Hai gã liền dừng kiệu dưới bóng râm của cây hoè, đưa tay lau mồ hôi trên trán.

Trời nóng như thiêu đốt, hai gã khiêng một cỗ kiệu như vậy đi cả một đoạn đường dài, vậy mà sắc mặt không hồng, khí không đoạn, chỉ là toàn thân mồ hôi đầm đìa mà thôi. Ánh mặt trời nóng bỏng chiếu lên bấp thít cuộn cuộn của hai gã, khiến người khác cảm thấy một loại khí chất cương liệt áp bức người khác.

Cũng không biết người trong kiệu là ai. Trời nóng như đổ lửa, vậy mà y ở trong một cỗ kiệu nóng bức chật hẹp lâu như vậy, mà cũng không ra ngoài hít thở không khí trong lành.

Hai gã tiêu sư đang định rời khỏi, nhưng thấy người của quan nha đến, liền đổi ý lưu lại để xem nhiệt náo.

Bạch y thư sinh vẫn đang thưởng thức thứ nước bên trong ly, giữa hai chân mày tràn đầy vẻ ưu tư.

Thôi Lược Thương đưa mắt nhìn y thêm vài cái. Đột nhiên, bạch y thư sinh dường như có cảnh giác, chuyển động mục quang nhìn về phía Thôi Lược Thương.

Chính vào lúc này, một đội nhân mã đột nhiên hiện ra sau trong đám bụi mù mịt.

Một đội nhân mã, tổng cộng mười một người.

Bốn kỵ sĩ đi trước. Bốn kỵ sĩ đi sau. Ba kỵ sĩ ở giữa.

Trong ba kỵ sĩ ở giữa thì người bên trái là một văn sĩ, râu năm chòm dài tới ngực, mặt như Quán Ngọc. Người bên phải là một võ sĩ, khí

khái dũng mãnh kiên cường, y ngồi trên lưng ngựa thật giống như một vị chiến thần.

Cả một đội ngũ này, đều như muốn nói lên một chuyện:

Bọn họ đang bảo vệ vị công tử ở giữa kia.

Người thanh niên trông giống như một vương tôn công tử kia cưỡi trên một con ngựa đen tuyền hoàn toàn không có tạp sắc, tay cầm kim tiên cần châu nạm ngọc. Trên ngựa còn có một chiếc lọng vàng, dùng để che chắn ánh nắng. Vị công tử trên ngựa bị chiếc lọng che mất nửa khuôn mặt, nên không nhìn rõ lắm, chỉ thấy y mặc áo gấm, dày đoan, bội kiếm cần phỉ thúy trân châu, một cánh tay đặt nhẹ trên dây cương, có thể khẳng định là một người rất tuấn tú.

Gã thư sinh đang cẩn thận thưởng thức nước lọc kia chợt thấp giọng hừ nhẹ một tiếng, khẽ lắc đầu nhè nhẹ.

Mười một kỵ sĩ tiến đến gần quán trà, tốc độ cũng dần dần chậm lại.

Võ sĩ cao lớn đi bên phải vị công tử nói:

– Lưu gia, người đã sắp xếp chúng ta nghỉ ngơi ở đây đúng không?

Văn sĩ kia vội nói:

– Đúng vậy, không biết ý công tử thế nào?

Vị công tử kia đáp:

– Được lắm. Trời nóng thế này cũng không cần vội vã làm gì. Chỉ cần về trước khi thành môn đóng cửa là được.

Y vừa khai khẩu đã khiến ai cũng nghĩ y là một người dễ dãi.

Văn sĩ tung mình nhảy xuống ngựa, đưa mắt quét nhanh một vòng khắp nơi, rồi mới khẽ vẫy tay. Hai đại hán phía trước liền lập tức hạ mã, chạy đến đỡ vị công tử kia xuống ngựa. Vị công tử cũng không cần bọn họ giúp đỡ, khẽ nhún mình đã hạ thân xuống đất, nhẹ nhàng như một sợi bông vậy.

Văn sĩ kia nói:

– Nơi này cách Lạc Dương ba mươi dặm đường, trước giờ Thân chúng ta có thể đến nơi được.

Lúc này người trong quán trà không ai là không để ý nhìn đoàn người này, mục quang đặc biệt tập trung vào vị công tử có khí chất cao quý kia. “Lạc Dương Tứ Công Tử” danh động thiên hạ, bất luận có phải là người trong giang hồ hay không, chưa có ai là chưa từng nghe qua danh tiếng của họ. Ai cũng muốn nhân cơ hội hiếm có này nhìn y thêm vài cái.

Chỉ nghe gã tiêu sư đeo túi tên sau lưng thấp giọng nói:

– Người ta nói Lạc Dương Trì công tử là nhân trung long phụng, lời này quả chẳng sai chút nào. Người nhìn y kia, mi thanh mục tú, ngọc thụ lâm phong, người tầm thường làm sao bì được?

Tên tiêu sư đeo túi phi tiêu ở lưng lại nói:

– Người thử nhìn Văn Đảm Võ Tướng bên cạnh y xem, thật không tầm thường, quả không hổ là người được chọn ra từ hơn một ngàn năm trăm thực khách.

Gã tiêu sư đeo tên sau lưng lại nói:

– Người để râu dài, phe phẩy quạt Khổng Minh kia chính là Văn Đảm Lưu Thị Chi à? Người này chỉ dựa vào tài trí kế sách đã khiến ba đạo ác phi ở Yên Kê tất cả đều quy phục Trì công tử, kiến công quả không nhỏ ...

Gã tiêu sư kia vội thấp giọng nói:

– Bé miệng thôi, Võ Tướng Hồng Tam Nhiệt đang nhìn kia. Y là lão tổ tông của những kẻ sống trên đầu đao mũi kiếm như chúng ta, tốt nhất là không nên đụng vào.

Lúc này, hai kỵ mã vừa đi khỏi lúc nãy lại quay trở lại, tiếng vó ngựa

đã đến sát quán trà. Lần này người trên ngựa hình như muốn dừng chân, nên không thúc ngựa chạy tiếp.

Văn Đắm Lưu Thị Chi và Võ Tướng Hồng Tam Nhiệt một tả một hữu, hộ vệ Trì Nhật Mộ tìm một chiếc bàn sạch sẽ nhất. Họ đang định ngồi xuống thì Hồng Tam Nhiệt chợt liếc nhìn thấy chiếc bàn mà bạch y thư sinh đang ngồi, tựa hồ như còn sạch hơn một chút. Y liền sai bước đi tới. Thân hình Hồng Tam Nhiệt khô vữa, vừa bước tới thì cả tấm thân hộ pháp đã như muốn nuốt chửng lấy thân hình nhỏ bé gầy gò của bạch y thư sinh.

– Ê, tránh ra!

Bạch y thư sinh tựa hồ không chú ý đến lời nói của y.

Cặp lông mày thô của Hồng Tam Nhiệt khể chau lại:

– Ê, ta nói với người đó, người có nghe hay không?

Bạch y thư sinh thần thái an nhiên, miệng vẫn đang ngâm nga một khúc nhạc.

Thôi Lược Thương phát hiện thấy gã khể nhướng mày lên, mang theo một chút thần tình khinh thường, không coi Hồng Tam Nhiệt vào đâu.

Hồng Tam Nhiệt tức giận, đưa tay đẩy mạnh vai bạch y thư sinh, đồng thời quát lớn:

– Người điếc à?

Đúng vào sát na bàn tay Hồng Tam Nhiệt tiếp xúc với bờ vai bạch y thư sinh thì Trì công tử chợt lớn giọng nói:

– Hồng tổng quản, người định làm gì vậy?

Tuy là lời nói trách móc, song thanh âm vẫn thập phần ôn hòa dễ nghe.

Hồng Tam Nhiệt lập tức thu thế, quay đầu cung tay lại đáp:

– Bẩm công tử, chiếc bàn này sạch hơn một chút, bỉ chức nghĩ ...
Trì công tử nghehnh cổ nhìn bạch y thư sinh một lượt, chiếc cổ của y vừa trắng vừa thanh, cho dù là một tư thế không đẹp, song vẫn thập phần ưu nhã. Chỉ nghe y nói:

– Bất tất! Người ta đến trước, chỗ ngồi đương nhiên là do y chiếm dụng. Chỗ này cũng đâu có bần, không cần làm phiền người ta làm gì.

Hồng Tam Nhiệt đáp:

– Dạ!

Đoạn quay người đi về chỗ ngồi.

Bạch y thư sinh cũng không đáp tạ, chỉ khe khẽ ngâm nga khúc nhạc của y.

Thôi Lược Thương lắng nghe, cảm thấy đây là một bài ca tịch mịch, thê lương mà u mỹ.

Đột nhiên lão chưởng quầy nói:

– Vị quan sai này, người không phải tìm Trì công tử sao? Vị này chính là ...

Đột nhiên, lời của lão bị cắt đoạn.

Tại trường phát sinh ra những biến hóa kinh thiên động địa.

Tất cả biến hóa đều diễn ra trong một sát na thời gian. Vừa rồi vẫn còn là những người đang ngồi uống trà giải khát tránh nắng, chớp mắt đã biến thành một đồng máu thịt bầy nhầy.

Thôi Lược Thương sớm đã dự liệu sẽ có chuyện xảy ra.

Nhưng gã quyết chẳng thể ngờ sự việc lại diễn ra mãnh liệt, kịch liệt, tráng liệt và thảm liệt đến như vậy.

Giọt máu đầu tiên là từ lão chưởng quầy kia chảy ra.

Lão chưởng quầy vừa lên tiếng, Trì công tử, Lưu Thị Chi, Hồng Tam

Nhiệt đều không hện mà cùng quay đầu sang nhìn lão nhân quắc thước.

Lão nhân đó vốn đang đứng cạnh lão chưởng quầy.

Đột nhiên lão xuất đao.

Đao của lão giấu trong tay áo.

Lão không giống như bạt đao, mà chỉ như vung một sợi dây bạc, một tấm vải trắng lên. Cổ họng lão chưởng quầy liền bị cắt đoạn.

Vì lão xuất đao quá nhanh nên bất kỳ ai cũng không kịp cứu vãn hoặc giả ngăn cản.

Ngay cả bạch y thư sinh cũng khể chau mày.

Sát Sở

Hồi 2

Kiểm Quang Giống Như Một Câu Thơ Sát Nhân

Đao quang loé lên, lão chưởng quầy là người gặp họa đầu tiên. Ánh đao lại chuyển hướng, lao thẳng về phía Trì công tử. Đao quang chiếu rọi khuôn mặt lão nhân trắng bệch, cũng chiếu lạnh cả khuôn mặt của Trì công tử.

Võ Tướng Hồng Tam Nhiệt đột nhiên nhảy lên.

Y trông to lớn như một trái núi, nhưng không ai có thể hình dung được tốc độ của y.

Mười ngón tay y như đang dạo trên phím đàn, dây nào, sợi nào đều không hỗn loạn.

Chỉ thấy gã móc Đông, kéo Tây, tả hoành hữu tung, tiếp thượng, bẻ hạ, tốc độ vừa nhanh vừa thành thực, mấy cây thép lạnh trong chớp mắt đã biến thành một cây trường thương dài trượng hai. Thương vừa triển khai, đầu thương liền rung động tạo thành một bông hoa đỏ chói, ngăn cản lão đầu kia, đẩy lui địch nhân ra ngoài năm trượng. Lão nhân liền tiếp công ra ba đao, liên hoàn ba lượt xông tới, đều bị Hồng Tam Nhiệt hoành thương cản trở.

Cùng lúc này, hai người cưỡi ngựa vừa quay lại khi nãy liền song song ấn mạnh tay xuống lưng ngựa, cả người liền lảo không bay tới như một con dơi khổng lồ.

Văn Đảm Lưu Thị Chi vội hét:

– Cẩn thận!

Nói đoạn liền dương phiến bảo hộ trước mặt Trì Nhật Mộ. Tám gã vệ sĩ cùng lúc bật kiếm. Tám người này tưởng tất thường ngày đã được huấn luyện rất kỹ càng, hành động nhất trí đến nỗi khi cả tám cùng bật kiếm thì chỉ có một thanh âm vang lên.

Hai tên đại hán nhảy tới. Một tên dùng lưỡi búa lớn chém võ đầu một kiếm thủ thành hai mảnh.

Tên còn lại dùng Trấn Thiết Quả, chỉ một quả đã khiến một kiếm thủ khác máu tươi chảy lênh láng.

Nhưng sáu kiếm thủ còn lại đã ngăn cản được hai gã. Đồng bạn thăm tử không làm họ sợ hãi, tinh thần họ chủ vẫn được đặt lên trên hết.

Hai gã hán tử thấy không thể lập tức đắc thủ, liền đột nhiên ngã người lẫn xuống đất.

Hai gã vừa phục người xuống, một trong hai tên kiêu phu ở ngoài cửa liền chạy tới trước cửa kiêu, tay trái giật mạnh màn che, tay phải gạt mạnh vào đòn kiêu Chỉ nghe một trận âm thanh rào rào, hơn một trăm ngọn đoản tiễn phá không bay tới.

Lưu Thị Chi vội chộp lấy chân bàn, dùng mặt bàn làm khiên đỡ, để Trì Nhật Mộ đứng sau lưng mình. Chiếc bàn lập tức biến thành bia đỡ đạn, cắm đầy đoản tiễn.

Có hai tay kiếm thủ, do tránh né không kịp đã bị đoản tiễn cắm đầy mình như nhím.

Bốn kiếm thủ còn lại đã kịp thời tản ra. Những khách nhân khác trong quán trà cũng có một số người bị trúng tiễn, rên la thảm thiết.

Trì Nhật Mộ lớn tiếng gọi:

– Hảo hán dừng tay! Ta và các người có oán cừu gì? Tại sao lại hạ độc thủ như vậy ...

Lời của y còn chưa dứt thì chiếc kiêu đã phát động đột tấn công thứ hai.

Lần này không phải đoản tiễn, mà là các loại ám khí khác nhau.

Một kiếm thủ nữa lại kêu thảm rồi ngã xuống.

Lưu Thị Chi một mặt huy phiên, một mặt hô lớn:

– Lùi lại, bảo vệ công tử quan trọng hơn!

Ba tay kiếm thủ vội muốn quay trở lại trước mặt Lưu Thị Chi, song hai tên đại hán dưới đất đã vung búa vung quải, đánh gãy cặp chân của hai kiếm thủ.

Tình hình cực kỳ hoảng loạn và khẩn cấp.

Bọn họ vừa động thủ, Thôi Lược Thương lập tức muốn ngăn cản.

Nhưng gã còn chưa kịp động thủ, một tên kiêu phu khác đã dương tay ném ra mấy vật gì đó.

Tiếng nổ vang trời. Diêm tiêu, đất bùn, ánh lửa, tiếng kêu gào thảm thiết của mọi người, lập tức kết thành một thể hỗn loạn. Đám người tập kích này chính là muốn tạo thành một cục diện hỗn loạn, càng hỗn loạn càng tốt, để chúng có thể dễ dàng đắc thủ trong hỗn loạn.

Thôi Lược Thương đỡ một người bị thương lên bàn tính tiền, không thể kèm nén được cơn giận trong lòng, đang định nhúng tay vào chuyện này thì trong trường chợt phát sinh ra biến hóa cực lớn.

Kiếm thủ còn lại vẫn đang múa kiếm, một mặt điên cuồng gào thét, một mặt bảo vệ Trì Nhật Mộ.

Nhưng sau hai đợt ám khí, hai gã kiêu phu đã bạt đao xông tới.

Hai tên đại hán dưới đất cũng đứng dậy bao vây phía sau.

Hồng Tam Nhiệt vẫn đang huy động trường thương ngăn cản thế công của lão nhân.
Nhưng trên người y đã có ba chỗ máu chảy ra như suối.
Máu nhỏ từng giọt xuống đất. Nhưng chiến chí của Hồng Tam Nhiệt so với trước khi bị thương còn tăng lên gấp bội.
Nhưng y không hiểu rõ lão nhân kia đã bị y ngăn cản ở ngoài một trượng, đơn đao trong tay bất quá cũng chỉ ba thước, vậy làm sao có thể ba lần gây thương tích cho y mà y không thể chống đỡ được.
Bất quá Hồng Tam Nhiệt tuyệt không úy kỵ.
Y không sợ chết.
Y chỉ sợ có Trì Nhật Mộ.
Vì thế dù y có phải liều mạng cũng phải bảo vệ Trì Nhật Mộ.
Lưu Thị Chi vừa thấy thế công của địch nhân đã biết đối phương là đang ở thế tất đắc, bên mình tuyệt đối không phải là đối thủ.
Một mặt y dùng thân mình bảo hộ cho Trì Nhật Mộ, một mặt cất cao giọng nói:
– Hảo hán dừng tay! Nghe ta nói một lời ...
Y có đầy bụng kinh luân, học vấn đầy mình, trong đầu cũng toàn là đối sách, song đối phương căn bản không chịu nghe lời y nói.
Hai thanh Nhạn Xí Đao, một đôi thiết quả, một đôi búa lớn đã công về phía y.
Trì Nhật Mộ đột nhiên đứng dậy.
Y bật kiếm đánh "keng" một cái.
Kiếm quang chói mắt.
Trên chuôi kiếm có cần bảy viên ngọc lớn, phát ra ánh sáng hoa mắt, ngay cả bốn tên hung thần ác sát đang tập kích cũng ngăn người đứng ngây ra.
Trì Nhật Mộ trở tay hét lớn:
– Các người đến đây là vì Trì mỗ này, vậy để ta lãnh giáo các người!
Đột nhiên, vách của cổ kiệu đổ bật ra.
Bên trong kiệu có một người.
Người này tóc dài che kín mặt, quần áo lượt thướt, hoàn toàn không thể nhìn rõ diện mục.
Nhưng trong cặp mắt sắc bén thâm trầm của Thôi Lược Thương, đằng sau đám tóc rối loạn kia là một tướng mạo đường đường.
Người này tựa như ma quỷ giữa ban ngày, đột nhiên xuất hiện, đột nhiên đã đến sau lưng Trì Nhật Mộ, đưa tay ra chụp một cái đã chụp trúng vào gáy Trì Nhật Mộ. Trì Nhật Mộ bất ngờ bị người khác chụp trúng, nhất thời không thể động đậy.
Lưu Thị Chi hét lớn một tiếng, thiết phiến gấp lại, đầu phiến bật ra

một lưỡi đao, đâm thẳng tới hậu tâm của người tóc dài.
Người kia không thèm quay đầu, tung một cước đá bay y về phía sau.

Lưu Thị Chi cố nhin đau, đột nhiên hướng ra bên ngoài nói:

– Công tử, bọn chúng trúng kế rồi, người mau chạy đi! Tiểu Triệu sẽ thay cho người!

Người tóc dài kia thoáng ngẩn người, đột nhiên nhe miệng cười, để lộ hàm răng trắng ớn.

Chỉ nghe hấn rít lên quái dị:

– Sát Sở! Sát Sở! Người không lừa được ta đâu.

Nói đoạn định dụng lực vào bàn tay.

Đây là lần đầu tiên Thôi Lực Thương và Phương Tà Chân cùng lúc nghe thấy:

"Sát Sở".

Chỉ hai chữ này!

Lạc Dương Tứ Công Tử thực lực tương đương, ai cũng có chỗ đứng riêng. Lạc Dương Trì gia nổi danh nhờ nhân nghĩa. Trì Nhật Mộ mà chết, trong thành Lạc Dương, thiên hạ võ lâm sẽ thiếu đi Lan Đình Trì Gia rồi.

Đúng lúc người tóc dài định dụng lực giết chết Trì Nhật Mộ thì chợt thấy một đạo kiếm quang.

Đây không phải là kiếm quang.

Bởi vì kiếm quang không thể nhanh như vậy.

Đây cũng quyết chẳng phải là kiếm quang.

Bởi vì kiếm quang không thể sắc bén như vậy.

Đây không có khả năng là kiếm quang.

Bởi kiếm quang quyết chẳng thể nào mang theo một sát ý mềm mại mong manh như vậy trong sự sắc bén vô cùng. Hình như một ai đó không phải dùng vũ khí, mà là dùng một câu thơ để giết người vậy. Người tóc dài còn chưa tin vào mắt mình thì nửa thân bên phải đã nhuốm đầy máu tươi.

Hắn thả Trì Nhật Mộ ra, kêu thảm một tiếng.

Trong một kiếm này hắn đã hiểu thế nào là chuyện không thể làm.

Lòng hắn tràn đầy tuyệt vọng, song vẫn không quên một chuyện:

Tốc thoái!

Nhưng đồng bọn của hắn lại không từ tâm.

Hai thanh Nhạn Xí Đao hợp thành một đạo đao quang lao thẳng về phía bạch y thư sinh.

Thân hình bạch y thư sinh chợt động.

Gã đột nhiên ngẩng đầu nhìn trời.

Sau đó thì xuất kiếm.
Kiếm xuyên qua hai thanh Nhạn Sí Đao.
Một tên kiêu phu bị chọc thủng cổ họng.
Tên còn lại bị máu của đồng bọn bắn đầy lên mặt.
Hắn cảm thấy vừa nóng vừa tanh, liền đưa tay lên lau mặt, sau đó nhìn lại hiện trường.
Chẳng những tên đồng bọn kiêu phu của hắn đã chết, mà ngay cả tên sử song phủ và song quả, cả hai đều trúng kiếm trước ngực, nằm sấp dưới mặt đất.
Chỉ còn lại một mình hắn.
Ngay sau đó, hắn liền có quyết định trong lòng.
Sau đó, lập tức rút trong mình ra hai quả Lôi Công Đạn.
Sắc mặt bạch y thư sinh thoáng biến đổi.
Gã có thể tránh, có thể né, có thể lùi lại, song thứ hỏa khí do Phích Lịch Đường chế tạo này một khi đã nổ sẽ khó mà tránh khỏi tử thương. Chính bản thân gã cũng không thể khống chế được.
Đúng vào lúc này, một người lẳng không bỏ tới. Song cước liên hoàn đá ra, khiến hai trái Lôi Công Đạn bay ra ngoài xa bảy tám trượng mới nổ, tạo nên hai cột đất bùn, lá cây bay tứ tán.
Nhưng không ai bị thương.
Bạch y thư sinh cũng thoáng giật mình. Một khi Lôi Công Đạn phát xuất, chỉ cần tiếp xúc bất cứ thứ gì đều sẽ nổ ngay. Người này lại có thể kịp thời đá bay hai trái hỏa khí, vận dụng xảo lược khéo léo không làm cho Lôi Công Đạn nổ ngay, lại có thể đá bay ra xa như vậy. Loại cước pháp này, trong thiên hạ cũng không quá ba người ...
Tên kiêu phu vừa ném Lôi Công Đạn ra lập tức chuyển thân bỏ chạy.
Nhưng chợt có người giương tay.
"Vút!" Một chiếc ly uống rượu đã bắn trúng khớp gối sau của hắn.
Tên kiêu phu lập tức toàn thân mềm nhũn, ngã sấp mặt xuống đất.
Bạch y thư sinh nhìn qua, thấy người này là một trung niên hán tử mặt đầy râu ria, dáng vẻ hào phóng, thân hình tuấn vĩ. Chỉ thấy y đang ở trên không chuyển mình, đã hạ thân xuống giữa cuộc chiến của lão nhân và Hồng Tam Nhiệt.
Hán tử dáng vẻ hào sảng nhìn chuẩn, nhận chuẩn đối phương, một tay đẩy Hồng Tam Nhiệt ra, rồi đột nhiên xuất cước.
Đơn đao trên tay lão nhân liền bị đá bay.
Hồng Tam Nhiệt cũng ngây người. Y cũng không hiểu làm thế nào mà người kia kéo y ra khỏi vòng chiến được.
Lão nhân thấy tình thế bất lợi, lập tức cướp đường chạy trốn.
Lão nhân nhảy lên ba lần, đều bị hán tử dáng vẻ hào sảng chặn đứng.

Lão nhân liền không chạy nữa.
Trên mặt lão lộ vẻ sầu thảm, thở dài một tiếng.
Đúng vào lúc này.
"Ầm!" Tên kiêu phu bị đánh ngã dưới đất thấy mình không thể đào tẩu, liền làm cho trái Lôi Công Đạn cuối cùng phát nổ, thân hình lập tức biến thành muôn ngàn mảnh thịt vụn bay tung toé.
Hành động này khiến toàn trường chấn động.
Khí khái thà sát thân thành nhân này có phải là tác phong của tặc nhân sát thủ bình thường?
Đây gần như là vị nghĩa sát địch, tận trung phò nghĩa, thà làm ngọc nát chứ không làm ngói lành, thấy chết không sờn, xả thân báo quốc. CỤC DIỆN ĐÃ BỊ KHỔNG CHẾ.
Tên tóc dài thọ thương đã chạy mất tăm mất tích.
Trong sáu kẻ tập kích Trì công tử thì tên tóc dài võ công cao nhất, kẻ đó là đến lão nhân. Hai tên kiêu phu và hai gã sử song phủ, song quải võ công tương đương nhau. Bốn kẻ này, đã có ba kẻ chết dưới kiếm bạch y thư sinh, một kẻ tự sát mà chết.
Chỉ còn lại một người.
Lão nhân.
Đây là cái miệng sống duy nhất.
Trong nhất thời, mọi người đều hiểu rõ tính quan trọng của sự tồn tại của lão nhân này, ai cũng không dám bức tới.
Lão ta chợt cất tiếng cười.
Cười thảm.
Trong tiếng cười ẩn hàm nỗi bi phẫn vô tận.
"Chúng ta thất bại rồi". Lão nói:
"Nhưng sẽ có một ngày, chúng ta sẽ thu thập được bốn tên công tử táng tận vô lương!".
Trì Nhật Mộ cảm thấy oan khuất, phần nộ nói:
– Ta đã làm chuyện gì có lỗi với ngươi? Ngươi là ai? Tại sao lại hạ thủ độc ác như vậy?
Về phần hận bất bình của lão nhân tràn đầy trong lời nói.
– Các ngươi để ta sống chính là muốn ta trả lời những lời này phải không? Hắc ...
hắc ... chỉ hận trời cao không có mắt, sắp đắc thủ rồi thì lại xuất hiện hai tên ư lo chuyện người khác!
Thôi Lược Thương một mực vẫn nhìn chăm chăm vào lão nhân, dùng giọng hết sức hòa nhã nói với lão:
– Lão trượng, ngươi có oan tình gì? Đừng ngại, cứ nói hết ra chúng tôi sẽ thay lão đòi lại công bằng.

Lão nhân liếc nhìn gã nói:

– Người là ai? Tại sao ta phải nói cho người biết?

Thôi Lược Thương nói:

– Ta họ Thôi, thảo tự Lược Thương. Thừa ân đức của Thánh Thượng, được phong làm một trong Tứ Đại Danh Bộ.

Gã ngừng lại giây lát lại nói tiếp:

– Vì thế ta vừa nhìn thấy lão móc yêu bài ra, lập tức biết bên trong có điều trá ngụy, nên lập tức lưu ý.

Thôi Lược Thương vừa nói ra lời này, Hồng Tam Nhiệt liền thất thanh thốt:

– Thiên Hạ Tứ Đại Danh Bộ?

Lưu Thị Chi cũng không nhịn được hỏi:

– Ngài là Truy Mệnh tam gia?

Thiên Hạ Tứ Đại Danh Bộ là:

Vô Tình, Thiết Thủ, Truy Mệnh, và Lãnh Huyết. Bốn người này đều có tài năng và tạo chí công phu riêng biệt. Lãnh Huyết là người trẻ nhất, tính tình phiêu hã kiên nhẫn, kiếm pháp tinh kỳ, khi chiến đấu với người khác chỉ tiến không thoái, gặp mạnh càng mạnh, thọ thương càng dững mãnh. Truy Mệnh là người lớn tuổi nhất, cước pháp vô song, khi còn trẻ do thất tình thất ý nên chỉ thích rượu ngon, nhưng càng say thì công lực lại càng mạnh, truy tung thuật và khinh công quán thế thiên hạ. Thiết Thủ học nghệ rồi mới đầu sư, thông hiểu giang hồ lễ tiết, khiêm hòa nhã nhặn, nội công cao nhất trong Tứ Đại Danh Bộ, công phu trên tay quán tuyệt giang hồ. Vô Tình là người đứng đầu trong Tứ Đại Danh Bộ, niên kỷ chỉ lớn hơn Lãnh Huyết. Thời thơ ấu đã gặp thảm họa diệt môn, hai chân bị phế, kinh mạch trọng thương, cố luyện võ nhưng không thành, sau lại dùng nghị lực và ý chí phi thường, luyện thành thủ pháp thu phát ám khí độc bộ thiên hạ. Bởi quanh năm phải ngồi trên xe lăn và kiệu nên chàng đã cố học thuật kỳ môn độn giáp, cơ quan ngũ hành, khiến cho xe lăn và kiệu ẩn tàng đầy cơ quan ám khí, luôn làm cho đối phương không thể phòng bị. Thêm vào đó, chàng có trí lực hơn người, khinh công tự thành một phái, tuy phế hai chân nhưng lại chính là người khó đối phó nhất trong Tứ Đại Danh Bộ vậy.

Vô Tình biệt hiệu Vô Tình, nhưng lại là lãnh diện từ tâm, một khi động tình thì không thể tự kiềm chế được. Từ nhỏ đã được Gia Cát tiên sinh thu dưỡng, nhập môn sớm nhất nên là đại sư huynh. Thiết Thủ và Truy Mệnh học nghệ rồi mới đầu sư, trước khi nhập môn đã từng hành tẩu giang hồ. Lãnh Huyết thì sinh ra trong nơi hoang sơn dã lĩnh, uống sữa sói mà lớn lên, tính tình kiên nhẫn quật cường.

Bởi cá tính, võ công, sở trường và cách phá án của bốn người đều nức tiếng xa gần, nên người võ lâm đều chỉ gọi họ bằng ngoại hiệu, lâu dần thành ra không ai biết tên thật của họ là gì. Thiết Thủ nguyên danh là Thiết Du Hạ, Truy Mệnh nguyên danh Thôi Lực Thương, Lãnh Huyết nguyên danh Lãnh Lăng Khí.

Lão nhân vừa nghe người trước mặt mình chính là người đứng hàng thứ ba trong Tứ Đại Danh Bộ, Truy Mệnh, liền cúi người thở dài:

– Chẳng trách võ công lại cao như vậy! Ta thua cho người cũng không tiếc gì! Chỉ tiếc đại danh鼎鼎鼎鼎 như Tứ Đại Danh Bộ lại cũng cấu kết với Lạc Dương Tứ Công Tử, răn chuột một ổ ...

Lưu Thị Chi lập tức nói:

– Lão nhân gia. Người không nói rõ ràng, chỉ toàn ngậm máu phun người, có phải có người chủ sử lão làm chuyện này hay không?

Lão nhân cười lên ha hả:

– Người khinh ta già rồi có phải không? Định chất vấn ta hả? Người xem ta đây đầu tóc bạc như vậy ...

Nói đoạn dùng hai ngón tay chỉ vào tóc mai của mình, đột nhiên, song chỉ đâm mạnh, đã đâm vào thái dương huyết bên hữu của mình. Truy Mệnh sớm đã phòng bị lão tự sát nhưng cũng không kịp tiếp cứu. Lão nhân liền gục người ngã xuống.

Truy Mệnh và Bạch y thư sinh khẽ lắc thân hình, một tả một hữu đã đến đỡ lấy lão nhân.

Hai người liếc thấy thân pháp của đối phương đều nhanh tới mức không thể tưởng tượng, đều thoáng giật mình.

Lão nhân đã chỉ còn lại một hơi thở mong manh.

Chỉ nghe lão nói ngắt từng hơi:

– Sát Sở ... Sát Sở ... Sát Sở!

Đoạn thở hắt ra một hơi cuối cùng.

Sát Sở là thứ gì?

Sát họ Sở? Hay là một ám hiệu?

Là một tên người hay là tên một tổ chức? Một đầu mối hay là một nghi hoặc?

Câu nói cuối cùng của lão nhân này rốt cuộc là có ý gì?

Sát Sở

Hồi 3

Lấy Võ Công Tuyệt Thế Đổi Lấy Danh Vọng Thế Tục

Truy Mệnh thầm phát thệ sẽ phải làm rõ:

Sát Sở rốt cuộc là chuyện gì?

Xem ra bạch y thư sinh không có hứng thú với vấn đề này.

Gã chỉ nhạt nhẽo nói:

– Nguyên lai các hạ là Truy Mệnh, chẳng trách cước pháp lại giỏi như vậy?

Truy Mệnh nói:

– Kiếm pháp của các hạ tuyệt đối có thể liệt vào thập đại danh kiếm trong võ lâm.

Bạch y thư sinh không để ý đến:

– Ta lại không có cái danh khí đó.

Truy Mệnh nói:

– Đó là vì các hạ căn bản không muốn thành danh.

“Ta muốn thành danh”. Bạch y thư sinh thở dài đáp:

“Đáng tiếc là sau khi ta không muốn thành danh thì sự tình mới đến”.

“Không có đạo lý đó”. Truy Mệnh nói:

“Thành tục thế chi danh, ít ai tránh khỏi cầu tục thế chi công”.

– Nếu muốn thành tuyệt thế chi danh thì sao?

– Chuyện đó thì để sau này hậu nhân mới có thể bình luận các hạ sẽ lưu danh thiên cổ hay tiếng xấu muôn đời được!

Hai người cùng nhìn nhau cười.

Truy Mệnh đột nhiên hỏi một câu:

– Liệt Trường Hận là gì của các hạ?

Bạch y thư sinh biến sắc, ngẩng đầu nhìn chàng một cái, trong mắt thoáng lộ ra một tia sắc lạnh:

– Hảo nhãn lực.

Truy Mệnh nói:

– Kiếm pháp ngươi dùng có phải là Thiên Ván Kiếm Pháp?

Bạch y thư sinh cười.

Trong tiếng cười của gã phảng phất như có ưu sầu, tựa như nước suối phản chiếu trời xanh vậy.

– Nếu như ta không nhìn nhầm, các hạ còn biết cả thân pháp Vạn Cổ Vân Tiêu Nhất Vũ Mao?

Bạch y thư sinh nói:

– Ta là đệ tử duy nhất của lão nhân gia người. Ta tên Phương Tà Chân. Phương trong tứ phương. Tà trong chính tà. Chân trong chân thành.

Truy Mệnh cười nói:

– Tên rất hay. Chỉ là trên đời này có thể vừa tà vừa chân chăng?

Bạch y thư sinh nháy mắt với chàng nói:

– Bởi vì ta là nhân vật tuyệt thế, nhưng lại muốn có tục thế chi danh. Các hạ thấy câu nói này có phải quá kiêu ngạo không?

Truy Mệnh đưa mắt nhìn gã một hồi, chỉ nói:

– Người nói là sự thật.

Lúc này, Lưu Thị Chi và tay kiếm thủ còn lại đang cấp cứu cho đồng bạn. Trì Nhật Mộ cũng cúi xuống giúp một tay, y đang băng bó vết thương cho Hồng Tam Nhiếp.

Phương Tà Chân và Truy Mệnh cũng đi cứu thương cho những người vô tội uống nước nghỉ ngơi trong quán trà. Hai gã tiêu sư dù sao cũng là người hành tẩu giang hồ, nên cũng vội vàng chạy tới cứu trị. Tiếng rên la của người bị thương không ngừng vang lên.

Trì Nhật Mộ đem theo tám tay hộ vệ, đã có năm người táng mạng, hai người gãy chân, vết thương khiếp người, thống khổ vô cùng.

Phương Tà Chân chuyển động mục quang, phần nộ nói:

– Vì chúng xuất thủ quá tàn độc nên ta mới không nhịn được mà nhúng tay vào.

Người xem, hạ thủ thật độc ác, lại thương hại đến cả người vô tội, dù là có thâm cừu đại hận, cũng không nên mất hết nhân tính như vậy!

Truy Mệnh trầm ngâm:

– Đạo pháp của lão nhân kia rất giống với Khai Sơn Đạo Pháp của Điều Ngao Cơ ở Đông Hải, nhưng không biết là lai lộ nào?

Phương Tà Chân gật đầu nói:

– Tên tóc dài võ công lại càng cao hơn, chiêu thức xuất thủ nguy hiểm nan trắc.

Truy Mệnh nói:

– Đáng tiếc để hấn chạy mất, những kẻ khác không ai còn sống nữa.

Phương Tà Chân vỗ vỗ thanh kiếm trong chiếc bao bằng vải cũ:

– Đừng trách ta không lưu lại một mạng sống nào. Một khi kiếm của ta xuất ra, nó liền động chân tính, chính ta cũng không thể khống chế nổi. Kiếm là do ta xuất, nhưng người là do nó giết.

Gã mỉm cười rồi lại nói tiếp:

– Các hạ không phải muốn bắt ta về quy án để đền mạng đấy chứ?

– Ta hiểu mà.

Truy Mệnh thở dài, đưa mắt nhìn thanh kiếm đặt trên đùi gã.

– Vừa nãy cứu người khẩn cấp. Muốn cứu người đành phải sát nhân. Cứu người và giết người, thường là hai chuyện đi liền với nhau, cũng giống như mặt trăng có chỗ sáng chỗ tối vậy. Chuyện này không thể trách các hạ. Chỉ là, những đại kiếm khách có lực sát thương lớn như các hạ, tốt nhất không nên thường xuyên động kiếm thì hơn.

Phượng Tà Chân vỗ nhẹ lên trường kiếm, khẽ trầm ngâm:

– Ta cũng không muốn động đến nó, chỉ cần không có người nào động đến ta là được.

Chỉ thấy Trì công tử đứng dậy. Lưu Thị Chi đi sát sau lưng y. Hai người bước tới, Trì Nhật Mộ nhìn hai người vái dài một cái.

– Đa tạ đại ân cứu mạng của hai vị hiệp sĩ.

Hai khoé mắt y lấp lánh ánh lệ. Gò má ửng ửng hiện vết tích của dòng lệ nóng chảy qua. Nguyên lai y thấy cảnh tử thương vô số, mà thích khách chủ yếu là vì giết y mà đến, đến nỗi hại bao nhiêu nhân mạng thương vong, trong lòng vô cùng bất nhẫn, không cầm được mà lưu lệ. Thanh âm ảm đạm về tử bi ưu uất của y, càng thêm chân thành khẩn thiết động nhân tâm.

Truy Mệnh nói:

– Đừng khách khí, đây là bổn phận của ta.

Phượng Tà Chân không nói gì, trầm lặng trị thương cho một khách uống trà bị hỏa dược làm phỏng.

Chỉ nghe tiếng vó ngựa vang lên. Tay kiếm thủ còn lại đã đánh ngựa chạy đi, tưởng tất là do Lưu Thị Chi phân phó y quay về Lạc Dương điều động nhân thủ tới tiếp ứng.

Lưu Thị Chi nói:

– Tam gia, vụ án này ngài đã tận mắt nhìn thấy, lại đích thân can dự vào, mong rằng ngài có thể thay công tử nhà chúng tôi truy xét chủ mưu, để giữ nghiêm luật pháp.

Truy Mệnh đột nhiên nói:

– Trì công tử, có một chuyện ta muốn thỉnh giáo.

Trì Nhật Mộ thập phần khiêm cung, lập tức nói:

– Không dám, không dám. Có chuyện gì xin tam gia cứ phân phó.

Truy Mệnh nói:

– Công tử có cừu gia hung tàn như vậy không? Những kẻ này dường như có thâm cừu đại hận gì với ngài vậy, ngài có manh mối gì chăng?

Trì Nhật Mộ khẽ "a" lên một tiếng:

– Trong võ lâm ai mà chẳng có cừu gia? Càng hướng hồ tại hạ đây

lại ở trong cả hàn lâm, sĩ lâm lẫn võ lâm, kết oán là điều khó tránh khỏi. Chỉ bất quá, những người này đều như thân mang huyết hải thâm cừu vậy, thật khiến cho người ta khó hiểu.

Lưu Thị Chi nói:

– Tại hạ thấy những kẻ này không phải chỉ vì một mình công tử mà đến đâu. Bọn chúng mỗi lời mỗi tiếng không phải đều nói Lạc Dương Tứ Công Tử đó sao? Theo Lưu mỗ thấy, ngoại trừ Lan Đình Trì Gia ra, Tiểu Bích Hồ Du Gia, Diệu Thủ Đường Hồi Gia, Thiên Diệp Sơn Trang Cát Gia cũng khó tránh khỏi liên quan. Lạc Dương Tứ Công Tử danh vọng như mặt trời chính ngọ, khó tránh khỏi có người ghen ghét. Chuyện này mong tam gia gia tâm lưu ý thêm.

Truy Mệnh nói:

– Ý của các hạ là, đối tượng hành thích của đám người này không chỉ có các vị, mà còn có cả ba vị công tử khác nữa?

Lưu Thị Chi nheo mắt, nơi góc mắt lập tức hình thành hai nếp nhăn trông như lưỡi đao:

– Cũng có thể là một trong ba nhà đó vì củng cố thế lực, chỉ muốn độc tôn, không cho phép những người khác cùng tề danh.

Truy Mệnh lắc đầu:

– Không ngờ.

Lưu Thị Chi ngạc nhiên:

– Ngài không ngờ chuyện gì?

Truy Mệnh nói:

– Ngay cả Lạc Dương Tứ Công Tử nhân nghĩa trù đời cũng giống như những kẻ tầm thường kết bè kết phái, nghi kỵ lẫn nhau. Xã tắc này không phải không có nhân tài, mà là không có khí độ dung nạp được người khác, cũng giống như một nắm cát khô vậy, không ai có thể kết hợp lại được mà vì nước vì dân, làm nên một số chuyện thiết thực.

Lưu Thị Chi cười lạnh:

– Tam gia, câu nói này của ngài nói với một mình công tử nhà chúng tôi thì phỏng có ích gì? Công tử nhà chúng tôi cũng không thể cứu một mình tình nguyện, đơn phương thị hảo được.

Khuôn mặt như ngọc của Trì Nhật Mộ thoáng lộ nét ửng hồng xấu hổ, thẹn thùng nói:

– Tam gia, ngài giáo huấn rất phải.

Truy Mệnh cười nói:

– Không dám, không dám. Ta chỉ là muốn cởi bỏ nút thắt trong lòng mà thôi, mong Trì công tử chớ để trong lòng.

Chàng dừng lại một chút rồi nói tiếp:

– Tứ công tử ở Lạc Dương bất luận là ai đều rất có thể lực, lại cực đắc dân tâm, nghe nói gần đây hoàng thượng đã truyền lệnh xuống là sẽ chọn một trong bốn vị làm Lạc Dương Vương, chưởng quản chính sự binh quyền của Lạc Dương. Bốn người các vị đều có điểm hơn người, khó phân cao thấp được. Chuyện này mà đến, chỉ sợ việc tranh giành lẫn nhau là khó mà tránh khỏi. Chỉ mong Trì công tử có thể giữ mãi thiện tâm, lấy sự hạnh phúc của bách tính làm trọng mà tận lực tránh gia nhập vào vòng tranh đấu này, đó chính là công đức vô lượng rồi.

Trì Nhật Mộ giật mình nói:

– Vâng! Vâng!

Lưu Thị Chi lại hỏi:

– Không biết lần này tam gia đến Lạc Dương có chuyện gì?

Truy Mệnh đưa mắt nhìn Lưu Thị Chi rồi lại nhìn Trì Nhật Mộ.

– Các vị đã nghe qua chuyện Lưu huyện thái thú Mạnh Tùy Viên chưa?

Trì Nhật Mộ có vẻ mơ hồ.

Lưu Thị Chi liền nói:

– Có. Mạnh thái thú thanh liêm cần cù, không a dua bè phái, nghiêm minh thủ chính, danh vọng rất lớn. Nghe nói ông ta xử án đều theo phép công mà làm, đã rửa sạch không ít án oan, giải thoát không ít oan phạm, nghiêm khắc xử lý không ít kẻ xấu xa, trừng trị không ít giống ác đồ bức hại nhân dân. Song đáng tiếc, về sau ông ta bị người hãm hại, bị cắt chức xung quân đến Đồ Bích ...

Truy Mệnh nói:

– Chính thị. Cả nhà ông ta có mười một người, thêm cả gia bộc nô tỳ nữa là ba mươi bảy người, toàn bộ đã bị người ta giết sạch. Sự tình phát sinh trên đường đi đến Lạc Dương này, hung đồ có thể nói là đã đuổi tận sát tuyệt. Mạnh thái thú nghiêm chính bất tị, khi còn tại vị chưa từng tham lam tiền bản thủ, được người ngợ xưng là Mạnh Thanh Thiên, vậy mà giờ phải rơi vào tình cảnh như vậy. Dù thế nào ta cũng phải truy xét ra chân hung để tế linh hồn của ông ấy trên trời cao.

Trì Nhật Mộ nghe xong cực kỳ phẫn nộ:

– Tam gia, chuyện này thật quá đáng ghét. Nếu như có chỗ nào cần đến tề phủ, cần người cần tiền, xin cứ tận lượng phân phó.

Truy Mệnh biết Trì Nhật Mộ tuổi trẻ mềm lòng, đồng thời lại huyết khí phương cương, liền từ tạ nói:

– Hiện giờ vẫn chưa có manh mối. Người nhiều có khi lại không tiện, hảo ý của Trì công tử, ta xin được tâm lãnh.

Lúc này mấy lộ nhân mã đã chạy đến. Thì ra trên đường sớm đã có người của Lan Đình Trì Phủ chuẩn bị nghênh tiếp công tử trở về. Tay kiếm thủ còn lại thúc ngựa đi gọi người gặp phải họ. Thế là tất cả gia bộ, bằng hữu đang đợi trên đường đều phi đến đây.

Ngoài ra còn có cả các thực khách, tử đệ cũng tranh nhau chen lấn chạy tới. Quán trà nhỏ bé này bỗng chốc chột náo nhiệt hẳn lên.

Truy Mệnh thấy Trì Nhật Mộ trong lúc hoảng loạn vẫn không quên phân phó thuộc hạ an bài cẩn thận hậu sự cho lão chưởng quầy, lại còn vỗ về an ủi, tự tay giúp đỡ trị thương cho những khách nhân trong quán trà, liền nói với Phương Tà Chân đang ngồi bên cạnh:

– Trì công tử này cũng có thể coi là phú quý nhưng vẫn khiêm cung. Chỉ là tâm tính quá mềm yếu, dễ động cảm tình, trong những cuộc đấu tranh thập phần kịch liệt trên giang hồ rất dễ bị thiệt thòi.

Phương Tà Chân nói:

– Chuyện này cũng không chắc. Cách làm này của Trì công tử dễ gây được hảo cảm, càng dễ đắc nhân tâm.

Truy Mệnh kinh ngạc nhìn gã:

– Lão đệ, niên kỷ của ngươi còn trẻ vậy mà đã nhìn đời quá lạnh lùng.

Phương Tà Chân cười nhạt nhẽo:

– Ta rất sợ nóng. Ta thích lạnh lẽo. Càng lạnh, ta càng dễ chịu. Cái đầu ta mà nóng lên rồi thì rất khó nguội lại. Ta sợ mình không thể khống chế nổi bản thân.

Truy Mệnh cẩn thận nhìn gã một hồi, đột nhiên nói:

– Rất giống.

Phương Tà Chân nghiêng nghiêng đầu hỏi:

– Giống ai?

Truy Mệnh nói:

– Đại sư huynh của ta, Vô Tình.

Trong mắt Phương Tà Chân có chút tiểu ý. Chút tiểu ý đó đã xua tan đi rất nhiều u uất trên khuôn mặt gã. Nhưng trên khuôn mặt đó lại thêm một tầng buồn thảm nhẹ nhàng.

– Thật không?

Truy Mệnh cười nói:

– Ngươi đừng thấy lạ. Ngươi so với y còn trẻ hơn, còn anh tuấn hơn, còn giống một nữ hài tử hơn.

Phương Tà Chân trầm tư một hồi, khuôn mặt buồn rười rượi, giống như là vừa kết một mối thâm oán thiên thu vậy.

“Y và ta không giống nhau”. Gã nói:

“Y đã đầu nhập vào hồng trần đến cả chục trượng, đã từng vượt qua,

lăn lộn qua quãng đường đó. Có cục thể nào mà y chưa từng thấy? Có kinh lịch nào mà y chưa trải qua? Vì thế dù y có yếu ớt đi chăng nữa thì y cũng là một người kiên cường, có thể xuất thế cũng có thể nhập thế. Còn ta ...”.

Phương Tà Chân định nói nhưng lại thôi.

Sau đó gã lại tiếp lời:

– Nhưng ta xuất thế thì không thể nhập thế. Nhập thế thì lại không thể xuất thế.

Truy Mệnh vỗ vỗ bờ vai gầy của gã nói:

– Một người tự nhìn vào bản thân mình làm sao nhìn có thể nhìn rõ được? Tự mình nhìn mình dù nhiều, dù gần nhưng không nhất định là sẽ nhìn thấy bản thân mình.

Phương Tà Chân đột nhiên thay đổi chủ đề:

– Huynh phải đi điều tra vụ án Mạnh Tùy Viên toàn gia thảm tử đúng không?

Mắt Truy Mệnh sáng lên:

– Nếu như lão đệ chịu cùng ta đi chuyến này, thế lực của nguyên hung dù có lớn đến đâu, ta cũng không cần ngại nữa.

Phương Tà Chân lười nhác nhìn Truy Mệnh nói:

– Kỳ thực, huynh căn bản chưa từng lo ngại. Chuyện của công gia, ta cũng không làm được, hơn nữa, cũng không muốn làm. Nhưng nếu như huynh có chuyện, chỉ cần phân phó một tiếng, ta nhất định đến.

Truy Mệnh cười nói:

– Nếu đã vậy thì ta không miễn cưỡng nữa.

Chàng lại hỏi:

– Lão đệ có một thân võ công trác tuyệt như vậy, không biết đang làm việc ở đâu?

Phương Tà Chân vỗ nhẹ vào bao kiếm:

– Ta đang dạy vài đứa trẻ ở nhà lão viên ngoại đọc sách, cứ thế mà qua ngày.

Truy Mệnh thở dài nói:

– Hà tất phải vậy, thực là quá thiệt thòi cho người quá.

Phương Tà Chân không hề cho là như vậy.

– Một người chỉ cần an thân lập mệnh là được rồi. Ta phải nuôi dưỡng cha già, làm chuyện gì cũng vậy mà thôi.

Truy Mệnh chợt cảm thấy người thanh niên này như rất gần, nhưng lại rất xa, nhưng bất luận là gần hay xa thì đều cảm thấy thập phần trân trọng.

Lúc này lại có một kỵ mã lao đến.

Không gấp, nhưng nhanh.

Ngựa đen. Người đen. Áo khoác đen. Tựa như một đóa hắc vân.

Ngựa đen không một sợi lông tạp màu.

Áo đen đến mức hình thành nên một đối chứng với ánh mặt trời chói chang.

Người bình dị mà thô tráng, da màu đen xám, lông mày đen sậm, bờ môi đen nhạt, chân đi một đôi dày đen thẫm, lưng đeo một thanh đao vỏ đen. Bên ngoài lộ ra một chuôi đao màu đen xanh.

Truy Mệnh chỉ nhìn một lượt, nói:

– Trì công tử, có Lưu Thị Chi trác hiệu Lưu Sư Tử trí lực hơn người, lại có Thường Mệnh Tam Lang Hồng Tam Nhiệt dũng mãnh tinh tiến, thêm vào Hắc Toàn Phong Tiểu Bạch làm việc tinh minh mẫn cán, thanh thế của Lan Đình Trì Phủ kỳ thực cũng không kém với Tiểu Bích Hồ Du Gia là bao nhiêu đâu!

Chỉ nghe Trì Nhật Mộ vui mừng nói:

– Tiểu Bạch, người đến thật tốt quá.

Dường như y hết sức tin tưởng và yên tâm về người này.

Tiểu Bạch quỳ xuống nói:

– Công tử không việc gì chứ? Xin thứ tội thuộc hạ đến trễ.

Trì Nhật Mộ vội đỡ y đứng dậy.

Hắc Toàn Phong Tiểu Bạch vừa đến, người bị thương liền được đưa đi trị liệu, người chết thì được kiểm minh, những hỗn loạn trong tiệm, nhất nhất đều được chỉnh lý gọn gàng. Tiểu Bạch điều động hợp lý, không chút hoảng loạn.

Lưu Thị Chi trầm tư nói với Trì Nhật Mộ:

– Công tử, đám người tập kích lần này chỉ sợ ... chỉ sợ mới là màn mở đầu.

Trì Nhật Mộ lo lắng nói:

– Đúng vậy, mấy kẻ này đều có võ công rất cao cường, ta sợ ...

Lưu Thị Chi nhìn thẳng vào Trì Nhật Mộ:

– Công tử sợ bọn thuộc hạ bảo giá bất lực?

Trì Nhật Mộ vội nói:

– Tiên sinh xin chớ đa tâm. Ta sợ là muốn phòng bị cũng không thể phòng bị được.

Lưu Thị Chi nheo mắt nói:

– Công tử, người có muốn hữu bị vô hoạn không?

Trì Nhật Mộ vội nói:

– Thỉnh giáo tiên sinh, thế nào là hữu bị?

Lưu Thị Chi dùng cán quạt chỉ vào lưng Truy Mệnh và Phương Tà Chân:

– Lưu hai người bọn họ lại.

Trì Nhật Mộ vui mừng nói:

– Ta cũng đang có ý ấy.

Rồi lại chần chừ nói giây lát:

– Truy Mệnh là danh bộ, có công sự trên người, người này trước giờ lại coi thường phú quý công danh, chỉ sợ khó mà lưu giữ y được.

Lưu Thị Chi nói:

– Đối với Truy Mệnh chỉ có thể thử thăm dò mà thôi. Còn võ công của người thanh niên kia cao tới mức không thể tưởng tượng, hơn nữa tiềm lực cũng sâu không thể dò.

Nếu như không thể thu nạp người này làm môn hạ, vạn nhất để Du, Cát, Hồi một trong ba nhà đó thu nhận, e rằng chúng ta sẽ có thêm một cường địch.

Trì Nhật Mộ cắn môi:

– Ý của tiên sinh là ...

Lưu Thị Chi thấp giọng nói:

– Truy Mệnh ở đây không lâu, nhất định sẽ đi. Còn người thanh niên này nếu không giữ y lại được thì thả trừ đi còn hơn.

Trì Nhật Mộ biến sắc:

– Không được. Nói gì thì y cũng đã cứu ta một mạng, làm sao ...

Lưu Thị Chi lạnh lùng:

– Công tử, vô độc bất trượng phu, làm sao lưu lại hậu họa cho mình được?

Trì Nhật Mộ thở dài, nói với vẻ yêu cầu:

– Chúng ta thử lưu y lại xem thế nào đã. Theo lý thường mà nói, chúng ta lấy công danh phú quý ra đền đáp, y không có lý do gì để không động tâm cả.

Lưu Thị Chi trầm giọng:

– Nếu như y nhất quyết chối từ hậu lễ, hoàn toàn không động dung trước công danh phú quý, thì càng không thể không trừ y đi.

“Nếu như đến nước đó ...”. Trì Nhật Mộ miễn cưỡng đáp:

“Thì đành nghe lời tiên sinh vậy”.

Lưu Thị Chi giờ mới gật đầu vừa ý. Lưu Thị Chi bằng vào đầu óc tinh minh cẩn mật, tiến thoái có chừng mực, và một thân võ công bất phàm, đã từng đảm nhiệm không ít trọng trách trong các danh gia vọng tộc, võ lâm thế gia, nhưng Lan Đình Trì Gia đối với y luôn tôn trọng như khách, gặp chuyện lớn gì cũng nghe theo kế sách của y, đây cũng là một nguyên nhân quan trọng khiến y lưu lại Trì gia đến tận bây giờ.

Lúc này, cục thế đã được thu dọn gọn gàng.

Truy Mệnh cũng vừa tiếp cốt xong cho hai người bị thương, quay sang Trì Nhật Mộ nói:

– Trì công tử, vị Hắc Toàn Phong này xử sự rất lạnh lẽo.

Trì Nhật Mộ vội dẫn tiến Hắc Toàn Phong với Truy Mệnh, thuận thế hỏi luôn:

– Vị huynh đài này cao danh đại tính? Quý phủ ở đâu?

Phương Tà Chân lười nhác đáp:

– Ta họ Phương.

Đoạn không nói gì thêm nữa.

Truy Mệnh liền nói:

– Chư vị, ta có công vụ trên mình, phải lên đường lập tức. Xin được cáo từ ở đây.

Trì Nhật Mộ vội thành khẩn lưu giữ. Truy Mệnh kiên quyết chối từ. Trì Nhật Mộ đành phải nói:

– Ân cứu mạng của tam gia, Trì mỗ khắc cốt khi tâm, vĩnh viễn không quên. Nếu như tam gia đến Lạc Dương, xin chớ quên đến thăm tề phủ, lúc đó sẽ hàn huyên tâm sự.

Ngoài ra, nếu như tam gia có chuyện dùng đến tử đệ của Lan Đình Trì Gia, xin cứ tận tình phân phó.

Truy Mệnh cười nói:

– Nhất định, nhất định.

Nói đoạn liền quay người bỏ đi. Lúc này đã gần đến hoàng hôn.

Phương Tà Chân cũng rời khỏi cùng một hướng với chàng. Trì Nhật Mộ rồi lên, vội đưa tay kéo tay Phương Tà Chân, khẩn thiết hỏi:

– Huynh đài phủ thượng ở đâu? Có chuyện gì không mà tại sao lại vội vã bỏ đi như vậy? Tại sao không để tại hạ đáp tạ? Chi bằng hãy đến tề phủ uống chén rượu, để tại hạ một lần nữa cảm tạ cứu mạng chi ân. Nếu huynh đài kiên quyết muốn đi, tại hạ xin được tiễn một đoạn đường.

Phương Tà Chân chỉ nghe một cách tiêu sái, kiêu ngạo, vô vị, đến chỗ quan trọng mới khẽ ậm ừ một tiếng.

Truy Mệnh nhìn thấy cảnh này chỉ cười nói:

– Chi bằng Phương huynh đệ hàn huyên với Trì công tử thêm vài câu. Ta phải đi trước một bước đây.

Đoạn thấp giọng nói với Phương Tà Chân:

– Lão đệ, nếu như ngươi không cam tâm chôn vùi một đời mình trong tĩnh lặng mà muốn bình bộ thanh vân thì vị Trì công tử này dường như rất coi trọng ngươi đó. Ngươi sẽ có cơ hội để phát huy nếu theo y.

Phương Tà Chân chỉ cười một mỉm, rồi đi theo sát sau lưng Truy

Mệnh.

Truy Mệnh khẽ than một tiếng, một phần cũng là do Phương Tà Chân cùng đường với chàng.

Lưu Thị Chi vội nháy mắt. Hồng Tam Nhiệt liền đi theo phía sau Phương Tà Chân.

Y đang định lên tiếng thì Phương Tà Chân đột ngột quay người, kiếm vẫn bọc trong làn vải lam cũ, song đầu kiếm đã thúc vào trước ngực Hồng Tam Nhiệt, chặn đứng thế tiến của y.

Chỉ nghe Phương Tà Chân dùng một giọng lạnh lùng kiên định nói:

– Quay lại! Các người bắt quá chỉ muốn ta làm nô tài cho Trì gia mà thôi. Nhưng ta một chút cũng không hứng thú chuyện này.

Hồng Tam Nhiệt sửng người.

Một câu nói này của Phương Tà Chân cũng làm toàn trường sửng sờ.

Hoàng hôn nhập mộ, liệt dương đã trở thành thứ yên chi say đắm lòng người.

Phương Tà Chân đột nhiên thu kiếm, quay người định bỏ đi. Chợt thấy hắc ảnh như loài quỷ mị, hiện ra chắn trước mặt.

Áo đen, mặt đen, áo bào cũng đen nốt.

Tiểu Bạch.

Sát Sở

Hồi 4

Hắc Toàn Phong Tiểu Bạch

Phương Tà Chân không thèm để ý, cứ thế đi về phía trước.

Tiểu Bạch đưa tay ra.

Tay của y chặn ngay đường đi của Phương Tà Chân.

Phương Tà Chân bình tĩnh nói:

– Tay của ngươi không cần nữa à?

Đồng tử Tiểu Bạch thu nhỏ lại, chỉ nói:

– Xin dừng bước!

Phương Tà Chân cười nhạt:

– Nếu ta nhất định đi thì sao?

Tiểu Bạch nói:

– Ta sẽ chặn.

Phương Tà Chân ngẩng đầu lên nhìn trời, mặt mũi nói:

– Tốt lắm.

Truy Mệnh đứng bên cạnh thấy Phương Tà Chân ngẩng đầu nhìn trời, nhin không được thốt lên một tiếng:

– Cẩn thận!

Nhưng Phương Tà Chân đã xuất thủ.

Lần này, Truy Mệnh, Hồng Tam Nhiệt, Lưu Thị Chi, Trì Nhật Mộ bốn người, không ai không tận mắt thấy Phương Tà Chân xuất thủ.

Cũng không ai là không động dung.

Phương Tà Chân chỉ xuất một kiếm.

Một kiếm liền chém xuống tay Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch cũng không thu tay.

Đoản đao của y trong giây phút ngàn cân treo sợi tóc đã kịp thời cản trên cánh tay.

Bình khí có câu:

nhất thốn đoản, nhất thốn hiểm. Tiểu Bạch nghệ cao gan lớn, giao thủ với người bất luận là đối phương có mạnh đến đâu, chỉ cần là bác đấu cận thân, y căn bản đều không sợ.

Có một số người trời sinh ra đã không sợ bất cứ thứ gì.

Kiểm thế của Phương Tà Chân đột nhiên biến đổi.

Lưỡi kiếm chuyển hướng công vào ngực Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch đưa tay hữu ra chặn đường, tay tả chấp đao cứu tay hữu,

trước ngực lộ ra một kẽ hở nhỏ.

Phương Tà Chân chính là tấn công vào kẽ hở đó.

Tư thế của Tiểu Bạch đột nhiên biến đổi.

Tả thủ của y đã thu về nhanh như điện, chộp lấy lưỡi kiếm cũng nhanh như điện, giống như là một con độc xà chỉ cần ngẩng đầu phát xuất công kích, y liền tấn tốc bắt trúng chỗ bảy thốn trên mình nó vậy.

Lúc này, Truy Mệnh chợt thốt lên:

– Không được đâu!

Hai người bắt đầu phân khai, tiếp đó là tiếng vải bị xé rách.

Tiểu Bạch đã lùi lại tám bước.

Áo bào đen trên mình y đã có ba bốn chỗ thủng, hắc y trước ngực cũng có hai chỗ bị rách.

Đó là do kiếm khí cắt rách.

Nhưng Phương Tà Chân còn chưa bạt kiếm.

Gã vác kiếm trên vai, nhìn Tiểu Bạch với vẻ hứng thú, mỉm cười nói:

– Không tồi. Võ công của ngươi có thể coi là không tồi đâu.

Ngay cả Lưu Thị Chi cũng đã từng bình luận về Tiểu Bạch thế này:

– Chuyện mà ngay cả Tiểu Bạch cũng sợ thì tuyệt đối không thể làm, bởi vì đó căn bản không phải là chuyện con người có thể làm.

Võ công của Lưu Thị Chi không thể coi là cao, song lời nói như kim thạch, kiến thức cực cao, trước giờ không nhận xét sai bao giờ. Lời nói của y ở Lan Đình Trì Gia có phân lượng thế nào thì trên giang hồ cũng có phân lượng thế ấy.

Người người đều biết dưới trướng Lan Đình Trì công tử có ba đại cao thủ. Lưu Thị Chi túc trí đa mưu, Tiểu Bạch có dũng có mưu, Hồng Tam Nhiệt hữu dũng vô mưu. Trì gia cũng vì vậy mà thanh thế càng ngày càng thịnh vượng.

Bất quá, lúc này đến cả Tiểu Bạch cũng phải lộ ra một loại thần sắc. Thần sắc sợ hãi.

Kiếm của Phương Tà Chân chưa rời vỏ đã có thể cắt rách bảy tám chỗ trên y phục của y, mà hơn thế, ngay cả Tiểu Bạch cũng không biết mình bại dưới kiếm của Phương Tà Chân thế nào nữa.

Phương Tà Chân cười nhạt.

Sau đó gã lại quay về trạng thái ưu uất.

Một vẻ ưu uất anh tuấn.

Gã gác kiếm lên vai, tiêu sái bỏ đi.

Mặt Tiểu Bạch càng đen hơn.

Y đưa tay ra.

Vẫn là tay tả.

Tả thủ vẫn chắn đường Phương Tà Chân như trước.
Phương Tà Chân có chút kinh ngạc:
– Người không sợ chết?
Tiểu Bạch đáp:
– Sợ.
Phương Tà Chân lại hỏi:
– Vậy còn dám cản đường ta?
Tiểu Bạch đáp:
– Công tử muốn lưu người lại.
Phương Tà Chân hỏi:
– Lưu được không?
Tiểu Bạch lắc đầu:
– Lưu không được.
Phương Tà Chân hỏi tiếp:
– Nếu lưu không được, sao vẫn còn chưa tránh đường?
Tiểu Bạch đáp:
– Lưu không được cũng phải lưu.
Nhãn thần Phương Tà Chân đột nhiên nghiêm lại.
Có phải chiến ý của gã đã bị sự ương bướng cố chấp của Tiểu Bạch đánh thức?
Tiểu Bạch tiến thêm một bước nữa.
Trong một sát na đó, phát xuất ra bảy đạo sát đao mà bình sinh y rất ít thi triển.
Bảy đạo sát đao này, bình nhật ít nhất đã hủy đi hai mươi kinh địch.
Nhưng lần này, bảy đạo sát đao cùng lúc sử ra, không phải để sát nhân, mà là để lưu nhân.
Lưu giữ một người.
... Nhưng có lưu được không?
Tiểu Bạch khẽ rên một tiếng, người bay ra xa hơn mười thước.
Nhưng y vẫn đứng chặn trước mặt Phương Tà Chân.
Tay tả y vẫn dơ ra như trước. Nhưng hai lỗ mũi đã chảy ra hai hàng máu tươi, khoé miệng cũng có máu rỉ ra.
Phương Tà Chân nhìn y lắc đầu.
Tiểu Bạch cúi đầu. Đột nhiên hít sâu một hơi.
Sau đó chậm chậm thở ra.
Sau khi thở hết trọc khí, hai mắt y rực lên như có người châm lửa, ưỡn ngực đứng thẳng giống như một trái núi, trên mặt xuất hiện vẻ kiên quyết vô bì.
Tay tả của y đưa ra, vẫn chắn đường đi của Phương Tà Chân như trước.

Mắt Phương Tà Chân sáng rực.:

– Tốt, tốt lắm.

Người vẫn bước về phía trước.

Trì Nhật Mộ đột nhiên dương giọng nói:

– Tiểu Bạch, lùi lại.

Tiểu Bạch nhìn Trì Nhật Mộ với ánh mắt khó hiểu.

Trì Nhật Mộ thở dài:

– Lưu không được đâu.

Tiểu Bạch buông thõng tay xuống.

Phương Tà Chân mỉm cười, bước đi theo sau Truy Mệnh.

Truy Mệnh thấy Phương Tà Chân không xuất thủ nữa mới thở phào nhẹ nhõm.

Hai người đi được một quãng khá xa. Khi tới gần thành môn, Truy Mệnh mới hỏi:

– Tại sao người không đầu nhập về Trì gia? Đó là một nơi có thể phát huy hết thân thủ của người kia mà? Lẽ nào người muốn sống một đời trong tĩnh lặng như hiện nay?

Trên đường đi họ đã nói đủ thứ chuyện trên trời dưới đất, không gì là không nói, song không ai nhắc lại chuyện vừa xảy ra bên trong quán trà.

Phương Tà Chân chau mày:

– Vì mấy tên công tử đó mà tranh danh đoạt địa có đáng không? Dù ta có muốn như vậy thì cũng phải ý đồ lấy được thiên hạ, lập nên tự thân chi nghiệp.

Truy Mệnh nghe xong, mỉm cười nói:

– Người có cách nghĩ của người, ta không miễn cưỡng. Nhưng nên nhớ một điều, trên thế gian này muốn tự lập môn hộ một cách triệt để, không dựa dẫm vào ai, tuyệt đối không dễ dãi!

– Chính gì không dễ nên ta mới có hứng thú.

Phương Tà Chân dừng bước nói:

– Huynh phải vào thành?

Truy Mệnh nhìn gã nói:

– Đúng vậy.

Phương Tà Chân nói:

– Vậy chúng ta cũng phải chia tay ở đây thôi.

Truy Mệnh nói:

– Không chia tay ở đây thì cũng sẽ đến lúc phải chia tay mà thôi. Chi bằng chia tay ở đây cho xong.

Chàng hỏi Phương Tà Chân:

– Người định đi đâu?

Phương Tà Chân đáp:

– Dạy học.

Rồi hỏi lại:

– Còn huynh?

Truy Mệnh đáp:

– Nha môn.

Nói đoạn bồi thêm một câu:

– Lần sau gặp mặt, nhất định sẽ uống với ngươi ba trăm chén.

Phương Tà Chân nói:

– Ta không thường uống rượu.

Gã ngừng lại giây lát rồi bổ sung:

– Nhưng huynh mời, ta sẽ uống.

Trong mắt Truy Mệnh tràn đầy tiểu ý:

– Bao nhiêu cũng uống?

Mắt Phương Tà Chân cũng có tiểu ý:

– Bao nhiêu cũng uống.

Truy Mệnh lùi lại, vẫy tay nói:

– Đừng quên ngươi phải cùng ta uống rượu.

Phương Tà Chân cũng nói với theo:

– Đừng quên huynh phải mời ta uống rượu.

Truy Mệnh cười lớn nói:

– Nhất định.

Phương Tà Chân chuyển thân bước đi.

Dọc Tây Hà đi đến một cái ngõ to mà chỗ, sau đó đi vào phố Đào Lý Tây, chính là trạch viện nhà Hùng viên ngoại. Hùng viên ngoại vốn là chủ sử Sử Bộ trong kinh, nay tuổi đã lớn liền từ quan về quê. Trong nhà có hai hài tử, tình tình nghịch ngợm hiếu võ, mãi mà vẫn chưa tìm được lão sư tốt. Hùng viên ngoại tình cờ gặp được Phương Tà Chân, vừa nhìn đã thấy gã là người khí chất tinh kì, học vấn uyên thâm, thế là liền dùng lễ mời về làm gia sư quản giáo hai đứa con nhỏ. Hai tiểu hài tử này đứa lớn tên Hùng Văn Công, đứa nhỏ tên Hùng Võ Đắc, cả hai đều kiêu ngạo đã quen, quậy phá dị thường, thường trượng ý vào mấy chiêu quyền cước bọn họ viện dạy cho đánh cho các lão sư trước Phương Tà Chân chạy dài, hoặc giả chọc cho bọn họ tức điên lên mà bỏ đi. Kể từ sau khi Phương Tà Chân đến dạy học, hai đứa trẻ này liền bị trị đến nơi đến chốn, thay đổi hoàn toàn. Hùng viên ngoại đương nhiên cảm thấy nhãn quang của mình không tồi, đối với Phương Tà Chân tự nhiên cũng dùng lễ trọng mà báo đáp. Lão tuy biết rằng Phương Tà Chân không phải người tầm thường, song tuyệt đối không thể ngờ rằng Phương Tà Chân lại

không tầm thường tới mức đó.

Ngày hôm nay, Phương Tà Chân giống như thường nhật, gõ nhẹ lên cửa nhà Hùng viên ngoại. Quản gia Phúc Đầu bước ra, vừa thấy Phương Tà Chân, liền vừa khách khí vừa nhiệt tình mời gã vào đại sảnh đường, một mặt quát bảo gia bộc đi truyền báo cho viên ngoại, một mặt nói với Phương Tà Chân:

– Phương phu tử, ngài cứ ngồi đây. Mời ngài ngồi đây. Lão gia nhà chúng tôi lập tức sẽ đến ngay, lập tức sẽ đến ngay.

Phương Tà Chân cảm thấy hôm nay trên dưới Hùng gia đều có vẻ bất bình thường, liền ngạc nhiên nói:

– Hôm nay hai vị thiếu gia không đến học à?

Phúc Đầu lắc lắc đầu:

– À à. Vâng ... vâng ... vâng ... Không ... không ... Chuyện này, chuyện này ...

Lúc này Hùng viên ngoại đã vội vội vàng vàng chạy ra, vừa thấy Phương Tà Chân đã cười hớn hở, vái dài một cái:

– Phương đại hiệp xin chớ trách, lão khiêu tuổi già mắt hoa, không nhận ra oai danh của đại hiệp, dám mời đại hiệp khuất thân mà dạy dỗ cho hai tên khuyến tử. Thực là ... xin đại hiệp mở lượng hải hà ... chớ nên để bụng Hùng gia chúng tôi!

Phương Tà Chân ngẩn người:

– Đông ông, lời này của ngài có ý gì?

Hùng viên ngoại chỉ mỉm cười :

– Không có ý gì cả. Lão khiêu đâu dám có ý gì khác. Chỉ là khiến đại hiệp phải thiệt thòi trong thời gian vừa qua, lão khiêu thực là quá mê muội vô thức. Đây là ...

Lão nói đến đây liền gọi gia nhân mang lên một trăm lượng bạc đã chuẩn bị từ trước.

– Một chút tấm lòng của lão khiêu, mong tiên sinh ... mong Phương đại hiệp nể mặt mà thu nhận.

Nói đoạn kêu gia nhân mang mâm bạc dâng lên trước mặt Phương Tà Chân.

Phương Tà Chân đã hiểu rõ mấy phần. Gã dạy học ở Hùng phủ, gia chủ dù hậu đãi đến đâu mỗi năm cũng chỉ được chừng hai ba chục lượng, nay Hùng viên ngoại lại cho mình một món tiền lớn như vậy, tự nhiên là bên trong phải có nội tình. Nghĩ vậy liền nói:

– Đông ông, có phải tại hạ tài thô học thiển nên ngài muốn từ chối không để ta dạy học cho hai công tử nữa?

Hùng viên ngoại lo lắng đến toát cả mồ hôi:

– Phương hiệp sĩ, xin ngài chớ nói như vậy. Trước đây lão khiêu

không biết tội, giờ đây đã nhận rõ thân phận, làm sao dám làm trể nải bước đi của ngài nữa ... Phương đại hiệp, chuyện này ... chuyện này ... lão khiêu dù thế nào cũng không dám cùng Trì gia tranh giành đâu! Phương Tà Chân vừa nghe lời này, lập tức đã hiểu rõ mấu chốt vấn đề. Sắc mặt gã thoáng trầm xuống:

– Ta tuyệt đối không có ý đến Trì gia, Đông ông không cần phải suy nghĩ chuyện này nữa.

Hùng viên ngoại nghe xong thì càng lo lắng, vội nói với về van nài:

– Chuyện này lại càng không được. Trì nhị công tử là nhân trung long phượng, lại là đại phú đất Lạc Dương. Gần đây nghe nói hoàng thượng định tuyển chọn người gia phong làm Lạc Dương Vương, xem ra Trì công tử đã chắc đến nửa phần rồi. Người mà Trì công tử xem trọng, lão khiêu đây dù gan to bằng trời cũng không dám lưu giữ.

Chuyện này tuyệt đối không thể, chỉ mong Phương đại hiệp đại nhân đại lượng, nhớ chút tình cố cựu mà nói vài câu tốt đẹp cho lão khiêu trước mặt Trì công tử, thì lão khiêu đã cảm kích vạn phần rồi.

Phương Tà Chân không nhận bạc của Hùng viên ngoại, quay người rời khỏi Hùng phủ. Trên đường, gã cảm thấy trong lòng có chút bức bối, liền đi đến Y Y Lầu.

Y Y Lầu là thanh lâu nổi tiếng nhất trong thành.

Lão tú bà vừa thấy gã, biết ngay gã đến tìm Tích Tích, nên liền cười cầu tài dẫn Phương Tà Chân lên trên lầu gặp Tích Tích. Bởi vì Phương Tà Chân trước giờ không giàu có gì, nhưng cũng không phải hạng bần hàn, mà Tích Tích cũng luôn có biệt nhãn đối với y, nên tú bà và những người trên lầu đối với Phương Tà Chân chẳng nhiệt tình gì, nhưng cũng không đến nỗi lãnh đạm.

Còn những nữ tử thanh lâu ở đây thì đều điên đảo trước vẻ anh tuấn, tiêu sái của Phương Tà Chân.

Phương Tà Chân cũng không tìm ai khác, chỉ tìm một mình Tích Tích.

Những nữ tử khác biết Tích Tích và Phương Tà Chân có quan hệ, nên cũng không lôi kéo gã ... mà cho dù có muốn lôi kéo, cũng lôi kéo không nổi.

Tích Tích là nữ tử xuất sắc nhất trong Y Y Lầu.

Nghe nói Lão Công Tử Hồi Ứng Thiên đã dùng nửa tòa thành để đổi lấy mắt xanh của Tích Tích, song Tích Tích căn bản không động tâm.

Lư thị lang từng dùng mười hai xe trân châu bảo ngọc muốn cưới Tích Tích về làm thiếp, song Tích Tích cũng không để mắt đến.

Nàng để mắt đến một mình Phương Tà Chân.

Phương Tà Chân bước lên lầu, Tích Tích Tích dẫn gã vào Thu Thiên Hiên. Phương Tà Chân bước vào liền bắt đầu uống rượu.

Tích Tích vừa nhìn đã biết hôm nay gã không được vui.

Nàng liền muốn đem vui về lại cho gã.

Nàng đàn tỳ bà, hát ca, lại còn đem bánh ngọt do đích thân nàng làm đưa lên tận miệng cho Phương Tà Chân.

Nàng thấy được Phương Tà Chân chỉ vì lịch sự mà cố ăn một chút.

Rất nhanh sau đó, nàng đã biết hôm nay mình không thể trị được nỗi buồn của Phương Tà Chân.

Trước đây, Phương Tà Chân cũng thường mang theo một ít không vui đến tìm nàng, song lần nào Tích Tích cũng có thể khiến gã vui trở lại, ngoại trừ một chuyện mà Tích Tích biết mình không thể nào giúp gã được.

Nàng liền hỏi:

– Lại nhớ nàng ta à?

Bàn tay đang cầm chén rượu của Phương Tà Chân khẽ run, song gã vẫn ngửa cổ uống cạn, rồi dùng tay lau lau hai bờ môi.

Nàng nhìn thẳng vào gã hỏi:

– Bao giờ thì chàng mới quên được nàng ấy?

Phương Tà Chân cười mơ hồ, lại cúi xuống rót rượu. Rượu tràn ra khỏi ly, đổ xuống mặt bàn.

Tích Tích giạt lấy hồ rượu, rót cho gã rồi dùng thanh âm nhỏ nhẹ, ôn nhu tựa làn nước hỏi gã:

– Đến khi nào thì trong lòng chàng chỉ có ta mà không có nàng ấy?

Phương Tà Chân lắc đầu, trong lòng chợt sinh một cảm giác tiếc thương vô hạn, dùng bàn tay vỗ nhẹ lên mu bàn tay Tích Tích, ôn hòa đáp:

– Không phải nàng ấy, không phải ta nhớ nàng ấy.

Tích Tích có chút ngạc nhiên, tròn mắt nhìn gã.

Phương Tà Chân thở dài, đột nhiên trầm giọng hỏi:

– Ta thất ý như vậy, bản cùng như vậy ... nàng theo ta thì có lợi gì chứ?

Tích Tích cười.

Nàng cười thật tươi.

Nhìn nàng cười tươi như vậy, không một nam nhân nào là có thể không động tâm.

– Ta là oán quỷ, ta đã chọn trúng chàng rồi.

Tích Tích dùng ngón tay dài thanh tú chỉ vào mi tâm gã nói:

– Ta thích chỗ này.

Lại dùng tay vuốt vuốt cặp mắt gã, nói với vẻ quý trọng:

– Ta thích chỗ này.

Rồi vuốt dọc sống mũi gã:

– Ta cũng thích chỗ này.

Cuối cùng chỉ tay vào miệng gã nói:

– Ta thích cả chỗ này nữa.

Mỗi lần nàng nói, nhu tình trong mắt lại sâu thêm một chút. Sau cùng nói ra một câu càng khiến người ta động tình hơn nữa:

– Mấy điểm lợi ấy còn chưa đủ sao?

Nói đoạn hé miệng cười tươi như hoa.

Phương Tà Chân thấy nàng diễm dung diễm sắc, hơi thở như lan, trong lòng cũng thoáng động tâm, đưa tay vuốt vuốt mái tóc mây, phát giác Tích Tích đã nằm gọn trong lòng mình như một con mèo ngoan ngoãn từ lúc nào không biết.

– Kỳ thật ở với ta không có điểm gì tốt cả, thật đấy!

Tích Tích cười tinh nghịch, giống như một tiểu nữ tử được nghe người lớn kể chuyện, nhưng trong nét cười cũng có nét giận dỗi, cũng có nét giảo hoạt:

– Được lắm. Chàng nói cho ta biết đi, chàng có bản lĩnh nhất, ta không theo chàng thì theo ai?

Phương Tà Chân mỉm cười:

– Theo Lư thị lang, có vinh hoa phú quý bất tận. Theo Hồi công tử, gấm vóc ngọc ngà không thiếu, còn có ...

– Được lắm. Chàng muốn ta lờ dờ cả đời chứ gì.

Tích Tích ra vẻ trì chiết nói:

– Bọn họ tốt như thế thì chàng đi mà lấy họ đi! Lư thị lang đó tuổi đáng làm ông nội ta rồi. Chưa gả đi thì đương nhiên là hứa này hứa nọ, phú quý thiên kim, một khi đã vào nhà người ta ... chuyện khác còn chưa nói, riêng việc phải đi làm quen với mười bốn bà vợ của ông ta đã khiến ta mệt chết đi rồi. Hồi công tử là người lớn tuổi nhất trong Lạc Dương Tứ Công Tử, cũng là người đáng ghét nhất, sau lưng y ai cũng gọi là Độc Thủ Công Tử. Chàng thật là xấu xa, lại muốn bức ta gả cho một gã độc thủ lang quân. Hừ ...

nếu bọn họ thật sự thiên y bách thuận, vừa có áo đẹp vừa có cơm ngon, lại có người hầu kẻ hạ thì sao ta lại không gả cho họ chứ? Nếu như đã không muốn nhìn thấy mặt ta nữa thì Phương công tử không cần lao giá đến Y Y Lầu này nữa, thường đến tìm nữ tử khổ mệnh này làm gì ...

Nói đoạn, trên khoé mắt đã thoáng ửng hồng như muốn khóc.

Phương Tà Chân vội nói:

– Nàng làm sao vậy? Ta chỉ là tự trách mình bản hàn, không muốn

liên luy đến nàng thôi.

Tích Tích nhoèn miệng cười:

– Thân thể này của ta cũng đâu hơn gì chàng?

Phương Tà Chân đột nhiên nói:

– Nói thật nhé, nàng có muốn ta có công danh phú quý không?

Tích Tích đáp:

– Nói thật, chàng không nói đến công danh phú quý được đâu.

Chúng ta quen nhau đã ba năm rồi, ta biết chứ, công danh phú quý không phải là ta có muốn hay không, mà là chàng có cần hay không mà thôi ...

Đột nhiên nàng nghĩ đến một chuyện, cười cười nói:

– Nói đến đây mới nhớ, hôm nay có mấy vị quan gia đến đây tìm chàng, còn tìm đến cả ta để hỏi thăm nữa, trong đó có cả Gia Cát Lượng của Trì công tử, Lưu tiên sinh đấy.

Phương Tà Chân vừa nghe, sắc mặt liền biến đổi. Mụ tú bà ở dưới lầu chợt lớn giọng vui mừng gọi:

– Tích Tích, Tích Tích! Mau mời Phương công tử quá bộ ra đây, có quý khách đến tìm y này!

Phương Tà Chân rót một ly rượu đầy, ngửa cổ uống cạn, đặt hồ rượu xuống bàn đánh "bình" một tiếng, sau đó đứng vọt dậy.

Tích Tích giật thót mình.

Nàng rất ít khi thấy Phương Tà Chân tức giận như vậy.

Phương Tà Chân dang tay đẩy hai cánh cửa hiên ra.

Mụ tú bà và mấy tên bộc nhân đang xun xoe dẫn mấy người bước lên.

Phương Tà Chân đưa mắt nhìn mấy người đang đi lên, người đi đầu tiên chính là Lưu Thị Chi.

Phương Tà Chân lạnh lùng hỏi:

– Các người đến làm gì?

Sát Sở

Hồi 5

Tích Tích Trên Y Y Lầu

Lưu Thị Chi lập tức dừng lại. Y đứng thấp hơn vài bậc thang so với Phương Tà Chân nhưng nét cười vẫn như vậy.

– Tại hạ phụng mệnh công tử đem lễ vật đến tặng cho Phương thiếu hiệp.

Phương Tà Chân cười lạnh:

– Lễ vật gì?

Lưu Thị Chi dường như không nghe thấy vẻ lãnh đạm trong lời của Phương Tà Chân, chỉ quay về phía sau nói lớn:

– Đến đây!

Lập tức liền có bảy tên gia bộc vác rương lớn bước vào, khiến không ít khách nhân trong lầu chú ý.

Lưu Thị Chi phân phó:

– Trường Thọ, mở rương.

Chiếc rương vừa mở, toàn là bạc trắng sáng lấp lánh.

Lưu Thị Chi cười cầu tài nói:

– Đây là một chút tâm ý của công tử nhà chúng tôi với Phương thiếu hiệp, sáu rương còn lại luận về giá trị, tuyệt đối đều hơn chiếc rương này, không biết Phương thiếu hiệp có cần kiểm tra hay không?

Nhất thời, toàn bộ người trên Y Y Lầu đều xôn xao bàn tán, đặc biệt là mục tử bà, mặt mày càng hơn hờ hơn nữa:

– Phương công tử thật có bản sự, có thể khiến Trì công tử xem trọng như vậy. Tôi đã sớm nói rồi mà, Phương công tử thiên sinh quý cách, là phượng hoàng giữa bầy gà, chắc chắn là người đại phú đại quý!

Kỳ thực, trong lòng mục tử đã thầm tính toán, giá trị mấy chiếc rương này đủ để Phương Tà Chân trở thành một trung phú trong thành Lạc Dương này.

"Tên tiểu tử này không biết tu mấy kiếp mà may mắn như vậy".

Trong lòng vừa ghen ghét vừa tức tối, song ngoài miệng vẫn không ngớt tán dương gã.

Tích Tích chỉ đứng trên lan can, nghiêng mình nhìn, không biết đang nghĩ gì.

Lưu Thị Chi quan sát tình hình, cố ý lớn tiếng nói:

– Nếu chịu nhận lễ phẩm của thiếu chủ nhân chúng tôi, thiếu hiệp có thể tùy tiện khai giá, chỉ cần là chức vụ trong phủ, thiếu hiệp có thể tự chọn lấy.

Những người xung quanh đều "ồ" lên kinh ngạc. Lan Đình Trì Gia tiền nhiều thế lớn, nghe nói triều đình còn định phong cho Trì Nhật Mộ làm Lạc Dương Vương. Nếu như vậy, Phương Tà Chân liền trở thành đại hồng nhân trong thành rồi. Mụ tú bà vội ba chân bốn cẳng bò lên lầu, kéo kéo tay áo Tích Tích báo tin mừng.

Tích Tích cũng không lấy làm vui vẻ, cũng không lấy làm buồn, chỉ nhìn chăm chăm vào bạch y trắng như tuyết của Phương Tà Chân.

Lưu Thị Chi cao giọng nói:

– Trì công tử nói, nếu Phương thiếu hiệp yêu cầu thì không gì là không có thể dâng tặng. Cho dù là muốn mua cả tòa Y Y Lầu này thì chúng tôi cũng lập tức thực hiện.

Phương Tà Chân nói:

– Đa tạ!

Trên mặt Lưu Thị Chi lộ ra vẻ hân hoan:

– Phương thiếu hiệp xin đừng khách khí, chúng ta là người một nhà mà ...

Phương Tà Chân ngắt lời:

– Ta là ta. Người là người. Chúng ta không phải là người một nhà.

Lưu Thị Chi cười miễn cưỡng:

– Phương thiếu hiệp nếu không ngại có thể suy nghĩ thêm cũng được, không cần phải lập tức trả lời.

Phương Tà Chân nói:

– Không cần suy nghĩ, đem mấy chiếc rương này trở về đi.

Lưu Thị Chi nhất thời không cười nổi nữa:

– Chuyện này ...

Phương Tà Chân gằn giọng từng tiếng một:

– Đem rương quay về, người cũng quay về.

Lưu Thị Chi cười khổ:

– Hà tất phải vậy?

Phương Tà Chân đặt tay lên đốc kiếm, mục quang lạnh như hàn băng:

– Người có đi hay không?

Lưu Thị Chi nhìn gã, lại nhìn thanh kiếm, đột nhiên neoh neoh mắt, thở dài một tiếng, rồi quay đầu bỏ đi.

Một đoàn người, cả những chiếc rương chứa đầy chân châu bảo ngọc, trong một thoáng đã biến mất khỏi Y Y Lầu.

Phương Tà Chân trở về Thu Thiên Hiên trong ánh mắt kỳ quái của

chúng nhân.

Gã ngồi xuống, rót rượu.

Tích Tích đẩy cửa bước vào, sau đó quay lưng đóng hai cánh cửa lại. Nàng đứng ngậy người trong giây lát, rồi bước đến rót rượu cho Phương Tà Chân, không nói đến nửa câu, cũng không hỏi thêm lời nào.

Một hồi lâu sau, Phương Tà Chân đột nhiên hỏi:

– Nàng có giận ta không?

Tích Tích liếc cặp mắt sáng như thủy tinh nhìn gã:

– Ta giận chuyện gì?

Phương Tà Chân nhìn nàng:

– Nàng cảm thấy ta giống một tên điên hay giống một tên ngốc?

Thiệt Thủ dùng tay vuốt ve mu bàn tay Phương Tà Chân, ôn nhu nói:

– Ta không biết. Trước đây ta chỉ biết chàng là người rất có bản lĩnh. Bây giờ, ta lại càng biết mình không nhìn lầm. Một người có bản lĩnh chân chính, đương nhiên không làm những chuyện mà y không muốn làm.

Phương Tà Chân cười.

Trong nét cười vẫn còn ẩn ước vẻ ưu tư.

Gã nói:

– Tích Tích, nàng đàn một khúc Cao Sơn Lưu Thủy có được không?

Tích Tích uyển chuyển bước đến chiếc bàn đặt đàn. Trong lòng nàng, có lẽ cũng không hiểu tại sao Phương Tà Chân từ chối lời mời, cự tuyệt lễ phẩm của Trì công tử.

Trong sâu thẳm tận đáy lòng nàng, có thể cũng hy vọng Phương Tà Chân có thể trở thành một nhân vật quan trọng, hô phong hoán vũ trong Trì phủ. Nhưng nàng biết một điều, đó là Phương Tà Chân nhất định có lý do, nhất định có nỗi khổ tâm riêng.

Lưu Thị Chi rời khỏi Y Y Lầu, mấy tên quân sự sợ đắc tội với đại hồng nhân của Trì phủ liền vội vàng tiễn Lưu Thị Chi ra tận ngoài cửa.

Lưu Thị Chi bước ra khỏi ánh sáng của Y Y Lầu, thở dài một hơi, bước đi trên con đường xanh xám. Y đến phía trước ba cỗ xe ngựa hoa lệ thì dừng lại.

Y bước lên cỗ xe thứ hai.

Ba cỗ xe liền lóc cộc chạy trên đường.

Có điều chưa đi hết một con đường thì lại có năm cỗ xe khác đậu trong chỗ kín.

Năm cỗ xe này bất luận là về xe, hay về khí phái của mã phu đều quý phái, hào hoa hơn ba cỗ xe của Lưu Thị Chi gấp bội.

Lưu Thị Chi xuống xe, đi đến phía trước cỗ xe thứ ba.
Trên xe có một người đang ngồi.
Một vị vương tôn công tử tuần tú vô song.
– Thế nào rồi?
Trì Nhật Mộ hỏi.
“Không thành”. Lưu Thị Chi đáp, rồi nói tiếp:
“Đúng như dự đoán”.
Trì Nhật Mộ im lặng một hồi, rồi nói:
– Tốt lắm.
Sau lại nói:
– Tiên sinh lên đây.
Lưu Thị Chi bước lên ngồi cạnh Trì Nhật Mộ. Chiếc xe bắt đầu di động.
Hồi lâu sau, Trì Nhật Mộ mới nói:
– Lưu tiên sinh, tiên sinh còn cách nào khác không?
Lưu Thị Chi hỏi lại:
– Công tử, ngài có phải nhất định muốn dùng người này không?
Trì Nhật Mộ nói:
– Nhanh thì ba tháng, chậm thì một năm nữa là sẽ tuyển chọn Lạc Dương Vương.
Nếu như không có y, sợ rằng ngay cả Đa Tình Công Tử Du Ngọc Già chúng ta cũng khó chiếm được thượng phong.
Lưu Thị Chi nói:
– Tốt, rất tốt.
Trì Nhật Mộ nói:
– Ý tiên sinh là ...?
Lưu Thị Chi nói:
– Chỉ cần công tử nhất định cần dùng người này, thuộc hạ tự sẽ có cách khiến y quy phục dưới cờ của ngài. Bất quá, thuộc hạ chỉ lo lắng ...
Trì Nhật Mộ liền nói:
– Lo lắng điều gì?
Lưu Thị Chi thở dài:
– Thuộc hạ lo lắng, nếu như y bước vào Trì phủ, thuộc hạ còn có được chỗ đứng nữa hay không?
Trì Nhật Mộ mỉm cười:
– Tiên sinh sao lại nói ra những lời như vậy. Ta đối với tiên sinh thế nào, chẳng lẽ giờ tiên sinh vẫn chưa hiểu. Tóm lại, chỉ cần một ngày còn Lan Đình Trì Gia, thì nhất định sẽ có tiên sinh.
oo Phương Tà Chân đi về phía gò đất bên cạnh Pháp Môn Tự.

Thanh sơn Bích nhai, cảnh sắc như được nhuộm màu xanh phi thúy, suối chảy róc rách, khung cảnh dễ chịu vô cùng. Dưỡng phụ của Phương Tà Chân đã khai hoang mở đất ở chỗ này. Một căn nhà trúc nhỏ sau mấy rặng liễu, tuy rằng gia cảnh bần hàn song không khí u tĩnh, cuộc sống đặc biệt có hứng thú.

Một thân bản lãnh của Phương Tà Chân không hề liên quan đến dưỡng phụ của gã.

Phương phụ có một đứa con ruột, chưa đến mười tuổi, tính tình thận trọng linh khả ái, tên gọi Phương Linh, người cũng rất nhanh nhẹn, thông minh.

Hôm nay, Phương Tà Chân vừa trở về thì Phương Linh đã đứng ngoài cửa nói:

– Đại ca, đại ca. Hai ngày hôm nay có rất nhiều người đến đây, ai cũng muốn gặp huynh, còn tặng rất nhiều quà nữa.

Phương Tà Chân nghe xong lấy làm kinh ngạc, vội chạy vào nhà.

Quả nhiên thấy rương hộp đựng lễ vật chất lên thành đống cao như núi. Phương Tà Chân thỉnh an lão phụ rồi hỏi:

– Nghĩa phụ, những lễ vật này có phải do Trì công tử gửi đến không?

Phương phụ vuốt râu, từ tốn đáp:

– Bọn họ đến đây mấy lần rồi, còn nói rất nhiều lời tốt đẹp, cả Trì công tử cũng đích thân đến đây nữa.

Phương Tà Chân thán kinh ngạc, cả Trì Nhật Mộ cũng đích thân đến đây, có thể nói là họ Trì đã vô cùng xem trọng gã rồi.

Phương phụ quan sát thần sắc gã đã đoán ra được quá nửa sự tình:

– Chuyện này con không cần khó xử. Ta thấy họ đem lễ vật đến đây mà lại không giao tận tay cho con, liền biết bên trong nhất định có chỗ không đúng, vì thế nên ta không hứa trước điều gì cả mà chỉ nói đợi con về xử lý sau. Ta vốn đã kiên quyết từ chối nhận những lễ phẩm này, nhưng họ cứ chấp ý không chịu. Ta đành phải lưu tạm chúng ở đây, nhưng tuyệt đối chưa từng động tới. Cả Linh nhi nghịch ngợm nhiều lần đòi bóc ra mà ta cũng không đồng ý.

Phương Tà Chân vô cùng cảm kích, không giải thích gì thêm nữa, chỉ nói:

– Trì gia định dùng cách "tam cố thảo lư" của Lưu Bị năm xưa, nhưng có làm như vậy cũng vô dụng mà thôi. Trường tranh đấu nước sôi lửa bỏng đó, chỉ cần con dẫm chân vào, thì khó mà tránh khỏi có chuyện xảy ra. Với tính cách của con, mỗi khi bốc hỏa lên thì e rằng ngay cả chính mình cũng khó thoát khỏi chết cháy.

Phương phụ từ ái nói:

– Chân nhi. Ta biết con có một thân bản lãnh, con làm chuyện gì

cũng tràn đầy tráng trí hưng tâm cả. Tất cả đều do con quyết định, chớ vì ta và tiểu đệ mà để lỡ chí nghiệp của mình.

Quả nhiên, Trì Nhật Mộ và Lưu Thị Chi lại đến hậu sơn của Pháp Môn Tự, kiên quyết bái kiến Phương Tà Chân.

Phương Tà Chân không xuất hiện, chỉ sai Phương Linh ra nói gã còn chưa quay về.

Bọn Trì Nhật Mộ biết lần này đến vô ích, nhưng vẫn nói chuyện một hồi với Phương phụ và Phương Linh cho đủ lễ rồi mới cáo từ mà đi.

Hôm sau, Trì Nhật Mộ lại đến.

Lần này y đi cùng với Hắc Toàn Phong Tiểu Bạch. Phương Tà Chân nói là đã ra ngoài du ngoạn, còn chưa quay về.

Lần này y đến lúc gần nửa đêm, theo lý thường mà nói, Phương gia nên giữ y lại ở qua đêm mới đúng, nhưng Phương phụ hình như không có ý này. Trì Nhật Mộ đành phải về phủ trong đêm khuya.

Ngày thứ ba, Trì Nhật Mộ lại đến, lần này y đi cùng với Hồng Tam Nhiệt.

Phương Tà Chân thoái thác nói mình không khỏe, vẫn không chịu ra gặp mặt Trì Nhật Mộ.

Hồng Tam Nhiệt không nhen nỡ định phát tác, nhưng Trì Nhật Mộ đã hết lời khuyên giải ngăn cản. Lúc này, y chợt thấy trên án có để một tờ giấy viết cho y. Đại ý nói:

Lần thứ ba Trì Nhật Mộ giá đáo, nhất định sẽ đi cùng với Hồng Tam Nhiệt. Họ Hồng sẽ mượn cớ cố phát tác còn họ Trì thì giả vờ khuyên giải. Phía dưới còn có mấy dòng khuyên bảo Trì Nhật Mộ không nên uổng phí tâm cơ, làm mất thời gian của cả hai bên.

Trì Nhật Mộ đọc xong liền thờ dài nảo nuột:

– Phương thiếp hiệp ơi Phương thiếp hiệp, người đã không tin tưởng một tấm chân tình của tại hạ, cho rằng Trì mỗ đóng kịch, vậy ta cũng không tiện làm phiền quý phủ nữa.

Kể từ ngày hôm sau, Trì Nhật Mộ quả nhiên không đến nữa.

Phương phụ và Phương Linh không khỏi có chút hẫng hụt. mấy ngày nay, Trì Nhật Mộ và họ nói chuyện rất tương hợp. Phương phụ tuy kiên trì không nhận lễ, song Phương Linh vẫn không tránh khỏi việc nhận mấy thứ đồ chơi nhỏ không đáng tiền từ tay họ Trì.

Trì Nhật Mộ không đến, hai phụ tử liền cảm thấy như mất đi thứ gì đó vậy.

Khi họ đem chuyện này ra nói cho Phương Tà Chân, gã chỉ ngẩng mặt nhìn bầu trời âm u, mỉm cười rồi không nói gì.

Không lâu sau, trời bắt đầu đổ mưa. Sau hai ngày mưa dầm dề bất tuyệt, Phương phụ và Phương Linh phải đi chợ mua đồ ăn. Cả hai

đều vô cùng kinh ngạc khi thấy Trì Nhật Mộ và một số thủ hạ vẫn đứng ở đầu đường chờ đợi, tất cả không một ai mang theo dù nên cả người ướt đầm nước mưa.

Phượng phụ cảm động vô cùng, lập tức sai Phượng Linh đem dù đến cho Trì Nhật Mộ, một mặt đem chuyện ra nói với Phượng Tà Chân.

Phượng Tà Chân nghe xong chỉ cười nhạt nói:

– Quả nhiên còn chưa chịu đi.

Phượng phụ nhin không được liền hỏi:

– Chân nhi, ta thấy vị Trì công tử này là thành tâm thành ý đó. Người ta đã muốn trọng dụng con, đây đúng là Thiên Lý Mã phùng Bá Lạc, hà tất con phải cự tuyệt người ta như thế?

Phượng Tà Chân thở dài:

– Bọn họ càng ấn nhẫn, thì càng có mưu đồ. Một khi con dấn chân vào rồi thì khó có thể sống cuộc sống bình yên như bây giờ nữa, như vậy có đáng không?

Phượng phụ thấy không khuyên được gã, liền đội mưa đi ra ngoài mời bọn Trì Nhật Mộ vào nhà. Trì Nhật Mộ là người trong danh gia vọng tộc, chăn ấm nệm êm đã quen rồi, chỉ thấy y đã lạnh đến hai má xanh xám lại, không ngừng run rẩy. Phượng phụ vội đốt lửa cho y sưởi ấm, Trì Nhật Mộ uống vài ngụm trà nóng mới có thể mỉm cười đáp lại.

Phượng Tà Chân vẫn cáo bệnh, không ra gặp mặt.

Những ngày sau, Trì Nhật Mộ mang bệnh trong người nhưng vẫn tìm đến, nhưng thủ hạ mà y dẫn theo càng lúc lại càng ít. Lần này chỉ mang theo có Hồng Tam Nhiệt và ba người tùy tùng đi theo.

Phượng Tà Chân đã nói rõ với Phượng phụ, từ giờ ra ngoài nên đi theo cửa ngách để tránh gặp phải Trì Nhật Mộ.

Phượng phụ biết có khuyên gã cũng vô hiệu, trong lòng càng lúc càng cảm thấy có lỗi với Trì Nhật Mộ. Phượng Tà Chân liền nói:

– Con vốn muốn thử xem nghị lực và sự nhẫn nại của Trì công tử được đến đâu, nhưng còn gia gia, không ngờ gia gia đã động tâm. Con sợ nếu tiếp tục như vậy, dù con không đáp ứng thì gia gia cũng vì sinh lòng bất nhẫn mà đáp ứng thay cho con. Tốt nhất con nên đi xa một thời gian thì hơn.

Gã không biết rằng Phượng Linh rất có hảo cảm với Trì Nhật Mộ nên đã đem chuyện này nói với Tiểu Bạch. Tiểu Bạch nói cho Lưu Thị Chi. Lưu Thị Chi lại nói cho Trì Nhật Mộ.

Kể từ hôm đó, Trì Nhật Mộ không đến nữa, chỉ sai gia nhân đến hỏi thăm Phượng phụ, lần nào cũng không quên mang theo lễ phẩm rất

hậu.

Hôm nay, Phương Tà Chân muốn đến Y Y Lầu một chuyến. Gã muốn rời khỏi đây một thời gian, tất không thể không đến nói vài câu chia tay với Tích Tích.

Khi Phương Tà Chân đến Y Y Lầu, đúng là giá trị đã hoàn toàn thay đổi.

Kỳ thực Phương Tà Chân vẫn là Phương Tà Chân, nhưng chỉ cần có bốn chữ Lan Đình Trì Gia ở bên thì trên dưới trong lầu đều coi gã như khách quý.

Nhưng ở sau lưng, ai cũng coi gã là quái nhân.

... Một quái nhân cự tuyệt vinh hoa phú quý.

Vì điểm này mà Tích Tích đã nghe không biết bao nhiêu lời bàn tán về Phương Tà Chân. Khi nghe Phương Tà Chân nói gã phải rời khỏi đây một thời gian, Tích Tích chỉ khẽ chuyển động nhãn thần vài lượt rồi nhẹ nhàng hỏi:

– Chàng quyết định rời?

– Quyết định rồi?

– Chàng không thích Lan Đình Trì Gia?

– Không phải.

– Nếu có người nhà khác đến tìm chàng, chàng cũng như vậy à?

Phương Tà Chân ngạc nhiên:

– Có người khác đến tìm ta à?

– Giờ chàng đã trở thành nhân vật có tiếng ở Lạc Dương này rồi.

Mấy ngày nay, có rất nhiều người đến tìm chàng.

Phương Tà Chân trầm ngâm:

– Vậy hả?

Đột nhiên, cánh cửa Thu Thiên Hiên bị đẩy bật ra.

Tích Tích cả kinh, định đứng dậy thì Phương Tà Chân đã kéo tay nàng lại. Tích Tích không tự chủ được đành ngồi xuống.

Phương Tà Chân quay lưng về phía cửa, song gã không hề ngoảnh đầu lại.

Phía sau ít nhất cũng có hai người đang bước vào.

Bởi vì chỉ có tiếng bước chân của hai người.

Nhưng một người đã lớn khai khẩu:

– Người đang ngồi có phải là Phương thiếu hiệp không?

Y khai khẩu mời khiến người ta phát giác ra sự tồn tại của người thứ ba. Người này đã đứng đó từ lúc nào không biết, chẳng những không có tiếng bước chân, mà ngay cả tiếng hô hấp cũng gần như không có.

Phương Tà Chân chỉ đáp một câu:

– Người không có mắt à?

Người kia ngạc nhiên đáp:

– Có.

Phượng Tà Chân vẫn cầm ly rượu trên tay:

– Người có nhìn thấy cửa không?

Người kia trả lời:

– Có.

Phượng Tà Chân lại hỏi:

– Vậy tại sao người không gõ cửa trước rồi mới chạy vào?

Hai người còn lại vừa nghe xong, trong đầu như bốc hỏa, đang định phát tác thì người kia đã cản lại.

– Ta quên mất.

Sau đó y liền dẫn theo hai người còn lại đi ra ngoài, gõ cửa, nhưng không đợi Phượng Tà Chân lên tiếng đáp lời thì đã đẩy cửa bước vào.

“Người đã vừa ý chưa?” Người kia hỏi.

– Đang tiếc hôm nay ta không có tâm trí tiếp khách.

– Ta không phải là khách nhân của người, ta là bằng hữu.

– Người của Lan Đình Trì Gia còn chưa xứng làm bằng hữu của ta.

– Lan Đình Trì Gia đương nhiên không xứng.

Người kia cười nói.

– Tiểu Bích Hồ Du Gia thì không như vậy. Du công tử là hảo bằng hữu của người.

Ta là hảo chiến hữu của người.

Phượng Tà Chân quay đầu lại.

Gã thấy ba người. Hai người bên tả bên hữu mang một dáng vẻ tráng kiện, oai vệ, trông giống như hai con báo vậy, chỉ cần một tiếng hiệu lệnh là bất cứ lúc nào cũng có thể vồ lấy người khác mà cắn xé. Nhưng khi so sánh hai người này với người ở giữa, thì toàn bộ vẻ oai phong凛凛 khí thế đều hoàn toàn tiêu thất.

Người ở giữa trông giống như một tòa thiết tháp, toàn thân không có cơ thịt nào thừa, cũng không có cơ thịt nào là không rắn chắc.

Nhưng dáng vẻ của y lại rất ôn nhu văn nhã. Nụ cười trên mặt cùng thập phần thân thiết, niên kỷ cũng còn rất trẻ.

Phượng Tà Chân biết người vừa nói chuyện với mình chính là y.

Thông thường những kẻ cao lớn này chỉ dùng để phô trương thanh thế, còn cao thủ thì ở "phía sau".

Người này chính là loại ở "phía sau" ấy.

Người ta thường nói Tiểu Bích Hồ Du Gia ở Lạc Dương thành thanh thế ngày càng lớn mạnh, thanh xuất ư lam, ngoại trừ Du Ngọc Già

Du công tử biết dùng người và bản thân y rất tài giỏi ra thì tổng cộng y có tới năm cánh tay.

Năm cánh tay đó, ngoại trừ hai cánh tay của y ra thì còn có ...

"Tam Chi Thủ" (ba cánh tay).

Ba người trợ thủ.

Hoành Đào Lập Mã Cổ Phật Ảnh. Báo Tử Giản Tấn. Còn có Hoa Triêm Thần.

Nghe nói không có tam đại công thần này thì danh vọng của Du Ngọc Già không thể đượ như ngày hôm nay. Có điều, Du Ngọc Già còn có hai đại trọng thần trong triều tiếp ứng, cục diện đích thực có lợi hơn Trì Nhật Mộ một chút. Nếu như Lan Đình Trì Gia không phải là thế tập vương hầu thì đã sớm thua trong cuộc so sánh thực lực này rồi. Người đang đứng trước mặt Phương Tà Chân chính là Báo Tử Giản Tấn.

Y đến đây làm gì?

Hồi 6

Người Ở Lạc Dương Biết Chuyện Lạc Dương

Phượng Tà Chân hỏi:

– Người đến đây làm gì?

Giản Tấn cười đáp:

– Thiếu hiệp không ngại nghe ta nói tường tận chứ?

Phượng Tà Chân nói:

– Không ngại.

Giản Tấn nói:

– Vậy để ta nói một cách đơn giản. Hiện nay trong thành Lạc Dương đều truyền miệng rằng thiếu hiệp là một người rất có bản lĩnh. Công tử nhà chúng ta muốn mời thiếu hiệp về, điều kiện do thiếu hiệp định đoạt. Không biết thiếu hiệp có hứng thú không?

– Không phải không có hứng thú.

Phượng Tà Chân lười nhác nói.

Hai mắt Giản Tấn sáng lên.

“Mà là không có khả năng đó”. Phượng Tà Chân lạnh nhạt nói:

“Đến bây giờ ta vẫn còn chưa có dự định làm con chó của bất cứ ai”.

Hai người bên cạnh Giản Tấn cùng đổi sắc mặt, nhất tề rút báo vĩ tiên ở thắt lưng ra, nhưng Giản Tấn vẫn đưa tay ngăn lại.

Giản Tấn nói:

– Vậy ít nhất ta cũng hy vọng thiếu hiệp đáp ứng một chuyện.

Phượng Tà Chân nói:

– Người nói đi.

Giản Tấn nói:

– Nếu thiếu hiệp đã không gia nhập Tiểu Bích Hồ, vậy thì cũng không nên gia nhập Lan Đình Trì Gia.

Phượng Tà Chân cười nhạt:

– Đó là chuyện của ta, ta không cần đáp ứng với bất kỳ ai cả.

Giản Tấn cũng không cảm nổi phải biến sắc mặt, nhưng y vẫn gượng cười giữ lễ.

Song hai đại hán bên cạnh y sớm đã nhảy đến.

Một tên đại hán mũi khoằm chỉ tay vào mặt Phượng Tà Chân mắng:

– Người là đồ không biết cao thấp, rượu mời không muốn uống lại muốn uống rượu phạt! Người còn định đợi Du công tử mang kiệu lớn

tám người đến đón người phải không?

Phượng Tà Chân quay sang mỉm cười với Tích Tích, không để ý đến tên đại hán.

Tên đại hán còn lại liền nộ khí xung thiên, vung vẩy báo vĩ tiên lên quát lớn:

– Người đừng có giở trò giả vờ điếc ở đây, một tiên này của lão tử mà quát ra thì cái đầu chó của người sẽ biến thành cái bình vỡ ngay, lúc ấy có hối hận thì cũng chẳng đáng phân tiền nào đâu.

Tích Tích thấy hai người động nộ trông như hung thần ác sát, bất giác cũng có chút hoang mang, sợ hãi.

Phượng Tà Chân ôn nhu nâng chén với nàng, như muốn bảo nàng không cần phải kinh sợ.

Hai tên đại hán thấy Phượng Tà Chân không hề động tâm, cũng không hề sợ hãi, tên đại hán mũi khoằm không nhịn được liền chỉ mặt Tích Tích quát:

– Con xú tiện nữ này ...

Lời còn chưa nói hết, thì trên mặt gã đã bị đánh mười bảy mười tám bạt tai, sau đó bị một cước đá bay ra khỏi cửa, người lảo đảo xuống dưới lầu, một hồi lâu sau cũng chưa bò dậy được.

Phượng Tà Chân xuất thủ quá nhanh, tên còn lại căn bản không nhìn rõ chuyện gì đã xảy ra thì gã mũi khoằm đã nằm dưới lầu rên rỉ không ngớt rồi.

Phượng Tà Chân hỏi gã:

– Người muốn tự mình lăn xuống hay cần ta phải giúp đỡ?

Gã đại hán nghĩ ngợi giây lát, cổ dòn nén nổi sợ lại, thì triển chiêu đầu tiên trong Bát Phương Phong Vũ báo vĩ tiên pháp, Thiên Phong Phá Hiểu, quạt xuống đầu Phượng Tà Chân.

Phượng Tà Chân nhìn chuẩn phương vị của đối phương, khẽ nhích động thân mình, báo vĩ tiên đã rơi vào tay gã từ lúc nào không biết. Chỉ thấy hai tay gã ép lại, phút chốc ngọn báo vĩ tiên liền biến thành một đồng sắt vụn.

Gã đại hán ngậy người.

Phượng Tà Chân nói:

– Ta nhắc lại một lần nữa, người muốn tự mình lăn xuống hay để ta động thủ?

Gã đại hán nhìn Phượng Tà Chân, lại đưa mắt nhìn Giản Tấn. Giản Tấn vẫn đang mỉm cười, khẽ gật đầu một cái.

Gã đại hán liền như hiểu được trách nhiệm của mình, tự bước đến bậc cầu thang ngả người lăn xuống, từng bậc, từng bậc một. Hai thân hình to lớn lần lượt lăn từ trên cầu thang xuống, nhất thời khiến

cả Y Y Lầu chấn động.

Rất nhiều người đã bị kinh động, chạy ra xem nhiệt náo.

Nhưng khi họ vừa thấy hai gã đại hán thì toàn bộ đều thu đầu lại.

Bọn họ đều kè sát miệng vào tai nhau thì thầm nhỏ to:

– Không xong rồi, Phương công tử đã gây chuyện với Hanh Cáp Nhị Tướng Điền thị huynh đệ thủ hạ của Du công tử rồi. Xem ra Điền Đông và Điền Tây đã thọ thương.

Ai da, chuyện này chắc khó mà bỏ qua được.

– Quản gia nhà Du công tử Giản đại gia cũng đến rồi, giờ đang ở trong phòng của Tích Tích đó. Xem ra lần này Phương công tử khó mà yên thân ...

– Chuyện đó còn chưa chắc, vừa hay Phương công tử có Trì công tử làm hậu thuẫn, Du công tử vị tất đã làm gì được y đâu ...

Tuy nói vậy, song không một ai dám lên xem bên trong Thu Thiên Hiên đã xảy ra chuyện gì.

Giản Tấn thấy Phương Tà Chân vừa xuất thủ đã đánh bay hai kẻ bằng vào đôi báo vĩ tiên vang danh đất Thiểm Tây, Điền Thị Song Hùng, trong lòng đã thầm có tính toán.

Chỉ nghe y nói:

– Đánh hay lắm! Đánh tuyệt lắm!

Đoạn lại bổ sung nói:

– Miệng của chúng không sạch sẽ, đắc tội với Phương thiếu hiệp, xin thiếu hiệp chớ trách!

Phương Tà Chân nói:

– Vậy người còn lưu lại đây làm gì?

Giản Tấn cười nói:

– Ta chỉ muốn kính thiếu hiệp một chén rượu.

Đoạn y chậm chậm bước tới, chậm chậm nhắc hồ rượu đặt trên bàn lên, chậm chậm rót ra một chén rượu, rồi chậm chậm đưa cho Phương Tà Chân.

Phương Tà Chân đón lấy chén rượu.

Giản Tấn vẫn không buông tay.

Phương Tà Chân nâng chén rượu lên ngang miệng, chậm chậm uống hết.

Sau đó gã mới buông tay.

Giản Tấn vẫn cầm chén rượu, trên mặt vẫn cố gượng cười.

– Đa tạ thiếu hiệp đã giúp ta ăn nói được trước mặt Du công tử, hậu hội hữu kỳ.

Phương Tà Chân gật gật đầu:

– Giản huynh, không tiễn.

Giản Tấn mang theo cả chiếc chén rời khỏi Thu Thiên Hiên. Trước khi y rời khỏi còn quay lại nói một câu:

– Phương thiếu hiệp, Du công tử là thực tâm muốn trọng dụng thiếu hiệp. Thiếu hiệp không nể mặt, tức là tại hạ đã làm nhục sứ mệnh, bất quá, toàn bộ người trong thành đều cho rằng thiếu hiệp thủy chung sẽ đầu nhập về dưới trường Trì công tử, Hối Bách Ứng với Cát Linh Linh sẽ không bỏ qua cho thiếu hiệp đâu.

Phương Tà Chân nói:

– Đa tạ đã nhắc nhở.

Giản Tấn khẽ gật đầu, bước ra khỏi Thu Thiên Hiên.

Tích Tích không cầm được liền hỏi Phương Tà Chân:

– Chàng làm sao vậy?

Phương Tà Chân nhìn chăm chăm vào hai cánh vừa được đóng lại, lẩm bẩm một mình:

– Người này đúng là một hảo hán.

Giản Tấn bước xuống cầu thang, Điền thị huynh đệ vẫn còn chưa hết kinh hoảng, cúi mình đứng đợi bên dưới. Giản Tấn mỉm cười, bảo:

– Đi thôi.

Trên tay vẫn cầm chặt chén rượu. Ba người bước ra khỏi đại môn của Y Y Lầu, trước mặt liền có một thương nhân đi tới.

Một thương nhân chỉ cần dùng ánh mắt cũng có thể làm bị thương người khác.

Giản Tấn vừa thấy y, liền theo đúng quy lễ của Tiểu Bích Hồ Du thị hành lễ.

Người đó nhìn y một cái, khẽ chau mày:

– Thương thế trên tay người thế nào?

Giản Tấn nói:

– Không có gì.

Khi y nâng chén rượu lên đã thừa lúc Phương Tà Chân đặt môi vào thành chén uống rượu mà phát động thế công, nhưng Phương Tà Chân đã cắt đôi chiếc chén ra làm hai phần một cách tinh diệu. Phần trên đâm sâu vào xương đốt tay thứ hai trên ngón trỏ, nửa dưới cắm vào phần cơ thịt của ngón cái, phong kín mọi đường phát công của Giản Tấn.

Thương nhân kia nhìn vết thương trên tay Giản Tấn, trầm ngâm giây lát rồi nói:

– Quả nhiên không ngoài sở liệu của công tử, y không chịu gia nhập với chúng ta.

Bất quá chúng ta phải lập tức rời khỏi đây ngay.

Giản Tấn ngạc nhiên:

– Tại sao?

Thương nhân kia nói:

– Diệu Thủ Đường của Lão Công Tử đã cho người mai phục ở đây, xem thế thì không giết họ Phương sẽ không chịu cam tâm.

Giản Tấn "ồ" lên một tiếng, ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy Thu Thiên Hiền vẫn còn để đèn, không biết Phương Tà Chân có cảm nhận được sát cơ đang mai phục tứ bề hay không? Dù Phương Tà Chân đã hạ thủ lưu tình với y, song Giản Tấn cũng không dám đối đầu trực tiếp với người của Diệu Thủ Đường. Chuyện mà cả người được Du công tử tín nhiệm nhất trong Du gia, Cố Phật Ảnh cũng không quản đến, đương nhiên y không dám nhúng tay vào.

Thương nhân này chính thị là Cố Phật Ảnh.

Trong võ lâm cũng như trong giới văn nhân, người được tôn xưng là Cố Phán Thần Phong Cố Phật Ảnh, chính là người có vẻ ngoài trông giống như một thương nhân này.

Cố Phật Ảnh còn có một ngoại hiệu khác gọi là:

Hoành Dao Lập Mã, Túy Ngọa Sơn Cương, y chẳng những đao pháp cao, tửu lượng cao, mà trí mưu cũng thuộc hàng Du, Lượng, rất được Du Ngọc Già trọng thị.

oo Khi Phương Tà Chân bước ra khỏi Y Y Lầu thì đã ngà ngà say.

Tích Tích vốn muốn gọi xe đưa gã về.

Phương Tà Chân chỉ bảo nàng không cần lo lắng.

– Ta có thể ứng phó nổi Lan Đình Trì Gia, cũng có thể cự tuyệt Tiểu Kính Hồ Du Gia thì cũng không ngại gì có thêm một tên họ Cát hay họ Hồi.

Tích Tích nói:

– Chàng không phải người Lạc Dương nên không biết thủ đoạn của họ Hồi. Ta tuyệt đối không sợ Thiên Diệp Sơn Trang, người mà ta sợ chính là Hồi Bách Ứng ở Diệu Thủ Đường. Họ Hồi không giống như Trì công tử với Du công tử. Bọn họ là những chính nhân quân tử, trạch tâm nhân hậu, còn họ Hồi kia thì lại tâm lang thủ lạt, những người đối đầu với y, chưa có ai là đạt kết quả tốt cả.

Phương Tà Chân bảo Tích Tích nói ra mấy chuyện mà y đã từng làm. Tích Tích liền kể ra một số chuyện, Phương Tà Chân hớp một hớp rượu, cười lạnh.

– Ta nghe nói những kẻ nắm thực quyền trong Diệu Thủ Đường đều không có người ngoài, không giống như Trì Nhật Mộ dùng bọn Lưu Thị Chi, Hắc Toàn Phong Tiểu Bạch và Hồng Tam Nhiệt, Du Ngọc Già dùng bọn Báo Tử Giản Tấn, Hoành Dao Lập Mã Cố Phật Ảnh, Hoa Triêm Thần.

Phượng Tà Chân ngưng lại giây lát rồi nói tiếp:

– Hồi Vạn Lôi của Diêu Thủ Đường là cữu cữu (cậu) của Hồi Bách Ứng, Hồi Bách Hưởng là bào đệ của y, Hồi Tuyệt là con trai y, toàn bộ đều do người thân nắm giữ đại quyền. Chẳng trách mà Diêu Thủ Đường chỉ được có một chữ "bá" chứ không có khí thế được như Lan Đình Trì Gia và Tiểu Bích Hồ Du Gia.

Tích Tích nói:

– Chàng còn tính sót mấy người.

Phượng Tà Chân nhướng mày:

–Ồ?

Tích Tích nhoen miệng cười:

– Trì Nhật Mộ còn có một vị đại tẩu hết sức tài giỏi, nghe nói cũng là một trang tuyệt thế giai nhân. Du Ngọc Già cũng được hai vị đại thần một văn một võ trong triều hết sức ủng hộ. Những người này đều không thể không tính vào được.

Tuy nàng đang cười, song trên mặt vẫn lộ ra nét ưu tư:

– Ta vẫn lo lắng đám người của Hồi gia, Hồi Bách Ứng, Hồi Vạn Lôi, Hồi Bách Hưởng, Hồi Tuyệt đều là những kẻ vô pháp vô thiên trong thành Lạc Dương này. Cả nhà bọn họ đều là cao thủ hoành hành trong hắc bạch lưỡng đạo, hơn nữa họ còn có tiền có thế, ở trong giới lục lâm cũng rất có danh phận, các lộ sát thủ đều rất nghe theo Diêu Thủ Đường, ta sợ ...

Phượng Tà Chân mỉm cười:

– Tích Tích, nàng biết cũng không ít đâu.

Tích Tích u uất nhìn gã:

– Người sống ở Lạc Dương, làm sao không biết chuyện Lạc Dương được? Nơi đây có rất nhiều hào khách giang hồ lai vãng, rượu vào lời ra, chuyện Lạc Dương Tứ Công Tử phân tranh, đương nhiên ta không biết đàn cũng phải biết hát chứ.

Phượng Tà Chân cười cười:

– Vậy tại sao nàng không lo lắng Cát Linh Linh ở Thiên Diệp Sơn Trang?

Tích Tích đưa tay che miệng, liếc nhìn gã một cái nói:

– Trong Lạc Dương Tứ Công Tử thì Cát Linh Linh là yếu thế nhất, hơn nữa cũng là vị "Nữ Công Tử" duy nhất, y mà thấy chàng ... mới ... ta mới không tin là y sẽ làm được gì chàng.

Phượng Tà Chân đưa tay khẽ vuốt má Tích Tích, si si đại đại nhìn nàng hồi lâu rồi đột nhiên đứng dậy nói:

– Ta đi xem người muốn bắt ta làm gì đó sẽ bắt ta làm gì?

Tích Tích lưu luyến không rời nói:

– Chàng thật sự phải đi sao?

Phương Tà Chân đáp nhạt nhẽo:

– Ta còn không đi thì bọn chúng sẽ lên đây đây.

Đoạn gã vỗ nhẹ lên bờ vai Tích Tích:

– Đi sớm một chút thì tốt hơn.

Tích Tích lo lắng ngả đầu vào ngực Phương Tà Chân, buồn bã nói:

– Ta có thể giúp gì cho chàng? Làm sao ta mới biết là chàng được vô sự?

Phương Tà Chân ôn nhu nói:

– Có thể.

Tích Tích vui mừng nói:

– Làm sao mới giúp được chàng?

Phương Tà Chân nói:

– Nàng đứng ở lan can, hãy thấy bên người ta có kiếm quang màu lục bay lên trời thì lập tức đổ một chậu nước xuống. Nếu nàng thấy trên phố có một đạo hỏa quang vọt qua, cũng có nghĩa là ta đã trở về nhà đi ngủ rồi.

Phương Tà Chân nhìn vào mắt Tích Tích:

– Như vậy có được không?

Tích Tích thấy thần tình của Phương Tà Chân như vậy thì không biết tại sao. Song nàng biết rõ, trên đời này không có người nào có thể đánh bại gã. Một cảm giác ngưỡng mộ kính trọng đối với anh hùng hiệp sĩ dâng lên trong lòng, nàng gục đầu vào cánh tay gã, cảm nhận một chút hơi ấm của đàn ông, thấp thỏm nói:

– Được.

Phương Tà Chân mỉm cười.

Gã đường hoàng bước xuống lầu.

Ngẩng cao đầu đi vào con phố tối đen.

oo Lúc này, ở cách đó chưa đầy ba con phố, Lưu Thị Chi của Lan

Đình Trì Gia đang báo cáo với Trì Nhật Mộ:

– Tiểu Bích Hồ Du Gia đã phái người đến Y Y Lầu tìm Phương Tà Chân mặt nghị.

Kết quả của cuộc giao đàm thế nào không ai biết được. Nhưng Điền thị song hung đã bị đánh bay ra khỏi phòng lẫn long lóc xuống lầu.

Bất quá, sau một hồi thì Báo Tử Giản Tấn từ trong phòng bước ra, trên mặt mang theo nụ cười.

Trì Nhật Mộ lộ vẻ lo âu:

– Liệu Phương Tà Chân có nhận lời gia minh với Tiểu Bích Hồ không?

– Chuyện này không chắc lắm. Điều kiện của Tiểu Bích Hồ rất có thể

tốt hơn so với chúng ta.

Lưu Thị Chi chau mày, nheo mắt nói:

– Nhưng Tiểu Kính Hồ tìm đến y thì Thiên Diệp Sơn Trang và Diệu Thủ Đường cũng sẽ tìm đến y. Hôm nay y không đáp ứng thì cũng khó đảm bảo ngày mai y không động tâm ...

Cuối cùng y bồi thêm một câu "máu chốt":

– Y đột nhiên được trọng thị như vậy, hoàn toàn là do ban đầu chúng ta đã trọng thị y.

Trì Nhật Mộ cau mày:

– Ý của tiên sinh là ...

Lưu Thị Chi vẫn nheo mắt, khoé mắt lộ ra một vẻ thâm độc:

– Con người này nếu như không thể dùng, thì tuyệt đối không thể lưu lại.

Trì Nhật Mộ nghe xong thì chấn động, vội nói:

– Tiên sinh còn có biện pháp nào khác không?

Lưu Thị Chi nói:

– Có.

Trì Nhật Mộ vui mừng nói:

– Còn có cách nào khác?

Lưu Thị Chi đưa hai ngón tay ra nói:

– Nếu dùng hậu lễ, dùng thái độ thành khẩn đều không lung lạc được y, vậy thì chỉ còn hai cách mà thôi.

Trì Nhật Mộ vội nói:

– Mong tiên sinh nói rõ hơn.

Lưu Thị Chi nói:

– Một là làm phiền đến đại phu nhân một chuyến. Đại phu nhân tuy không phải là người trong giang hồ, nhưng rất giỏi đối đãi người khác, rất dễ gây hảo cảm. Thuộc hạ to gan xin được nói một câu, có bao nhiêu người không tiếc mạng về Trì phủ như vậy, không ít là do nể mặt đại trang chủ và đại phu nhân vậy. Đại phu nhân lại thiên sinh lệ chất, bể nguyệt tu hoa, trăm ngư lạc nạn, mỹ mạo vô song. Phương Tà Chân là một nam nhân, lại là một nam nhân thường xuyên đến Y Y Lầu, có đại phu nhân xuất diện thì rất có thể y sẽ thay đổi chủ ý.

Cuối cùng, y bổ sung thêm một câu:

– Nhưng chuyện này phải tiến hành trước khi Cát Linh Linh tiên phát chế nhân.

Trì Nhật Mộ lộ vẻ khó xử.

Y được xưng là Thiếu Công Tử, chủ yếu là vị tông chủ của Trì gia vốn không phải y, mà là do người huynh trưởng lớn hơn y năm tuổi,

Trì Nhật Lệ chấp chưởng. Nhưng sau khi huynh trưởng của y lấy đại tẩu về thì đột nhiên bị bệnh, toàn thân bại liệt, không thể đứng dậy. Vậy mà giờ đây y lại yêu cầu tẩu tẩu của y đi làm những chuyện như vậy, dường như có chút gì không thỏa đáng.

Trước giờ y luôn kính trọng vị tẩu tẩu hiểu biết lòng người, thiện lương anh khí này của mình. Nếu không phải là trong lúc quan trọng nàng đứng ra bảo vệ vị trí tông chủ của Trí gia cho Trì Nhật Mộ thì e rằng giờ này y đã không còn ngồi được ở đây nữa rồi.

Trì Nhật Mộ đang do dự chưa quyết thì chợt nghe có người nói:

– Nhị đệ, nếu đệ đã cho rằng họ Phương kia có thể giúp Trì gia chúng ta chấn hưng đại nghiệp thì để tẩu tẩu của đệ đi một chuyến cũng tốt.

Một người ngồi trên xe lăn tiến vào, sắc mặt nhợt nhạt, hai vành môi không có huyết sắc, cặp mắt vô thần, lời nói hữu khí mà vô lực.

Trì Nhật Mộ đưa mắt lên nhìn, thấy đại tẩu đang đẩy xe phía sau huynh trưởng, trong lòng liền biết ngay là sự sắp xếp của Lưu Thị Chi. Y sợ Trì Nhật Mộ không đồng ý nên sớm đã khuyên bảo Trì Nhật Lệ đồng ý, đồng thời kinh động đến cả tẩu tẩu của Trì Nhật Mộ. Trong lòng Trì Nhật Mộ bất giác nổi lên một cảm giác tức giận mà người khác khó cảm nhận được.

Y biết Lưu Thị Chi làm như vậy là vì y.

Song khi Trì Nhật Mộ thấy thần tình "sự đã an bài" của Lưu Thị Chi, y liền nảy sinh một nỗi tức giận không thể nói nên lời, phảng phất như y bị làm nhục, bị làm trò hề vậy. Nhưng y cũng biết bây giờ đang là lúc dùng người, đã dùng thì không nghi, đã nghi thì không dùng, vì thế chút tư tâm này của y không thể phát tác, tuyệt đối không thể phát tác.

Trên mặt Trì Nhật Mộ lộ ra nét xấu hổ:

– Chuyện này ... không biết ý của đại tẩu thế nào?

Sát Sở

Hồi 7

Thâm Bích Chi Kiếm

Nhan Tịch nhượng mày, nói:

– Người họ Phương này là ai? Y thật sự có bản lĩnh như vậy ư? Y tên là gì? Tuổi tác bao nhiêu?

Trì Nhật Mộ đáp:

– Y tên Phương Tà Chân. Tuổi còn rất trẻ, chỉ hơn đệ chừng hai ba tuổi là cùng. Võ công người này cực cao, y chưa cần bạt kiếm mà cũng có thể dễ dàng đánh bại Tiểu Bạch rồi.

Nhan Tịch chấn động thần sắc nói:

– Y ... y dùng kiếm à?

Trì Nhật Mộ đáp:

– Vâng! Võ công y cao, định lực lại càng cao hơn. Một người như vậy nếu như ở Trì gia chúng ta, đương nhiên sẽ là trợ thủ đắc lực, nhưng nếu để y đến với nhà khác, lúc ấy sẽ thành một đại cường địch.

Nhan Tịch không còn tâm trí nghe tiếp, chỉ hỏi:

– Có phải kiếm của y màu xanh ngọc bích không?

Trì Nhật Mộ nhìn Lưu Thị Chi. Lưu Thị Chi cũng hoang mang nhìn lại

Trì Nhật Mộ:

– Không rõ. Không một ai trong chúng ta nhìn rõ y bạt kiếm thế nào.

Nhan Tịch lại hỏi:

– Trên cổ tay y có phải có một đôi ... vòng phỉ thúy hay không?

Trì Nhật Mộ nghĩ ngợi giây lát rồi nói:

– Chuyện này đệ không để ý.

Lưu Thị Chi cũng nói với vẻ chắc chắn:

– Không có.

Nhan Tịch thở phào một hơi nhẹ nhõm. Trì Nhật Mộ chợt nghĩ ra điều gì đó liền nói:

– À, trên tay y có một ...

Y nghĩ ngợi thêm một chút, rồi mới dùng cẩn thận chọn lựa từ ngữ nói tiếp:

– ... Có một chiếc khăn lụa màu lam nhạt.

Nói đoạn, y quay sang hỏi lại Lưu Thị Chi:

– Có đúng không nhỉ?

Lưu Thị Chi gật đầu đáp:

– Đúng vậy.

Nhan Tịch hỏi:

– Là khăn lụa, không phải là vòng ngọc?

Lưu Thị Chi khẳng định:

– Là một chiếc khăn lụa màu xanh nhạt.

Nhan Tịch thốt:

–Ồ!

Trong giọng nói dường như có chút thất vọng.

Trì Nhật Mộ nói:

– Đại tẩu, chuyện này có quan hệ gì?

Nhan Tịch vội vàng đáp:

– Không có quan hệ gì, không có quan hệ.

Lưu Thị Chi nói:

– Xem ra, tên họ Phương này không ưa nhẹ, đành phải dùng biện pháp mạnh thôi.

Nhan Tịch vội nói:

– Để ta đi lần này. Ta sẽ cố thử xem thế nào.

Trì Nhật Mộ liền nói:

– Đại tẩu trước giờ luôn đặc nhân duyên, nói không chừng thật sự có thể thay Trì gia chúng ta giải quyết một vấn đề lớn.

Trì Nhật Lệ bóp nhẹ tay Nhan Tịch:

– Bất quá, lần này lại khiến nàng phải vất vả một phen rồi.

Nhan Tịch cảm thấy cánh tay trượng phu ngày càng gầy gò, ốm yếu, nghĩ lại quá khứ hào hùng khi xưa, trong lòng cảm thấy vô cùng buồn bã, vội dùng lời che lấp:

– Chuyện này đâu thể nói là vất vả hay không! Năm xưa không phải đã có thể thu nhận được Hồng huynh đệ hay sao? Khi đó thiếp làm chuyện này một cách vui vẻ, thì bây giờ cũng rất nguyện ý đi làm!

Trì Nhật Mộ mỉm cười nói:

– Lần trước, tẩu tẩu dùng một thanh thần thương để lưu giữ Hồng Tam Nhiệt, lần này không biết định dùng thứ gì để lưu giữ Phương Tà Chân?

Nhan Tịch mỉm cười, nhẹ nhàng nói:

– Sách!

Trì Nhật Lệ, Trì Nhật Mộ đồng thanh ngạc nhiên nói:

– Sách?

– Trước đây thiếp có một vị bằng hữu, tính cách rất giống với người tên Phương Tà Chân này. Trên đời này thứ y yêu thích nhất chính là một căn phòng lớn chứa đầy cổ họa chân tích.

Nói đến đây, Nhan Tịch lại giải thích:

– Nhà chúng ta không phải có đầy một thư phòng toàn là thư họa của danh gia đó sao? Cứ thử một lần xem biện pháp này có linh hay không?

Trì Nhật Lệ cười hỏi:

– Sách à?

Trì Nhật Mộ ha lên một tiếng nói:

– Sách!

Lưu Thị Chi vỗ vỗ đầu cười nói:

– Làm sao thuộc hạ lại không nghĩ ra được nhỉ? Đại phu nhân chuẩn bị bao giờ thì đi?

Nhan Tịch bước đến mở hai cánh cửa sổ ra, ngẩng đầu nhìn bầu trời:

– Người họ Phương đó có thể ngủ ở đâu?

– Trên Y Y Lầu có một danh kỹ tên là Tích Tích, họ Phương rất hay đến đó với y thị, song rất ít khi lưu lại qua đêm.

Lưu Thị Chi nói:

– Giờ Hợi đêm nay y tất sẽ về nhà nghĩa phụ ở gò đất phía sau Pháp Môn Tự.

Nhan Tịch thốt:

– Tốt lắm. Vậy thì đêm nay ta sẽ đi xem y có ba đầu sáu tay thế nào. Ta sẽ dẫn Hồng huynh đệ đi theo.

Trì Nhật Mộ ngây người:

– Đêm nay?

Nhan Tịch nhoẻn miệng cười:

– Việc không thể chậm trễ mà.

Trì Nhật Lệ hưng phấn đẩy xe lăn, nói:

– Ta đi đến thư phòng chọn sách với nàng.

Nhan Tịch thấy trượng phu vui vẻ, trong lòng cũng cảm thấy vui vui, liền theo sau y đến thư phòng. Trì Nhật Mộ thấy Lưu Thị Chi vẫn còn trầm tư bất ngữ, liền hỏi:

– Tiên sinh vẫn còn một cách nữa, đó là cách gì vậy?

Lưu Thị Chi chuyển động mục quang:

– Kỳ thực, tốt nhất là cùng thực hiện hai cách này một lượt, như vậy thì mới vạn vô nhất thất.

Trì Nhật Mộ nghe được trong lời nói của Lưu Thị Chi có chút ẩn ý, liền hỏi luôn:

– Tiên sinh xin cứ nói.

Lưu Thị Chi nheo mắt nói:

– Thuộc hạ không thể nói.

Trì Nhật Mộ ngạc nhiên:

– Tại sao vậy?

Lưu Thị Chi thận trọng đáp:

– Nếu như thuộc hạ nói ra, vạn nhất công tử trách thuộc hạ là quá tàn độc thì không phải thuộc hạ đã vì đại nghiệp của công tử mà mang tiếng oan uổng hay không.

Trì Nhật Mộ cười cười, nói:

– Sao có chuyện đó được! Tiên sinh vì đại cục của Trì gia mà không tiếc hao tâm tổn trí, hư tâm phí lực nghĩ ra kỳ mưu diệu kế, nếu như ta còn hiểu lầm hảo ý của tiên sinh thì đâu còn ra gì nữa?

Lưu Thị Chi thì thầm:

– Công tử trước giờ luôn luôn tín trọng thuộc hạ, điều này khiến thuộc hạ cảm kích vô ngần, chỉ cầu được tận tâm tận lực vì công tử, chết không hối tiếc. Bất quá, nếu như kế sách này của thuộc hạ bị tiết lộ ra ngoài, chỉ sợ cái mạng già này của thuộc hạ khó mà giữ được ...

Trì Nhật Mộ cười nói:

– Tiên sinh yên tâm, ta hứa sẽ không nói với bất kỳ ai là được.

Lưu Thị Chi đột nhiên thở dài.

Trì Nhật Mộ ngạc nhiên hỏi:

– Tiên sinh vẫn còn chưa yên tâm?

Lưu Thị Chi ngẩng mặt nhìn Trì Nhật Mộ:

– Thuộc hạ không phải không yên tâm, mà là chỉ sợ một khi kế sách này thành công, Phương Tà Chân sẽ đầu nhập làm môn hạ Trì gia, lúc ấy thì đồng xương già này có lẽ ngay cả cánh cổng của Trì gia cũng không còn được phép đứng nữa rồi ...

“Ta còn tưởng là chuyện gì nữa”. Trì Nhật Mộ thành khẩn nói:

“Chuyện này xin cứ yên tâm, tiên sinh có công lao to lớn với Trì phủ, dù Phương Tà Chân có khả năng cao hơn nữa thì tuyệt đối cũng không thể vượt qua được bồi phận của tiên sinh ở đây”.

Lưu Thị Chi cười khổ nói:

– Nhưng thuộc hạ vẫn phải nói một câu thế này. Một khi kế hoạch được tiến hành, chỉ cần công tử nói đây là chủ ý của thuộc hạ trước mặt người khác thì e rằng lúc ấy thuộc hạ sẽ chết mà không toàn thân mất.

Trì Nhật Mộ trầm nhủ:

– “Thì ra là vẫn chưa yên tâm!” Đoạn y liền đưa hay ngón tay lên lập thệ:

– Được, tiên sinh đã không tin tưởng ta, vậy để ta thề với trời trước mặt tiên sinh ...

Hoàng thiên tại thượng, ta được tiên sinh bày mưu tính kế, có phúc có họa xin được cùng hưởng chung. Ta quyết sẽ không hối hận hay nuốt lời, khiến người khác gạ hại đến tiên sinh. Nếu như phản bội lời thề, sẽ bị thiên lôi đánh chết, không được toàn thây.

Lưu Thị Chi đợi y thề xong mời quỳ xuống đất khẩn thiết nói:

– Công tử xin chớ nói vậy! Thuộc hạ ...

Trì Nhật Mộ vội đỡ y dậy, cười nói:

– Giờ tiên sinh đã có thể giải thích huyền cơ cho ta hiểu chưa?

Lưu Thị Chi nghiêm mặt hỏi:

– Thuộc hạ xin hỏi thêm một lần nữa. Có phải công tử thật sự không thể không có Phương Tà Chân chăng?

Trì Nhật Mộ nói:

– Không thể để người này về với kẻ khác được, tự nhiên là không tranh đoạt y thì không xong.

Lưu Thị Chi liền nghiêm túc nói:

– Không tiếc phải trả giá chứ?

Trì Nhật Mộ gật đầu:

– Cầu được trang sĩ tự nhiên là phải trả giá.

Lưu Thị Chi mở cửa thò đầu ra quan sát bốn bề, sau đó cẩn thận đóng lại, ghé miệng sát tai Trì Nhật Mộ, thấp giọng nói từng chữ một:

– Giết cả nhà Phương Tà Chân.

Trì Nhật Mộ giật mình đánh thót.

Lưu Thị Chi sắc diện âm trầm nói:

– Chỉ có một cách đó mà thôi.

Trì Nhật Mộ thất thanh hỏi:

– Tại sao?

Lưu Thị Chi nói:

– Ngày trước, khi chúng ta giết Củng Định Am, đuổi Cảnh Như Phủ cũng dùng những thủ đoạn còn tàn độc hơn nữa. Đây chỉ là chuyện bất đắc dĩ, là biện pháp quyền biến mà thôi. Với những loại người như Phương Tà Chân, không bức y thì y quyết chẳng xuất sơn đâu.

Trì Nhật Mộ nhất thời khó quyết định, ngần ngừ hỏi lại:

– Không làm vậy không được sao?

Lưu Thị Chi lạnh lùng đáp:

– Không làm vậy không được.

Trì Nhật Mộ có vẻ hoảng loạn:

– Nhưng ... chuyện này để ai đi làm mới tốt?

“Tiểu Bạch tuyệt đối phục tùng công tử, hơn nữa cũng là người cơ cảnh. Để y hạ thủ, thì tự nhiên y cũng không tránh khỏi quan hệ, do vậy sẽ không thể nói ra”. Lưu Thị Chi đáp:

“Bất quá, chúng ta vẫn cần phải tìm một kẻ nhận thế”.

Trì Nhật Mộ hoang mang:

– Ý của tiên sinh là ...

Lưu Thị Chi nheo mắt nói:

– Chuyện này do chúng ta động thủ, song cần phải tìm một kẻ đối đầu khiến cho Phương Tà Chân không kết hợp với chúng ta thì không thể báo thù được.

Trì Nhật Mộ chợt nhớ đến một cái tên:

– Hồi Bách Hưởng?

Lưu Thị Chi âm trầm nói:

– Hồi Bách Hưởng đã nhận không ít tiền bạc của chúng ta, giờ cũng đã đến lúc y phải báo đáp rồi.

Y đột nhiên cười cười nói:

– Công tử thử đoán xem vừa nãy thuộc hạ mở cửa đã nhìn thấy gì?

Trì Nhật Mộ không để ý, tùy tiện hỏi:

– Nhìn thấy những gì?

– Thiên khí vô cùng xấu, mây đen che mờ ánh trăng.

Lưu Thị Chi chậm rãi nói:

– Gió rất lớn, nhưng chỉ cần không có mưa thì sau một thời thần nữa sẽ có thể nhìn thấy ánh trăng rồi.

Trì Nhật Mộ đột nhiên cảm thấy trong lời nói của Lưu Thị Chi có chút gì là lạ:

– Tiên sinh muốn nói ...

– Thuộc hạ đang nghĩ ...

Lưu Thị Chi mở cửa sổ ra, hít sâu một hơi thanh khí, rồi quay người lại nói:

– Dưới ánh trăng, cái tên Phương Tà Chân trước giờ chưa động tâm với bất cứ cái gì, chưa động dung vì bất cứ việc gì đó gặp phải đại phu nhân, không biết có động dung hay không? Có động tâm hay không?

Trì Nhật Mộ đột nhiên cảnh giác, liếc nhìn cặp mắt ti hí của Lưu Thị Chi, tựa hồ như cảm giác được cặp mắt đó đã nhìn thấu tâm can mình vậy.

– Tại sao tiên sinh lại nói ra lời này?

Lưu Thị Chi cười. Cười giống như một con hồ ly tinh đã tu luyện ba ngàn năm vậy.

– Công tử trong lòng tự hiểu rõ.

Nói xong cung kính vái Trì Nhật Mộ một vái dài, vẻ giảo hoạt trên mặt phút chốc đều biến đi đâu mất.

oo Thân ảnh Phương Tà Chân chìm vào bóng tối.

Trên lầu, hai chiếc đèn lồng đỏ được treo lên.
Tích Tích đứng trên lan can nhìn ra ngoài phố.
Nàng dựa hẳn người vào lan can, mắt dõi theo bóng hình Phương
Tà Chân.
Ánh đèn ảm áp chiếu vào người nàng tạo thành một vùng hào quang
nhè nhẹ, khiến nàng giống như một vị tiên nữ tư luyến phàm trần
vậy. Kỳ thực, từ ngàn xưa đến nay, mỗi một thiếu nữ chân tình đều
giống như nàng cả, đều dõi mắt nhìn theo bóng tình lang đi xa dần,
xa dần. Có người đi rồi sẽ quay trở lại, cũng có người đi rồi vĩnh viễn
không bao giờ trở về nữa.
Phương Tà Chân biết Tích Tích đang ở trên lầu dõi theo gã, hy vọng
gã quay đầu lại nhìn nàng một lần nữa.
Song gã không thể quay lại.
Không thể quay đầu.
Gã sợ nếu gã quay đầu thì sẽ động lòng.
Thậm chí động tình.
Nhưng trong lúc này, bất luận là động lòng hay động tình đều là đại
kị của kiếm khách.
Bởi vì gã biết rõ, trên đường phố tối đen kia, có rất nhiều người đang
đợi gã thất thần, phân tâm!
Gã biết. Nếu một người muốn đột phá khó khăn trước mắt thì không
thể quay đầu.
Tuyệt đối không thể!
Gió đêm thổi mạnh khiến y phục gã bay lên phần phật. Chấn yên hoa
vào giờ này không thể lại yên tĩnh, lạnh lẽo như vậy, sự tịch mịch này
tưởng tất là do gã mà có.
Phương Tà Chân mỉm cười, mượn tửu ý loạn choạng bước đi,
miệng ngêu ngao hát một khúc nhạc tang thương, sau đó cởi bao
phục trên người xuống, chậm rãi tháo bỏ lớp vải bọc thanh kiếm cho
vào tay áo, quay mặt về chỗ tối nhất của con phố, cao giọng nói rõ
từng chữ một:
– Họ Hồi kia, nếu như người không lập tức xéo về nhà thì rút ra đây
cho ta!
Câu nói này của gã vừa nói dứt thì một số sự vật đen tuyền trong
bóng tối liền động đậy. Không chỉ động, mà còn động rất nhanh,
động rất nguy dị, động rất đáng sợ.
Chúng đều là người.
Người toàn thân vận hắc y đen sì.
Phương Tà Chân phát hiện trước mặt, sau lưng, bên trái, bên phải
gã đều có địch nhân.

Những địch nhân màu đen.
Phàm là thứ gì màu đen, đều là địch nhân của gã.
Cả binh khí của địch nhân cũng màu đen nốt.
Binh khí tuy toàn bộ đều màu đen tuyền, nhưng lại có tới mười sáu
mười bảy loại khác nhau, ngay cả những loại cực hiếm khi gặp trên
giang hồ như Lưu Kim Đăng, Khóa Hồ Lam, Lưu Vân Bát, Quả Tử
Câu cũng có.
Hơn nữa còn có cả ám khí.
Cả ám khí cũng màu đen nốt.
Những "hắc nhân" này dường như đã có một loại ký hiệu nào đó trên
người, vì thế độc chiêu sát thức đều chỉ tấn công vào một mình
Phương Tà Chân mà tuyệt không đánh nhầm vào đồng bọn.
Phương Tà Chân không thể chui xuống đất.
Cho là gã có bản lãnh độn thổ, nhưng dưới đất cũng đã có địch nhân
mai phục.
Địch nhân căn bản muốn dồn y vào tử địa.
Phương Tà Chân chỉ có thể nhảy lên phía trên.
Nhưng thân hình gã vừa động thì phía trên đã có tiếng quát.
Góc tường, đầu tường, cột nhà, nóc nhà, mái nhà ... nếu không phải
có người nhảy ra thì là có người đợi gã nhảy đến.
Phương Tà Chân thở dài một tiếng.
Bọn "hắc nhân" này đã che hết ánh đèn, ánh trăng, nếu không nhất
định đã nhìn thấy vẻ mặt không có sự lựa chọn nào khác của gã.
Phương Tà Chân ngẩng mặt nhìn bầu trời.
Gã vừa ngẩng mặt lên thì kiếm cũng bật ra.
Thâm bích chi kiếm!
Đường phố được bao bọc bởi màn đêm đen kịch bỗng vọt lên một
đạo ánh sáng màu xanh ngọc bích chói mắt.
Trên lầu, Tích Tích cũng nhìn thấy đạo kiếm quang này.
Một đạo kiếm quang mỹ lệ.
Kiếm quang giống như sao băng.
Tích Tích đột nhiên cảm thấy trong lòng tràn đầy một thứ cảm động
không nguyên cớ.
Kiếm quang tuyệt thế nên dùng để chiếu rõ dung nhan tuyệt thế.
Nàng vừa nhìn thấy đạo kiếm quang này liền như bị một mùi hương
sực nức xông vào mũi. Chỉ có mình nàng biết, đạo kiếm quang thiên
hạ không ai nắm giữ được này, chỉ khi Phương Tà Chân lưu lại Thu
Thiên Hiên mới lấy ra ngắm nhìn, nàng cũng từng nhìn qua, cũng
từng ngưỡng mộ thứ ánh sáng màu bích ngọc lạnh lạnh mà nó phát
ra.

Thanh kiếm thiên hạ vô địch này chỉ có nàng là từng thấy, từng chạm vào, từng ôm lấy, từng yêu, từng thưởng thức vẻ mỹ lệ tuyệt trần của nó trong đêm tĩnh lặng, chia sẻ sự tịch mịch với nó.

Tích Tích nghĩ đến đây, hai má liền nóng bừng lên.

Nàng cầm chậu nước, giơ lên ngang đầu hát mạnh ra.

Hoa nước, hoa nước.

Hoa nước, hoa nước.

Hoa nước mỹ lệ.

Hoa nước rực rỡ.

Kiểm hoa lên, những kẻ trong bóng đêm đều dạt ra tạo thành một con đường.

Phượng Tà Chân tung mình vọt lên không, lao về phía hoa nước.

Gã phát tay áo quét mạnh vào đám hoa nước.

Hoa nước bay tứ tán.

Hoa nước như ngàn vạn mũi tên băng bắn vào người lũ "hắc nhân".

"Hắc nhân" kêu lên thảm thiết, trong nháy mắt đã biến mất vào màn đêm.

Bóng đêm lại trở về bóng đêm.

Trong bóng đêm không còn người.

Mây đen dần tan, ánh trăng nhàn nhạt từ từ hiện ra.

Phượng Tà Chân cười. Kiếm của gã đã trở về bao. Miệng ngâm nga một khúc nhạc.

Gã ngâm hết khúc nhạc rồi mới nói một cách vu vơ:

– Nếu như ngươi là Hồi Vạn Lôi thì để lại hai cánh tay, còn nếu là Hồi Bách Hưởng thì một cánh tay cũng đủ rồi.

Gã ngừng mặt nhìn thiên sắc:

– Kỳ thực, những chuyện ác mà các ngươi đã làm có lưu lại một trăm cánh tay cũng còn chưa đủ.

Sát Sở

Hồi 8

Một Khắc Tâm Động

Chỉ nghe người trong bóng đêm lạnh lùng hỏi:

– Phượng Tà Chân, ngươi cho rằng ngươi là cái thứ gì?

Phượng Tà Chân nhướng mày, cười đáp:

– Ta trước giờ luôn cho rằng chỉ có dơi với chuột mới thích ẩn mình

trong bóng đêm.

Gã vừa nói dứt câu thì liền nhìn thấy một khuôn mặt.

Một khuôn mặt người.

Một khuôn mặt người không giống mặt người.

Khuôn mặt này kỳ thực không hề xấu xí, ngũ quan cũng tương đối đoan chính, hơn nữa còn tương đối trẻ.

Bất quá, khuôn mặt này đem lại cho người khác một cảm giác không bình thường.

Lông mày y rậm rạp, nhưng từng sợi từng sợi đều loạn cả lên. Sắc mặt y trắng bệch tựa như đã trét lên một lớp phấn dày vậy. Môi y màu tím hồng, khô khốc, góc môi vẹo xuống, mím chặt. Nhãn thần y sắc bén phi thường, tựa như muốn tiêu tận cả điểm quang hoa cuối cùng vậy. Mặt y đầy râu, sợ nào cũng giương lên tua tủa, đầu tóc thì tán loạn, trên tóc đeo đầy những vòng vàng, ngọc phối. Khi y cười thì mới có vẻ "giống người" một chút, song lại lộ ra hai hàm răng trắng ợn ợn và cái miệng trông như một chậu máu vậy.

Điều làm người ta ấn tượng nhất về y không phải là những chiếc vòng, hay ngũ quan, thậm chí kể cả cái mũi to bằng nắm tay nhân nhúm của y.

Mà là những đường gân xanh trên mặt.

Gân xanh chằng chịt như một tấm bản đồ sông ngòi kênh rạch trên mặt khuôn mặt thanh niên ấy khiến cho y giống như một kẻ hết sức khủng bố.

Người đó vốn đang ẩn mình trong bóng đêm.

Khi Phương Tà Chân mở miệng nói mấy câu châm chích thì y liền cời bỏ tấm vải đen che mặt ra.

Ánh trăng xuyên làn mây mỏng chiếu xuống.

Vừa hay chiếu đúng vào khuôn mặt y.

Nếu như vàng trắng có biết, dám chắc cũng sẽ bị khuôn mặt này dọa cho giật mình.

Phương Tà Chân lại cười.

Gã vừa cười vừa nói:

– Thì ra là Hồi Tuyệt.

Hắc y bạch diện thanh niên nhân cười lạnh lẽo:

– Người sợ à?

Y chính là độc tử của Lão Công Tử Hồi Bách Ứng.

Phương Tà Chân thở dài:

– Người quá tham công rồi.

Trong mắt Hồi Tuyệt vẫn vẹn những tia máu, tức giận hỏi:

– Người vừa nói gì?

Phượng Tà Chân đáp:

– Đây nhất định không phải là chủ ý của phụ thân ngươi. Phụ thân ngươi vẫn còn chưa quyết định được xem rốt cục nên thu thập ta về làm thủ hạ dưới trướng hay là giết ta để trừ hậu họa. Ngươi thấy vậy nên bắt phục, muốn đến giết chết ta đi để chứng minh cho lão tử của ngươi biết, ngươi mới chính là nhân tài, Hồi gia căn bản không cần đến những nhân tài bên ngoài.

Ánh mắt sắc lạnh của Hồi Tuyết biến thành ngạc nhiên:

– Không sai, ta đích thực chính là nhân tài!

Phượng Tà Chân cười thốt:

– Ngươi giận lão gia của ngươi không nhìn được điểm này.

Hồi Tuyết hận ý thấu xương:

– Vì thế ta mới phải giết ngươi.

Phượng Tà Chân hỏi:

– Lễ nào ngươi muốn giết hết những nhân tài trong mắt lão tử của ngươi mới cam lòng?

Hồi Tuyết cười điên loạn:

– Cái đó còn chưa chắc. Nếu như bọn chúng chịu phục tùng ta thì chẳng những có con đường sống mà tiền đồ còn rộng mở nữa.

Phượng Tà Chân thốt:

– Ta hiểu rồi.

Hồi Tuyết ngạc nhiên:

– Hiểu chuyện gì?

Phượng Tà Chân nói:

– Ta hiểu tại sao Hồi Bách Ứng tinh minh mẫn cán, võ công tuyệt thế như vậy lại không có tên thuộc hạ nào hữu dụng, hơn nữa gần đây thanh thế lại kém xa so với Tiểu Bích Hồ Du Gia, lại sắp bị Lan Đình Trì Gia đuổi kịp, cho dù so sánh với Thiên Diệp Sơn Trang Cát Gia cũng không tốt hơn bao nhiêu ... thì ra là vì Hồi Bách Ứng có một nhitử như vậy!

Những tia máu trong mắt Hồi Tuyết càng lúc càng rõ hơn:

– Ngươi nói gì?

Phượng Tà Chân cười lạnh đáp:

– Ngươi điếc à? Mới nói có bảy tám câu mà ngươi đã hỏi cái câu vô vị đó tới hai lần rồi!

Hồi Tuyết nghiêng răng thốt:

– Ta phải giết chết ngươi. Ta nhất định phải giết ngươi. Ta phải cho ngươi ném thử thủ đoạn của ta!

Phượng Tà Chân chợt như nhớ ra chuyện gì đó:

– Ta nghe nói Diệu Thủ Đường Hồi Gia các ngươi có hai môn tuyệt

nghe, gọi là Hồi Thiên Phạm Thuật và Diệu Thủ Hồi Xuân, một thứ là y tuyệt học cứu người chết sống lại, một thứ là sát nhân tuyệt chiêu. Những đường gân xanh trên mặt Hồi Tuyết dường như đều động đây:

– Đợi lát nữa người sẽ được thử cả hai. Ta giết người sau đó lại cứu người, cứu người sau đó lại giết người, để cho người nếm thử mùi vị của cái chết bảy tám lần xem thế nào!

Phương Tà Chân nói:

– Ta nghe nói Hồi Thiên Phạm Thuật tổng cộng chỉ có sáu thức, nhưng đã kết hợp được ba mươi chín loại tuyệt chiêu độc ác nhất của mười một đại môn phái, ngoài ra còn bao hàm cả mười chín loại nội lực hỗn tạp chính tà, nếu như tụ thành cả sáu thức này, một khi phát động thì dù cho là người năm xưa đã hô mưa gọi gió ở đất kinh thành Kim Phong Tế Vũ Lâu lâu chủ Tô Mộng Châm cũng khó mà chống đỡ nổi.

Hồi Tuyết cười lạnh nói:

– Không sai. Người nghe ngóng rất kỹ đấy.

Phương Tà Chân nói:

– Bất quá ta vẫn còn một điểm chưa hiểu rõ.

Hồi Tuyết ngạo mạn nói:

– Nhân lúc người còn đang nói được, hãy thỉnh giáo ta đây.

Phương Tà Chân mỉm cười:

– Loại võ công thâm ảo như vậy, một kẻ như người đây không biết học được mấy chiêu?

Hồi Tuyết cuồng nộ, rống lên:

– Họ Phương kia, ta cho người biết thế nào là lợi hại!

Phương Tà Chân không hoảng không loạn thốt:

– Nói đến sự lợi hại của người, ta cũng đang muốn biết một chuyện. Nghe nói người rất thích bẻ nát xương cốt của người ta, từng cái, từng cái một bẻ nát, cho đến khi họ chết vì đau đớn mới thôi đúng không?

Những sợi gân xanh trên mặt Hồi Tuyết dường như rung động, mắt y xạ ra hai đạo tà quang:

– Sai rồi. Không phải đau chết mà là bị dọa chết. Có một tên đắc tội với ta, bị ta dọa cho vãi ra quần bảy tám lần mới vỡ mật mà chết. Khi ta giết một người, thường thì khi cao hứng mới giết. Hơn nữa khi nào ta thích bắt đầu từ những bộ phận không quan trọng nhất, như là đầu ngón tay, xương tay chẳng hạn. Từng phân từng thốn một bẻ gãy dần dần, biểu tình ấy thật sự là đẹp vô cùng. Khi ta không cao hứng thì không giết người, mà lưu hán lại trong ngục, đợi khi nào ta cao

hứng thì lại đến ngẫu hứng đánh gãy một hai cái xương. Có một ả tiểu tỷ không nghe lời, bị ta bóp nát bảy tám cái xương, sau rồi để thi ở trong ngực mà quên mất. Hai ba tháng sau, đột nhiên ta nhớ ra, liền quay lại xem thì những chỗ gãy xương đã lành lại hết rồi. Ta liền bẻ lại từ đầu, cứ như vậy bẻ rồi lại lành, lành rồi lại bẻ ... đến hơn một năm sau ả ta mới chết.

Trên mặt Phương Tà Chân dần xuất hiện sát khí. Gã gần giọng từng tiếng một:

– Nghe nói người rất thích cưỡng dâm nữ nhân?

Hồi Tuyết đắc ý đáp:

– Làm sao người biết được?

Ánh mắt ưu tư của Phương Tà Chân đã tràn ngập hàn ý:

– Nghe nói người càng thích giết nữ nhân hơn nữa?

Hồi Tuyết cười vui vẻ nói:

– Người không biết đó thôi, mỗi khi giết người, nghe những tiếng kêu rên rỉ của chúng, nhìn vẻ đau đớn đến không muốn sống của chúng là một sự hưởng thụ tuyệt nhất trên đời này.

Khuôn mặt quái dị của y mỗi khi cười lên trông giống như một tên điên vậy, một tên điên dưới ánh trăng.

Phương Tà Chân khẽ thở dài, phẩy tay thốt:

– Nghe người nói như vậy, ta thật không thể lưu lại của người một cánh tay, hoặc hai bàn tay. Không thể.

Gã gần giọng nói từng chữ, từng chữ một:

– Loại người giống như người, ta mà lưu lại thiếu một điểm nào cũng thấy có lỗi với bản thân, có lỗi với những oan hồn đã khuất.

Hồi Tuyết nghiêng chặt hai hàm răng nhọn hoắt.

Tiếng bẻ tay của y vang lên răng rắc.

Trên con phố dài đột nhiên vang lên một thứ âm thanh giống như tiếng hạt dẻ bị nổ.

Thứ âm thanh này rất giống với tiếng xương bị bẻ gãy.

Cực giống.

Hiện tại đã có ánh trăng.

Ánh trăng mờ hồ giống như giấc mộng đêm qua, như làn gió đang khô động ngoài cửa sổ.

Ánh trăng không thể làm cảnh tượng trên phố hiện lộ rõ ràng, nhưng ít nhất cũng có thể nhìn ra hai bóng ảnh.

Một trắng một đen.

Bốn bề tối đen như mực.

Đột nhiên bóng đen hút dài, phóng mình lao tới, giống như một vòi rồng.

Những nơi vòi rồng đi qua, bất kỳ sự vật nào cũng bị hủy diệt.
Một sự hủy diệt không gì ngăn cản nổi.
Hắc ảnh hóa thành hắc phong.
Hắc phong chuyển thành cuồng phong.
Cuồng phong càng lúc càng gấp, càng lúc càng nhanh, phạm vi càng lúc càng lớn.
Bạch ảnh dần thu hẹp lại, rồi đột nhiên hoàn toàn biến mất trong bóng tối.
Tích Tích trước giờ luôn tín nhiệm Phương Tà Chân.
Gã nói có cách giải quyết, thì việc khó đến đâu cũng có thể giải quyết được.
... Nhưng trong tình thế này, dù cho Phương Tà Chân có cách, cũng không thể giải quyết nổi.
Ai có thể giải quyết nổi cơn cuồng phong này?
Tích Tích lo lắng vạn phần, tim nàng đập càng lúc càng gấp hơn.
Nàng lo lắng đến mức lại muốn hít thêm một chậu nước nữa xuống phố.
Vừa nãy một chậu nước của nàng có thể giúp được Phương Tà Chân, bây giờ không biết có còn tác dụng nữa hay không?
Tích Tích cảm thấy đây là biện pháp trong lúc không có biện pháp.
Chỉ cần có thể giúp được cho Phương Tà Chân, vô luận là chuyện gì nàng cũng nguyện ý làm.
Chính vào lúc này, đột nhiên có một người đến bên nàng lạnh lùng thốt:
– Người muốn làm gì?
Tích Tích quay đầu lại, liền nhìn thấy một người.
Một "hắc nhân".
Người này toàn thân vận áo da cá màu đen bó sát mình, ngay cả chỗ thông hơi ở mũi cũng được che bằng một mảnh vải đen, hai lỗ mắt cũng đen nốt.
Trên tay người này cầm một thanh thiết trượng, đương nhiên cũng là màu đen.
Chỉ nghe y trầm giọng nói:
– Hồi công tử muốn người, đi!
Tích Tích vừa nghe xong, lòng liền chùn xuống. Nếu rơi vào trong tay Hồi Tuyệt, vậy thì thà chết còn hơn. Nàng muốn lùi về phía sau, đột nhiên cảm thấy như đụng phải một người.
Nàng kinh hãi quay đầu lại. Chỉ thấy lại là một "hắc Nhân" nữa.
Trên tay "hắc Nhân" này cầm đao.
Thanh đao màu đen.

Nếu không phải y có đầu, có chân có tay, hơn nữa lại có ánh đèn chiếu sáng lan can mà để y ẩn nấp trong bóng đêm, thì căn bản không thể nhận ra đây là một "người".

Tên "hắc Nhân" đến sau này cũng cất giọng lạnh lùng nói:

– Tốt nhất người không nên tự sát, công tử muốn người sống đi gặp người, nếu người mà chết đi, thì chúng ta cũng đừng hòng sống.

Tích Tích thờ dài một hơi.

Nàng đã quyết tâm muốn chết.

Nàng chỉ muốn nhảy xuống lầu, đâm vào Hồi Tuyệt, hòng để Phương Tà Chân có một khắc ngơi nghỉ, chết như vậy cũng rất đáng.

Tích Tích yếu ớt nói:

– Được thôi ...

Chậu nước lạnh trong tay đột nhiên hắt mạnh vào mặt tên "hắc nhân" đứng trước mặt.

Sau đó nàng trèo ra lan can, chuẩn bị gieo mình xuống.

Nhưng vừa nhìn xuống phía dưới, Tích Tích chợt ngậy người.

Dưới ánh trăng朦胧 lung huyền ảo, chẳng thấy bạch ảnh đầu, cũng không thấy cả hắc ảnh, chỉ có một quang lửa sáng chói lọi, như lặn lội, như vùng vẫy, nhưng khẳng định sẽ biến vào màn đêm một cách vô cùng nhanh chóng.

"Nàng đứng ở lan can, hề thấy bên người ta có kiếm quang màu lục bay lên trời thì lập tức đổ một chậu nước xuống. Nếu nàng thấy trên phố có một đạo hỏa quang vọt qua, cũng có nghĩa là ta đang trở về nhà đi ngủ rồi." Tích Tích nhớ lại lời Phương Tà Chân vừa nói với nàng.

Cuộc chiến trên phố rốt cuộc thế nào rồi?

Lẽ nào Phương Tà Chân thật sự đã về nhà đi ngủ?

Tích Tích vì quá lo lắng cho an nguy của Phương Tà Chân, nhất thời quên mất cả nguy hiểm đang bên mình. Đến khi nàng nhớ ra, quay đầu lại nhìn thì đã thấy người vừa bị mình hắt nước vào nằm lặn dưới đất.

Dưới đất ướt sũng.

Ván sàn nhiễm đầy máu tươi, máu hòa với nước, chảy tong tòng xuống dưới lầu.

Tên "hắc nhân" này đã chết!

Lẽ nào một chậu nước lạnh của nàng có thể sát nhân?

Tích Tích giật mình đánh thót.

Nàng nhớ ra sau lưng vẫn còn một người.

Nàng vội quay đầu lại, chỗ tên "hắc nhân" vừa đứng bây giờ đang có một người khác. Một người bạch y không dính chút bụi trần, tiêu sái

phong lưu, dáng vẻ ưu sầu, đang mỉm cười mà như không cười nhìn nàng.

Tích Tích òa lên một tiếng, nước mắt chảy dài trên má. Lúc này, nàng mới cảm thấy sợ hãi, muốn nhào tới chui vào lòng Phương Tà Chân. Chợt Tích Tích vấp chân phải người tên "hắc nhân" nằm dưới đất.

Phương Tà Chân vội đỡ nàng dậy.

Tên "hắc nhân" nằm dưới đất đương nhiên cũng là một người chết. Phương Tà Chân đỡ lấy Tích Tích, cảm thấy thân hình nàng mềm nhũn, đứng cũng không vững, trong lòng bất giác nổi lên một cảm giác bất nhẫn.

– - Giang hồ phong hiểm, ta quyết không thể liên lụy đến nàng, tuyệt đối không thể nào liên lụy đến nàng.

– Không phải chàng đã đi rồi sao?

Tích Tích giận dữ đưa tay lau nước mắt. Phương Tà Chân nắm lấy tay nàng, cẩn thận thay nàng lau nước mắt, chuyên tâm giống như một thi nhân đang viết thơ tặng cho tình nhân mà mình thiên tư vạn niệm vậy.

Tích Tích còn chưa kịp cảm động thì đã bị lay động.

Phương Tà Chân nhìn chăm chăm vào nàng một hồi, đột nhiên nhãn quang không lưu tâm nữa.

Không lưu tâm tới mức giống như một đỉnh núi xa xa, xuyên qua thiên tế nhàn vân vậy.

Tích Tích nhớ lại giờ khắc đó, trong lòng vẫn còn lâng lâng.

Một khắc tâm động đó, một khắc động tâm đó, chỉ có cặp mắt đặc biệt đa tình của tình nhân mới có thể nhìn thấy, chỉ có trái tim đập đặc biệt nhanh của tình nhân mới có thể cảm thụ được, chỉ có dòng máu nóng đặc biệt kích động của tình nhân mới có thể thể hội được.

Tích Tích như si dại.

Một hồi lâu sau nàng mới tiếp nhận được.

– Chàng không phải đã trở về rồi sao? Ta tưởng rằng chàng đã về nhà ngủ rồi mà?

Phương Tà Chân cười, nhìn dáng vẻ giận dữ của nàng, ôn hòa đáp:

– Đúng rồi. Ta về nhà ngủ, nhưng trong mộng lại xuất hồn đến thăm nàng.

Tích Tích phính má thốt:

– Thật khó nghe.

Đột nhiên nàng lại vui vẻ nhảy qua tử thi, rồi quay lại hỏi:

– Chàng làm sao mà đánh đuổi được Hồi Tuyệt? Đám lửa đó là gì vậy?

Khi nàng hỏi câu hỏi này, trong mắt lộ ra vẻ si mê vô cùng.
Đương nhiên, một nữ tử đang yêu nhìn tình lang của y, đa phần là dùng ánh mắt này. Đặc biệt là khi tình nhân của y là một vị anh hùng hiệp khách. Hào tình mềm mại thế nào? Mê đắm lòng người ra sao? Dù là anh hùng hiệp nữ, liệu có ai có thể vong tình?

Phương Tà Chân nghiêm nghị đáp:

– Không có. Ta không có đánh đuổi y.

Tích Tích không hiểu.

Phương Tà Chân nói:

– Ta đã giết y, sau đó đốt y cháy thành quang lửa mà nàng vừa nhìn thấy.

Tích Tích càng không hiểu.

Phương Tà Chân biết Tích Tích không hiểu liền giải thích.

– Diệu Thủ Đường Hồi gia có một tuyệt kỹ gọi là Hồi Thiên Phạm Thuật, nghe tên thì thập phần bình thường, nhưng nó lại là tổng hợp của năm mươi tám loại tuyệt chiêu bá đạo của hai phái chính tà. Loại võ công này vền vẹn chỉ có sáu chiêu nhưng thập phần đáng sợ, ta muốn bức y thi triển ra để xem có thể ứng phó được hay không.

Tích Tích ngạc nhiên nói:

– Bức y thi triển tuyệt chiêu, vạn nhất ứng phó không nổi, không phải là càng thêm nguy hiểm hay sao?

Phương Tà Chân đáp:

– Nếu như không tiếp nổi sát chiêu của Hồi Tuyệt thì càng không thể ứng phó được với Hồi Bách Ứng.

Gã nhẹ nhàng nói tiếp:

– Sớm muộn gì cũng phải chết, chi bằng chết trong tay Hồi Tuyệt ... ít nhất, trong tay y ta còn kịp tự sát, bằng không nếu rơi vào tay Hồi Bách Ứng, không được sự đồng ý của y, ai muốn chết cũng không được.

Tích Tích lại lo lắng:

– Dù gì ... dù gì thì chàng cũng đã tiếp được.

Phương Tà Chân lắc đầu:

– Không có.

Tích Tích lại giật mình:

– Không có?

Phương Tà Chân trầm giọng nói:

– Ta làm mất một điểm. Thì ra Hồi Thiên Phạm Thuật là do sáu mươi mốt loại võ công kết hợp thành chứ không phải năm mươi tám loại.

Hồi Thiên Lục Thức phải dùng một loại nội lực gọi là Hồi Hồn Đại Pháp mới có thể sử dụng ngũ vị chân hỏa, vận hành mười chín loại

công lực khác nhau, xuất ra Hồi Thiên Phạm Thuật. Hồi Tuyết không có tư chất, công lực không đủ, chỉ sử ra được hai thức. Một kiếm của ta đã phá được huyền quan của y, sau đó dùng một phiến hỏa cật dẫn xuất ngũ vị chân hỏa của hắn ra, hắn thu thể không kịp, liền bị chân hỏa thiêu thân, nhiều nhất cũng chỉ có thể trở về Diệu Thủ Đường. Hồi Bách Ứng dù có y thuật cao thâm đến đâu cũng không thể cứu được một người mà lục phủ ngũ tạng đều cháy đen.

Tích Tích nghe xong thì tâm kinh đảm khiếp:

–Ồ, thì ra chàng vừa xuống lầu đã chuẩn bị dùng chiêu đó rồi. Chẳng trách lại phân phó người ta tạt nước, lại còn bảo ta để ý nhìn quãng hỏa quang đó nữa.

Phương Tà Chân nói:

–Đúng vậy, bất quá, lúc đó ta cho rằng người đến là Hồi Bách Tường hoặc là Hồi Vạn Lôi. Bọn chúng chỉ đáng chết thôi, còn Hồi Tuyết thì đáng tuyệt.

Tích Tích lo âu nói:

–Chàng đã giết Hồi Tuyết, Hồi Bách Ứng tuyệt đối sẽ không bỏ qua cho chàng đâu.

Phương Tà Chân cười cười thốt:

–Ta không giết Hồi Tuyết, lẽ nào bọn chúng chịu bỏ qua cho ta?

Đoạn gã nhìn Tích Tích, mỉm cười:

–Ít nhất, nếu Hồi Tuyết còn sống thì ngay cả nàng hắn cũng không bỏ qua đâu.

Tích Tích than dài một tiếng.

Phương Tà Chân liền hỏi:

–Có chuyện gì?

Tích Tích ưu tư nói:

–Hiện tại muốn chàng làm chuyện đó, chàng đương nhiên sẽ không đáp ứng rồi.

Phương Tà Chân nói:

–Nàng nói thử xem.

Tích Tích chậm chậm nói:

–Nếu như ta muốn chàng phải thiệt thòi một chút, hãy rời khỏi đây, tránh khỏi trận gió lớn này, chàng tuyệt đối sẽ không đáp ứng đúng không?

–Không.

Phương Tà Chân lắc đầu đáp:

–Ta đáp ứng nàng.

Hồi 9

Động Tâm Một Khắc

Tích Tích ngây người.

Ánh đèn chiếu xuống bờ vai nàng một sắc vàng ảm đạm.

Trong lòng Phương Tà Chân tràn đầy một cảm giác tiếc thương.

Lòng gã đột nhiên có ngàn vạn tiếng kêu gọi mà không thể nói thành lời.

– Nàng gả cho ta nhé?

Gã muốn như vậy, nhưng trong lòng đột nhiên thoáng hiện qua một thanh âm, một bóng hình mỹ lệ, lời ra đến miệng thì liền biến thành:

– Ta đã giết Hồi Tuyết, nơi này không thể nào ở được nữa.

Lòng Tích Tích chùn hấn xuống.

– Người đàn ông này cuối cùng cũng phải đi rồi. Lẽ nào một chút gã cũng không trân tiếc nàng?

Nàng thầm nhủ như vậy trong bụng, sau đó lại nghĩ:

"Vi an nguy của bản thân, chàng cần phải rời khỏi đây, làm sao chàng có thể ở lại đây được?" Huồng hồ, chính nàng là người bảo gã rời khỏi đây.

Đời người có một số chuyện, chỉ cần bước đi một bước sẽ lập tức biến thành chân trời góc biển, cho dù không thể cất cao tiếng hát ngợi ca, song cũng có thể không hối hận.

– Bao giờ chàng đi?

Phương Tà Chân rất muốn nói:

– Ta dẫn nàng cùng đi.

Trong lòng gã rất muốn nói.

Nhưng gã không nói ra.

Vì sao gã không thể nói ra?

Nguyên nhân có lẽ chính bản thân gã cũng không rõ.

Có thể gã đã nghĩ đến một chuyện. Đợi đến khi gã đi thật, gã mới đến dẫn nàng đi, hoặc giả đợi gã có đủ tiền, mới đến chuộc nàng ra, lúc đó không phải là càng thêm vui mừng hay sao?

Có thể là vì nguyên nhân này nên gã mới không nói ra.

Cũng có thể là vì nguyên nhân kia.

Có điều, bất kể là vì chuyện gì, trong đời người, có thể đối mặt với một vị hồng phần tri âm dưới ánh đèn trong đêm thanh vắng, dựa

người vào lan can ngắm cảnh thì còn cầu mong gì hơn nữa? Tại sao không đi nắm bắt lấy thời khắc này? Nếu như một sát na là vĩnh hằng, vậy thì vĩnh hằng chính là một sát na. Nếu như không nắm bắt lấy, để thời khắc đó trôi đi mất, vậy thì sẽ không còn vĩnh hằng nữa, không còn người cùng mình dựa vào lan can dưới ánh đèn trong đêm thanh vắng nữa, không trịch hoài thương, cũng chỉ bất quá là một đám lửa tàn mà thôi.

Có lẽ trong lòng Tích Tích cũng đang có muôn vạn lời muốn nói.

Có lẽ trong lòng Phương Tà Chân vẫn tràn đầy chân tình chưa nói ra.

Bất quá tất cả đều chưa kịp nói ra thì đã nghe dưới lầu có người nói:

– Quan sai, vừa rồi trên đường mưu tài hại mệnh, chính là mấy tên hắc y nhân này.

Phương Tà Chân không nhận ra người đi buôn này.

Nhưng người này hình như rất có phương pháp.

Đặc biệt là ứng phó với loại chuyện chết người này và mười mấy tên quan sai vẫn còn đang ngái ngủ ... xem ra mấy tên quan sai này ngược lại bị y chỉ huy.

Thương nhân này dường như thập phần quen thuộc với Phương Tà Chân, giống như một người đã biết y mười năm hay tám năm, sống cùng y mười tháng tám tháng vậy.

Nghe thương nhân đó nói lại thì sự việc là:

y một mình đi buôn bán, đến Y Y Lầu để tầm lạc, trên đường gặp phải một đám "cường đạo" cướp của giết người, Phương Tà Chân lộ kiến bất bình, bạt đao tương trợ, lấy quả địch chúng. Vì tự vệ, nên đành phải giết chết mấy tên "đạo tặc".

Chuyện này không chỉ có một mình thương nhân đó tận mắt nhìn thấy, mà còn có hai tên người hầu khác có thể làm chứng, lại còn có bảy tám người khác không biết từ đâu đến, ai cũng nói là mình có thể làm chứng, lời nói như chém đinh chặt sắt, khiến ngay cả Tích Tích cũng cho rằng mình vừa nằm mộng, thực tế chuyện đã diễn ra như lời thương nhân kia kể.

Quan sai lấy hết khẩu cung, thanh lý thi thể xong liền thảo thảo vài chữ, coi như kết án, không hề lên hỏi thăm Phương Tà Chân, chẳng hề lạc cung thẩm vấn, cũng không bắt gã về nha môn điều tra.

Nhìn biểu tình và nghe lời nói của mấy tên sai dịch thì phảng phất như là Phương Tà Chân giết chết mấy người, theo lý đáng lẽ phải được thưởng hoàng biển mới đúng.

Chuyện này thật không thể nào hiểu nổi.

Đợi đến khi thương nhân kia tiễn đám sai dịch đi khỏi, lên lầu gặt đầu

mỉm cười với Phương Tà Chân, đúng vào lúc y định rời khỏi, Phương Tà Chân thấy nhần thần của y, trong lòng thoáng lạnh, liền lớn giọng nói:

– Thịnh giáo tôn tính đại danh?

Câu này vừa hỏi ra, tất cả mọi sự đều trở nên rõ như ban ngày.

Bởi vì thương nhân kia trả lời:

– Cổ Phật Ảnh.

Có Cổ Phán Thần Phong ở đây, làm gì có chuyện không giải quyết được chứ?

Ở trong thành Lạc Dương, chuyện chỉ có mấy nhân mạng nhỏ nhặt giống như thế này mà xuất động đến cả Cổ Phật Ảnh, thực quả là dùng dao mổ trâu giết gà, đại tài tiểu dụng.

Với thanh uy của y, chỉ cần dặn dò hạ nhân mấy câu là được rồi.

Cổ Phật Ảnh nói xong tên mình, lập tức rời khỏi.

Không đợi đối phương cảm tạ, lập tức đi thẳng.

Phương Tà Chân thở dài:

– Chẳng trách Tiểu Bích Hồ Du Gia lại càng ngày càng lớn mạnh, có loại thuộc hạ được việc như Giản Tấn, có nhân vật lợi hại như Cổ Phật Ảnh, muốn không cường thịnh cũng không được.

Tích Tích dùng góc mắt liếc xéo gã, sau đó nói:

– Vì vậy chàng lại không thể đi nữa có đúng không?

– Lưu lại Lạc Dương nhiều phiền phức.

Phương Tà Chân nghĩ ngợi hồi lâu, rồi nói:

– Ta vẫn đi thì tốt hơn, tránh khỏi liên lụy đến nàng, gia gia và tiểu đệ cũng tránh được phiền não.

Tích Tích cúi đầu.

Phương Tà Chân bước đến nắm chặt tay nàng, cảm thấy cánh tay nhỏ bé băng lạnh như tuyết, không cầm được lòng nói:

– Tích Tích ...

Tích Tích khẽ run rẩy, nắm chặt tay gã, hai hàng lệ chảy ra nhưng những hạt ngọc lóng lánh.

– Phải cẩn thận Hồi gia.

Phương Tà Chân vuốt ve bàn tay nàng:

– Hồi gia? Đêm nay ta không hồi gia.

Gã nửa đùa nửa thật nói.

Tích Tích đột nhiên cảm thấy cao hứng:

– Chàng đã giết Hồi Tuyết, chắc cũng không sợ bọn người của Hồi gia đâu.

Phương Tà Chân không nói gì.

Tích Tích lập tức cảm nhận được, vì thế nàng liền hỏi:

– Có phải không? Có phải không?

Phượng Tà Chân nói:

– Nàng thật muốn biết sao?

Tích Tích gật đầu.

Phượng Tà Chân nói:

– Hồi Tuyệt tuy ra vẻ, nhưng là loại chẳng ra gì. Võ công của hắn e rằng chỉ được một thành của Hồi Bách Ứng, sáu thức tuyệt chiêu của Hồi Thiên Phạm Thuật, Hồi Tuyệt cũng mới chỉ luyện được hai thức, vì vậy ta có thể dẫn xuất chân hỏa của hắn tự nhiên không phải chuyện khó.

Trong mắt Phượng Tà Chân ngoại trừ vẻ u uất còn có chút ưu tư:

– Người của Diệu Thủ Đường rất bá đạo, rất hung tàn, có thể nói là vô ác bất tác, nhưng bản thân Hồi Bách Ứng lại thập phần kỷ luật, kiên nhẫn, tiết chế. Một người có thể ở trong đám ô hợp gian khí đó tự cường không nghĩ, tự nhiên phải là một nhân vật không tầm thường.

Gã thở dài nhè nhẹ rồi nói tiếp:

– Hồi Bách Ứng là một nhân vật rất khó đối phó, ta không dám chắc có thể thắng được y, huống hồ bên cạnh y còn có hai đại trọng tướng:

Hồi Bách Hưởng và Hồi Vạn Lôi.

Gã cười mệt mỏi rồi lại nói:

– Hồi Bách Ứng hiện giờ nhất định rất thương tâm, nhất định sẽ toàn lực báo phục ta. Nếu ta tiếp tục ở lại đây, nhất định sẽ khiến cho chuyện ngày càng phức tạp, vì thế, rời khỏi Lạc Dương một thời gian cũng là một biện pháp tốt.

Gã vừa cười vừa vỗ nhẹ vào vai Tích Tích, bởi tay gã chạm vào là thứ dễ làm trái tim con người mềm yếu nhất, nên nó cứ dính chặt không nổi rời xa.

– Nàng phải yên tâm, ta sẽ không có chuyện gì đâu.

Tích Tích chớp chớp đôi lông mi dài, nghiêm túc hỏi:

– Chàng không sợ thật chứ?

Phượng Tà Chân cười.

Gã hỏi lại:

– Sợ? Ta sợ gì chứ?

Gã cảm thấy lúc này nên nói vài câu bông đùa để Tích Tích bình tĩnh trở lại, vì thế liền chỉ tay vào mũi mình, cười cười nói:

– Bình sinh không làm chuyện có lỗi với lương tâm, nửa đêm có người gõ cửa cũng không sợ.

Đúng vào lúc này, tiếng gõ cửa vang lên.

Tiếng gõ cửa rất nhẹ, nhưng lại có thể truyền đi rất xa.

Người gõ cửa là ai?

Ai đang gõ cửa?

oo Bảy giờ, thi thể của Hồi Tuyết đã đặt trước Diêu Thủ Đường.

Toàn thân y đen kịt.

Cháy đen.

Gương mặt vốn trắng bệch của y giờ cũng đen kịt. Những đường gân xanh chằng chịt trên mặt biến thành những chỗ nhăn nhúm ghê gớm.

Trước thi thể cháy đen ấy là một lão nhân.

Kỳ thực niên kỷ của y tuyết không lớn, chỉ bất quá ngoài năm mươi là cùng. Nhưng khuôn mặt y có quá nhiều nếp nhăn, quá nhiều tang thương, quá nhiều thống khổ và kiên nhẫn, quá nhiều dĩ vãng ... Vô luận là ai, một người chỉ cần có quá nhiều những thứ này thì nhìn y đều cảm thấy già cỗi.

Hồi Bách Ứng mới năm mươi tư tuổi. Đối với một cao thủ võ lâm có công lực cao thâm, lão đương ích tráng mà nói thì quả thật đây chưa phải là cái tuổi có thể gọi là "già".

Bất quá, một người nếu như đứng trước thi thể nhi tử của chính mình, nhất định sẽ cảm thấy già.

Ít nhất cũng là sự già cỗi về mặt tâm hồn.

Tại sao người già không chết, lại để người trẻ chết trước?

Tại sao trên đời này lại có chuyện người đầu bạc tiễn kẻ đầu xanh?

Nhìn thi thể nhi tử của mình, trong lòng y đang nghĩ:

"Giả như cho y một sự lựa chọn, một là y chết, hai là nhi tử của y chết, y có tình nguyện chết thay cho nhi tử của mình hay không?" Y trải bao gian khổ mới có thể lập nên cơ nghiệp, nhưng giờ nhi tử của y đã chết, cơ nghiệp của y sẽ do ai thừa kế đây? Đời người bất quá trăm năm, giờ đây cơ nghiệp còn có ý nghĩa gì nữa?

Y đứng ở đó. Cùng với thi thể Hồi Tuyết, một thẳng một ngang, cả hai đều mất đi biểu tình. Hoàn toàn không có biểu tình.

Hồi Bách Hưởng cũng không biết vị huynh trưởng tay nắm đại quyền này của mình đang thương tâm hay đang phẫn nộ? Hay là đang bi thống muốn tự tuyết?

Hồi Bách Hưởng chỉ biết những nét nhăn trên mặt y chính là biểu tình của y.

Mặt Hồi Bách Ứng đầy nếp nhăn, tung hoành giao nhau, giống như những vết sọc chằng chịt do đao chém vậy.

Hồi Bách Hưởng đã theo y bao nhiêu năm, vậy mà giờ cũng không biết tiếp theo y sẽ làm gì, trong lòng y đang nghĩ gì, y sẽ hành động

thế nào.

Có một lần, một tên gia nô không cẩn thận làm gãy cây "Thiết Tâm Lan" do y tự tay trồng, y liền tức giận bằm nát tên gia nô đó ra cho sư tử ăn.

Cũng có một lần khác, y bị người của Du Ngọc Già liên tiếp ám sát mười một lần, vậy mà vẫn có thể dẫn theo sáu tiểu thiếp đi ngắm hoa đăng, thưởng minh nguyệt, còn ung dung thoải mái ngâm thơ đối câu với người khác nữa.

Hồi Bách Hưởng đến giờ vẫn chưa biết được tính khí của y, vì thế đối với y vẫn vô cùng úy kỵ.

Các lãnh tụ thường đại hỉ, cũng thường đại nộ, hỷ nộ vô thường, có phải là vì muốn người khác không biết được thâm sâu của mình, từ đó mà sản sinh sự kính sợ?

Hồi Bách Hưởng không biết. Y chỉ biết đã đi theo bên mình một người suốt bốn mươi năm, vậy mà vẫn chưa hiểu rõ được tính tình chân chính của y quả là một chuyện đáng sợ.

Ngay cả khi nhĩ tử của y chết đi, vậy mà vẫn không thể phân biệt được là y đang bi hay đang nộ? Đang đau hay đang thương? Thậm chí là không có cảm giác ... thực quả là một chuyện đáng sợ.

Có thể chỉ có một chuyện khiến Hồi Bách Hưởng cảm thấy không đến nỗi quá sợ hãi.

Đó là Hồi Bách Ứng trước giờ luôn tín nhiệm y.

Hồi Bách Ứng trước giờ luôn tín nhiệm "người trong nhà".

Vì thế người phụ trách những bộ phận quan trọng của Diệu Thủ Đường đều là "người trong nhà".

Một người chỉ cần hãy còn tín nhiệm người khác, hãy còn nghĩ đến thân bằng thì y hẳn còn chưa phải là một người quá đáng sợ.

Hồi Bách Ứng đột nhiên nói:

– Hài tử của ta đã chết rồi.

Đây là một sự thực.

Một sự thực sắt thép.

Một sự thực không ai có năng lực vặn hỏi.

Chiến bại có thể thu binh trùng lai, thất ý có thể đốt cháy lại đầu chí, nhưng người chết thì không thể phục sinh, từ thiên cổ đã vậy.

Hồi Bách Hưởng chỉ biết nói:

– Đã chết rồi.

Không khí trầm lặng một hồi lâu. Hồi Bách Ứng lại nói:

– Người giết y hình như tên là Phương Tà Chân có đúng không?

Hồi Bách Hưởng lập tức đáp:

– Đúng!

Hồi Bách Ứng hỏi:

– Gã hình như là một kẻ rất có bản lĩnh thì phải?

Hồi Bách Hưởng đáp:

– Cũng là một kẻ rất đáng chết.

Những nếp nhăn trên mặt Hồi Bách Ứng chuyển động tựa như những cơn sóng ngoài biển khơi:

– Ta nghe nói gã vẫn chưa gia nhập Trì gia đúng không?

Đây cũng là một sự thật.

Một sự thật không dễ gì phủ nhận.

Hồi Bách Hưởng đáp:

– Vâng.

Sau đó hắn lập tức nói tiếp:

– Bất quá, theo đệ thấy thì cũng rất nhanh thôi.

Hồi Bách Ứng thốt:

– Gã chưa gia nhập tức là chưa gia nhập. Chuyện mà một người sắp làm, đến khi y làm một cách chân chính cũng chưa chắc đã làm nên chuyện gì.

Ngữ khí của y giống như đang giáo huấn vậy.

Hồi Bách Hưởng vội nói:

– Đường chủ dạy rất phải.

Hồi Bách Ứng nói:

– Gã còn chưa gia nhập vào Trì gia, vậy chuyện gã giết chết tiểu Tuyết không phải là vì Trì gia.

Hồi Bách Ứng vốn muốn nói:

"Thì cũng vậy mà thôi." Nhưng hắn không dám đụng chạm với một người trong tay đang nắm đại quyền, lại vừa mất đi đứa con duy nhất, nên chỉ đáp:

– Vâng.

Hồi Bách Ứng mím môi nói:

– Hải tử của ta dù sao cũng đã chết rồi, báo cừu cũng chẳng có tác dụng gì, người chết chẳng thể nào hồi sinh được.

Trong mắt y thoáng hiện lên ánh lệ:

– Người đi nói với Phương Tà Chân, ta sẽ không báo cừu, nhưng gã phải gia nhập Hồi gia, giúp ta tiêu diệt Lan Đình Trì Gia. Ta sẽ trọng dụng gã, tuyệt đối không nhớ đến mối thù giết con này.

Hồi Bách Hưởng chấn động trong lòng, nhưng vẫn cúi đầu đáp:

– Vâng, bất quá ...

Hồi Bách Ứng thở dài:

– Diệu Thủ Đường quả thực rất cần nhân thủ, mấy năm nay có tiểu Tuyết, nó không chịu dùng nhân tài khiến cho Diệu Thủ Đường chậm

phát triển, giờ đây nó đã chết, đối với Diệu Thủ Đường mà nói, chưa chắc đã là một chuyện không hay.

Y chậm rãi nhấn mạnh từng chữ:

– Hiện nay chúng đang cần nhân tài, không cần giết người. Mấy năm nay Tiểu Bích Hồ Du Gia phát triển quá nhanh, chúng ta không thể lạc hậu như thế này được nữa.

Hồi Bách Hưởng chỉ đáp:

– Vâng.

Hồi Bách Ứng lại quay sang nhìn nhĩ tử của mình, dùng tay vuốt khế lên mặt y, khế như đang vuốt lông một con mèo đang ngủ vậy. Một hồi lâu sau, y mới thở dài nói:

– Ngày mai, ngày mai người chúng ta mời cũng đến đúng không?

Hồi Bách Hưởng lập tức đáp:

– Đoạn Mi Lão Yêu, đúng là ngày mai sẽ tới.

Hồi Bách Ứng khế nhếch môi, không biết là cười khổ hay đang kềm nén đau thương:

– Ta vốn đang lo lắng khi Thạch Đoạn Mi đến, tiểu Tuyết quyết sẽ không dung y, hiện giờ ...

Y nói đến đây, ngừng lại một hồi lâu mới nói tiếp:

– ... Không cần lo lắng chuyện đó nữa rồi.

Hồi Bách Hưởng cảm thấy cần phải chuyển chủ đề câu chuyện, liền nói:

– Bất quá, khi Đoạn Mi Lão Yêu đến chỉ sợ sẽ kinh động đến một người.

Hồi Bách Ứng lập tức hỏi:

– Ai?

Hồi Bách Hưởng đáp:

– Truy Mệnh.

Hồi Bách Ứng chau mày:

– Thôi Lược Thương trong Tứ Đại Danh Bộ.

Mỗi khi y "chau mày", cả khuôn mặt liền trở nên nhăn nhúm hết sức dễ sợ.

Hồi Bách Hưởng đáp:

– Vâng.

Hồi Bách Ứng hỏi:

– Tại sao?

Hồi Bách Hưởng đáp:

– Có liên quan đến vụ án Thái Thú Mạnh Tùy Viên xung quân, ở vùng phụ cận Khô Liễu Đồn bị giết sạch cả nhà.

Hồi Bách Ứng động dung nói:

– Mạnh Thanh Thiên? Tại sao chuyện này lại liên quan đến Đoạn Mi Lão Yêu?

Hồi Bách Hưởng đáp:

– Khi đó y cũng đang ở vùng Khô Liễu Đồn, sau khi vụ án xảy ra, y và hai kẻ khác liền rời đó để đến Lạc Dương.

Cặp mắt ẩn sau những nếp nhăn trên mặt Hồi Bách Ứng sáng rực:

– Bọn chúng cùng một đường à?

Hồi Bách Hưởng nói:

– Không phải.

Hồi Bách Ứng nói:

– Hai kẻ còn lại đương nhiên không phải chúng ta mời đến.

Hồi Bách Hưởng nói:

– Có khả năng một kẻ là do Nữ Công Tử mời đến, một kẻ là do Du Ngọc Già triệu tập.

“Rất tốt”. Hồi Bách Ứng thốt:

“Lạc Dương thành lần này náo nhiệt rồi”.

Sau đó lại hỏi:

– Bọn chúng là ai?

Sát Sở

Hồi 10

Thất Phát Đoạn Mi

Hồi Bách Hưởng đáp:

– Thất Phát Thiền Sư .

Nói đến cái tên này, ngữ khí của Hồi Bách Hưởng chợt trầm xuống.

Hồi Bách Ứng cũng động dung lần thứ hai:

– Âu Dương Thất Phát?

Hồi Bách Hưởng gật gật đầu đáp:

– Chính là Bách Đại Hồng Bào, Âu Dương Thất Phát!

(Lời chú: “Đại” ở đây là cái túi).

Hồi Bách Ứng “ồ” lên một tiếng nói:

– Vậy tưởng tất là Du Ngọc Già mới có thể mời được người này.

Hồi Bách Hưởng đáp:

– Kỳ thực, Thất Phát Thiền Sư cũng chỉ cần tiền. Ai có tiền đều có thể mời được lão.

Hồi Bách Ứng nói:

– Chỉ bất quá là rất nhiều tiền thôi phải không?

Hồi Bách Hưởng thốt:

– Năm xưa lão đã từng lập chí xây chín mươi chín ngôi chùa trên Nga Mi Sơn, nghe nói giờ lão đã đủ tiền để xây dựng ba mươi sáu tòa đại miếu tiểu miếu rồi.

Hồi Bách Ứng nói:

– Với người xuất gia mà nói thì vị Thất Phát Đại Sư này có thể coi là phú hào rồi.

Hồi Bách Hưởng nói:

– Vì thế lão mới mặc một chiếc áo cà sa có tới mười mấy chiếc túi lớn để ra ngoài hóa duyên. Nghe nói mỗi lần trở về đều đầy ắp vàng bạc trong đó.

Hồi Bách Ứng nghĩ ngợi giây lát, thở dài một hơi thốt:

– Trợ thủ mạnh như Thất Phát Thiền Sư chúng ta đang rất cần.

Nhiều thì ta không có, nhưng nếu chỉ xây một hai chục ngôi chùa thì ta vẫn có thể bỏ ra được.

Hồi Bách Hưởng kính cẩn nói:

– Vâng.

Tuy vậy trong lòng hẩn lại nghĩ:

– Nếu như mời vị dị tăng này trợ lực, e rằng cái giá mà Diệu Thủ Đường phải bỏ ra sẽ là một khoản xưa nay chưa từng thấy rồi. Ngoại trừ dùng để liên lạc với triều đình, cầu kết quan phủ, trước giờ Diệu Thủ Đường chỉ thu về nhiều chứ rất ít khi bỏ ra. Hồi Tuyết vừa mới chết, Hồi Bách Ứng lập tức thay đổi. Xem ra không phải vì đau lòng mà phát cuồng, mà như đang chuẩn bị trùng tân chấn hưng vậy. Chỉ là Thất Phát Thiền Sư có đáng với cái giá bỏ ra đó không?

Hồi Bách Hưởng rất hoài nghi.

Hắn đang tiếc khoản tiền lớn đó.

Hồi Bách Ứng không thèm liếc mắt cũng nhìn thấu được tâm sự của bào đệ:

– Muốn làm đại sự thì phải tốn công sức. Muốn thành đại sự thì phải bỏ ra nhiều vốn. Tiểu Bích Hồ Du Gia quật khởi nhanh như vậy chính là vì bọn chúng nhìn xa, nhìn chuẩn, hơn nữa vung tay cũng rất mạnh, lại biết dùng người nữa.

Y ngừng lại giây lát rồi lại nói tiếp:

– Ưu điểm của địch nhân chúng ta nhất định phải lưu tâm, nhất định phải nhớ kỹ.

Chúng ta cần phải nắm bắt được nhược điểm của địch nhân, nhưng điều quan trọng hơn đó là phải học tập sở trường của địch, đối địch như vậy thì mới không hao tổn mà ngược lại còn có lợi cho bản thân. Hồi Bách Hưởng chỉ thấy ngoại trừ sợ hãi ra, trong lòng hắn còn sinh ra một cảm giác kính phục với vị huynh trưởng này.

– Vâng.

Hồi Bách Ứng giờ mới vừa ý, hỏi tiếp:

– Vậy người mà Cát Linh Linh gọi đến là ai?

Hồi Bách Hưởng đáp:

– Không biết.

Hồi Bách Ứng ngạc nhiên:

– Không biết?

Hồi Bách Hưởng nói:

– Chúng ta chỉ biết y là một thanh niên nhân, trên má có một nốt ruồi, tên gọi là Sái Tuyền Chung. Người ta hoài nghi, y còn có tên khác nữa vì trên giang hồ có tới bảy tám cao thủ thanh niên có nhiều điểm tương đồng với y, nhưng vẫn chưa thể chứng thực có phải là y hay không.

– Sái Tuyền Chung?

– Sái Tuyền Chung!

– Y dùng binh khí gì?

– Người của chúng ta chưa từng thấy y động binh khí, chỉ biết là trên

tay y có cầm một thanh kiếm.

Hồi Bách Ứng hừ lạnh:

– Kiếm là thứ binh khí phổ biến nhất.

Hồi Bách Hưởng nói:

– Nhưng đó là một thanh kiếm đặc biệt.

Hồi Bách Ứng hỏi:

– Đặc biệt thế nào?

Hồi Bách Hưởng nói:

– Thanh kiếm đó của y ít nhất cũng phải dài tới chín thước.

Kiếm thông thường chỉ dài ba thước bảy thốn, nếu dài đến bốn thước đã có thể coi là trường kiếm, vậy mà thanh kiếm này lại dài tới chín thước. Chuyện khác không nói, chỉ riêng chuyện sử dụng đã không phải chuyện dễ rồi.

Đó là loại kiếm pháp gì mà lại dùng một thanh kiếm dài như vậy?

Hồi Bách Ứng trầm ngâm hồi lâu mới nói:

– Nói như vậy thì đại khái là ngày mai cả ba kẻ đó sẽ cùng đến Lạc Dương phải không, hơn nữa còn có thể đụng đầu với Truy Mệnh.

Hồi Bách Hưởng nói:

– Truy Mệnh trước giờ luôn truy tung ba kẻ này.

Hồi Bách Ứng nói:

– Một mình y truy tung ba kẻ đó?

Hồi Bách Hưởng đáp:

– Vâng.

Hồi Bách Ứng thốt:

– Với võ công của Truy Mệnh, một chọi một tuyệt đối không thành vấn đề.

Hồi Bách Hưởng tiếp lời nói:

– Nhưng lấy một địch ba thì rất khó nói.

“Nói như vậy, ngày mai Lạc Dương nhất định có kịch hay xem rồi”.

Hồi Bách Ứng khẽ thở dài nói, định đưa tay vuốt vuốt khuôn mặt của Hồi Tuyết, nhưng lại thu tay về túi áo, trong giọng nói vẫn lộ ra vẻ bi thống vô hạn:

“Nếu tiểu Tuyết còn sống, có chuyện náo nhiệt như vậy, nhất định nó sẽ đòi đi xem ...”.

Đột nhiên thanh âm của y nghiêm lại, biến thành lạnh lùng, ổn định, thấp trầm tới mức khàn đi, tràn đầy quyền uy và phong sương:

– Diêu Thủ Đường phải dùng tên Phương Tà Chân đó. Nếu không thể dùng thì mới trừ đi. Ngoài ra cũng phải toàn lực tranh đoạt Thất Phát Thiên Sư với Du Ngọc Già. Còn tên Đoạn Mi Lão Yêu đó, xem ra y sẽ đến tìm ta trước. Đồng thời cũng phải hết sức để ý đến Sái

Tuyền Chung.

Y nói đến đây thì đưa tay đặt lên ngực thi thể, phảng phất như muốn thử xem tim có còn đập hay không:

– Người đi phân phó thuộc hạ làm việc đi!

Hồi Bách Hưởng nói:

– Vâng.

Đoạn quay cúi người lùi bước.

Hắn biết vị "lão nhân" này đang cần thời gian ở cùng "hài tử" của y.

Hắn rời khỏi nội sảnh, liền đi đến một căn nghị sự đường.

Tất cả nhân viên quan trọng trong Diệu Thủ Đường đều tập trung ở đây đợi hắn.

Bọn họ đang đợi, có thể căn bản không phải là Hồi Bách Hưởng, mà là đợi mệnh lệnh của vị lão nhân vừa mất đi đứa con duy nhất kia.

Rất nhiều người đều cho rằng một trận chiến lớn mang tính quyết định sẽ xảy ra, thời cơ Diệu Thủ Đường tiêu trừ thế lực của đối thủ đã tới ... đại đa số đều đang ma quỳen sát chưởng, chuẩn bị quyết chiến.

Bọn họ đều là những nhân viên tinh minh mẫn cán, trung thành tuyệt đối của Diệu Thủ Đường. Hồi Tuyệt vọng mệnh chưa được một thời thần, tất cả đã bỏ hết mọi việc quan trọng của mình sang một bên, đến đây tụ tập chỉ để đợi một câu nói của Hồi Bách Ứng. Một mệnh lệnh.

Loại mệnh lệnh này thông thường đều do Hồi Bách Hưởng truyền đạt.

Vì thế khi Hồi Bách Hưởng truyền đạt quyết sách của Hồi Bách Ứng: "Không được báo cừu, thu phục Phương Tà Chân, lôi kéo Thất Phát Đại Sư, trọng dụng Đoạn Mi Lão Yêu, phát triển Diệu Thủ Đường", rất nhiều người cảm thấy thất vọng, thậm chí là bất mãn.

– Nhân tâm khả dụng!

– Ai binh tất thắng!

– Tại sao không nhân lúc này đại phản kích Lan Đình Trì Gia một trận, ít nhất cũng phải giết chết tên Phương Tà Chân đó rồi băm thây thành vụn mảnh!

– Nói đến nhân tài, trong đường chẳng lẽ không có nhân vật xuất sắc hay sao mà đường chủ phải cầu ở bên ngoài?

Rất nhiều người cảm thấy có chút phần nộ bất bình.

Kỳ thực truyền đạt lời nói của một người, tuyệt đối là một học vấn cực cao.

Mình muốn một người đi làm chuyện gì đó, vốn là có tâm muốn bồi dưỡng y, cho y cơ hội, nhưng nếu như người truyền đạt không nắm

được nguyên ý, rất có khả năng sẽ làm đối phương cho rằng mình đang đem y làm trò tiêu khiển, làm khó y, thậm chí cho rằng mình đang làm phiền y, chọc phá y. Cũng như giống như vậy, nếu như là một chuyện tốt, một chuyện có hứng thú, hoặc có ý nghĩa, nhưng lại bị một người không có thành ý, hoặc hoàn toàn không có hứng thú truyền đạt lại, rất có thể sẽ biến thành một chuyện hết sức vô vị, buồn chán.

Vì vậy, phạm là những lãnh tụ thành công đều phải có những "người truyền đạt" giỏi bên mình. "Người truyền đạt" giỏi có thể biến chuyện tốt lại càng tốt hơn, thay thế, bổ cứu những từ ngữ, lời nói vượt quá khuôn khổ, hóa giải những bộ phận mang tính phá hoại, biến chúng thành kiến thiết. Vì thế công lao của một "người truyền đạt" thành công, tuyệt đối không dưới những "công thần" khác.

Một người truyền đạt tồi, nhỏ có thể phá hại quan hệ hài hòa giữa chủ và tớ, lớn có thể hủy quốc diệt bang.

Hồi Bách Hưởng chỉ truyền đạt mà không giải thích.

Một số việc nếu không được giải thích, sẽ có rất nhiều người vì trí lực và góc độ lý giải sẽ sản sinh hiểu lầm, hiểu lầm nghiêm trọng.

Hồi Bách Hưởng không quản những chuyện này.

Y chỉ đi tìm một mình Hồi Vạn Lôi.

Hồi Vạn Lôi là người chủ trì mọi hành động võ lực trong Diệu Thủ Đường. Nếu như ra khỏi Diệu Thủ Đường, thân phận y tuyệt đối không dưới so với chưởng môn của thập nhất đại môn phái trong võ lâm đương kim, võ công của y chỉ sợ cũng xấp xỉ với thủ lĩnh, chưởng môn của Thiếu Lâm, Võ Đang, Phi Ngự Đường, Kim Phong Tế Vũ Lô, Lục Phân Bán Đường, Thiên Dục Cung ...

Hồi Vạn Lôi giống như một cây cổ thụ.

Lão thụ bàn căn.

Nghiêm khắc mà nói, y giống như một cây thần mộc.

Một cây thần mộc từng bị sét đánh.

Ấn tượng đầu tiên của Hồi Vạn Lôi gây cho người khác chính là ấn tượng về một kẻ sét đánh không chết, hơn nữa sau khi bị sét đánh còn có thể trùng sinh, sức sống còn mạnh mẽ hơn trước.

Trên thực tế, Hồi Vạn Lôi đúng thực từng bị sét đánh hai lần. Lần thứ nhất y bị một luồng sét đánh trúng mà không chết. Lần thứ hai, là do y tranh đoạt địa bàn ở thành Bắc Kinh cho Hồi Bách Ứng, kết quả bị đệ nhất hảo thủ của Lục Phân Bán Đường Lôi Động Thiên dùng Ngũ Lôi Thiên Tâm đánh trúng đỉnh đầu, ngay cả Hồi Bách Ứng cũng cho rằng y chết chắc, vậy mà y vẫn không chết.

Vì thế trong võ lâm, Hồi Vạn Lôi được gọi là Bất Tử Chi Nhân.

Y không chết, nhưng người chết trong tay y đã quá nhiều, quá nhiều rồi.

Khi Diêu Thủ Đường mới quật khởi, chính Hồi Vạn Lôi cũng cảm thấy mình giết người quá nhiều, cần phải hạn chế bản thân, một ngày chỉ được phép giết ba người mà thôi, nhưng về sau này, chính bản thân y cũng không dám tính toán nữa.

Nếu tính toán nữa, chính y cũng cảm thấy khó chịu.

Bởi vì cả y cũng không nhớ rõ, có lúc trong một ngày y đã giết hết cả chỉ tiêu một tháng.

Hồi Bách Hưởng hỏi y:

– Thưa cậu, cậu cảm thấy quyết định của đường chủ thế nào?

Hồi Vạn Lôi nắm chặt tay đáp:

– Y nhất định đã điên rồi.

Vì ở trong Diêu Thủ Đường y có địa vị cực kỳ tôn quý, lại có công lao vô cùng hiển hách và quan hệ thân tộc với Hồi Bách Ứng nên Hồi Vạn Lôi nói chuyện tương đối tùy tiện, thậm chí là phê bình cũng rất tùy tiện.

Từ ngàn xưa đến nay, những người tự cho rằng mình "có thể nói mấy câu", "nên nói mấy câu" mà gặp phải tai ương không biết đã có bao nhiêu rồi? Người người đều cho rằng nói mấy câu thì cũng "chẳng có quan hệ gì cả", nhưng trên thực tế, có lúc chỉ nói mấy câu cũng nghiêm trọng như là đâm người khác mấy đao, hoặc giả đâm chính mình mấy đao vậy.

Hồi Bách Hưởng biết rõ tính nghiêm trọng của vấn đề này.

Hắn biết thay người khác nói tốt là một chuyện rất đáng tiền, vì thế hắn rất kiệm lời, không bao giờ nói lời tốt cho người khác mà bản thân không được lợi.

Cho dù Hồi Bách Ứng rất tín nhiệm hắn, thậm chí có thể nói tuyệt đối tín nhiệm hắn, song chỉ riêng một chữ "tiền" thì lại tuyệt đối không tín nhiệm hắn.

Về mặt tiền bạc, Hồi Bách Ứng chỉ tín nhiệm một mình phu nhân của y.

Hồi phu nhân lại không tín nhiệm Hồi Bách Hưởng.

Chuyện này cũng khó trách, bởi thông thường, trong những cuộc đấu tranh giành quyền lực, giữa chị dâu và em chồng rất dễ hình thành những xung đột.

Thứ Hồi Bách Hưởng cần nhất lại chính là ngân lượng.

Điểm này hắn không thể nào có được sự mãn ý ở Hồi gia, đành phải chìa tay ra cầu ngoại nhân. Về sau, y phát hiện ra duy nhất chỉ có Lan Đình Trì Gia mới có thể khiến hắn vung tay rộng rãi được.

Đến khi hắn phát hiện ra điều này, thì đã không thể quay đầu được rồi.

Nếu như Hồi Bách Ứng phát hiện hắn đã nhận của Trì gia nhiều tiền như vậy mà chỉ chặt đầu hắn xuống ném cho chó ăn thì đã là may mắn lắm rồi.

Biện pháp duy nhất của hắn là khiến Trì gia không đòi tiền của hắn nữa.

Vì điều này, hắn khó tránh khỏi phải "làm một số chuyện nhỏ" cho Trì gia, có lúc "nói bớt một hai câu", có lúc "nói thêm một hai câu".

Đương nhiên, mục tiêu cuối cùng, hoặc lớn nhất của hắn có lẽ là một ngày nào đó, hắn có thể trực tiếp chường quản tài chính của Hồi gia, thậm chí là khống chế quyền lực của Diệu Thủ Đường. Đối với hắn mà nói, chỉ cần Hồi Bách Ứng còn sống thì điều này là một chuyện tuyệt đối không thể.

Trừ phi là Trì Nhật Mộ hiệp trợ hắn.

Dưới đây là những lời "nói thêm" của Hồi Bách Hưởng với Hồi Vạn Lôi:

- Cậu cảm thấy Phương Tà Chân có đáng chết không?
- Đáng chết.
- Tiểu Tuyết chết rồi, cậu có đau lòng không?
- Không đau lòng. Ta chỉ thống hận.
- Ngay cả cậu cũng thống hận, lẽ nào đường chủ lại không thương tâm?
- Đường chủ thương tiểu Tuyết nhất, làm sao lại không thương tâm?
- Thì đó ...
- Ý của ngươi là ...
- Đường chủ nhất định thống hận Phương Tà Chân hơn chúng ta gấp bội.
- Chỉ là y không tiện nói ra mà thôi.
- Võ công của Phương Tà Chân tưởng tất rất cao.
- Cao thì đã sao?
- Đường chủ đương nhiên không hy vọng có người phải hy sinh nữa.
- Nói đùa! Để ta đi chặt đầu gã về cho đường chủ!
- Cậu không sợ à?
- Sợ? Sợ cái gì?
- Được lắm! Có dũng khí!
- Đường chủ đối với chúng ta ân trọng như núi, vì y mà chết là trách nhiệm của chúng ta.
- Nhưng mà ...

– Nhưng mà chuyện gì?

– Đường chủ không có hạ lệnh giết Phương Tà Chân, vạn nhất ...

– Là tự ta muốn giết gã, vạn nhất xảy ra chuyện gì một mình ta sẽ gánh chịu.

– Đại cứu cứu quả không hổ là đệ nhất hảo hán của Diệu Thủ Đường.

– Ta chỉ là làm chuyện cần phải làm, giết kẻ cần phải giết mà thôi!

– Cậu yên tâm, Phương Tà Chân nhất định phải chết. Cậu giết gã chính là làm chuyện cần phải làm, vạn nhất không giết nổi gã ...

Hồi Bách Hưởng cười cười nói:

– ... Cháu sẽ thay cậu làm một số chuyện cần phải làm.

Khi hần chuẩn bị tang sự cho Hồi Tuyết, tiện tay đã mua thêm một cỗ quan tài.

Khi ông chủ tiệm quan tài hỏi hần phải viết chữ gì trên linh bài, Hồi Bách Hưởng nghĩ ngợi một hồi, sau đó mỉm cười hỏi ngược lại:

– Người thử đoán xem? Họ Phương hay họ Hồi?

oo Có người đang gõ cửa.

Nhẹ nhàng.

Nhẹ nhàng ... hết sức nhẹ nhàng.

Phương Tà Chân đi mở cửa.

Một thương nhân hòa nhã, phúc thái, hữu lễ nhưng ánh mắt sắc bén tới mức có thể đả thương người khác.

Đa phần thương nhân đều rất hòa khí.

Cũng có thể bọn họ hiểu rõ sự xảo diệu của câu nói "hòa khí sinh tài". "Hòa" là một chữ đã bị bỏ quên hơn hai nghìn năm nay, vì thế mà trong lịch sử đã xảy ra không biết bao nhiêu cuộc nội chiến, nội bộ tranh đấu, giết hại lẫn nhau ... mà không thể đoàn kết lại được ...

Thương nhân đều hiểu được. Muốn làm việc, khiến người có lợi, khiến mình có lợi nếu không hòa hòa khí khí, hoà bình cộng sở thì không thể được.

Người thương nhân rất hòa nhã này, chính là người được võ lâm tôn xưng là "Hoành Dao Lập Mã, Túy Ngọa Sơn Cương" Cổ Phán Thần Phong Cổ Phật Ảnh.

Y đến đây làm gì?

Cổ Phật Ảnh hỏi:

– Ta đến thế này có làm phiền hai vị không?

Phương Tà Chân hỏi:

– Cổ tiên sinh có gì chỉ giáo?

Cổ Phật Ảnh nói:

– Không dám. Ta chỉ là quên mất chưa nói cho Phương thiếu hiệp

một chuyện.

Phương Tà Chân hỏi:

– Không biết là chuyện gì?

Cổ Phật Ảnh nói:

– Phương thiếu hiệp đã nghe đến cái tên Hồng Bào Bách Đại, Thất Phát Thiên Sư bao giờ chưa?

Đồng tử Phương Tà Chân thu nhỏ lại:

– Âu Dương Thất Phát?

Cổ Phật Ảnh nói:

– Có rất nhiều người nói nếu như Thiên Dục Cung không có sự trợ giúp của Thất Phát Thiên Sư thì tuyệt đối không thể có sự phát triển mang tính đột phát như vậy được, Trường Không Bang nếu không tiếp nạp ý kiến của Âu Dương Thất Phát thì tuyệt đối không thể chuyển từ thua lỗ thành kinh doanh có lãi như hiện nay, Đào Bính Hội, nếu không thu nạp Bách Đại Thất Phát, tuyệt đối không thể nhận được cả sự cổ vũ của cả nhân sĩ chính đạo lẫn giới hào kiệt lục lâm như bây giờ ...

Phương Tà Chân lạnh nhạt thốt:

– Bất quá cả Thiên Dục Cung, Trường Không Bang, Đào Bính Hội sau này đều biến chất, làm ngược lại với tôn chỉ tốt đẹp ban đầu của họ.

Cổ Phật Ảnh cười cười nói:

– Bất kỳ sự vật nào nếu tiếp tục tồn tại, đều phải biến chất, người cũng như vậy.

Phương Tà Chân nói:

– Là ai mời lão đến đây?

Cổ Phật Ảnh nói:

– Nghe nói là do Du Công Tử mời đến.

Phương Tà Chân hỏi:

– Thực ra không phải?

Cổ Phật Ảnh đáp:

– Không phải.

Phương Tà Chân hỏi:

– Vậy là ai đã mời nhân vật hết sức khó mời này đến Lạc Dương vậy?

Cổ Phật Ảnh nheo mắt cười:

– Nhân vật này Phương thiếu hiệp có lẽ rất quen thuộc.

Phương Tà Chân nói:

– Trì Nhật Mộ?

Cổ Phật Ảnh gật đầu.

Phượng Tà Chân nói:

– Vậy thì tốt rồi.

Cổ Phật Ảnh nói:

–Ồ!

Phượng Tà Chân thốt:

– Người này đến rồi, Trì gia sẽ không đến làm phiền tại hạ nữa.

Cổ Phật Ảnh lắc đầu nói:

– Ta thấy rất khó.

Phượng Tà Chân hỏi:

– Thỉnh giáo?

Cổ Phật Ảnh cố làm ra vẻ thần bí:

– Bởi vì một kẻ khác cũng đã đến đây.

Phượng Tà Chân hỏi:

– Ai?

– Đoạn Mi.

Lần này Cổ Phật Ảnh chỉ nói có vồn vẹn hai chữ.

Sát Sở

Hồi 11 Tâm Bất Sát

Phương Tà Chân động dung:

– Thạch Đoạn Mĩ Cổ Phật Ảnh đáp:

– Chính là Đoạn Mi Đa Thạch Lão Yêu Y trầm giọng xuống:

– Lão yêu đáng sợ nhất trên giang hồ mấy năm gần đây Phương Tà Chân thốt:

– Trong võ lâm có rất nhiều người thích xưng tự hiệu, thích làm đại ca, lão đại, còn có đại đại ca, đại ca đại, ca đại đại, đại ca đại đại, nhưng nghe nói Thạch Đoạn Mi lại tuyệt không cho người khác gọi y là đại ca, tự mình lại luôn xưng là lão yêu, nhưng trong giang hồ không ai biết rằng cái vị "yêu ca" này mới là đại ca trong các đại ca, lão đại trong các lão đại Gã thở dài một hơi:

– Tại sao người ta cứ thích làm lão đại Kỳ thực, làm lão đại có gì tốt đâu Xem ra thì rất oai phong, có đặc quyền, có thể hô phong hoán vũ, cao hơn người khác một bậc, nhưng thực tế thì chẳng triệt để hơn ai được điều gì, phong hiểm lại nhiều hơn so với người bình thường gấp bội, mà chết cũng nhanh hơn người khác mấy lần. Cổ Phật Ảnh cười ôn hòa:

– Ai ai cũng như vậy cả, chúng ta nên gọi đó là thiên tính, đã là thiên tính thì vô phương thay đổi được nó. Phương Tà Chân thốt:

– Thạch Đoạn Mi thích sát nhân, đó cũng là thiên tính, không thể thay đổi được. Cổ Phật Ảnh nói:

– Thủ đoạn giết người của Thạch Đoạn Mi trước giờ vô cùng khủng bố, nhưng y còn có "tam bất sát", so với chuyện giết người của y còn hữu danh hơn mấy phần. Phương Tà Chân nhướng mày:

– Người này trước giờ sát nhân thành tính, vậy mà cũng có "tam bất sát" sao "Có! Tại sao lại không thể có?" Cổ Phật Ảnh đáp:

"Thứ nhất, một người đang ở trong tình trạng bình thường, y không giết. Thứ hai, một người mà những thống khổ người này phải chịu đựng chưa làm y vừa ý, y không giết. Thứ ba, phạm là những nữ tử bị y cưỡng hiếp, y cũng không giết". Cổ Phật Ảnh nói một câu "không giết", sắc mặt Phương Tà Chân lại trầm xuống một chút, nói đến lần thứ ba thì Tích Tích đứng bên cạnh cũng không nhịn được, thở dài một tiếng náo nuột, bởi nàng biết Phương Tà Chân đã thực sự động

nộ. Cổ Phật Ảnh lại nói tiếp:

– Cái không giết thứ nhất của y, là do y thích ám toán người khác. Cái không giết thứ hai, là vì y thích nhìn thấy người ta phải chịu mọi thống khổ đau đớn rồi mới được chết. Cái không giết thứ ba, là do y muốn những nữ tử đó phải sống để chịu khổ, phải sống để hận y, phải sống để cầu mong được chết. Nói đến đây, y khẽ xoa xoa hai tay vào nhau, biểu thị vẻ bất nhẫn:

– Kỳ dư, bất kể là đàn ông hay phụ nữ, trẻ em sơ sinh hay người già tóc bạc, nhất loạt y đều giết hết. Phương Tà Chân chau mày:

– Y là người do bên nào mời đến? – Diệu Thủ Đường Hồi Gia Cổ Phật Ảnh mỉm cười:

– Cái tên Hồi gia này thật khó gọi. Người người đều cho rằng là chữ “hồi gia” trong “hồi gia” (về nhà) mà không biết nó là Hồi gia trong Hồi gia (nhà họ Hồi). Thái độ của y giống như đột nhiên nhớ ra điều gì đó:

– Độc tử của Hồi gia tên gọi Hồi Tuyệt. Vị tiểu thiếu gia thường nhật vô ác bất tác này vốn được xem là người kế thừa hương hỏa của Diệu Thủ Đường, nhưng vừa nãy hắn đã chết dưới tay thiếu hiệp. Phương Tà Chân nhếch nhếch nói:

– Không sao cả, dù sao thì tại hạ cũng dự định rời khỏi Lạc Dương. Cổ Phật Ảnh ngạc nhiên:

– Phương thiếu hiệp định đi đâu? Phương Tà Chân đáp:

– Còn chưa quyết định. Cổ Phật Ảnh hỏi:

– Trong thành đang náo nhiệt như vậy, lẽ nào thiếu hiệp không muốn lưu lại xem xong vở kịch này rồi mới đi? Phương Tà Chân đáp:

– Tại hạ không thích náo nhiệt, bởi vì trong náo nhiệt đa phần đều có phiền phức thị phi. Cổ Phật Ảnh nói:

– Đáng tiếc là ở đâu có người sống, thì ở đó có phiền phức thị phi. Phương Tà Chân thốt – Nhưng những phiền phức và thị phi ở trong Lạc Dương thành này đặc biệt nhiều. Cổ Phật Ảnh nói:

– Chính vì vậy mà ba người bọn họ mới cùng đến Lạc Dương một lượt. Phương Tà Chân thoáng ngạc nhiên:

– Ba người? Cổ Phật Ảnh nói:

– Ba người!

Phương Tà Chân hỏi:

– Còn một người nữa là ai? Cổ Phật Ảnh đáp:

– Không biết. Phương Tà Chân kinh hãi. Vừa nãy khi gã nghe đến tên Thất Phát Thiên Sư, chỉ thấy cảnh giác. Nghe thấy Đoạn Mi Lão Yêu cũng đến, cũng chỉ hơi động dung, nhưng chưa hề kinh hãi. Đến khi nghe thấy Cổ Phật Ảnh nói hai chữ “không biết”, gã mới có chút kinh

hải Một người ngay cả "Cổ Phán Thần Phong" Cổ Phật Ảnh cũng không biết nhưng lại đặc biệt đề cập đến, rốt cuộc là thần thánh phương nào Phương Tà Chân chau mày:

– Y không có tên? Cổ Phật Ảnh lập tức đáp:

– Có. Y lại nói tiếp:

– Hiện tại người này đang ở trong Hòa Thắng khách sạn, lầu hai, phòng chữ Dần. Trong cuốn sổ ghi tên của khách sạn thì tên của y là Sái Tuyền Chung. Cổ Phật Ảnh đi thăm dò tên tuổi của người này, vậy mà chỉ có thể từ trong cuốn sổ của khách sạn mới biết được ba chữ "Sái Tuyền Chung", có thể thấy chân danh thực tính của người này tưởng tất là chưa điều tra được. Phương Tà Chân khẽ nhún mày:

– Sái Tuyền Chung? Mục quang Cổ Phật Ảnh sáng lên:

– Thế nào Phương Tà Chân đáp:

– Chưa từng nghe qua Cổ Phật Ảnh nói:

– Ta cũng vậy Phương Tà Chân hỏi:

– Y có đặc trưng gì không? Cổ Phật Ảnh đáp:

– Thanh niên nhân, trên má có nốt ruồi Phương Tà Chân cười khở. Trên thế gian này thanh niên nhân quả thật không ít, gần như là cứ ba người thì lại có một thanh niên nhân. Còn về nốt ruồi trên má, cũng không phải là chuyện gì kỳ lạ, đại đa số người đều có một hai nốt ruồi trên mặt, cố nhiên, cũng có thể có cả vết sẹo hoặc vết nám, song đây cũng chẳng phải chuyện lạ gì. Ngay cả điểm này mà Cổ Phật Ảnh cũng liệt vào "đặc trưng" hiển nhiên là vì y không tìm được "đặc trưng" chân chính của người này Một người không có đặc trưng thì cũng không dễ tìm thấy được khuyết điểm của y Cùng một lý lẽ như vậy, một người đã thành danh, đối phó tương đối dễ, bởi vì đối với y mà nói, tính mạng của y quý giá hơn người khác, hoặc giả cứ cho là y có thể không cần tính mạng, song y tuyệt đối hoặc gần như tuyệt đối không thể không cần sĩ diện. Người chưa thành danh thì không như vậy Bọn họ có thể cùng lúc không cần mạng, cũng không cần sĩ diện. Do vậy, những kiếm khách đã thành danh sợ nhất là phải giao thủ những thích khách vô danh, bởi vì kiếm khách đã thành danh không thể bại, còn thích khách vô danh lại chỉ cầu đắc thủ. Phương Tà Chân cảm thấy được sự xâm thực của ba chữ "Sái Tuyền Chung", thậm chí còn cảm thấy "con người này" càng lúc càng tiến gần bản thân, sức ép càng lúc càng nặng. Vì thế gã liền hỏi:

– Y sử binh khí gì? Cổ Phật Ảnh đáp ngắn gọn:

– Kiếm. Phương Tà Chân lại hỏi:

– Kiếm gì? Cổ Phật Ảnh đáp:

– Trường kiếm dài chín thước bảy thốn. Phương Tà Chân cả kinh:

- Kiếm dài như vậy ử Cổ Phật Ảnh nói:
- Vì vậy khi động kiếm thập phần bất tiện, người y muốn giết bắt buộc phải ở bên ngoài mười thước, bằng không chỉ cần để đối phương đến sát bên cạnh, y liền khó mà hồi kiếm tự bảo vệ. Phương Tà Chân lẩm bẩm:
- Thông thường kiếm dài như vậy đã không phải là kiếm nữa rồi, mà là thương, là mâu hoặc kích trừ phi trừ phi
- Cổ Phật Ảnh gần như vênh hãnh tai lên:
- Trừ phi cái gì? Trừ phi cái gì? Phương Tà Chân đáp:
- Tiên sinh còn nhớ hồi Tần Thủy Hoàng tại vị ba mươi sáu năm, vào năm thứ ba đã lệnh cho Lý Tư tụ hội năm vị chú kiếm đại sư đương thời đến Bắc Chi chọn đồng, luyện thành hai thanh kiếm, đặt tên là Định Tần, do đích thân thừa tướng Lý Tư khắc tiểu triện làm tiêu chí, biểu thị thiên hạ nhà Tần vĩnh định hay không? Trên mặt Cổ Phật Ảnh đã lộ vẻ kính phục:
- Phương thiếu hiệp quả học rộng hiểu nhiều Hồi đó năm vị chú kiếm sư chỉ có thể chọn được một tảng tinh đồng mà vô phương luyện thành bảo kiếm, đành phải khổ cầu Bôn Lộc Đại Sư ở Bắc Lang Sơn xuất thủ luyện kiếm. Bôn Lộc Đại Sư vì tính mạng của thân tộc năm người nên đành phá lệ mở lò luyện kiếm. Nhưng sau khi luyện được nhị kiếm, mỗi thanh dài ba thước sáu thốn, Bôn Lộc Đại Sư tính toán khí số, thấy cần phải chọn thêm tinh đồng để luyện thanh kiếm thứ ba, kiếm dài hai thước sáu thốn, tam kiếm hợp nhất, thiên hạ từ nay mới có thể định. Sau đó, ngài còn lưu lại cuốn "Đại Hạng Kiếm Phổ", hi vọng Tần thế tử có thể chuyên tâm luyện kiếm mà bớt ăn chơi sa đọa Phương Tà Chân gật đầu nói tiếp:
- Đại Hạng Kiếm dài chín thước bảy thốn, chính là độ dài của tam kiếm hợp nhất, đáng tiếc là Tần Nhị Thế lại chỉ thích ăn chơi sa đọa, không ham thích luyện kiếm. Đồng thời, Lý Tư nghe thấy hai chữ "Đại Hạng", cũng sợ làm Tần Vương động nộ nên vội dùng kế độc sát Bôn Lộc Đại Sư, vì vậy thế gian chỉ có Định Tần Kiếm, chứ không có thanh kiếm thứ ba Đại Hạng Kiếm nữa Cổ Phật Ảnh nói:
- Bất quá, đại hạng của Tần Nhị Thế thật sự đã đến, một chút cũng không hàm hồ. Phương Tà Chân thốt:
- Nhưng loại kiếm pháp này vẫn được truyền cho đời sau Việt Vương Câu Tiễn đã từng chọn tinh đồng luyện thành bát kiếm, một trong số đó cũng dài chín thước bảy thốn, vừa hay sử dụng đúng bộ kiếm pháp này Cổ Phật Ảnh nói:
- Việt Vương Bát Kiếm? Thiếu hiệp muốn nói là:
- Yểm Nhật, Đoạn Thủy, Chuyển Phách, Huyền Tiễn, Kinh Nghê, Diệt

Hồn, Khước Tà, Chân Cương bát đại danh kiếm? Phương Tà Chân mỉm cười nói:

– Đúng vậy. Cổ sử có ghi, Yểm Nhật xuất ra thì nhật quang cũng phải lu mờ, vì kim thuộc âm, âm thịnh tất dương diệt. Đoạn Thủy xuất ra, vạch xuống nước thì nước cũng phân ra không hợp lại được, Chuyển Phách xuất ra, dĩ chi chỉ nguyệt, ánh trăng thấy vậy cũng phải đảo chuyển. Huyền Tiễn xuất ra, phi điều du trùng tiếp xúc với lưỡi kiếm đều rơi xuống lả tả. Gã ngừng lại giây lát như để lấy hơi rồi lại nói tiếp:

– Còn Kinh nghệ thần kiếm, dĩ chi phá hải, nghe nói kinh ngư cũng phải kinh động. Diệt Hồn cũng là thần binh, nửa đêm dạ hành không sợ yêu mị. Khước Tà càng có công hiệu diệt tà khử ác hơn, yêu mị thấy nó đều phải khuất phục. Còn có một thanh Chân Cương Kiếm nữa, chặt ngọc đoạn kim giống như gỗ mục, thổi tóc đoạn phát, chém sắt như bùn. Cổ Phật Ảnh khoanh tay lắng nghe Phương Tà Chân cười cười nói:

– Bất quá những điều này hầu hết đều là ngoa truyền, thậm chí thần thánh hóa lên mà thôi. Nếu như nói Yểm Nhật thần kiếm xuất ra thì ánh nhật quang phải lu mờ, có thể là do kiếm quang chói lóa, làm địch nhân mờ mắt mà, như vậy còn hợp tình hợp lý. Nhưng Đoạn Thủy có thể phân thủy bất lưu, quả thật không khỏi quá khoa trương. Cổ Phật Ảnh hỏi:

– Vậy Phương thiếu hiệp cho rằng thanh kiếm nào có thể sử ra Đại Hạng Kiếm Pháp? “Kiếm dài chín thước bảy thốn, trừ Chuyển Phách ra thì còn có thanh kiếm nào đủ độ dài nữa” Phương Tà Chân nói: “Chuyển Phách thần kiếm, tương truyền khi dùng kiếm chỉ nguyệt, thì thiềm thố đảo chuyển, nhưng thiềm thố chính là chỉ chỗ tối trên mặt trăng, làm sao mà đảo chuyển được đây. Lời này quả không khỏi quá khoa trương. Có thể là do thanh kiếm này quá dài, nên mới cố ý nói vậy để hình dung hoặc giả để khiến cho người khác mơ hồ bất định”. Cổ Phật Ảnh chìm vào suy tư, lẩm bẩm nói:

– Đại Hạng Kiếm Phổ? Chuyển Phách Thần Kiếm? Phương Tà Chân nói:

– Một người dùng một thanh kiếm như vậy hành tẩu trên giang hồ, không thể không có sự tích gì được!

Cổ Phật Ảnh đáp:

– Có!

Phương Tà Chân "ò" lên một tiếng. Cổ Phật Ảnh nói:

– Ba năm trước, ngoại tam đường đường chủ của Dao Bính Hội, Bất Tử Đồng Nhân Chủ Kim Ngưu Chủ lão thái gia chính là chết dưới

thanh kiếm như vậy. Khi đó kẻ sát nhân lưu lại danh tánh, chỉ nói là Sái Chung. Phương Tà Chân nói:

– Sái Chung? Cổ Phật Ảnh lại nói:

– Hai năm trước, đại dương gia của Phú Quý Chi Gia, Phi Chùy Kim Bát Tịch Thu Dã bày ra lôi đài, đại hội quần anh thắng liền hai mươi bảy trận, đang dương dương đắc ý thì bị một thiếu niên dùng một thanh trường kiếm đánh bại Người của Tịch gia sau khi điều tra nhiều nơi mới biết thiếu niên này tên là Chung Sái Tuyền. Phương Tà Chân chau mày:

– Chung Sái Tuyền? “Còn nữa”. Cổ Phật Ảnh nói:

“Một năm trước Hoang Sơn Đạo Nhân chết trên quan đạo Thiểm Tây, khi môn đồ của lão tìm đến thì lão chỉ còn một hơi thở yếu ớt. Đám môn đồ chỉ nghe được lão nói:

Trường kiếm! Trường kiếm dài hơn chín thước! . Nói xong liền lập tức tuyệt khí. Xem ra cũng là do thiếu niên kiếm thủ kia làm”. Phương Tà Chân gật đầu:

– Bất kỳ ai muốn giết Lục Hợp Thanh Long Nhất Kiếm Kinh Thiên Hoang Sơn Đạo Nhân cũng không phải chuyện dễ, càng huống hồ là khiến Hoang Sơn Đạo Nhân phải chết bởi kiếm, thứ mà lão sở trường nhất. Cổ Phật Ảnh lại nói:

– Ngoài ra, đại hiệp đời trước, Đại Mộng Thần Kiếm Cổ Tịch Triều từng bị một thiếu niên kiếm khách khiêu chiến, hai người lực đấu ba trăm chiêu bất phân thắng bại, về sau thiếu niên này chỉ lưu lại hai chữ:

“Chung Sái” Phương Tà Chân lại chau mày:

– Chung Sái Cổ Phật Ảnh nói:

– Những gì ta biết về người này bất quá chỉ có vậy. Mỗi năm mỗi tháng, trên giang hồ đều có chuyện các nhân vật võ lâm bị mất tích một cách thần bí, hoặc giả bị đánh bại song không dám nói ra, những chuyện này đều không thể không xét khảo đến. Phương Tà Chân thốt:

– Có số tư liệu mà tiên sinh vừa nói thì chắc không sai đâu. Ít nhất chúng ta cũng có thể rút ra ba kết luận. Cổ Phật Ảnh nói:

– Mong thiếu hiệp chỉ giáo tận tường. “Cũng chẳng có gì”. Phương Tà Chân mỉm cười:

“Thứ nhất, rất có khả năng kiếm pháp của y sử ra là Đại Hạng Kiếm Pháp. Thứ hai, rất có khả năng kiếm của y là Chuyển Phách thần kiếm. Thứ ba, đây là một kiếm khách vô danh, hơn nữa còn là nhất lưu cao thủ. Một vị tiền bối đời trước đã từng nói thế này:

Cao thủ vô danh so với cao thủ hữu danh còn nguy hiểm gấp vạn lần

”. Cổ Phật Ảnh nói:

– Hình như còn một kết luận nữa Phương Tà Chân hỏi:

– Thỉnh giáo Hai người bọn họ càng nói chuyện càng thấy tôn trọng đối phương hơn. Trong đời người, tài nhân không nhất định phải ghen ghét đố kỵ lẫn nhau, mà ngược lại, cần phải trân trọng, tôn trọng nhau mới đúng. Nếu nhân tài đều không kính trọng nhân tài, vậy thì mình bảo người khác làm sao kính trọng nhân và tài của mình? Cổ Phật Ảnh nói:

– Không dám. Y chậm rãi nói:

– Ta thấy, loại người này đến Lạc Dương nhất định là do có người thỉnh đến. Còn người đó là ai, hiện giờ hãy còn chưa rõ. Phương Tà Chân gật đầu:

– Loại nhân tài này, nếu như gặp lúc thích hợp, ai cũng phải tranh đoạt lấy y. Để một nhân tài mai một lâu như vậy đúng là chuyện đáng buồn hết sức. Cổ Phật Ảnh cười cười nói:

– Cũng giống như thiếu hiệp vậy. Phương Tà Chân không hề tiếp nhận chủ đề này của Cổ Phật Ảnh, chỉ hỏi:

– Có lẽ còn một điểm có thể suy luận rằng Cổ Phật Ảnh chuyển động mục quang:

– Điểm nào Phương Tà Chân đáp:

– Tại sao người này lại chỉ thích dùng ba chữ đó để tự xưng? Sái Tuyền? Chung? Nếu đã muốn ẩn giấu thân phận, tại sao y không tùy tiện nghĩ ra một cái tên khác? A Miêu, A Cầu chẳng hạn? Tiểu Trùng Tiểu Ngưu cũng được? Thậm chí có thể gọi là Tuyền Phong, Chung Thái (trồng rau), tại sao cứ dùng ba chữ đó mới được? Cổ Phật Ảnh nói:

– Đúng, nhất định có nguyên do. Phương Tà Chân đột nhiên nói:

– Nhưng bất kể nguyên do là gì, tại hạ đều không muốn biết. Cổ Phật Ảnh kinh ngạc:

– Thiếu hiệp vẫn muốn đi Phương Tà Chân đáp:

– Tại hạ vốn đã muốn rời khỏi đây. Cổ Phật Ảnh ngạc nhiên:

– Thiếu hiệp thực sự không quan tâm đến chuyện này. Phương Tà Chân nhặt nhổ đáp:

– Tại sao tại hạ phải quan tâm đến chuyện này. Sau đó gã đưa mắt nhìn Cổ Phật Ảnh, lạnh lùng nói:

– Tại sao tiên sinh phải nói những chuyện này với tại hạ? – Bởi vì công tử cảm thấy bọn họ có thể liên quan đến thiếu hiệp. Cổ Phật Ảnh chậm rãi nói – Vì thế ta thấy cần phải nói với thiếu hiệp một tiếng. Phương Tà Chân hoàn toàn không có ý cảm ơn gì:

– Đa tạ. Có lúc, "đa tạ" cũng đồng nghĩa với "tái kiến", thông thường,

cũng có thể là câu nói kết thúc cho một cuộc nói chuyện. “Ngoài rạ ...” Sắc diện Cổ Phật Ảnh vẫn thân thiết và thành khẩn, biểu tình cũng thân thiết và thành khẩn, nhưng trong mắt đã thoáng hiện ra một tia nhìn giảo hoạt:

“Ta còn tưởng rằng dù thiếu hiệp có không quan tâm đến bản thân cũng phải quan tâm đến bằng hữu của mình đấy”.

Y nói dứt lời liền cung thủ cáo từ, biểu thị muốn đi:

– Bây giờ ta mới biết mình đã nhầm, làm phiền thiếu hiệp rồi! Cáo từ! Phương Tà Chân nhìn y ra đến cửa, cuối cùng cũng nhịn không được, lên tiếng hỏi:

– Tiên sinh nói bằng hữu của tại hạ là ai Cổ Phật Ảnh vẫn bước đi, ngoảnh mặt ném lại một câu:

– Truy Mệnh!

Sát Sở

Hồi 12

Tâm Bất Sát (tt)

Phương Tà Chân vừa nghe, liền cao giọng hỏi:

– Truy Mệnh đang ở đâu?

Cổ Phật Ảnh vẫn chậm rãi bước đi:

– Y còn chưa đến. Bất quá, từ ba tháng trước y đã truy tung ba người này rồi.

Y vừa đi vừa nói tiếp:

– Công tử nhà ta đã gửi thiệp mời, hẹn ba người bọn họ ngày mai đến Tương Tư Đình ở Tiểu Bích Hồ nói chuyện, tưởng tất Truy Mệnh cũng sẽ đến đó.

Phương Tà Chân đành hỏi:

– Tại sao huynh ấy lại truy tung ba người này?

Cổ Phật Ảnh đã đi tới cầu thang, đột nhiên quay đầu lại đáp:

– Bởi vì y muốn phá vụ án Mạnh Tùy Viên toàn gia bị đồ sát.

Phương Tà Chân lại hỏi:

– Ba người này là hung thủ?

– Ta cũng không biết, có thể là chỉ có một người, có thể là cả ba, cũng có thể là không có ai.

Cổ Phật Ảnh nói:

– Có điều, chỉ cần Truy Mệnh xuất hiện, ba người này rất có khả năng sẽ cùng lúc xuất thủ đối phó y.

Phương Tà Chân liền hỏi:

– Tại sao?

– Bởi vì bất kể có phải là hung thủ hay không thì bị người khác hoài nghi và theo dõi là một chuyện rất đáng ghét. Mà một khi đã xuất thủ đối phó với quan sai thì không thể lưu lại hoạt khẩu.

Cổ Phật Ảnh nói với vẻ luyến tiếc:

– Đặc biệt là đối phó với loại cao thủ như Truy Mệnh.

Y mỉm cười nói tiếp:

– Người trong giang hồ xưng tụng tay của Thiết Thủ, chân của Truy Mệnh, kiếm của Lãnh Huyết, ám khí của Vô Tình và độc của Đường Cừu, chùy của Đồ Văn, tâm của Triệu Hảo, ca vũ của Yên Triệu là thiên hạ bát tuyệt, từ đó mà gọi là Thiên Hạ Tứ Đại Danh Bộ và Tứ Đại Hung Đồ. Bất quá, kim xoa của Đoạn Mi Lão Yêu, cổ kiếm của

tên tiểu tử vô danh, chiếc túi của Thất Phát Thiên Sư, và thâm bích chi kiếm của thiếu hiệp đều có thể coi là giang hồ nhất tuyệt, theo lý cũng phải tính vào đó mới đúng.

Cổ Phật Ảnh nheo mắt cười:

– Nếu như cặp mắt già này của ta còn chưa bị hoa thì thanh kiếm của thiếu hiệp rất có khả năng là Diệt Hồn Kiếm trong Việt Vương Bát Kiếm?

Đoạn y mỉm cười, cung tay chào Phương Tà Chân rồi quay lưng bước xuống lầu, trước khi đi còn ném lại một câu:

– Thịnh hội ngày mai ở Tương Tư Đình trong Tương Tư Lâm ở Tiểu Bích Hồ, Du công tử sẽ ở đó cung hầu đại giá.

Y nói hết câu thì người đã đi ra đến cửa.

Nhưng thanh âm vẫn như ở sát bên tai Phương Tà Chân.

Không nhanh không chậm.

Không cường không nhược.

Phương Tà Chân thầm nhủ:

– Chỉ bằng vào nội lực hung hậu mà Cổ Phật Ảnh vừa hiển lộ, tuyệt đối có thể liệt y vào hàng thập đại cao thủ về nội công trong võ lâm.

Môn khí công này được gọi là Đại Giang Nam Bắc.

Loại nội lực này cũng không có gì đặc biệt, chỉ bất quá là tinh tuyển trong nội công của đại giang nam bắc hai mươi bảy nhà, khổ luyện thành hai hệ công lực nam bắc, trở thành nội lực trong nội lực, nội công trong nội công mà thôi.

Đương thế có thể luyện thành loại nội lực này chỉ có bốn người.

Một người sau khi luyện thành liền chết ngay. Huyết mạch bị vỡ mà chết. Nghe nói là chân khí quá vượng lại vô phương tiết ra ngoài, vì thế nên mạch máu mới vỡ nát mà chết.

Một người khác luyện được một nửa thì bị tẩu hỏa nhập ma, chân khí chạy hết ra ngoài, về sau chẳng những trở thành phế nhân, mà tinh thần còn bị tổn hại nghiêm trọng, trở nên si si dại dại.

Người thứ ba chính là Quan Thất trong Mê Thiên Thất Thánh. Người này đã trở thành đại thế lực thứ ba trong kinh thành, cùng với Lục Phân Bán Đường và Kim Phong Tế Vũ Lâu tương tranh.

Người cuối cùng chính là Cổ Phật Ảnh.

Hoành Dao Lập Mã, Tú Nygoạ Sơn Cương Cổ Phật Ảnh.

Phương Tà Chân quay lại nhìn Tích Tích.

Tích Tích vẫn nhìn gã như trước.

Dưới ánh đèn, khuôn mặt nàng tràn đầy vẻ u uất mà ôn nhu.

Phương Tà Chân cảm thấy lòng mình như ảm lại.

Gã thốt:

– Ngày mai ta không đi nữa.

Nàng nói:

– Ta biết.

Gã lại thốt:

– Ngày kia ta vẫn phải đi khỏi đây.

Nàng nói:

– Lưu lại thêm một ngày cũng là một chuyện tốt.

Nàng như đang buồn bã, đang ân hận mà than rằng:

– Có một số chuyện, muộn một chút hoặc sớm một chút thì kết quả hoàn toàn khác nhau rồi.

Gã khẽ nhú mày:

– Nàng không vui?

Tích Tích nhoẻn miệng cười tươi, dáng vẻ thập phần thuần chân, xinh đẹp mà vô tà. Phương Tà Chân nhìn đến như si như dại.

Trên tay gã không có rượu, mà lòng như đang say.

– Chàng có thể ở lại, ta làm sao mà không vui được.

Nàng lại nhoẻn cười.

– Chàng phải đi, lẽ nào ta lại mừng chứ?

Tích Tích nói như vậy.

Nhưng không biết vì sao nàng cứ cảm thấy mình ngốc nghếch, thật sự có gì đó ngốc nghếch. Ý nghĩ này chỉ thoáng qua đầu nàng, nhẹ thoáng qua như làn gió xuân vậy.

Rõ ràng nàng rất muốn Phương Tà Chân có thể lưu lại Lạc Dương, nhưng tại sao nàng lại có cách nghĩ như vậy? Nàng không biết. Nàng không hiểu và nàng cũng không muốn hỏi tại sao?

oo Phương Tà Chân hôm nay trở về tương đối muộn.

Thông thường trước giờ Hợi là gã đã về đến Pháp Môn Tự rồi. Nhà của Phương Tà Chân chính là ở hậu sơn của Pháp Môn Tự.

Đêm nay giờ tý gã mới về đến nơi.

Lúc này, gió đã lặng, mây đã tan. Mặt trăng chiếu rải thứ ánh sáng lành lạnh khắp nhân gian.

Có phải vào lúc thiên sắc âm trầm thường hay phát sinh những chuyện không như ý? Có phải vào lúc thiên sắc sáng sủa thường có những chuyện tương đối như ý phát sinh?

Không phải.

Thời tiết là thời tiết.

Sự việc là sự việc.

Người là người.

Cũng như một người đang ở trong hoàn cảnh giá lạnh cực hàn, nhưng lòng y thì nóng như một lò lửa rừng rực cháy. Cũng có thể

trong mùa hè nóng như thiêu như đốt, nhưng lòng người lại lạnh đến mức kết thành băng.

Lòng Nhan Tịch còn chưa kết thành băng, nhưng mười đầu ngón tay nhỏ thanh của nàng giờ còn lạnh hơn cả băng.

Thì ra, Nhan Tịch cùng Hồng Tam Nhiệt dẫn theo tám thủ hạ đứng ở trước ba trăm sáu mươi lăm bậc thang dẫn lên Pháp Môn Tự, muốn đợi gã thanh niên nhân tính không nhận lễ vật kia đi qua, đồng thời thử tài, dọa khiếp y một phen.

Không ngờ lại dọa chính bản thân mình.

Nhan Tịch thấy thời gian đã gần hết giờ Hợi, gió lạnh thổi không ngừng, trong lòng cảm thấy rất khó chịu:

"Lẽ nào Kiếm phu tử tính nhằm thời gian?" Đúng vào lúc này, Hồng Tam Nhiệt đã không thể chịu nổi nữa.

Y tức giận quát mắng:

– Con mẹ nó! Ta đến Y Y Lầu lôi gã về đây. Chúng ta thì ở đây hít gió lạnh, còn gã thì ở đó phong lưu khoái hoạt.

Nhan Tịch nhẹ nhàng vén màn kiệu, ngẩng đầu nhìn thiên sắc, vừa hay lại nhìn thấy ánh trăng.

Ánh trăng chiếu vào mặt nàng. Khuôn mặt Nhan Tịch nhu hòa như ánh trăng vậy, ánh mắt nàng cũng u uất phiêu muộn như ánh trăng lảnh lảnh, ngón tay nàng mềm mại, u mỹ như mặt trăng đêm rằm.

Cả cơ thể nàng giống như một mặt trăng của nhân gian vậy.

Không biết mặt trăng khiến nàng nghĩ đến chuyện gì?

Nàng xuất thần.

Thất thần.

Sau đó thở dài ưu tư.

Hồng Tam Nhiệt lại cho rằng đại phu nhân đã đợi đến hết kiên nhẫn, nhảy dựng người lên nói:

– Ta đi.

Nhan Tịch ngạc nhiên:

– Tam ca định đi đâu?

Hồng Tam Nhiệt nói:

– Thuộc hạ đi lôi tên tiểu tử đó ra khỏi cái chần ầm của Y Y Lầu, dẫn gã về đây gặp đại phu nhân!

Nhan Tịch gượng cười nói:

– Nhưng nếu để chuyện này xảy ra thì tam ca thần dũng rồi, còn Phương công tử không phải mất hết oai phong hay sao? Như thế thì dù cho y có muốn gia nhập Lan Đình Trì Gia, e rằng cũng không còn mặt mũi nào mà gia nhập nữa.

Hồng Tam Nhiệt ngây người, xoa đầu ngại ngùng nói:

– Chuyện ... chuyện này ...

Nhan Tịch hỏi:

– Tam ca thử xem, như vậy có phải khó xử không?

Hồng Tam Nhiệt gãi gãi đầu:

– Quả thật có chút khó xử ... Huống hồ, trước giờ thuộc hạ xuất thủ đều hơi nặng ...

Nhan Tịch lại nói:

– Thêm nữa, hiện giờ chúng ta đang dùng lễ để mời người ta đến vì Trì gia chúng ta mà lao lực, vậy mà tam ca lại định lôi y từ trong chốn ẩm ra, giống như lão ưng cắp thỏ con kéo về đây, sau đó lại dùng lễ chiêu nạp, thật không khỏi có chút ... có một chút không cân xứng lắm. Tam ca có nghĩ như vậy không?

Hồng Tam Nhiệt ra vẻ nghĩ ngợi:

– Thuộc hạ cũng đã nghĩ đến chuyện này rồi, dường như đích thực có một chút không cân xứng.

Nhan Tịch vỗ tay cười cười nói:

– Sở kiến của tam ca quả thực không khác với ta là mấy.

Hồng Tam Nhiệt cũng cười đến ngoác cả miệng, hai tay cứ gãi đầu gãi tai, hiển nhiên là vô cùng cao hứng.

Nhan Tịch lại nhoẻn miệng cười:

– Bởi vậy ...

Hồng Tam Nhiệt ngẩn người:

– Bởi vậy?

Nhan Tịch nói:

– Bởi vậy, vì đại cục nên tam ca bắt tất phải lao giá chuyển này.

Hồng Tam Nhiệt nghĩ ngợi giây lát rồi nói:

– Đúng vậy, thuộc hạ bắt tất phải lao giá làm gì.

Đột nhiên một thanh âm cất lên:

– Có điều, đại phu nhân lại vẫn phải lao giá một chuyến.

Hồng Tam Nhiệt vội quay đầu lại.

Khi y quay đầu, hai tay đã nắm chặt, xương cốt cũng cùng lúc phát ra những tiếng kêu răng rắc.

Nhưng chính vào sát na y quay đầu lại đó, tám thủ hạ dẫn theo đã ngã xuống bốn người.

Ngã xuống không một tiếng động.

Dưới ánh trăng, chỉ có một người đang bước xuống từ trên bậc thang đá, y phục bị gió thổi bay phần phật.

Người này đang mỉm cười.

Nhan Tịch vừa nhìn thấy y, trong lòng liền trầm hấn xuống.

Bởi vì cái người đang tiểu dung mãn diện kia so với một ngàn người

mặt mày dữ tợn còn khó đối phó hơn gấp bội.
Y là đại tổng quản của Tiểu Bích Hồ Du Gia, Giản Tấn.
Nhan Tịch mới nhìn đã biết, người này nếu như không nắm chắc chuyện gì, tuyệt đối sẽ không xuất động, một khi xuất động, thì không dễ gì trở về không.
Huống hồ, hôm nay y đã về không một lần rồi.
Trên Y Y Lầu, tuy Giản Tấn cười tươi mà đi, song dù sao cũng không giống với dáng vẻ của một kẻ toàn thắng trở về.
Đã thất thủ một lần, y tuyệt đối sẽ không để mất mặt lần nữa.
Đặc biệt là loại người như Giản Tấn.
Loại người như thế này chỉ cần một người đã thập phần khó đối phó.
Mà người này vẫn còn chưa xuống đến nơi, tám ngón tay khẽ búng ra, bốn thuộc hạ của nàng đã ngã xuống.
Bốn người còn lại là kiêu phu.
Bọn họ tổng cộng đã khênh hai cỗ kiệu đến đây.
Hồng Tam Nhiệt ngồi ngựa, hai cỗ kiệu một là để cho Nhan Tịch ngồi, một là chuẩn bị để đưa Phương Tà Chân về Lan Đình Trì Gia.
Bốn kiêu phu này đương nhiên cũng biết một hai chiêu, nhưng so với cao thủ nhất lưu trong võ lâm, tự nhiên là không chỉ kém bảy tám phần.
Cũng có nghĩa là, Giản Tấn vừa đến đã đánh ngã những người có thể chiến đấu của bên nàng, giờ chỉ còn lại mình nàng và Hồng Tam Nhiệt.
Nhan Tịch còn chưa nghĩ ra đối phương dùng thủ pháp gì để cách không điểm ngã mấy người, nhưng nàng biết rõ bốn người này tuy không thể động đây, song còn chưa mất đi tình mạng.
Giản Tấn tựa hồ không hề muốn giết họ.
Trong Tứ Công Tử, ngoại trừ Diệu Thủ Đường Hồi Bách Ứng dám hạ độc thủ ra, ba người còn lại đều muốn lưu lại một chút dư địa, để đối phương có một con đường rút lui, cũng để cho bản thân sau này một cơ hội ...
Tứ Công Tử phân tranh, rốt cục cũng không giống như những cừu sát trên giang hồ.
Nghĩ đến đây, trong lòng Nhan Tịch dường như an tâm được một chút.
Bất quá, an tâm cũng chỉ có một chút mà thôi.
Bởi hoàn cảnh hiện tại của nàng một chút cũng không an toàn, một chút cũng không yên ổn.
Nàng chỉ hy vọng Giản Tấn chỉ đến một mình.
Như vậy, nàng và Hồng Tam Nhiệt hợp lực, có lẽ còn đối kháng

được với "con báo" này.

Một "con báo" biết cười.

Báo thường hay phẫn nộ.

Trong võ lâm có nhiều danh xưng liên quan đến báo như là Nộ Báo, Hắc Báo, Phi Báo Tử, Kim Tiền Báo, những cao thủ có ngoại hiệu này đa phần đều xuất thủ cực nhanh, lực trầm khí mãnh, tính tình bạo liệt, giống như là báo tử vậy.

Giản Tấn lại không như vậy.

Nếu như nói y là Báo Tử, vậy thì y là một "con báo biết cười".

Thậm chí y còn khiêm cung hữu lễ, văn nhã đạo mạo xem ra còn giống một nhân tài giao tế hơn là một nhân vật võ lâm.

– Tại hạ đương nhiên không đến một mình.

Câu nói đầu tiên của Giản Tấn đã chặt đứt tia hy vọng duy nhất của Nhan Tịch.

– Tại hạ còn có hai cỗ kiệu nữa đang hầu ở hậu sơn, đợi hai vị đến đó ngồi.

Y mỉm cười rồi lại nói tiếp:

– Bất quá, nếu hai vị không thích, muốn ngồi kiệu của mình cũng được. Vì vậy, nên tại hạ đã lưu lại bốn vị tiểu huynh đệ này, nếu các vị muốn người của mình khiêng kiệu cũng không có gì bất tiện.

Y nói như vậy, tựa hồ như đã tính toán hết sức chu đáo, khiến Nhan Tịch và Hồng Tam Nhiệt hết thức thuận tiện vậy.

Hồng Tam Nhiệt vừa nghe đã muốn phát tác, song Nhan Tịch lại mỉm cười nói:

– Không biết Giản quản sự muốn đưa chúng ta đi đâu?

Giản Tấn bước tới bậc thang thứ mười lăm liền dừng lại, cười cười nói:

– Không xa, không xa! Chỉ là tới Tiểu Bích Hồ một chuyến mà thôi.

Nhan Tịch nói:

– Đến Tiểu Bích Hồ? Ta còn chưa chuẩn bị lễ vật, hơn nữa đoạn đường này cũng phải bảy tám dặm, muốn đi cũng nên có chuẩn bị một chút, thêm vào đó, ta là gái đã có chồng, nửa đêm đến việc thăm Du công tử không khỏi có chút bất tiện.

Giản Tấn nói:

– Tương thỉnh chi bằng tương ngộ. Chúng ta đều là người giang hồ, đặc biệt đại phu nhân lại là nữ trung hào kiệt hà tất phải câu nệ những thứ tục lễ này làm gì!

Một câu nói đã khéo léo tránh đi chủ đề có gặp Du công tử hay không?

Nhan Tịch lại hỏi tiếp:

– Nếu như quý phủ có ý mời chúng ta đến nói chuyện, hà có gì không báo thiệp đến bản trang, tương thỉnh đột xuất như vậy không phải có chút quá mạo muội hay sao?

Giản Tấn cười cười:

– Chúng ta đoán định đại phu nhân sẽ đứng đây đợi chờ Phương thiếu hiệp. Bất quá, đêm nay Phương thiếu hiệp có thể về muộn một chút. Trì công tử và chủ nhân tể phủ tình như thủ túc nên không thể để đại phu nhân ở đây chịu gió chịu sương được. Đại phu nhân là người anh hoa hiệp cốt, chắc sẽ không tính toán gì một chút thiếu lễ số này đâu.

Nhan Tịch nhướng mày, hỏi thẳng:

– Ô, nói như vậy, đêm nay các hạ phụng mệnh Du công tử, cưỡng bức chúng ta đến Tiểu Bích Hồ có phải không?

Giản Tấn không trực tiếp trả lời, chỉ nói:

– Đại phu nhân nặng lời rồi.

Nhan Tịch biết có hỏi tiếp nữa cũng không ra kết quả gì, bởi tuy ngoại hiệu Giản Tấn là Báo Tử, song ý còn trợn hơn là cá trạch nữa. Y không chịu nhận đây là ý của Du Ngọc Già, vạn nhất có thất thủ, người của Du gia vẫn có thể phủ nhận, nói không liên quan gì đến họ mà chỉ là do Giản Tấn tự tiện hành động.

Hồng Tam Nhiệt không nhịn được nữa, hét lớn một tiếng, trong nháy mắt đã ráp mấy thanh thép thành một cây trường thương dài một trượng hai. Y đâm tới một hươu, dáng vẻ oai phong như thiên tướng:

– Ta đi!

Giản Tấn thần sắc không đổi, mỉm cười nói:

– Rất tốt! Đại phu nhân tưởng tất cũng cùng đi với Hồng huynh đây?

– Có thể!

Hồng Tam Nhiệt gầm lên như sấm động:

– Bất quá phải hỏi cây trường thương trên tay ta đã!

Y nói dứt câu thì trường thương trên tay đã biến thành một đóa hoa. Đó là hoa thương, hoa thương vốn chẳng phải hoa, cũng giống như hoa tuyết không phải hoa, hoa khói không phải hoa vậy.

Nhưng khi thương ở trong tay Hồng Tam Nhiệt thực sự đã biến thành một đóa hoa.

Đó là vì khi Hồng Tam Nhiệt nói dứt câu nói đó, đã có bảy tám cỗ "ám khí" bay về phía y.

Những "ám khí" này hoàn toàn không mang theo tiếng rít gió, vì thế khi Hồng Tam Nhiệt phát hiện ra thì "ám khí" đã đến trước mặt rồi.

"Ám khí" không chỉ công vào trước mặt y, thân trước thân sau,

thượng trung hạ bàn của y ít nhất cũng có tới mười chỗ yếu hại nằm trong phạm vi tấn công của số "ám khí" này.

Trường thương trên tay Hồng Tam Nhiệt quá dài, khó mà chống đỡ kịp. "Ám khí" lại đến quá nhanh, không kịp né tránh, y đành phải dùng cánh tay còn lại để tiếp "ám khí".

Khi y bắt được hết số "ám khí" thì phát giác trường thương trên tay bị đoạt, vội nắm chặt tay lại, nhưng thứ y nắm không phải thương, mà là hoa.

Liên hoa.

Sau đó y phát hiện những "ám khí" y vừa bắt được đều là hoa.

Những loại hoa khác nhau.

Điểm tương đồng duy nhất là:

Hoa đều rất đẹp.

Những bông hoa đẹp!

Hồi 13

Người Không Có Lòng Mày

Nhưng so sánh với nữ nhân này, tất cả hoa đều trở nên ảm đạm thất sắc.

Nữ nhân này đẹp tựa một đoá mai khô.

Ôn nhu như màn đêm.

Hoa phải có ánh mặt trời hoặc ánh đèn mới nở rộ khoe sắc tranh hương, còn nữ nhân này, dù trong ánh sáng mập mờ huyền ảo của mặt trăng cũng vẫn đẹp đến du hồn nhập cốt.

Nhan Tịch nhìn nàng, cũng không khỏi động lòng.

Mới nhìn thì nàng ta không phải thập toàn thập mỹ, khung xương có vẻ hơi lớn một chút, lưỡng quyền (gò má) dường như hơi dày một chút, khi cười miệng có vẻ hơi rộng một chút, nhãn thần của nàng có chút gì đó ... nhưng nhìn kỹ hơn một chút, nàng rõ ràng là một nữ nhân giống nữ nhân hơn bất kỳ nữ nhân nào.

Đặc biệt là bờ môi.

Đỏ và mọng.

Giống như hoa trên núi của tháng năm. Sơn hỏa của tháng mười.

Trái tim của người yêu. Máu của tình nhân. Một màu đỏ kinh tâm động phách mà nhu diễm đến nhập cốt.

Nữ nhân đó cười, bờ môi tuyệt đẹp tạo thành một hình cung tuyệt mỹ, giọng nói nàng nhẹ tựa đang than thở:

– Trên tay ngươi là thương sao? Không phải hoa à? Rõ ràng là hoa, tại sao lại nói là thương vậy?

Hồng Tam Nhiệt tức giận gầm lên.

Y nhảy chồm lên, bổ người lao về phía nữ nhân kia, tay đánh ra một quyền.

Với thanh thế của quyền này dù cho trước mặt là một con voi lớn, cũng sẽ bị y một quyền đánh gục, nếu trước mặt là một tảng đá lớn, cũng sẽ bị y một quyền đánh nát.

Nữ nhân đó chẳng hề tránh né. Ngược lại, còn ưỡn ngực lên, nhắm nghiền hai mắt, cặp môi anh đào mím nhẹ, chìa bộ ngực đồ sộ ra phía trước:

– Người thích ăn hiếp nữ nhân như vậy thì cứ đánh đi! Cứ đánh đi!

Thông thường, khi một nữ nhân có biểu tình như vậy hay khiến

người ta cảm thấy thân thiết, chứ không phải là sợ hãi hay đau đớn. Huống hồ đây lại là một nữ nhân diễm tuyệt vô song, ai nữ nhân tâm đánh nàng?

Đừng nói là đánh, dù chỉ khẽ chạm vào thôi cũng đã sợ làm cánh hoa rơi ra rồi.

Hồng Tam Nhiệt là nam nhân.

Hơn nữa còn là một trang hảo hán.

Hảo hán không đánh nữ nhân.

Quyền đầu của Hồng Tam Nhiệt lập tức dừng lại.

Quyền thế của y bạo liệt vô cùng, chỉ có thể phát mà không dễ thu lại. Lần thu thế đột ngột này khiến ngực Hồng Tam Nhiệt bị chấn động, giống như vừa tự đánh một quyền vào đó vậy.

Chính vào sát na đó, chỉ nghe Nhan Tịch hô lớn:

– Cần thận!

Hồng Tam Nhiệt vội quay người lại.

Chỉ thấy một mũi tên lớn đang phản chiếu ánh trắng lao mạnh về phía y.

Đó đương nhiên không phải tên.

Mà là người.

Tốc độ người này quá nhanh, nhanh đến nỗi y phục phản chiếu ánh trắng, tạo thành một vầng sáng nhàn nhạt bao quanh người.

Hồng Tam Nhiệt giờ mới hiểu tại sao Giản Tấn có ngoại hiệu Báo Tử.

Nếu như nói Báo Tử công kích nhanh như sét đánh không kịp bưng tai, vậy thì đã hoàn toàn sai lầm.

Bởi vì khi Báo Tử Giản Tấn công kích, đối phương đừng nói là bưng tai, mà ngay cả chớp mắt cũng không kịp nữa.

Bất quá, Thập Tam Thái Bảo Hoành Luyện của Hồng Tam Nhiệt vẫn kịp thời ngưng tụ, Hổ Quyền Long Trác cũng lập tức phát ra.

Nguyên lai, trong võ lâm vốn chỉ có Hổ Trảo, chứ không có Hổ Quyền, Hồng Tam Nhiệt đã sáng tạo theo một đường lối mới, đem Thiếu Lâm Thần Quyền và Hổ Trảo hợp nhất thành một. Cũng như vậy, y đã đem Long Trảo và Hạc Trác hợp lại sử dụng, gọi là Long Trác.

Bốn loại quyền pháp này hỗn hợp sử dụng cũng chính là đem tinh hoa của bốn loại quyền pháp hòa trộn vào nhau. Chẳng những tuyệt đối có hiệu quả, mà còn có thể tăng gia uy lực của bốn loại quyền pháp lên bốn lần, thêm vào đó là Hồng Tam Nhiệt có thiên sinh thần lực, thần dũng vô song. Cũng nhờ có thứ công phu Hổ Quyền Long Trác này mà Hồng Tam Nhiệt trở thành đệ nhất dũng sĩ của Lan Đình

Trì Gia.

Y quay lại nhanh như chớp, song thủ xuất ra như điện.

Đáng tiếc là Giản Tấn tuyệt không tấn công y, mà là tấn công Nhan Tịch.

Hồng Tam Nhiệt chỉ thấy sau lưng tê dại, thân trên lạnh cứng, thân dưới nóng bùng. Công phu Thập Tam Thái Bảo Hoàn Luyện phút chốc liền bị phá giải.

Nữ nhân đó chậm rãi thu hồi ngọc thủ.

Năm ngón tay nhỏ thanh.

Trên móng tay hấy còn dính chút nhựa hoa Phượng Tiên.

Công phu Thập Tam Thái Bảo Hoàn Luyện của Hồng Tam Nhiệt có thể nói là hoàn toàn không hề sơ hở. Nếu cố nói là có, vậy thì chỉ có một lỗ khí nhỏ ở vùng giữa chỗ xương sống sát với xương bàn và Thượng Thể Huyết.

Ngón tay trở của nữ nhân đó, không lệch một phân đâm đúng vào chỗ đó trong sát na mà Hồng Tam Nhiệt quay đầu lại.

Hồng Tam Nhiệt giống như một võ sĩ mặc giáp sắt, đột nhiên bị người dùng kiếm xuyên qua kẽ hở đâm vào tận xương, công lực toàn thân liền thất tán, ngã huych xuống đất.

Giản Tấn bỏ về phía Nhan Tịch lần thứ tám.

Thân pháp của y lần sau nhanh hơn lần trước.

Nhìn thế lao đến của y, tưởng rằng đã đến cực hạn của tốc độ, nào ngờ lần sau y lại còn lao tới nhanh hơn lần trước, mạnh hơn lần trước gấp bội.

Y dài người bỏ tới tấn công Nhan Tịch.

Nhan Tịch bạt kiếm phản kích.

Kiếm là đoản kiếm, độ dài chỉ một thước một thốn một phân một.

Kiếm tuy ngắn, song khi nàng vừa bạt kiếm, phương viên một trượng liền tràn đầy kiếm ý.

Giản Tấn vừa cảm nhận được kiếm ý đã lập tức thoái lui.

Thoái lui lên thạch cấp.

Chân y vừa khẽ chạm vào thạch cấp, lại đã bỏ người đến lần thứ hai.

Lần sau nhanh hơn lần trước, lăng lệ hơn lần trước.

Mỗi khi y tiếp xúc với kiếm ý của Nhan Tịch đều lập tức thoái lui, mỗi lần thoái lui đều nhảy về chỗ xa hơn lần trước, nhảy về bậc thang ở cao hơn lần trước.

Đến lần thứ năm bỏ người tới, Giản Tấn đã lùi về đến bậc thang thứ ba mươi, thanh thể càng lúc càng mạnh.

Kiếm của Nhan Tịch cũng càng lúc càng dài.

Kiếm của nàng khi ngắn thì lưỡi hơi dày, mũi hơi mỏng một chút,

nhưng thực ra là thân kiếm rỗng, bên trong lại có một lưỡi kiếm khác. Vì Giản Tấn công kích quá nhanh, quá kịch liệt, áp lực quá lớn nên Nhan Tịch đành phải thổ dần mũi kiếm ra ngoài. Đến lần công kích thứ sáu, kiếm của nàng đã dài tới bốn thước một.

Lúc kiếm của nàng chỉ dài có một thước một thốn một phân một dư phong đã đạt cả trượng, hà huống giờ đây kiếm đã dài tới bốn thước một?

Nhưng ... nàng vẫn không thể ngăn được thế công của Giản Tấn. Giản Tấn đã liên tiếp công kích bảy lần, tiếp tục mãnh liệt lao tới lần thứ tám.

Nhan Tịch vùng kiếm ngăn cản, kiếm đã không còn dài thêm được nữa.

Kiếm đã đến cực hạn.

Kiếm chiêu cũng đã sử tận.

Giản Tấn lùi đến bậc cấp thứ ba mươi lăm, ung dung mỉm cười:

– Đại phu nhân, mong các vị có thể trở về cùng chúng tôi lần này!

Lúc này Hồng Tam Nhiệt đã bị chế trụ.

Nhan Tịch cũng đang thở hồng hộc vì xuất lực.

Đối phương vẫn còn nữ nhân xinh đẹp còn hơn cả một đóa mai cô kia nữa.

Xem ra nàng đã không còn sự lựa chọn nào khác.

Nàng cũng nhìn ra được là Giản Tấn chỉ làm tiêu hao thể lực của nàng chứ hoàn toàn không có ý sát thương. Mà bên Tiểu Bích Hồ Du Gia cũng đã xuất động đến hai viên đại tướng là Báo Tử Giản Tấn và Hoa Triêm Thần, hiển nhiên là tỏ ý không đắc thủ tuyệt không lui bước.

Nhan Tịch chậm rãi thở dài:

– Các vị thật muốn ép ta đến Tiểu Bích Hồ?

Giản Tấn ôn hòa nhưng kiên định:

– Đành phải làm phiền đại phu nhân lao giá một phen vậy!

Nhan Tịch mỉm cười:

– Giản đại tổng quản thấy trong tình hình thế này ta còn có thể cự tuyệt chăng?

Đột nhiên có một thanh âm vang lên:

– Có thể.

Lời vừa dứt thì trên khoảng đất rộng dưới thạch cấp đã có thêm tám người.

Tám người này không phải tự mình đi đến.

Mà là bị ném đến.

Đây là tám người chết.

Nhìn thấy tám người này, Giản Tấn trước giờ gặp biến bất kinh, lâm nguy bất loạn cũng phải khẽ biến sắc mặt.

Tám người này chính là tám kiêu phu đang đứng ở hậu sơn chờ y. Hiện giờ cả tám người đều đã chết. Chuyện này tịnh không đáng sợ, đáng sợ là họ chết mà không hề phát ra một tiếng động hay tiếng kêu nào cả. Điểm này cũng chưa đáng sợ, đáng sợ là cả tám người này đều là cao thủ trong Tiểu Bích Hồ Du Gia, được Cổ Phật Ảnh đích thân huấn luyện, vậy mà giờ cả tám đều bị người khác lấy mạng mà không hề có bất kỳ động tĩnh.

Nhưng thế vẫn chưa được coi là đáng sợ.

Đáng sợ là thảm trạng của tám người này khi chết.

Trên mặt hoặc trên thân của mỗi người đều bị đâm đến máu thịt nát nhừ, khẳng định trước khi chết đã phải chịu nỗi thống khổ cực đại, khuôn mặt đều méo mó, trong mắt lộ ra sự sợ hãi, thống khổ đến cùng cực, cả tám người không có ai chết được nhắm mắt.

Bọn họ phải chịu đựng nỗi thống khổ đáng sợ nhường ấy, tại sao tịnh không có lấy một người phát ra tiếng kêu?

Đối với Giản Tấn mà nói, những chuyện này đều chưa thể gọi là đáng sợ.

Đáng sợ chính là tám người này đều bị người khác "ném" tới, giống như thuận tay ném mấy bộ y phục xuống đất vậy, thế nhưng chỉ có một người bước đến.

Người này ném tám người chết tới mà còn có vẻ nhẹ nhàng hơn là ném đi tám trái táo thối vậy!

Ánh trăng chiếu vào mặt Giản Tấn.

Đồng thời cũng chiếu vào lưng người kia.

Giản Tấn không nhìn được mặt mũi y.

Nhưng Hoa Triêm Thần thì nhìn được.

Nàng cảm thấy bờ môi mình như khô nứt.

Người kia từng bước từng bước đi đến gần nàng.

Y không có lông mày.

Người không có lông mày này lại có hai hàng ria mép.

Hai hàng ria mép rất đẹp.

Đáng tiếc, ria mép đến sát góc miệng thì thiếu mất một chút, giống như đám cỏ đen bị một đường rãnh trắng cắt qua vậy.

Cả hai bên đều như vậy.

Người này không có lông mày, nhưng y có mắt.

Hai mắt y đang nhìn chằm chằm vào Hoa Triêm Thần.

Y nhìn lên mặt Hoa Triêm Thần một cái. Chỉ nhìn một cái, liền lập tức sinh hứng thú. Cái nhìn thứ hai liền nhìn đến bộ ngực đồ sộ của

nàng. Cái nhìn thứ ba liền nhìn đến cặp đùi.

Thần sắc của y tựa như muốn nhìn xuyên qua y phục của nàng vậy. Hoa Triêm Thần chỉ thấy những chỗ bị y nhìn đến, đều như bị một lỗ sâu đang bò nhưng nhúc vậy, chỉ hận không thể lập tức đem toàn bộ những chỗ bị y nhìn qua tắm rửa sạch sẽ.

Người này chỉ nhìn nàng ba cái, liền thôi không nhìn nữa.

Phảng phất như đây đã là nữ nhân của y vậy, bất cứ lúc nào y cũng có thể nhìn được, hơn nữa y có thể tùy tiện muốn làm gì cũng được vậy, y không cần thiết phải gấp gáp trong một lúc.

Sau đó y quay sang nhìn Giản Tấn.

Giản Tấn cũng đang nhìn y.

Nhìn chiếc xoa trên tay y.

Nhìn chiếc xoa trên tay y, Giản Tấn liền liên tưởng đến tám người chết máu thịt bầy nhầy đang nằm dưới đất, những vết thương sâu đến tận xương, y liền cảm thấy cổ họng như khô rát.

Vì thế thanh âm của y dường như có chút cứng ngắt:

– Các hạ là Đoạn Mi Thạch?

Người này đáp:

“Người và hấn ...”. Y chỉ chỉ tay vào Hồng Tam Nhiệt đang nằm dưới đất:

“Đều không thể không chết. Hai nữ tử này, ta đều phải dẫn đi”.

Phảng phất như số phận của bốn người tại trường đều do mình y an bài vậy.

Giản Tấn miễn cưỡng cười:

– Các hạ không phải ngày mai mới đến Lạc Dương không?

Đoạn Mi Thạch đáp:

– Chính vì các người ai ai cũng cho rằng ngày mai ta mới tới, vì thế đêm nay ta đã đến. Người đến sớm một chút, quan sát sự tình dù sao cũng nhiều hơn kẻ khác một chút.

Giản Tấn thừa nhận Đoạn Mi Thạch nói rất có lý. Một người nếu như đến muộn một chút, hoặc giả đến sớm hơn một chút, đều có thể sẽ có một số chuyện không thể nghĩ đến. Một người mỗi lần đều chuẩn bị vừa vặn, chỉ nghe những điều y nên nghe, chỉ nghĩ những gì nên nghĩ, chỉ nhìn những gì y nên nhìn, có lẽ cũng có thể vô tư vô lự, nhưng vĩnh viễn không thể vô kinh vô hỷ.

Giản Tấn đành nói:

– Các hạ đã đến rồi, tại sao không đến Tiểu Bích Hồ một chuyến, với đại tài của các hạ, Du công tử tất sẽ trọng dụng.

Đoạn Mi Thạch nói:

– Câu nói này của người tại sao không nói sớm ba tháng chứ?

Giản Tấn không hiểu:

– Ba tháng?

Đoạn Mi Thạch nói:

– Ba tháng trước, Diệu Thủ Đường đã đến mời ta. Số ngân lượng mà họ xuất ra, cũng đủ cho ta tiêu trong một năm.

Giản Tấn lập tức thốt:

– Nếu như các hạ đến gặp Du công tử, có thể người sẽ xuất ra gấp đôi.

“Người biết ý của tiêu tiền nghĩa là gì không?” Đoạn Mi Thạch nói:

“Tiêu tiền không chỉ là tiêu, cũng không chỉ là lãng phí. Dù cho một người có đào được mỏ vàng đi chăng nữa, cũng chưa chắc đã đủ cho hắn tiêu tiền một cách không tiết chế. Du công tử của người có đủ tiền để mời ta không?”.

“Tuyệt đối có thể”. Giản Tấn lại cười:

“Du công tử gia tài vạn ức, hơn nữa vung tay cũng rất hào phóng”.

Đoạn Mi Thạch tựa hồ có chút động dung.

“Tương thỉnh chi bằng tương ngộ”. Giản Tấn nói:

“Chi bằng mời tôn giá đến Tiểu Bích Hồ một chuyến”.

– Ta vừa đến Lạc Dương, người đã muốn ta phải bội phản Diệu Thủ Đường?

Đoạn Mi Thạch có chút do dự.

Giản Tấn một mặt bước xuống bậc cấp, một mặt nói:

– Lễ nào các hạ định chờ đến lúc gia nhập Diệu Thủ Đường rồi thì mới bội phản họ?

Đoạn Mi Thạch hỏi ngược lại:

– Làm sao ta tin được người?

Giản Tấn tiếp tục bước xuống thạch cấp:

– Dù có tin lắm ta đi nữa, đối với các hạ cũng đâu có tổn thất gì?

Đoạn Mi Thạch hỏi:

– Nhưng ... nếu như ta vừa vào Tiểu Bích Hồ, các người đã vây công truy sát, lúc đó không phải ta đã tự đi vào con đường chết hay sao?

Giản Tấn dừng lại cách y bảy bước:

– Các hạ không ngại thì xin hãy tin ta một lần.

Nhan Tịch không nhịn được lên tiếng:

– Đến Lan Đình Trì Gia, chúng ta cũng sẽ trọng dụng các hạ như vậy.

Đoạn Mi Thạch không thềm quay đầu:

– Trì gia các người không có tiền tài, cũng chẳng có nhân tài.

Lưỡng quyền Nhan Tịch ửng hồng vì tức giận:

– Người dám khinh thường Trì gia chúng ta?

Đoạn Mi Thạch chậm rãi đáp:

– Trong mắt ta căn bản không có Lan Đình Trì Gia.

Y lại lạnh lùng nói tiếp:

– Trong thành Lạc Dương, chỉ có Diệu Thủ Đường Hồi Gia và Tiểu Bích Hồ Du Gia.

Nhan Tịch chỉ thấy Trì gia bị khinh thường, vô luận thế nào nàng cũng phải đem thân ra bảo hộ. Đoạn liền phẫn nộ nói:

– Mắt chó nhìn người thấp.

Đoạn Mi Thạch đột nhiên cười lớn.

Khi y cười, trên mặt liền ẩn hiện một đôi lông mày.

Chính vào sát na đó, đột nhiên y bổ người về phía Nhan Tịch.

Ngọn xoa trong tay y, đâm thẳng vào mặt Nhan Tịch, phảng phất như muốn hủy khuôn mặt hoa nhường nguyệt thẹn này đi mới vừa ý vậy.

Giản Tấn cả kinh, vội phi thân lao tới giữa hai người, vung tay ngăn cản:

– Có gì từ từ nói, chớ vội động thủ ...

Y mới nói được mấy chữ, liền biết ngay bản thân đã lầm.

Làm một cách triệt để.

Y đã phạm phải một sai lầm không thể tha thứ.

Bởi vì y lập tức phát hiện, mục tiêu của Đoạn Mi Thạch căn bản không phải Nhan Tịch.

Mà là chính y!

Sát Sở

Hồi 14 Hoa Thích

Lúc y phát hiện thì đã quá muộn.

Y vốn không phải đối thủ của Đoạn Mi Thạch, càng huống hồ là y hoàn toàn bị mất tiên cơ.

Võ công Đoạn Mi Thạch càng nằm ngoài sở liệu của y, không chỉ cao hơn tưởng tượng của y mà còn cao hơn rất nhiều nữa.

Đoạn Mi Thạch mới đối chưởng với y một chưởng, Giản Tấn còn chưa kịp vận kinh phát chưởng thứ hai, đột nhiên cảm thấy mấy chỗ huyết đạo trên mình đã bị phong bế, bao gồm cả á huyết.

Mà đối phương chỉ bắt quá mới lướt nhẹ tay trên người y.

Đoạn Mi Thạch tịnh có thể dùng nội kinh đả huyết điểm huyết, chỉ cần y tiếp xúc với bất cứ chỗ nào trên thân thể địch thủ thì liền có thể vận kinh xâm nhập nội thể đối phương, phong bế huyết đạo kẻ địch.

Hơn nữa, còn tùy theo ý thích của y muốn phong bế huyết đạo nào.

Giản Tấn vừa động thủ với Đoạn Mi Thạch, Hoa Triêm Thần đã lao tới. Binh khí của nàng gọi là Hoa Thích, xem ra rất mềm yếu, khi sử dụng còn mang theo một mùi hương ngan ngát, nhưng chỉ cần không cẩn thận, bị nó đâm phải, vết thương liền lập tức xuất huyết. Vô luận là vết đâm đó nhỏ đến đâu, máu cũng cứ chảy mãi không ngừng, hơn nữa vết thương còn ngày một rộng ra, máu sẽ chảy cho đến khi cạn sạch mới ngừng.

Một người nếu bị chảy hết máu, tự nhiên không thể sống nổi.

Vì thế những năm gần đây, số võ lâm cao thủ làm oán quỷ bởi Hoa Thích, thực tại còn nhiều hơn cả những nam nhân đã theo đuổi Hoa Triêm Thần nữa.

Mỗi ngày đều có vài khuôn mặt mới, nhưng ai cũng tự cho rằng mình là người phong lưu khoái hoạt đến theo đuổi vị cô nương Hoa Triêm Thần thập phần mỹ lệ mà cũng thập phần lạt thủ này.

Nam nhân thường như vậy, nữ nhân càng khó có được lại càng muốn chiếm lấy, một khi chiếm được rồi, liền vội vàng ruồng bỏ để chạy theo người phụ nữ khác.

Vì thế Hoa Triêm Thần trước giờ không thích bị người khác chiếm đoạt.

Nàng chỉ thích đâm người.

Dùng thứ vũ khí danh chấn võ lâm của nàng - Hoa Thích.
Nhưng Hoa Thích của nàng mới vừa xuất thủ, Giản Tấn đã ngã xuống.
Nhan Tịch trong một sát na cũng đã phát hiện ra Đoạn Mi Thạch là kẻ thù chung của họ.
Nàng thả rơi vào tay của Tiểu Bích Hồ Du Gia, cũng không muốn rơi vào tay người này.
Rơi vào tay người này, chỉ sợ còn đáng sợ hơn là chết!
Nàng lập tức xuất kiếm, hợp lực với Hoa Triêm Thần tấn công Đoạn Mi Thạch.
Đoạn Mi Thạch cười dài, vừa cười vừa huy động cương xoa, vừa đánh vừa chạy, thân pháp nguy dị khôn lường.
Nhan Tịch đâm ra mười bốn kiếm, kiếm nào cũng rơi vào khoảng không.
Hoa Thích của Hoa Triêm Thần ngay cả chéo áo của đối phương cũng không chạm tới.
Sau đó cả hai mới đồng thời phát hiện, bốn kiêu phu còn lại cũng đều ngã xuống, có điều cả bốn đều chưa chết, mà chỉ bị chế trụ huyết đạo giống như Giản Tấn.
Trong lúc Đoạn Mi Thạch tránh né thế công của hai người đã "thuận tay" chế trụ họ.
Lúc này Đoạn Mi Thạch không chạy nữa, y dừng lại, nhưng vẫn không quay đầu.
Hoa Triêm Thần cắn môi, Hoa Thích trong tay đâm tới như điện.
Đoạn Mi Thạch đột nhiên quay đầu, hét lớn.
Cương xoa trong tay phóng ra!
Ngọn cương xoa thoát thủ bay đi, thanh thế thập phần đáng sợ!
Hoa Thích trong tay Hoa Triêm Thần còn cách Đoạn Mi Thạch ngoài ba thước thì cương xoa đã đến sát cổ nàng, Hoa Triêm Thần đành phải thoái lui!
Nàng thoái lui nhanh, cương xoa cũng truy theo nhanh!
Hoa Triêm Thần toàn lực cấp thoái, nàng đã dồn hết toàn bộ tiềm năng của cơ thể ra ngoài.
Nhan Tịch phát ra một tiếng kêu kinh hãi.
Bởi vì nàng nhìn thấy thạch trụ.
Nhìn thấy thạch trụ tự nhiên là không có gì phải kinh hoàng, thạch trụ đâu biết giết người? Nhưng đáng kinh sợ là khi Đoạn Mi Thạch hồi thân phi xoa, dường như đã tính toán chuẩn xác đường lui của Hoa Triêm Thần vậy. Hoa Triêm Thần trong lúc nguy cấp đã toàn lực thoái lui, lưng nàng vừa hay hướng về phía một thạch trụ lớn!

Khi Hoa Triêm Thần phát hiện, phần lưng nàng đã đụng phải thạch trụ rồi.

Nàng vừa đem lực phản chấn hóa giải đi một nửa thì cương xoa đã tới, muốn tránh, muốn né cũng chẳng kịp nữa.

Vì thế nàng chỉ có con đường chết!

Ngay cả bản thân nàng cũng không ngờ được nàng lại chết nhanh như vậy, cái chết không ngờ đến với nàng nhanh như vậy.

Hoa Triêm Thần không chết.

Nàng nhắm nghiền hai mắt, nhưng cũng có thể cảm nhận được gò má mình hơi rát, tưởng tất là do cương xoa cắm vào thạch trụ nên đã toé lửa bắn vào má phần của nàng.

Hoa Triêm Thần mở mắt, cương xoa cắm sát bên cổ nàng, mũi xoa chỉ cách cổ nàng không quá nửa phân, chỉ cách có nửa phân, vì thế nàng mới không chết.

Nàng đang định rút cây xoa ra thì chợt nghe Đoạn Mi Thạch hỏi:

– Nàng có biết tại sao mình vẫn chưa chết không?

Hoa Triêm Thần cảm thấy được một sự thật.

Một sự thật đáng sợ vô cùng.

Thì ra Đoạn Mi Thạch đã đứng phía sau thạch trụ từ lúc nào, lúc y nói chuyện từng hơi thở phả vào tai nàng, một mùi tanh tanh lợm lợm xộc vào mũi nàng.

Hoa Triêm Thần cảm thấy còn khó chịu hơn cả chết.

Nàng lập tức hiểu ra nguyên nhân mình vẫn còn chưa chết.

Đoạn Mi Thạch vốn không muốn nàng chết.

Đó là chuyện còn đáng sợ hơn cả cái chết!

Khi Hoa Triêm Thần còn đang nghĩ có nên tự tận hay không thì đã thấy phần eo nhói lên một cái, á huyết và năm chỗ huyết đạo khác liền lập tức bị phong bế.

Sau đó, Đoạn Mi Thạch từ phía sau thạch trụ chậm rãi bước ra.

Y chậm chậm, nhẹ nhàng rút cây cương xoa ra khỏi thạch trụ, dùng tay búng nhẹ vài cái vào mũi xoa, rồi hỏi Nhan Tịch:

– Tại sao nàng còn chưa chạy?

Nhan Tịch không chạy.

Bởi vì nàng đã nhìn thấy Giản Tấn bị chế trụ, Hoa Triêm Thần bị sanh cầm. biết rõ cảnh ngộ hai người này tất sẽ bi thảm hơn cái chết gấp bội. Vì thế, nàng muốn đi, nhưng không nhẫn tâm bỏ đi.

Đối với hai chữ "hiệp nghĩa" này, có một số chuyện không thể không làm, cũng có một số chuyện tuyệt đối không thể làm, cũng giống như chuyện nàng là một nữ tử vậy.

Vì thế Nhan Tịch chỉ thăm thở dài, mặt đối mặt với con người giống

như ma quỷ ấy:

– Ta biết người rất muốn ta chạy!

Đoạn Mi Thạch vẫn đang ngắm nhìn cây cương xoa:

– Ồ?

– Bởi vì người thích nhìn vật săn của mình chạy trốn, sau đó mới bắt nó trở về, chậm chậm hành hạ đến chết, như vậy mới khiến người thỏa mãn.

Ngũ khí và nhãn thần của Nhan Tịch còn sắc bén hơn cả thanh kiếm trên tay nàng:

– Giống như mèo vờn chuột vậy.

Sau đó nàng ngẩng cao đầu nói:

– Ta không phải chuột. Dù sao cũng chạy không được, ta chạy làm gì cho vô ích?

Đoạn Mi Thạch cười lạnh:

– Nàng không sợ ta à?

Lúc này y mới ngẩng đầu lên, lần đầu tiên nhìn thẳng vào khuôn mặt Nhan Tịch.

Vừa nhìn vào mặt nàng, hai mắt của y liền như bị thu hút vào đó, muốn di động cũng không được, muốn thu lại cũng không xong.

Đối với Đoạn Mi Thạch mà nói, đây tuyệt đối không phải là điểm lệ. Bởi Nhan Tịch thanh mà không diễm.

Vẻ thanh lệ thoát tục của nàng khiến người ta cảm thấy động lòng, không cảm được cảm giác sùng bái thành kính, nhưng đồng thời tự đáy lòng cũng sinh ra cảm giác thương hương tiếc ngọc.

Khi y nhìn Hoa Triêm Thần, y là một nam nhân đang nhìn một nữ nhân. Nhưng khi y nhìn Nhan Tịch, y lại giống như một thiếu niên, đang nhìn nữ tử mà y hằng ngưỡng mộ.

Ai cũng biết Đoạn Mi Thạch là người như thế nào?

Khi y giết một người, tuyệt đối khiến đối phương chỉ muốn chết nhanh hơn một chút. Khi y đối phó một nam nhân, khẳng định có thể khiến nam nhân đó hối hận tại sao mình đã sinh ra trên đời này? Khi y dày vò một nữ nhân, y hoàn toàn có thể khiến nữ nhân đó thống hận bản thân mình tại sao lại là một nữ nhân?

Loại người này chỉ có thú tính, không có lòng thương hại.

Nhưng hiện giờ, phảng phất như Đoạn Mi Thạch đang tràn đầy lòng thương.

"Ôi!" Y đột nhiên thở dài một tiếng:

"Quả nhiên danh bất hư truyền!"

Nhan Tịch không hiểu y đang nói gì.

"Xem ra lần này ta đến Lạc Dương thành không phải là một quyết

định sai lầm.” Y nói:

“Đêm nay ta đến Đại Ân sơn này, lại càng không sai lầm”.

Nhan Tịch cười lạnh:

– Nói không chừng lát nữa người lại thấy hối hận!

“Ta nhận lời mời của Diệu Thủ Đường mới tới Lạc Dương”. Ánh mắt Đoạn Mi Thạch như gặp phải đá nam châm, sau khi nhìn Nhan Tịch liền không thể rời mắt khỏi nàng, vẫn là cái nhìn đầu tiên:

“Ta muốn trước khi đến Hồi gia lập vài đại công, nên liền quyết định đến đây sớm một chút. Trên đường ta luôn theo sát mấy con chó của Du gia, vậy mà chúng tuyệt nhiên không hề hay biết. Bây giờ, ta bắt hai đại trọng tướng của Du gia, Giản Tấn và Hoa Triêm Thần, cùng với hai đại yếu nhân của Lan Đình Trì Gia, đại phu nhân và Hồng Tam Nhiệt trở về Hồi Gia, sau đó sẽ đi gặp tên Phương Tà Chân mà mấy bên đều muốn tranh đoạt đó một phen”.

Nhan Tịch bị y nhìn đến bủn rủn cả người, chỉ thấy mắt hoa mày chóng, trong lòng có chút sợ hãi, liền lạnh giọng thốt:

– Nói không chừng người sẽ gặp được gã ngay thôi.

“Nhưng ta đã gặp được nàng”. Đoạn Mi Thạch cảm khái nói:

“Cuối cùng ta đã gặp được nàng. Người ta nói đại phu nhân của Lan Đình Trì Gia không phải là mỹ nhân, nhưng lại có thể khiến mọi mỹ nhân đều khuất phục trước vẻ đẹp của nàng. Câu nói này, quả thật khiến ta tâm phục khẩu phục”.

Đoạn Mi Thạch kết luận:

– Vì thế, từ bây giờ trở đi, nàng sẽ là nữ nhân của ta.

Nhan Tịch biết hoàn cảnh lúc này của nàng còn hung hiểm hơn Hồng Tam Nhiệt lúc này vạn phần. Vì vậy dù trong lòng thập phần sợ hãi, nhưng nàng vẫn cố làm ra vẻ bình tĩnh nói:

– Ta biết ý người muốn nói gì. Bất quá, ta vẫn còn ở đây, trong tay vẫn còn kiếm, người vị tất đã thắng được ta, mà dù có thắng được ta đi nữa, ta cũng có thể chết.

Mặt Nhan Tịch như phủ một làn sương mỏng:

– Vì vậy, ta không phải người của người. Khẳng định không phải. Quyết không phải. Tuyệt đối không phải.

Đoạn Mi Thạch nhìn nàng một hồi lâu, sau mới nhẹ giọng hỏi:

– Ý của nàng là thà chết cũng không để ta có được nàng?

Nhan Tịch lạnh lùng:

– Không sai!

Đoạn Mi Thạch dường như đã hạ quyết tâm:

– Được lắm! Nếu ta thả hết những người này, chỉ cần một mình nàng, nàng có đi với ta không?

Nhan Tịch kiên quyết:

– Không!

Đoạn Mi Thạch nghĩ ngợi giây lát, lại hỏi:

– Nếu như ta thắng nàng, nàng sẽ lập tức tự tuyệt, quyết không để ta đắc thủ có đúng không?

Nhan Tịch kiêu hãnh đáp:

– Người chỉ có thể gặp được một người chiến thắng, hoặc là một người chết. Tuyệt đối không thể là một nữ tử chiến bại.

Đoạn Mi Thạch thâm trầm thốt:

– Nhưng nàng đừng quên, ta vẫn còn có được thi thể của nàng, muốn làm gì thì làm.

Cách nói của Đoạn Mi Thạch thật khiến người khác rợn cả người.

Đây chỉ sợ là câu nói bỉ ổi, vô lễ, vô sỉ nhất mà Nhan Tịch từng bị nghe qua.

Nhan Tịch cười lạnh nói:

– Dù sao người cũng đã chết, ở dưới ba tác đắc cũng bị lũ giun kiến, chuột bọ gặm nhấm mà thôi. Người chết không có cảm giác, hồn phách đều đã hóa thành mây khói, bất cứ kẻ nào dày vò thi thể của ta cũng chính là tự vũ nhục nhân cách của chính hắn, không liên quan gì đến ta cả.

Đoạn Mi Thạch than dài ba tiếng:

– Được! Được! Được!

Trong mắt y lộ vẻ tiếc nuối :

– Nếu đã như vậy. ta quyết không nhẫn tâm làm thương hại đến nàng dù chỉ một sợi tóc. Vì để nàng không chết, ta sẽ không động thủ với nàng, chỉ mong nàng có thể làm một người bạn của ta thì ta đã mãn nguyện lắm rồi.

Nhan Tịch không ngờ Đoạn Mi Thạch lại trở nên si tình như vậy, trong lòng biết rõ cần phải tạm thời lợi dụng y, đoạn nói:

– Lan Đình Trì Gia trước giờ luôn có ý kết nạp hào kiệt võ lâm, nếu như các hạ đã có ý hóa địch thành bạn, không ngại có thể giải khai huyết đạo của họ trước được không, lúc đó thương lượng mọi chuyện cũng dễ hơn.

Đoạn Mi Thạch không ngại ngần đáp:

– Được, nàng nói thế nào thì ta nghe vậy.

Đoạn bước về phía Hoa Triêm Thần, đưa tay lên định giải khai huyết đạo cho nàng ta. Trong mắt Hoa Triêm Thần lộ ra thần sắc vừa kinh sợ, vừa vui mừng.

Nhan Tịch chợt nói:

– Chậm đã!

Đoạn Mi Thạch quay đầu lại:

– Có chuyện gì?

Nhan Tịch liếc nhìn Hoa Triêm Thần, nghĩ đến Đoạn Mi Thạch là dâm tặc nổi tiếng lạt thủ thôi hoa trong võ lâm, có thể Hoa Triêm Thần không muốn để y chạm vào.

Hơn nữa, Hoa Triêm Thần cũng không phải người bên nàg, vạn nhất sau khi được giải huyết, nàng ta lại hợp lực với Đoạn Mi Thạch đối phó với nàng thì không phải càng thêm hung hiểm hay sao? Điểm này Nhan Tịch không thể không lo lắng.

Nghĩ vậy, nàng liền nói:

– Các hạ hãy giải khai huyết đạo cho Hồng tam ca trước!

Đoạn Mi Thạch nhún vai:

– Không có gì là không được.

Nói đoạn liền đưa tay chỉ vào Hồng Tam Nhiệt, cười cười:

– Vị này chính là đại danh鼎鼎 Thiết Giáp Khai Sơn Hồng Tam Nhiệt phải không?

Hồng Tam Nhiệt đương nhiên không đáp lời y.

Đoạn Mi Thạch chậm rãi cúi người xuống, đưa tay định giải huyết cho Hồng Tam Nhiệt.

Lúc này ánh trăng chợt mờ đi.

Một đám ô vân bay thoáng qua, che khuất vàng trắng, chỉ để lộ ra vài tia ánh sáng yếu ớt.

Chỉ nghe Đoạn Mi Thạch thảng thốt kêu lên:

– Chuyện gì vậy?

Nhan Tịch cũng kinh hãi:

– Có chuyện gì?

Đoạn Mi Thạch thất kinh:

– Chết rồi!

Nhan Tịch ngạc nhiên:

– Cái gì? Chết rồi?

Đoạn Mi Thạch sợ hãi quay đầu lại, hai quầng đen lại ầm ầm hiện hiện bên trên cặp mắt y:

– Y chết rồi! Là ai giết chết y?

Nhan Tịch tung người nhào đến, cúi thấp xuống nói:

– Tam ca ...

Hai con mắt của Hồng Tam Nhiệt tràn ngập vẻ lo lắng cấp bách, đang nhìn này nháy nháy. Tâm niệm Nhan Tịch chợt động, song còn chưa kịp phản ứng thì thanh kiếm trong tay đã bị cương xoa đánh bay ra xa, trước khi nàng kịp có bất kỳ hành động nào thì Đoạn Mi Thạch đã vươn tay ra điểm liền ba chỗ huyết đạo trên người.

Thân hình Nhan Tịch mềm nhũn, ngã xuống.

Đoạn Mi Thạch còn lên giọng giáo huấn:

– Chuyện này là một bài học cho nàng, vĩnh viễn đừng bao giờ cho rằng mình là một nữ nhân xuất sắc thì có thể không chế được nam nhân. Nói cho nàng biết, trên đời này thực không có chuyện đó đâu.

Y lại thở dài một hơi rồi nói tiếp:

– Có điều, ta thực sự thích nàng. Nàng là nữ nhân khiến ta động tâm nhất từ trước đến giờ đấy!

Nhan Tịch nghiêng đầu, đập mạnh vào thạch cấp.

Nhưng Đoạn Mi Thạch đã nhanh hơn nàng.

Y nhẹ cất tay lên đã phong bế được Liêm Tuyền huyết và Thiên Song huyết của nàng.

Giờ thì ngay cả phần cổ của nàng cũng không thể động đậy.

Đoạn Mi Thạch cười cười hỏi:

– Nàng còn muốn làm gì nữa?

Nhan Tịch biết đây là lúc nàng nên tự sát để bảo toàn danh tiết, nên không chút lưỡng lự, cắn lưỡi tự tận.

Nhưng dường như Đoạn Mi Thạch đã nhìn rõ ý đồ của nàng.

Y nhanh tay hơn nàng, ngón tay khế búng ra đã phong bế luôn ba huyết Thiên Dung, Quyền Cốt, Thừa Tương của nàng.

Hai hàm của Nhan Tịch lập tức bị khóa chặt, không còn lấy một chút lực khí nào.

Đoạn Mi Thạch nhìn nàng tựa như đang nhìn một con vật bé nhỏ đang dấy dựa trước khi chết vậy:

– Nàng còn pháp bảo gì nữa không?

Thanh âm Nhan Tịch cũng không còn rõ ràng:

– Đồ bỉ ổi!

“Ái ... vừa nãy ta chỉ điểm thêm á huyết của tên Thiết Giáp Ô Quy gì đó mà thôi”.

Đoạn Mi Thạch cười dâm đãng:

“Nàng có biết tại sao ta lại không phong bế á huyết của nàng không?”.

Mặt trắng đã lộ ra khỏi đám mây mờ, giống như một bạch y văn sĩ nhàn nhã bước đi vậy, nhưng khi ánh trăng chiếu vào mặt Đoạn Mi Thạch, nụ cười của y lại khiến cho người khác không lạnh mà run.

Tuy y chưa nói ra ý tứ của mình, nhưng chỉ cần nhìn thấy vẻ cười của y, bất kỳ một người nào tại trường đều hiểu rõ ý y muốn nói gì.

Bây giờ họ mới hiểu rõ được sự đáng sợ của Đoạn Mi Thạch.

Những người khác đáng sợ, có thể là do tâm lang thủ lạt, có thể là do võ công cao cường, có thể là do khẩu phật tâm xà, có thể là do

trở mặt vô tình, nhưng sự đáng sợ của Đoạn Mi Thạch không phải ở những điều này.

Đoạn Mi Thạch gần như không thể coi là người.

Y chỉ có thể được xem như là một con ác thú có nguyên tắc.

Nguyên tắc của y đương nhiên là :

không giết người đang ở trong tình trạng bình thường, không giết người bị y dày vò nhưng chưa khiến y thỏa mãn, không giết những nữ nhân bị y cưỡng hiếp.

Hiện giờ Đoạn Mi Thạch đã thắng lợi một cách toàn diện.

Y một hơi đã giết chết bốn người của Lan Đình Trì Gia, tám người của Tiểu Bích Hồ Du Gia mà không hề chớp mắt, còn tiện tay chế luôn á huyết của bốn người đang bị chế trụ huyết đạo của Lan Đình Trì Gia.

Đồng thời hai nhân vật quan trọng của Lan Đình Trì Gia, Nhan Tịch và Hồng Tam Nhiệt đều rơi vào tay y. Hai đại cao thủ của Tiểu Bích Hồ Du Gia, Giản Tấn và Hoa Triêm Thần cũng do y khống chế.

Giờ y có thể muốn làm gì thì làm.

Lúc này, cả Giản Tấn, Hoa Triêm Thần lẫn Hồng Tam Nhiệt và Nhan Tịch đều muốn hợp sức chế địch, giải quyết tên ma đầu đáng sợ hơn ác quỷ này đi, nhưng giờ cả bốn đều tự lo cho mình còn không xong, nói chi đến chuyện hợp tác?

Con người, tại sao phải đến lúc nguy nan hiểm khốn mới nghĩ đến lợi ích của sự đoàn kết? Tại sao bình thời lại cứ tàn sát lẫn nhau, tranh giành với nhau làm gì?

Nhan Tịch có hối hận không?

Hồng Tam Nhiệt có hối hận không?

Giản Tấn có hối hận không?

Hoa Triêm Thần có hối hận không?

Nếu như bọn họ còn sống được mà đem ý nghĩa của sự "hối hận" này về Lan Đình, về Tiểu Bích Hồ, liệu cuộc phân tranh của Lạc Dương Tứ Công Tử có thể bình lặng lại?

Trên giang hồ liệu có tránh khỏi một trận phong ba?

Con người khi đột nhiên rơi vào tuyệt cảnh thường hay bắt đầu hối hận vì những chuyện mà bình thường họ tuyệt đối không cảm thấy hối hận. Ít nhất, cũng nghĩ đến những vấn đề mà bình thường họ quyết chẳng bao giờ nghĩ đến.

Nhưng giờ họ cũng không còn thời gian để nghĩ nữa.

Vì họ nghe thấy tiếng ca.

Một bài ca thể lượng, tịch mịch mà u mỹ.

Tiếng ca từ xa truyền lại.

Người bọn họ đang đợi có phải là người này?
Thứ mà bọn họ đang ngóng trông liệu có phải là bài hát này?
Tiếng ca ngày càng gần, người liệu có đang ở xa?
Đoạn Mi Thạch cười.
Đôi lông mày quái dị của y lại hiện ra trên mặt.
– Đây chính là người mà các người đang đợi phải không?

Sát Sở

Hồi 15

Hoa Lạc Mãn Địa

Phượng Tà Chân ngâm nga bài ca trong tim gã, giống như đang hoài niệm một hồi ức xa xưa vậy.

Mỗi lần ngâm nga bài hát này, gã đều nhớ đến người xưa, chuyện cũ. Mỗi lần gã nhớ đến những chuyện này, gã đều không cảm được lòng đưa tay sờ sờ chiếc khăn trên cổ tay.

Chiếc khăn màu lam.

Cổ tay y luôn nằm bên trong tay áo, trừ phi là bạt kiếm, cử bôi, hoặc đề thơ vẽ tranh lên tường mới lộ ra ngoài. Cố nhiên, những người nhìn thấy chiếc khăn màu lam trên cổ tay gã cũng có thể xem là nhiều.

Nhìn thấy kiếm của gã, đương nhiên càng ít hơn.

Tuy có một số người đã nghe gã ngâm nga qua bài ca này, nhưng có ai có thể nghe được tiếng lòng của gã?

Rốt cuộc là gã đang hát cho ai nghe, hay là hát cho mình gã nghe?

Có ai biết được?

Bất quá, chính bản thân Phượng Tà Chân cũng không biết rằng lúc này có người đang nghe gã hát, nghe gã hát mà kinh tâm động phách, nghe gã hát mà đoạn trường thấu cốt, nghe gã hát mà thương tâm dục tuyệt.

Chỉ là gã không biết mà thôi.

Phượng Tà Chân tùy ý ngâm nga một khúc nhạc.

Một bài ca u buồn mà ai oán.

Khi nhớ lại cũng chính là lúc quên đi.

Hoài niệm dâng tràn.

Không còn hoài niệm, chỉ có tái kiến.

Như mặt biển lúc đang nổi cuồng phong.

Không có sóng, chỉ có kinh thiên động địa.

Tịch mịch.

Gã vừa đi vừa ngâm nga, ánh mắt càng lúc càng tịch mịch. Đêm nay gã đã về muộn một chút, trăng đã ngả về phía trời Tây. Nhưng cả đời gã đều đến muộn, muộn thêm một hai lần cũng chẳng ngại gì.

Không biết vì sao, khi gã hát bài ca quên lãng này, trong lòng đều giống chiếc khăn nhỏ đeo ở cổ tay vậy, cảm thấy một nỗi thống khổ

thâm thâm, một niềm đau đớn thiến thiến tràn ngập trong lòng.
Bài ca, vẫn phải hát lên, cũng như đường, vẫn phải đi vậy.
"Nhật đông thẳng. Nguyệt tây trầm. Ta đi trên đường núi dài thăm
thẳm.
Vì ta phải đi lên một ngọn núi khác mà chính ta cũng chưa nhìn thấy.
Hoặc giả chính vào giờ khắc này, Khi hắc ám đến nuốt trọn ta vào
đó, Ta đột nhiên nghĩ đến.
Nghĩ đến ta là người bị nghĩ đến.
Nhưng không bị lãng quên.
Căn bản ta và nàng cùng ở bên nhau.
Cùng bên nhau, cùng quên lãng".
(Lời dịch giả:
Đây là lời bài hát, tại hạ cũng chỉ dịch đại ý.) Phương Tà Chân hát
đến đây, đột nhiên có một cảm giác rất kỳ quái.
Gã cảm thấy có người đang cùng hát với gã.
Nhưng chỉ có tiếng gió, tiếng lá, tiếng cỏ, tiếng thần lằn bò trên thạch
cấp, chứ tuyệt chẳng có tiếng người.
Lẽ nào có người đang hát khúc hát này trong lòng?
Phương Tà Chân ngậy người, dừng bước.
Sau đó gã liền nhìn thấy hoa rơi.
Một đóa hải đường vừa hay héo rũ rơi xuống.
Hoa rơi đầy đất.
Tuy rằng bên cạnh Thông Thiên Cấp lên Pháp Môn Tự đích thực có
trồng không ít hoa, song những bông hoa rơi trên mặt đất so với hoa
trồng bên thạch cấp tuyệt đối phân tạp hơn, trân quý hơn, đẹp hơn.
Nếu như mình trồng thất lý hương, tự nhiên không thể đột nhiên mọc
ra tử đinh hương được.
Ai cũng có thể nhìn ra đại bộ phận những đóa hoa này đều không
phải sinh trưởng ở đây, cũng không phải tự nhiên mà rơi xuống.
Phương Tà Chân tự nhiên cũng có thể nhìn ra điều này.
Gã cũng nhìn ra được vết tích của một trường ác đấu.
Đương nhiên gã cũng nhìn thấy một người không có lông mày đang
đứng dưới ánh trăng.
Vì thế khi người đó vừa khai khẩu đã nói:
– Nơi này vừa xảy ra chuyện.
Phương Tà Chân hoàn toàn không cảm thấy ngạc nhiên.
Gã chỉ khẽ gật đầu một cái, rồi tiếp tục bước đi.
Ngược lại, người không có lông mày kia lại cảm thấy kinh ngạc:
– Người không hỏi ta là những ai vừa đánh nhau hả?
Phương Tà Chân nhặt nhổ hỏi lại:

– Những ai đánh nhau thì có liên quan gì đến ta?

Người không có lông mày ngăn người giây lát:

– Không có liên quan gì.

Phượng Tà Chân chuyển người bước đi.

Người không có lông mày kia vội nói theo:

– Nhưng nếu như họ vì người mà đánh nhau thì sao?

Phượng Tà Chân hỏi ngược lại:

– Ta có bảo họ đánh nhau không?

Người không có lông mày đành đáp:

– Không có.

Phượng Tà Chân thốt:

– Vậy thì họ không phải vì ta mà đánh nhau, mà là vì mục tiêu, ý đồ, lợi ích của họ mới đánh nhau. Tự họ đánh nhau, tại sao có thể nói là vì ta được?

Người không có lông mày cứng họng, không thể trả lời câu hỏi của gã.

Xem ra Phượng Tà Chân lại định chuyển thân bước đi.

Người không có lông mày liền nói:

– Tốt xấu gì họ cũng vì tranh đoạt người mà đánh nhau, ngay cả họ là ai mà người cũng không muốn biết ư?

Phượng Tà Chân chuyển thân, mỉm cười nói:

– Ta không cần hỏi.

Người không có lông mày ngạc nhiên:

– Tại sao?

Phượng Tà Chân đáp:

– Bởi vì có người sẽ nói cho ta biết.

Người không có lông mày lại hỏi:

– Ai?

“Người”. Phượng Tà Chân nhàn nhã đáp:

“Người đợi ở thạch cấp này lâu như vậy, lẽ nào không phải vì đợi ta trở về, nói cho ta biết những chuyện này?”.

Người không có lông mày ngậy người ra, hồi lâu sau mới thở dài nói:

– Giờ ta mới biết tại sao Lạc Dương Tứ Công Tử đều muốn tranh đoạt lấy người.

Phượng Tà Chân giờ mới hỏi:

– Tại sao?

Người không có lông mày đáp:

– Người có nghe qua câu nói của mưu sĩ Khoái Thông phân tích tài năng của Hàn Tín vào lúc đại cục chưa định ở thời Hán Sở tương tranh chưa?

"Quân trợ Hán tắc Hán hưng, quân trợ Sở tắc sở bá, tự lập tắc khả nam diện xưng vương, tam phân thiên hạ." (Ngài trợ quân Hán, tất quân Hán sẽ hưng thịnh phát triển, ngài trợ giúp quân Sở tất quân Sở có thể hùng bá thiên hạ, còn nếu tự lập, tất có thể xưng vương ở phía Nam, chia ba thiên hạ.) Phương Tà Chân chỉ cười cười thốt:

– Ta không phải Hàn Tín.

Người không có lông mày lại nói:

– Những người vì người mà đánh nhau là người của Tiểu Bích Hồ Du Gia và Lan Đình Trì Gia.

Phương Tà Chân thốt:

– Gia tộc của người Trung Quốc có người thì có hấn, có ta thì có địch, tự mình đánh người của mình đã mấy nghìn năm nay rồi, đến giờ vẫn tiếp tục đánh, khi không đánh thì cũng không ngừng mắng chửi lẫn nhau, đây là một chuyện hết sức bình thường.

Người không có lông mày nói:

– Nhưng lần này vì người mà đánh nhau đều là tinh anh của hai nhà đó.

Phương Tà Chân khẽ nhướn mày:

– Người thử nói xem.

Người không có lông mày nói:

– Báo Tử Giản Tấn.

Phương Tà Chân nói:

– Trên thạch cấp có bảy tám vết chân mờ mờ, nếu không phải Giản Tấn, trong thành Lạc Dương còn ai có thể mượn một chút lực đạo mà phi thân công kích địch nhân, sau đó lại thối lui về thạch cấp mượn lực tiếp tục tấn công. Loại khinh công Thanh Đình Xung Tiêu này e rằng không có người thứ hai thực hiện được.

Người không có lông mày nghiêng đầu xuống nhìn, quả nhiên thấy trên thạch cấp có mấy vết chân mờ mờ. Không phải là vết chân dính bùn, cũng không phải là vết chân dính nước, chỉ là một chút vết tích mờ mờ nhạt nhạt khi Giản Tấn phi thân mượn lực ở để lại trên thạch cấp, nếu không tinh tế thì tuyệt đối không thể nhìn thấy được.

Người không có lông mày lại nói:

– Còn có Hồng Tam Nhiệt ...

Phương Tà Chân gật đầu:

– Đương nhiên là y.

Người không có lông mày không nhịn được phải hỏi:

– Tại sao?

Phương Tà Chân đưa tay chỉ xuống đất nói:

– Vũ khí mà Hồng Tam Nhiệt sử là Thất Bác Nhuyễn Bính Thương,

người xem những hoa văn trên mặt đất này, nếu không phải là tỷ lệ của Hồng Tam Nhiệt, còn ai có thể vạch ra được?

Người không có lông mày không cảm được hỏi tiếp:

– Còn ai nữa không?

Mục quang Phương Tà Chân quét lên những đóa hoa rơi trên mặt đất:

– Đương nhiên còn có Hoa Triêm Thần.

Gã ngưng lại giây lát rồi nói tiếp:

– Trì gia hãy còn một người nữa. Y ngồi kiệu đến đây.

Đoạn đưa tay chỉ hai cỗ kiệu đang đặt ở dưới thạch cấp.

– Nếu không phải Trì Nhật Mộ, thì chính là Trì đại phu nhân, tưởng tất là một trong hai người đó.

Người không có lông mày thở phào, cuối cùng y cũng phát hiện ra sự việc mà Phương Tà Chân không dám chắc chắn được:

– Người có biết giờ họ đang ở đâu không?

Phương Tà Chân đặt tay lên đốc kiếm:

– Ta không biết. Ta không quan tâm.

Người không có lông mày lại nói:

– Người có thể không quan tâm bọn họ, nhưng không thể không quan tâm đến lệnh tôn và lệnh đệ.

Phương Tà Chân khẽ chấn động:

– Họ ...

Người không có lông mày nói:

– Đây là cách mời người của Trì gia và Du Gia, nếu không mời được người, vậy thì đành phải mời lệnh tôn và lệnh đệ đi trước vậy.

Phương Tà Chân lắc đầu:

– Trì Nhật Mộ không phải hạng người tâm lang thủ lạt, y sẽ không làm như vậy đâu.

Người không có lông mày nói:

– Nhưng người đừng quên Trì Nhật Mộ còn có một quân sư là Lưu Thị Chi.

Phương Tà Chân nói:

– Cho dù là mưu sĩ của Du Ngọc Già Cổ Phật Ảnh cũng quyết không phải là hạng người làm chuyện tốt thành chuyện xấu như vậy được.

Người không có lông mày cười ngậy dị:

– Có thể khi chuyện này được tiến hành, Cổ Phật Ảnh vẫn chưa hay biết gì?

Lần này đến lượt Phương Tà Chân không nhin được phải lên tiếng hỏi:

– Giờ họ đang ở đâu?

Người không có lông mày cười.

– Cuối cùng người cũng phải hỏi ta rồi.

Y đã thắng lợi.

Cuối cùng Phương Tà Chân cũng nhin không nổi, phải lên tiếng hỏi y.

Chỉ cần Phương Tà Chân chịu lên tiếng hỏi, kế hoạch đằng sau tự nhiên có thể tiến hành thuận lợi.

Tuy chưa từng giao thủ với Phương Tà Chân lần nào, nhưng y có thể khẳng định rằng người này khó đối phó hơn cả Hồng Tam Nhiệt, Giản Tấn, Hoa Triêm Thần cộng lại.

Hơn nữa còn hơn rất nhiều.

Mỗi khi y đặc ý, trên mặt lại ẩn ẩn hiện hiện ra hai hàng lông mày mờ mờ:

– Người muốn hỏi ta họ đang ở đâu ư?

Phương Tà Chân lắc đầu.

– Ta chỉ muốn hỏi :

người là ai?

Mục quang Phương Tà Chân sắc như dao, nhìn chăm chăm vào mặt người không có lông mày:

– Ta chỉ cần biết người là ai, tự nhiên có thể tìm ra người mà ta muốn tìm.

Người không có lông mày không nhin được hỏi:

– Tại sao?

Phương Tà Chân đáp:

– Bởi vì ta nhìn ra được, người của Trì gia và Du gia đều không thành công, nhưng chắc chắn người, hoặc các người đã đặc thủ rồi. Trên mặt người không có lông mày lộ ra nét kinh ngạc, nhưng trong lòng y lại rất khoan khoái. Bởi y muốn Phương Tà Chân đoán như vậy, quả nhiên gã đã đoán như vậy.

Khi một người cho rằng y lúc nào cũng đoán đúng, định tất sẽ cảm thấy thỏa mãn. Khi y thỏa mãn, định tất sẽ có lòng tin. Khi y tràn đầy lòng tin, tự nhiên sẽ khó tránh khỏi một chút sơ hở. Chỉ cần một chút sơ hở nhỏ ...

Thì sẽ chết.

Kẻ tự cho mình thông minh luôn là kẻ ngu đần nhất.

Vì thế người không có lông mày rất tự tin.

Y tự tin mình lúc nào cũng có thể nắm được một chút sơ hở dù nhỏ nhoi nhất của địch nhân, trước giờ chưa từng mất đi cơ hội tốt để dồn đối phương vào chỗ chết.

Mặc dù trong lòng vô cùng thỏa mãn, song ngoài miệng y vẫn giả vờ

kinh ngạc nói:

– Người đoán đúng rồi. Vì thế người giờ phải hỏi ta là ai.

Phượng Tà Chân đột nhiên nói:

– Bây giờ, ta không cần hỏi nữa.

Người không có lông mày ngạc nhiên:

– Tại sao?

Trước mặt Phượng Tà Chân, dường như y chỉ biết nói có hai chữ "tại sao?" thôi vậy.

Phượng Tà Chân nói:

– Bởi vì huy hiệu ở vạt áo của người đã nói cho ta điều đó.

Trên tay áo của người không có lông mày có thêu hai cành kim mai vắt chéo nhau.

Phượng Tà Chân nói:

– Người là người của Cát gia.

Người không có lông mày lập tức có vẻ như bị nhìn ra thân phận, ra vẻ kinh ngạc vô cùng.

Phượng Tà Chân nói:

– Bởi vì người cũng là một nhân tài, cũng là cao thủ.

Vừa nói gã vừa quan sát biểu tình của người không có lông mày.

– Thiên Diệp Sơn Trang ngoại trừ Nữ Công Tử Cát Linh Linh ra và biểu muội của y Cát Tường Tường ra, đáng gọi là cao thủ chỉ có Tư Mã tổng quản tinh thông Đại Tiết Thần Công mà thôi.

Gã chậm rãi nói từng chữ một:

– Người là cao thủ, cũng là nhân tài. Vì vậy, người tất nhiên phải là Tư Mã Kiến Quan.

Người không có lông mày thoáng lộ vẻ hồ thẹn, sau đó cười khan một tiếng nói:

– Hảo nhãn lực! Ta chính là Tư Mã Kiếm Quán.

Sau khi lão trang chủ của Thiên Diệp Sơn Trang là Cát Hàn Đăng

qua đời, trọng trách giữ gìn hương hỏa đặt lên vai Cát Linh Linh.

Người duy nhất có thể xử lý thỏa đáng mọi việc lớn nhỏ trong trang chính là Tư Mã Kiến Quan, năm xưa từng dùng Đại Tiết Thần Công xưng tuyệt nhất thời.

Tư Mã Kiến Quan vốn tên là Tư Mã Kiếm Quán, bởi vì âm đọc giống nhau nên người trong giang hồ đều gọi thành Kiến Quan.

Sau khi Cát Hàn Đăng qua đời, Thiên Diệp Sơn Trang càng thêm điêu linh, hảo thủ lần lượt bỏ đi, hoặc đầu nhập vào nhà khác, chỉ còn lại một mình Tư Mã Kiến Quan trung thành cẩn cẩn, lao tâm tận tụy vẫn lưu lại Cát gia.

Trong võ lâm, Tư Mã Kiến Quan nổi danh là một người tốt.

Đây cũng là nguyên nhân chủ yếu khiến Thiên Diệp Sơn Trang mấy năm gần đây không có gì phát triển. Ít nhất, trong Lạc Dương Tứ Công Tử thì thể lực của Cát gia cũng là yếu nhất.

Bởi vì người quá tốt, thông thường không thể là kẻ mạnh.

Điểm đặc sắc của kẻ mạnh là:

gặp mạnh càng mạnh, gặp bại càng mạnh, lấy mạnh đè mạnh, ý mạnh hiếp yếu.

Những điểm "đặc sắc" này có lẽ Tư Mã Kiến Quan đều không có.

Vì sau khi Phương Tà Chân biết người đứng trước mặt gã là Tư Mã Kiến Quan, bàn tay cũng rời khỏi đốc kiếm:

– Hiện giờ người chỉ cần nói cho ta biết rốt cuộc đã phát sinh những chuyện gì là được rồi.

Người không có lông mày vỗ vỗ đầu thờ dài:

– Xem ra không giấu được người chuyện gì cả. Trì gia đại phu nhân và Hồng Tam Nhiệt đến ép Phương lão bá và lệnh đệ về Trì gia, đi đến phía trước Pháp Môn Tự thì bị Giản Tấn và Hoa Triêm Thần của Du gia cản lại, hai bên giao thủ một hồi, đột nhiên Thạch lão yêu xuất hiện.

Phương Tà Chân "ồ" lên một tiếng:

– Đoạn Mi Thạch lão yêu?

Người không có lông mày đáp:

– Thiên hạ còn có Thạch lão yêu nào khác sao?

Phương Tà Chân nói:

– Trước đây có một Thạch lão yêu, vốn là võ quan. Nghe nói Hoài Nam Phái thấy y hoành hành bá đạo nên đã xuất thủ trừng trị, cũng vì đó mà kết oán với Phụng Vĩ Bang.

Người không có lông mày nói:

– Đó chỉ là tên vô danh tiểu tốt mà thôi.

Phương Tà Chân gật đầu:

– Đúng. Tên Đoạn Mi Thạch này là nhân vật nổi tiếng lạt thủ. Thương Thiên Xoa của y cố nhiên rất đáng sợ, nhưng nếu y muốn giết một người, trước giờ rất ít khi phải động đến cương xoa, cũng có nghĩa là thủ pháp sát nhân của kẻ này còn tuyệt hơn cả thứ binh khí tuyệt môn của y nữa.

Giọng nói của Phương Tà Chân mang theo chút ưu tư:

– Hơn nữa, ta còn nghe nói người này là một trong thủ lĩnh của một tổ chức sát thủ thần bí gần đây mới quật khởi trong giang hồ nữa.

Người không có lông mày ngạc nhiên:

– Tổ chức sát thủ? Có tên không?

– Ta cũng không rõ lắm.

Phương Tà Chân nói.

– Chỉ biết bọn họ chúng có một cái tên hết sức dài dòng, gọi là Tàn Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan.

Người không có lông mày khẽ chau mày:

– Tàn Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan?

Phương Tà Chân đột nhiên chuyển chủ đề:

– Đoạn Mi Thạch có tham gia cuộc chiến không?

Người không có lông mày vội đáp:

– Hiện nay y là người của Diệu Thủ Đường, đương nhiên là phải xuất thủ rồi.

Phương Tà Chân cau mày:

– Nếu y xuất thủ, chỉ sợ bọn Giản Tấn, Hồng Tam Nhiệt đều không phải đối thủ.

Người không có lông mày đáp:

– Bất quá, đúng vào lúc đó Thất Phát Thiên Sư xuất hiện.

Phương Tà Chân cười cười nói:

– Thất Phát cũng đến. Có ám khí thành danh Tâm Tế Như Phát và kỳ môn binh khí Đại Đại Bình An của lão thì người nhà Du gia rất có thể phản bại thành thắng được.

Người không có lông mày cũng cười:

– Thật là xảo hợp, Sái Tuyền Chung cũng đến luôn. Thanh kiếm dài hơn chín thước của y bức Thất Phát Thiên Sư ra xa hơn trượng, sau lại đẩy lui cả Thương Thiên Xoa của Đoạn Mi Thạch, mấy người khổ chiến không nghỉ, kết quả chưa ai biết được, giờ đã đánh đến hậu sơn rồi.

Phương Tà Chân nhướng mày cười cười:

– Vì thế người ở đây thu dọn tàn cục?

– Làm gì có tàn cục mà dọn! Ta chỉ là lưu lại đây bảo hộ cho Phương lão gia và Phương tiểu đệ.

Người không có lông mày làm ra vẻ oan khuất nói:

– Du gia, Trì gia, Hôi gia đều không phải kẻ ngốc, bọn họ đều phải cao thủ đến đây ép người dẫn đi.

Phương Tà Chân nói:

– Tự nhiên họ đều không phải là địch thủ của Tư Mãn Kiến Quan.

Người không có lông mày mỉm cười đáp:

– Vì chuyện này ta cũng đã đánh ngã mười hai người, đều giấu trong bụi cây đằng kia.

Phương Tà Chân liền sửa lại:

– Là mười sáu người, không phải mười hai người.

Người không có lông mày miễn cưỡng đáp:

– Dù sao ngươi cũng đã nhìn ra rồi, vậy ngươi có biết lệnh tôn và lệnh đệ đang ở đâu không?

Phượng Tà Chân cười cười:

– Đương nhiên là ở trong kiệu.

Người không có lông mày tán thưởng:

– Ngươi quả là một người thông minh tuyệt đỉnh!

Phượng Tà Chân bước về phía hai cỗ kiệu.

Sau đó vén màn kiệu lên.

Người không có lông mày thoáng lộ vẻ vui mừng.

Người tự cho rằng mình thông minh này, cuối cùng cũng phải trả giá cho sự tự tác thông minh của mình.

Sát Sở

Hồi 16

Hoa Lạc Mãn Địa (tt)

Phượng Tà Chân vạch màn kiệu ra liền nhìn thấy một chuyện mà y tuyệt đối không nghĩ đến là sẽ nhìn thấy.

Bên trong kiệu có người.

Không phải Phượng phụ, cũng không phải Phượng Linh.

Mà là một nữ nhân.

Một nữ nhân tuyệt sắc.

Môi hồng như hoa trên núi vào tháng năm, như sơn hỏa tháng mười, gò má tràn đầy sức sống, đáng lẽ phải là một nữ nhân khiến người khác mê hoặc, tay nắm quyền uy, nhưng ánh mắt nàng lại tràn ngập sự xấu hổ và tủi nhục.

Bởi vì trên thân nàng không còn mảnh vải, những chỗ không nên để nam nhân nhìn và những chỗ nên để nam nhân nhìn đều lồ lộ ra ngoài, không gì che đậy.

Vẻ đẹp của cơ thể nàng đủ để người khác nín thở.

Trong kiệu đầy hoa, nhưng không đóa hoa nào hấp dẫn bằng cơ thể nàng.

Những cánh hoa làm nổi bật cơ thể sung mãn nhựa sống của nàng, đẹp tựa một bức tranh khiến người ta nghĩ ngợi và phạm tội.

Phượng Tà Chân không nghĩ đến trong kiệu lại là một nữ nhân, Một nữ nhân diễm lệ tuyệt sắc.

Gã không quen biết nữ nhân này.

Gã gây người.

Chính vào sát na đó, người không có lông mày phát động một kích mà y đã đợi từ lâu.

Thế gian có rất nhiều việc cần phải trả giá:

tự cho mình giỏi là một loại, tự cho mình thông minh là một loại, tự cho mình đúng cũng là một loại.

Tự cho rằng có thể lừa được người khác cũng là một loại.

Khi cương xoa của Đoạn Mi Thạch đâm tới sau lưng Phượng Tà Chân, gã cũng đã xuất kiếm.

Thâm bích chi kiếm.

Kiểm quang chiếu sáng hoa dung của nữ tử bên trong kiệu.

Nữ tử trong kiệu là Hoa Triêm Thần.

Trong ánh lệ xấu hổ, tủi nhục của nàng ánh lên một tia kiêu quang thanh khiết.

Trên bạch y của Phương Tà Chân hiện ra mấy điểm huyết. Vết máu đỏ tươi dưới ánh trăng bàng bạc, trông giống như những mảng rêu màu xám nhạt.

Thân hình Đoạn Mi Thạch tung lên như một con quái xà, cấp tốc thi triển kinh công Kim Lý Đảo Xuyên Ba, sau đó chuyển thành Phù Du Điểm Hí Thủy, nháy mắt đã biến mất trong màn đêm. Chỉ nghe từ xa truyền lại tiếng quát phần hận:

– Phương Tà Chân, Tàn Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan, bắt cả thanh sơn bắt giải hận, người đợi mà xem ...

Phương Tà Chân chậm rãi thu kiếm.

Đột nhiên gã ho lên một tiếng.

Mấy điểm máu tươi nhỏ xuống trên vạt áo.

Vừa nãy bắn lên y phục của gã là máu của kẻ ra tay ám toán, nhưng những giọt máu vừa nhỏ xuống hiển nhiên là máu của bản thân gã.

Phương Tà Chân thở dài, đưa tay vén màn kiêu lên một lần nữa, nữ nhân trong kiêu cũng giương đôi mắt vừa sợ hãi vừa xấu hổ như muốn chết nhìn gã.

Phương Tà Chân cảm thấy tình hình này khiến gã hơi động tâm, lập tức nói:

– Đây là chuyện bất đắc dĩ, ta phải giải huyết cho cô nương.

Nữ tử đó không thể động dậy, cũng không thể lên tiếng, chỉ có thể nháy nháy cặp mắt long lanh ngẩn lệ.

Phương Tà Chân cởi áo trường bào ra, nhẹ nhàng đắp lên cơ thể nàng. Vẻ kinh hoàng trong mắt nữ tử kia đã bớt đi phần nào, từng giọt lệ long lanh như những hạt ngọc rơi lã chã lăn trên gò má.

Phương Tà Chân nhắm mắt lại:

– Thứ lỗi cho tại hạ mạo phạm.

Đoạn đưa tay lên điểm tới. Mắt gã đã nhắm chặt, nhưng huyết đạo đã nhận chuẩn.

Tuy cách một lớp áo, nhưng khi gã chạm tay vào thân thể nàng vẫn thấy trơn mát, hương hoa nức mũi, trong lòng cũng không khỏi lâng lâng.

Sau mấy lượt "cách bào nhận huyết", Hoa Triêm Thần đã "ô da" lên một tiếng, Phương Tà Chân biết huyết đạo đã được giải khai, nếu tiếp tục đứng trước kiêu sẽ khiến nàng càng thêm xấu hổ, liền vội đóng màn kiêu lại, bước đến trước cổ kiêu thứ hai.

Bên trong cổ kiêu thứ nhất là một nữ nhân tuyệt sắc khỏa thân, còn bên trong cổ kiêu này là gì?

Trước mặt là gì? Khi vạch "tấm màn" phía trước lên sẽ thấy gì? Đây có phải là đáp án mà cả đời người luôn muốn tìm kiếm?

Nếu như Phương Tà Chân biết đáp án phía sau kiệu, đồng thời cũng biết cái giá của đáp án này, không biết gã có còn muốn vén màn lên nữa không?

Ai biết được?

Gã căn bản không tin lời Đoạn Mi Thạch.

Từ khi Đoạn Mi Thạch bắt đầu nói chuyện, y đã không chuẩn bị tin tưởng con người này.

Tại sao gã lại đề phòng kẻ không có lông mày này? Gã cũng không nói được tại sao, đây chỉ là trực giác của gã mà thôi.

Những người lẫn lộn giang hồ chân chính đều biết, có những lúc trực giác còn đáng tin cậy hơn cả sức phán đoán. Trực giác bao gồm cả sự mẫn cảm của ngày trước và kinh nghiệm của ngày sau, cũng như sự linh mẫn của loài dã thú vậy.

Phương Tà Chân cũng không biết người không có lông mày là ai, nhưng gã có thể khẳng định người đối phương muốn đối phó là gã. Chỉ cần điểm này được xác định, thì dù Đoạn Mi Thạch có thiên biến vạn hóa, hoa ngôn xảo ngữ đến đâu cũng không có tác dụng gì cả.

Phương Tà Chân cố ý rơi vào vòng xoáy trong lời nói của y, hơn nữa còn cố ra vẻ thông minh, cố ý trùng kế của y, cho rằng y là người của Thiên Diệp Sơn Trang, lại còn là Tư Mã Kiến Quan nữa.

Gã biết trong kiệu có người mai phục.

Gã có ý dẫn dụ cho người của Đoạn Mi Thạch xuất thủ.

Chỉ cần đối phương xuất thủ, gã liền có thể phán đoán đối phương rốt cuộc là ai, hơn nữa gã cũng có thể lập tức hoàn kích.

Nhưng cảnh tượng trong kiệu vẫn là nằm ngoài dự liệu của gã.

Không biết là vì mỹ sắc hay là quá đột xuất, dù gã đã có chuẩn bị, song vẫn bị sửng người ra giây lát. Chính vào giây phút gã sửng người, đối phương đã xuất thủ, gã cũng lập tức xuất kiếm.

Nguyên lai chính là Đoạn Mi Thạch!

Đoạn Mi Thạch thọ thương, lập tức đào tẩu. Biết nguy cấp thoái, công bại cầu tồn, không hổ là sát thủ nhất lưu.

Đoạn Mi Thạch tuy trúng phải một kiếm của gã, song Phương Tà Chân cũng đã trúng thương.

Đoạn Mi Thạch lão yếu, quả nhiên danh bất hư truyền.

Chỉ là, không biết y đã làm trò lừa bịp gì bên trong cỗ kiệu thứ hai?

Vì vậy, khi Phương Tà Chân vén màn tấm kiệu thứ hai lên đã chuẩn bị sẵn tâm lý, cho dù là vạn tiền tề phát, bách thú tề minh, thậm chí là năm mươi mỹ nữ không mặc y phục, gã đều quyết chẳng động lòng.

Kết quả, gã còn động dung hơn cả khi vén tấm màn kiệu thứ nhất nữa.

Sau khi vén màn kiệu lên, lúc đầu thì không có gì, nhưng mây tan trắng lộ, gã dần dần nhìn rõ được dung nhan bên trong kiệu, toàn thân liền chấn động, sắc mặt trắng bệch như vầng nguyệt đang treo lơ lửng trên đầu.

"Phạch" .

Gã không cầm được buông thõng tay ra, màn kiệu liền hạ xuống. Thân hình Phương Tà Chân run rẩy không ngừng, gã lùi một bước, rồi lại một bước.

Trường bào bạch y của gã đã đắp lên người Hoa Triêm Thần, trên người chỉ còn một bộ trung y màu lục nhạt, trên tay buộc một chiếc khăn lụa màu lam. Khi gã vận trường bào trắng, toàn thân toát ra một vẻ phiêu diêu khó nói, hiện giờ lại càng có một vẻ tiêu sái nói không nên lời.

Chỉ là, hiện giờ thần tình trên mặt gã hoàn toàn không có vẻ gì là tiêu sái.

Gã giống như vừa thọ một vết thương cực kỳ đau đớn vậy, các cơ thịt trên mặt co giật liên hồi, một lúc lâu sau mới bình phục lại. Lại qua một hồi nữa, dường như gã đã cố gắng lắm mới bình định được tâm tình của mình, chỉ nghe gã thở dài một tiếng:

– Quả thật là nàng sao?

Người trong kiệu không đáp lời.

Phương Tà Chân không nhìn được hỏi tiếp:

– A Tịch, có phải nàng không?

Giọng nói không giấu nổi vẻ kích động.

Người trong kiệu vẫn không lên tiếng.

Chỉ nghe "vút" một tiếng. Từ trong cổ kiệu thứ nhất bay ra một nhân ảnh nhỏ nhắn bay vút ra, lao vào bụi cây.

Phương Tà Chân giờ mới sực tỉnh, người trong kiệu rất có khả năng bị điểm huyết.

Phương Tà Chân hít sâu vào một hơi:

– A Tịch, có phải nàng bị điểm huyết không?

Người trong kiệu vẫn không lên tiếng.

Phương Tà Chân lập tức biết mình đã hỏi thừa. Nếu như Nhan Tịch có thể cử động, tại sao không bước ra ngoài kiệu? Nếu như nàng có thể nói chuyện, tại sao còn không đáp lời? Gã lập tức muốn vén màn kiệu lên, giải huyết cho Nhan Tịch, nhưng gã lại ngần ngừ dừng lại dưới trăng.

– A Tịch, thật sự là nàng sao? Tại sao nàng lại ở đây?

Phượng Tà Chân nhìn chăm chăm vào màn kiệu, thấp giọng than một tiếng:

– E rằng đây là đáp án mà ta sợ phải biết nhất.

Gã nói hết câu liền xuất thủ.

Cách tấm màn kiệu, ngũ chỉ bùng ra.

Tấm màn che bị chỉ phong làm quán vào bên trong, để lộ ra một thân hình yếu kiêu nhỏ nhắn.

Sau đó Phượng Tà Chân quay người lại, chấp tay ngửa mặt lên trời.

Trăng ở chân trời.

Còn người?

Còn trái tim?

Người ở sau lưng y đã vén màn kiệu lên, người vẫn ngồi trong kiệu, mục quang nhìn chăm chăm vào sau lưng Phượng Tà Chân.

Dưới ánh trăng mờ hồ, không ai nói tiếng nào.

Phượng Tà Chân đang nghĩ gì?

Nhan Tịch đang nghĩ gì?

Tâm tình họ giống như vầng trăng kia lúc ám lúc minh? Hay giống như những đóa phù vân khi tụ khi tan? Như những bông hoa rơi đầy trên đất? Hay là giống ngôi cổ tự tịch mịch trên những bậc thạch cấp kia?

Chính vào lúc này, từ trong cổ tự truyền ra tiếng chuông.

"Boong ... boong ..." Trăm năm dễ qua, thế sự như một giấc mộng.

Có lẽ trong lòng Phượng Tà Chân đang nghĩ:

"Ở nơi này, vào lúc này gã gặp được Nhan Tịch sao? Đây liệu có phải một giấc mộng?" Có lẽ trong lòng Nhan Tịch cũng đang nghĩ:

"Phút này, giờ này, tại nơi này gặp được Phượng Tà Chân, có phải nàng đang nằm mộng hay không?" Đã có mộng, tất có lúc tỉnh mộng.

Mộng tỉnh rồi, mọi sự đều tan thành mây khói.

Con người liệu có chịu đựng được khi hy vọng một lần nữa biến mất? Có thể nhận thêm một lần nữa những vết thương của quá khứ?

Chính vào lúc này, Hồng Tam Nhiệt lao tới như bay, đứng chắn giữa Nhan Tịch và Phượng Tà Chân, lớn giọng hỏi:

– Đại phu nhân, người ... người không thọ thương chứ?

Bờ vai Phượng Tà Chân khẽ chấn động, tựa hồ như vừa trúng phải một trọng kích.

Nhan Tịch nói:

– Tam ca, ta có chút việc cần ... cần phải nói với vị Phượng ...

Phượng công tử này, tam ca có thể đi giải huyết cho mấy vị huynh đệ còn lại trước được không?

Hồng Tam Nhiệt vừa được Hoa Triêm Thần giải khai huyết đạo liền

nhảy đến bảo hộ Nhan Tịch, sợ nàng bị Phương Tà Chân làm tổn thương. Lúc này nghe Nhan Tịch nói vậy, trong lòng càng thấy không yên tâm:

– Tên tiểu tử này chẳng phải người tốt. Thuộc hạ cứ ở đây thì tốt hơn.

Nhan Tịch vội nói:

– Tam ca, tam ca đi khỏi một lát thôi có được không?

Hồng Tam Nhiệt đáp:

– Thuộc hạ đi rồi, lấy ai bảo vệ đại phu nhân?

Nhan Tịch không nhịn được, dậm mạnh chân quát:

– Đi đi!

Trước giờ nàng chưa từng lớn tiếng quát mắng ai như vậy, cả Hồng Tam Nhiệt cũng ngây người ra, nhất thời không biết nên làm thế nào. Phương Tà Chân đột nhiên lên tiếng:

– Đại phu nhân, nếu không có chuyện gì ta xin cáo từ!

Nhan Tịch cũng thấy mình hơi thất thố, liền quay sang Hồng Tam Nhiệt nói:

– Tam ca, phiền huynh tránh đi một chút, ta và Phương công tử đây có chuyện cần thương lượng.

Hồng Tam Nhiệt không dám kháng nghị, đành hằm hừ trong họng:

– Vâng!

Nhan Tịch quay người lại nhìn Phương Tà Chân:

– Ta không biết đó là chàng. Thật sự ta không biết đó là chàng. Thần tình trên mặt nàng tựa như muốn cười, mà cũng tựa như muốn khóc:

– Ta ... ta còn chuẩn bị một rương sách lớn để tặng cho Phương thiếu hiệp, sách còn ở trong kiệu ... thật không ngờ đó lại là chàng, chính là chàng!

Phương Tà Chân nhặt nhẻo hỏi:

– Nàng cho rằng là ai?

Nhan Tịch phân trần nói:

– Ta đã hỏi qua, nhưng họ nói tay trái chàng không hề có vòng ngọc, chỉ buộc một chiếc khăn xanh.

Phương Tà Chân chậm rãi giơ tay trái lên, để lộ cổ tay dưới ánh trăng.

Cổ tay gã đặc biệt gầy gò, gây cho người khác một cảm giác văn nhã, thanh tú.

Trên cổ tay có buộc một chiếc khăn màu lam.

Gã dùng tay phải cởi bỏ chiếc khăn.

Chiếc khăn được cởi ra, cổ tay trái liền lộ ra một chiếc vòng ngọc.

Một chiếc vòng ngọc phỉ thúy tinh tế vô song.

Gã vẫn chưa quay người lại, vì thế không nhìn được những giọt lệ của Nhan Tịch.

Nhan Tịch run giọng nói:

– Nhất điểm linh tư thúy ngọc noãn.

Phương Tà Chân chậm rãi tiếp lời:

– Nhất tập thâm tình điệp y khinh.

Lúc này Hồng Tam Nhiệt vẫn tròn mắt nhìn Phương Tà Chân, lại đưa mắt hoang mang nhìn Nhan Tịch, cổ dần lòng bước đi, trên mặt lộ vẻ khó hiểu.

Nhan Tịch thốt:

– Chàng ... chàng vẫn còn giữ nó!

– Lúc nào ta cũng đeo nó trên cổ tay, chiếc khăn xanh này cũng là của nàng. Ngày đó, khi ta đánh bại tứ đại danh kiếm Thiết Thạch Tâm Trường, cổ tay bị thọ thương, nàng đã băng cho ta bằng chiếc khăn này.

Tơ lòng Nhan Tịch chấn động. Ngày đó trên Thập Vạn Đại Sơn, tình cảnh Phương Tà Chân bạch y phiêu phiêu, quyết chiến với Thiểm Điện Thần Kiếm Thủ Thiết Toái Nhu, Kiếm Thần Thạch Kiếm Thủy, Thần Kiếm Nhất Tâm Thương Nhân, Hương Mai Độc Kiếm Đoạn Trường Lão Ni lại tái hiện trong đầu nàng. Chợt nghe Phương Tà Chân hỏi:

– Nhưng còn Điệp Y Nhất Vũ của nàng?

Nhan Tịch đáp:

– ... Vẫn còn!

– Y còn.

Phương Tà Chân chậm rãi quay đầu, nhãn thần có vẻ không bình thường:

– Còn người?

Nhan Tịch ấp úng:

– Phương Tà Tà, chàng ...

“Ta không phải Phương Tà Tà”. Phương Tà Chân lạnh lùng ngắt lời:

“Nàng cũng không phải A Tịch nữa rồi”.

– Ta vẫn là A Tịch.

Nhan Tịch nói:

– Nhưng tại sao chàng phải thay đổi danh tính?

– Ta vốn chính là Phương Tà Chân. Ta không cần người khác phải tạ tạ.

Trong mắt Phương Tà Chân lộ ra một vẻ bi thương không thể nói thành lời:

– Trên thế gian này ai có thể phân rõ rạch ròi thế nào là tà? Thế nào là chân? Ai mới là tà? Ai mới là chân?

– Tà Tà ... chàng ...?

“Giờ nàng đã là đại phu nhân rồi, không còn là Nhan Tịch nữa rồi”.

Phương Tà Chân lạnh lùng:

“Đại phu nhân danh động giang hồ, người người đều biết Lan Đình Trì Gia có thể trở thành nhất phương chi hung, chính là nhờ có đại phu nhân tài giỏi, tầm nhìn xa, thể diện lớn, tại hạ thật đã thất kính”.

– Tà Tà ...

“Đại phu nhân còn gì phân phó?” Phương Tà Chân hết sức lễ phép thốt:

“Nếu đại phu nhân không còn gì phân phó, tại hạ mang việc bên mình, xin được cáo từ ở đây”.

Nhan Tịch đột nhiên bình tĩnh trở lại.

Khi nàng cần bình tĩnh, thì tâm tình vốn đang như sóng cồn liền lập tức bình định trở lại. Làm cho tình cảm đang dâng trào trong lòng đột nhiên phẳng lặng tuyệt đối không phải là một chuyện dễ, nhưng điều kỳ lạ là những nữ tử tình cảm yếu đuối, trước giờ luôn làm cương quyết hơn nam nhân gấp bội.

Nàng nói:

– Phương công tử, nếu công tử đã biết ta là đại phu nhân của Lan Đình Trì Gia, vậy đương nhiên cũng biết mục đích đến đây tối nay của ta chứ?

Phương Tà Chân không ngờ Nhan Tịch lại bình tĩnh nhanh như vậy, gã thoáng ngây người, ánh mắt không giấu nổi sự thất vọng:

– Phu nhân muốn ta gia nhập Trì gia, vì các người mà bán mạng?

“Không phải”. Nhan Tịch “khôi phục” lại vẻ thường ngày:

“Là muốn công tử dẫn Trì gia chúng ta tiến lên trên con đường hưng vượng”.

Phương Tà Chân thốt:

– Đó là chuyện của Trì gia, ta không có hứng thú, cũng không muốn bị cuốn vào giang hồ thị phi.

Nhan Tịch nói:

– Công tử đã bị cuốn vào rồi.

Phương Tà Chân thốt:

– Giờ vẫn có thể rút ra.

Nhan Tịch hỏi:

– Nhưng người tại Lạc Dương, làm sao không lo chuyện Lạc Dương cho được?

Phương Tà Chân quả quyết thốt:

– Sáng mai ta sẽ rời Lạc Dương!

Nhan Tịch lại chấn động:

– Chàng thực sự phải đi? Tại sao?

“Trước khi ta gặp phu nhân đã có quyết định này rồi”. Phương Tà Chân nói:

“Giờ đã gặp phu nhân, quyết định của ta vẫn không thể thay đổi”.

Nhan Tịch cười khổ nữa:

– Chàng không thể vì ta mà thay đổi quyết định?

“Cả đời ta đã vì nàng mà thay đổi, hiện tại ta không muốn có bất cứ thay đổi nào vì nàng nữa”. Phương Tà Chân ngẩng đầu nhìn vàng trắng, chậm rãi nói tiếp:

“Huống hồ, không phải tự nàng yêu cầu ta, mà là vì Trì gia, nàng mới phải cầu đến ta ...”.

Gã nhấn mạnh từng chữ một, nói tiếp:

– ... Nàng trước giờ không phải một nữ tử chịu cầu xin người khác. Trước giờ đều không phải. Cả đời này cũng không phải.

Hồi 17

Mãn Thiên Tinh, Lượng Tinh Tinh

Phương Tà Chân nói dứt lời, chuyển thân bước đi.

Nhan Tịch nhìn gã bỏ đi, trong lòng muốn níu giữ, nhưng lời đã ra đến miệng lại kềm lại. Muốn lưu giữ một người, cần phải có lý do, Nhan Tịch cảm thấy mình không có lý do, hơn nữa cũng đã mất đi lý do.

Nhan Tịch đột nhiên nghĩ ra một lý do hợp lý:

– Chàng thọ thương rồi.

Nàng chăm chú nhìn vào vết máu trên áo Phương Tà Chân, tìm được một lý do "danh chính ngôn thuận":

– Đoạn Mi Thạch là người của Diệu Thủ Đường, chàng đi thế này rất nguy hiểm, chi bằng đến Lan Đình một chuyến, dưỡng thương xong rồi hãy nói tiếp?

– Không phải đến đêm nay ta mới bắt đầu thọ thương.

Phương Tà Chân vẫn không quay đầu lại.

Nhan Tịch đương nhiên hiểu được ý tứ trong lời nói của gã.

So với vết thương năm xưa nàng gây ra cho gã, một chút thương tích nhỏ này nào có đáng gì.

Hồng Tam Nhiệt sải bước đi tới, định chặn Phương Tà Chân lại, đồng thời quay sang Nhan Tịch nói:

– Đại phu nhân, có cần giữ tên này lại không?

“Bất tất!” Nhan Tịch mệt mỏi lắc đầu:

“Y muốn đi thì không ai giữ y lại được”.

Hồng Tam Nhiệt miễn cưỡng buông tay xuống, trợn trừng mắt nhìn Phương Tà Chân.

Dưới ánh trăng, Giản Tấn lặng lẽ đứng nhìn, giống như một con báo ôn nhu văn nhã.

Hoa Triêm Thần đã không còn ở đó.

Là vì nàng xấu hổ? Hay vì không muốn ở lại đây thêm nữa? Hay vì đã có nhiệm vụ khác nên mới không lưu lại?

Nhan Tịch không lưu giữ Phương Tà Chân.

Khi nàng biết được người này chính là Phương Tà Chân, nàng cũng biết là mình không thể lưu giữ được con người này.

Cũng như năm xưa gã không lưu giữ được nàng vậy.

Khi nàng rời khỏi gã, nàng cho rằng mình không thể sống tiếp được, Phương Tà Chân cũng không thể tiếp tục vui vẻ.

Nhưng, mấy năm nay, nàng vẫn tiếp tục sống. Hơn nữa, chỉ cần bản thân không chủ động nhớ đến những chuyện cũ, kỳ thực sống cũng không đến nỗi đau khổ, thậm chí còn có thể vui vẻ qua ngày nữa.

Trong cuộc đời của một người bình thường, chỉ cần không tự làm khó mình, thực tế cũng không có nhiều chuyện có thể làm khó được bản thân. Suy xét những việc gì có thể làm, những gì không thể làm, nghĩ những chuyện nên nghĩ, không nghĩ những chuyện không nên nghĩ, mỗi ngày đều tự cho mình một thành công nho nhỏ, nhưng cũng không tham công, ngày ngày cùng người bên cạnh mình chia sẻ vui buồn, người bình thường chỉ cần như vậy thì không còn cầu mong gì nữa.

Những người không bình thường thì không như vậy, con đường mà vận mệnh bắt họ phải đi không nhất định sẽ là con đường mà họ muốn đi.

Có những lúc, nàng vì không quên được đoạn ân tình này mà cho rằng cả đời nàng đều không quên được. Bất quá, nhiều năm trôi qua, nàng hiểu rằng đích thực là cả đời không quên, nhưng không thể quên không có nghĩa là bản thân không thể có những ký ức mới. Nàng đã từng muốn chết, nhưng con người chỉ cần vượt qua giai đoạn nghĩ không thông thì liền có thể trở về cuộc sống bình thường. Nàng biết gã hận nàng.

Nhưng gã có hiểu được nỗi khổ tâm của nàng?

Trên đường về Lan Đình, ngồi trong kiệu lắc lắc lư lư, Nhan Tịch cảm thấy mình phảng phất như một u linh không còn hồn phách, nguyên thần không biết đã tiêu tán đi đâu mất.

Thế giới trong ký ức và thế giới trong tương lai đều giống như nhau, một cái chỉ có thể cảm thụ trong lúc hồi tưởng, một cái chỉ có thể đoán biết bằng tưởng tượng. Thế nhưng, chỉ có của hiện tại mới tồn tại một cách chân chính, hơn nữa còn ảnh hưởng đến quá khứ, cải biến được tương lai.

Người vừa rời Phương Tà Chân vừa nhìn thấy đã làm thay đổi tâm tình của gã, ảnh hưởng đến tín niệm của gã, phá vỡ hình tượng nữ tử trong lòng gã.

Gã rời khỏi Pháp Môn Tự, nhưng không lập tức trở về.

Gã giống như một oan hồn đã mất đi thân thể, lang thang khắp nơi. Đến khi trăng lặn về tây, gã mới trở về căn nhà tranh của Phương phụ.

Ngàn vạn ý nghĩ nổi lên trong đầu gã, song quyết định lại chỉ có một.

Vô luận thế nào, gã cũng phải rời khỏi Lạc Dương rồi sẽ tính tiếp. Bởi vì đối với gã mà nói, Lạc Dương không chỉ là vùng đất của thị phi mà còn là vùng đất thương tâm nữa.

Ở vùng đất này, cho dù làm bất cứ chuyện gì đều có thể dẫn đến thị phi, vô luận là quyết định thế nào, đều khiến người ta phải đau lòng đứt ruột.

Gã quyết định rời khỏi Lạc Dương.

Rời khỏi rồi mới tính tiếp.

Trước khi rời khỏi đây, gã phải đến Tương Tư Lâm một chuyến.

Tuy gã và Truy Mệnh không có thâm giao, nhưng gã cũng không hy vọng người này bị chiếc túi lớn của Thất Phát Thiền Sư trùm lên đầu, bị kiếm của Sái Tuyên Chung đâm xuyên tim, bị cương xoa của Đoạn Mi Thạch cắm vào cổ họng.

Gã đã từng giao thủ với Đoạn Mi Thạch.

Giao thủ chỉ một chiêu.

Chỉ một chiêu nhưng cũng đủ cho gã biết Đoạn Mi Thạch là một sát thủ đáng sợ.

Truy Mệnh muốn đơn thân độc lực ứng phó y, e rằng cũng phải trả giá không ít. Nếu thêm vào Sái Tuyên Trung và Thất Phát Đại Sư, chỉ sợ dù là người đứng đầu Tứ Đại Danh Bộ Vô Tình có đến cũng khó mà ứng phó nổi.

Gã thật không muốn Truy Mệnh phải chết một cách hồ đồ ở Lạc Dương.

Gã thích người bạn này.

Có những người chỉ mới gặp nhau, song đã hiểu nhau còn hơn là thâm giao mấy chục năm.

Gã càng hy vọng Truy Mệnh có thể điều tra ra huyết án của Mạnh Tuy Viên.

Mạnh Tuy Viên là một vị quan tốt, một vị quan chân chính. Ông bị cách chức đày ra biên cương đã là thiên đạo bất công rồi, vậy mà trên đường đi sung quân, toàn gia lại bị giết hết nữa. Nếu như không phải Tứ Đại Danh Bộ chủ động điều tra, thiên hạ còn ai dám đắc tội với những thế lực đã vu hãm Mạnh thái thú, đắc tội với những mệnh quan nắm giữ trọng quyền trong triều đình, thậm chí là xung đột với đồng đạo võ lâm, những nhân vật trong hắc bạch lưỡng đạo đã ra tay hạ thủ với cả nhà Mạnh thái thú mà nhận vụ huyết án vô đầu này chứ?

Trên giang hồ, có một số chuyện chỉ cần lỡ nhúng tay vào liền gặp phải nguy cơ sát thân, trên quan trường cũng phong ba hiểm ác chẳng kém, chỉ cần lỡ nói một lời, sẽ rất dễ gặp phải diệt môn chi

hoạ.

Tứ Đại Danh Bộ đã được thiên tử ngự phong, không cần bẩm tấu cũng có thể cách chức quan viên địa phương, khi điều tra án kiện, lúc cần thiết có thể xử tội tại chỗ, hạ sát hung đồ. Nếu cả Truy Mệnh cũng không điều tra được vụ án này hoặc gặp phải điều gì bất trắc, vụ án Mạnh Tuy Viên e rằng càng thêm trầm oan khó giải.

Phương Tà Chân nghĩ lại khi xưa mình cũng từng có chút tình với Mạnh Tuy Viên, từng nhận ân huệ của ông, trong lòng cũng hy vọng có thể tận một phần sức lực. Nhưng gã không thể lưu lại Lạc Dương, gã cũng không muốn nhúng tay vào chuyện giang hồ thêm nữa.

Chỉ hy vọng Truy Mệnh có thể phá án thuận lợi.

Vì vậy gã quyết định trước khi rời khỏi Lạc Dương phải đến Tương Tư Lâm ở Tiểu Bích Hồ một phen. Còn đêm nay, gã sẽ phải đến cáo biệt lão gia và tiểu đệ.

"Giờ này lão gia và tiểu đệ tưởng tất là đang ngủ, nếu như đánh thức họ dậy, không phải sẽ làm họ bị lạnh, cảm nhiễm phong hàn hay sao? Chi bằng đợi trời sáng rồi tính sau. Có điều, trời sáng ta lại phải rời khỏi đây rồi, phải đến Tiểu Bích Hồ rồi." Phương Tà Chân quyết định chỉ lưu lại một bức thư, bẩm cáo lão phụ để ông hiểu rõ lý do gã phải đi là được.

Đối diện cáo biệt, có thể không tránh khỏi thương tâm.

Để lại một bức thư, ngược lại có thể làm bằng chứng, ngày sau khi từ chối Lạc Dương Tứ Công Tử cũng dễ nói chuyện.

Phương Tà Chân quyết định âm thầm bỏ đi.

Chính vừa lúc gã trở về căn nhà tranh, gã đã gặp phải chuyện ảnh hưởng đến quá khứ, cải biến tương lai, phá hủy tất cả mọi thứ của gã trong cuộc đời này.

Trong nhà hỗn loạn.

Cửa bị đánh vỡ, hàng rào trúc cũng bị đập đổ, thân hình gầy gò của Phương Linh bị treo trên hàng rào trúc, ít nhất cũng có bảy tám thanh trúc đâm xuyên qua người nó, hiển nhiên là khi nó muốn nhảy qua hàng rào chạy trốn, hung thủ đã ấn cả thân hình nhỏ gầy bé ấy xuống dưới những cây trúc nhọn hoắt, máu chảy vào trong những ống trúc khiến cả một vạt đất phía dưới bị nhuộm đỏ hồng.

Mắt Phương Tà Chân đỏ hoét.

Gã xông vào trong nhà.

Sau đó gã liền lạng người.

Gã nhìn thấy Phương lão gia.

Phương lão gia chết còn thảm hơn so với Phương Linh.

Mọi thứ trong phòng đều hỗn loạn, tất cả y phục, tạp vật, nông cụ,

bàn ghế, rương tử đều bị lật đổ, ném vung vãi. Phương lão gia ngã người vào trong chiếc chảo lớn, trong chảo còn đầy nước, nước hầy còn bốc hơi nghi ngút, máu tươi chảy ra thấm đỏ bộ râu trắng toát của ông.

Hai mắt Phương Tà Chân đỏ rực, xông lên phía trước, đưa tay ra, như muốn chạm vào thi thể của Phương lão gia, nhưng lại không dám chạm vào.

Bàn tay gã run lên cầm cập, cả người cũng run lên cầm cập.

Chính vào lúc này, có hai người vô thanh vô tức giống như hai con chuột luồn lách giữa đám tạp vật và y phục xuất hiện.

Bọn họ vô thanh vô tức tiến đến gần Phương Tà Chân.

Hai người này một người cầm tấn thiết thiên trượng, trên đầu trượng còn gài thêm một lưỡi giới đao, là sự kết hợp của hai loại kỳ môn binh khí. Một người khác cầm cữu nhĩ bát hoàn cư nha đao, ít nhất cũng nặng tới năm chục cân, nhưng y cầm trên tay cứ nhẹ như không vậy. Hai người này đều sử kỳ môn binh khí - tuyệt môn binh khí.

Càng đáng sợ hơn là bọn họ xuất thủ.

Bọn họ không lập tức sử dụng binh khí trên tay mình.

Mà từ từ nhấc cánh tay còn lại lên, phóng ra điểm điểm tinh quang.

Người sử thiên trượng giới đao bắn ra hồng tinh.

Người sử cư nha đao ném ra lam tinh.

Chỉ trong một sát na, sao đầy trời, sáng lấp lánh.

Sao đầy mặt đất, cũng sáng lấp lánh.

oo Cảnh vật hai bên trôi qua cửa sổ kiệu, Nhan Tịch cảm thấy rất bi thương.

Gặp lại Phương Tà Chân, nàng mới biết mấy năm nay nàng không hề quên được gã, chỉ bất quá là đã đem gã giấu xuống tận đáy lòng, giấu vào một nơi thâm sâu nhất trong tâm hồn nàng mà thôi, có lẽ chỉ khi tỉnh lại thì giấc mộng mà nàng đã hoàn toàn quên mất với thắp thoáng hiện ra.

Nàng cảm thấy khi Phương Tà Chân gặp lại nàng đã cố làm ra vẻ lạnh lùng cao ngạo, nhưng kỳ thực lòng gã đã bị hủy hoại một cách triệt để, hủy hoại hoàn toàn.

Nàng rất muốn nói với gã nguyên nhân chân chính khiến nàng phải rời xa gã.

Gã dùng chiếc khăn lụa năm xưa nàng đã buộc vết thương cho gã để che đi chiếc vòng ngọc mà nàng đã tặng gã.

Bộ điệp y mà gã tặng nàng, nàng vẫn giữ gìn như bảo bối. Đương nhiên, đó là y phục dùng để nhảy múa, bình thường không tiện mặc.

Nàng còn nhớ rõ, ngày đó ở trên Thập Vạn Đại Sơn, sau khi gã lực chiến với Thiết, Thạch, Tâm, Trường tứ đại danh kiếm, nàng đã dùng chiếc khăn lụa xanh buộc vết thương cho gã, còn gã vẫn mỉm cười dùng tay áo đã rách lau mồ hôi cho nàng. Gã còn nói:

– Nàng khóc cái gì? Ta phúc lớn mạng lớn, một vết thương nhỏ này chết làm sao được? Nàng xem kìa, lo lắng đến toát hết cả mồ hôi rồi. Khi ấy, nàng đã nghĩ:

"Ôi da, thật không hay, để chàng nhìn thấy mình như vậy, nhất định là rất xấu xí ..." nên liền quay đầu sang phía khác, không để gã nhìn nữa, chẳng ngờ bất cẩn nên đã chạm vào vết thương của gã. Nghe gã "ôi" lên một tiếng mà tim nàng khẽ nhói đau.

Nhan Tịch đột nhiên vén màn kiệu lên, nghiêng đầu ra hỏi Hồng Tam Nhiệt đang cười ngửa hộ vệ bên cạnh:

– Tam ca! Tam ca có biết nơi ở của vị Phương công tử đó không?

Hồng Tam Nhiệt khẽ ngẩn người:

– Thuộc hạ biết!

Nhan Tịch liền nói:

– Huynh có biết làm sao để đến đó không?

Hồng Tam Nhiệt lớn tiếng đáp:

– Biết.

Nhan Tịch lại nói:

– Chúng ta lập tức đi một chuyến.

Hồng Tam Nhiệt phần chấn nói:

– Được, chúng ta đi bắt hãn về!

Đoạn lập tức quát bốn thủ hạ còn lại, đổi hướng đi ngược lại.

Nhan Tịch ngồi trong kiệu trầm mặc vuốt ve một tấm vải trắng, bên trên còn lấm tấm vài vết máu, đó chính là huyết tích mà ngày đó Phương Tà Chân đã lưu lại.

"Lần này chàng đi khỏi, ta sẽ không còn gặp được chàng nữa ..." "Dù ta không thể khiến chàng hiểu được, ta cũng phải nói cho chàng biết ngày đó tại sao ta phải đi ..." "Ít nhất cũng phải để chàng biết, trên tay chàng đeo chiếc vòng ngọc của ta thì trong tay áo ta lúc nào cũng có ống tay áo rách của chàng năm đó.

oo Phương Tà Chân đang bị phần đến phát cuồng nộ thì đột nhiên bị tập kích.

Loại đột kích này tuyệt đối đáng sợ hơn gấp mười lần ba trăm mũi tên cùng lúc bắn ra!

Dù là Phương Tà Chân đang bị thương đến tột độ, song gã cũng nhớ rằng trên giang hồ ngoại trừ Tàn Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan ra, còn có những sát thủ cực kỳ lợi hại và đáng sợ khác, đó là Thần

Bất Tri, Quỷ Bất Giác, Âm Khí Vương Tàn Diễm và Mãn Thiên Tinh - Lượng Tinh Tinh ...

Thần Bất Tri và Quỷ Bất Giác là hai huynh đệ, hai người này khinh công thần xuất quỷ mạt, độc lai độc vãng, không bao giờ tương trợ lẫn nhau, dù là đồng bào huynh đệ, song cũng là oan gia đối đầu. Ngày đó, nếu không phải hai người này bảo hộ tham quan ác thần Ngô Thiết Dực thì Truy Mệnh cũng không phải mất công, mất sức, lao tâm khổ tứ đến vậy. Âm Khí Vương Tàn Diễm vừa xuất đạo, danh khí đã vượt trên cả Tứ Xuyên Đường Môn, cùng với Vô Tình tề danh ám khí trác tuyệt trong võ lâm, kẻ tám lạng người nửa cân. Mãn Thiên Tinh - Lượng Tinh Tinh không phải một người, mà là một nhóm người.

Cả nhóm người này đều là cao thủ ám khí nhất lưu, mỗi người cũng đều luyện thành một loại độc môn binh khí. Cả ám khí lẫn như binh khí của họ đều không thể chạm vào được.

Bất kỳ ai chạm vào, liền giống như là bị loại độc xà độc nhất cắn trúng vào mắt vậy. Ai động đến một người trong số họ, cũng giống như tự cho đầu vào tổ ong vò vẽ vậy.

Hán tử trên giang hồ tuy gan to mặt lớn, nhưng ai cũng cần danh, ai cũng cần mạng.

Vì vậy ai cũng không dám đắc tội với Mãn Thiên Tinh - Lượng Tinh Tinh.

Còn về ai là lãnh tụ của Mãn Thiên Tinh - Lượng Tinh Tinh thì không một ai được biết. Có người nói đó là một nam nhân, tên là Mãn Thiên Tinh, có người nói đó là một nữ nhân, tên là Lượng Tinh Tinh.

Không ai biết được họ rốt cuộc là ai, cuối cùng là ai?

Phượng Tà Chân vào lúc bị phần đến tột cùng thì gặp phải đột kích.

Ít nhất cũng có hai người trong Mãn Thiên Tinh - Lượng Tinh Tinh.

Lúc Phượng Tà Chân quay người lại, gã liền nhìn thấy "một trời sao". (Mãn Thiên Tinh) Sáng lấp lánh. (Lượng Tinh Tinh) oo Chiếu kiệu đi đến gò đất phía sau Đại Ấn Sơn liền bị ngăn lại, trong gió truyền đến tiếng nói chuyện ở phía đối diện.

Nhan Tịch khẽ vén màn kiệu ra nhìn, chỉ thấy Hồng Tam Nhiệt đang nói chuyện với một vài người, một người trong bọn tuy thần tình có chút lo lắng khẩn trương, song vẫn không làm lu mờ vẻ văn nhã tuấn tú bên ngoài.

Vị công tử đó vừa nhìn thấy Nhan Tịch thò đầu ra ngoài, liền vui mừng chạy đến:

– Đại tẩu.

Nhan Tịch thấy Tri Nhật Mộ, trong lòng cũng bất giác nảy sinh cảm

giác thân thiết:

– Đệ đến rồi à, cũng tốt!

Trì Nhật Mộ nói:

– Đệ thấy đại tẩu trở về muộn, trong lòng lo lắng có chuyện ý ngoại xảy ra, vừa hay Thất Phát Đại Sư cũng vừa đến nơi, đệ liền mời ông ta cùng đến đây tiếp ứng ...

Nhan Tịch ngắt lời y:

– Ta không sao, ta phải đến Phương gia gấp.

Trì Nhật Mộ ngăn ngữ:

– Ý của đại tẩu là ...

“Ta không còn nguy hiểm nữa”. Nhan Tịch kiên quyết:

“Các người có thể không đi”.

Trì Nhật Mộ từ những lời kể lại qua loa của Hồng Tam Nhiệt cũng không nắm rõ được sự tình lắm, nên trầm ngâm một hồi rồi miễn cưỡng nói:

– Chi bằng chúng ta cùng đi thì hơn.

Nhan Tịch gật đầu:

– Vậy thì tùy đệ. Có điều, ta có chuyện cần nói riêng với Phương công tử.

– Đương nhiên, mọi chuyện đều do đại tẩu xử lý. Đệ sẽ không hỏi tới.

Trì Nhật Mộ vội đáp, đoạn y quay sang phân phó Hồng Tam Nhiệt điều phái hai mươi bốn tử đệ của Lan Đình Trì Gia chuyển hướng đi về phía Phương gia.

Tinh thần Nhan Tịch phập phồng bất định, đột nhiên cảm thấy trong màn đêm mờ mịt có một cặp mắt sáng rực như hai ngọn đuốc đang nhòm chăm chăm vào mình.

Nàng không cảm được ngẩng đầu lên.

Hai ngọn đuốc đó đã tắt.

Đó là một vị khổ hạnh tăng thân vận đại hồng bào, trên mặt có năm sáu vết sẹo lớn nhỏ, thân hình khôi vĩ, tóc trên đầu lờm chờm nhọn hoắt như lá thông, trên lưng đeo một chiếc túi lớn, cặp mắt đã nhìn ra chỗ khác.

Ông ta đi bên cạnh Hắc Toàn Phong Tiểu Bạch.

"Thì ra là Bách Đại Hồng Bào, Thất Phát Đại Sư!" Nhan Tịch thầm nhủ.

"Nhưng tại sao vừa nãy ông ta nhìn mình bằng cặp mắt rực lửa như vậy?" Lúc này cả đoàn người đã xuất phát.

Nhan Tịch không nghĩ tiếp nữa.

Nàng chỉ muốn gặp Phương Tà Chân nhanh một chút, sớm một chút

để nói với gã một số chuyện.

Nàng biết trong đời người có một số chuyện, vô luận là giải thích thế nào đều không thể giải thích rõ ràng được. Có một số chuyện, chỉ cần chậm một bước đã thành thiên nhai, lại có một số chuyện, vô luận con người có an bài thế nào đều không thể thắng được một lần sơ thất của ý trời.

Nàng đang rất muốn gặp Phương Tà Chân.

oo

Phương Tà Chân bật kiếm.

Kiểm hướng về nơi nhiều "tinh tinh" nhất quét tới.

Sát Sở

Hồi 18

Bích Kiếm Lam Tinh

Ánh sao tuy sáng, nhưng không chiếu rọi được phong sương của đời người.

Thế nhưng cho đến khi màn sương cuối cùng của đời người cũng tan biến đi, có phải chỉ còn lại duy nhất ánh sao, từ ngày đó đến giờ vẫn luôn huy hoàng sáng lạn.

Ánh sao sáng ngời mà tịch mịch.

Trái tim Nhan Tịch phập phồng theo ánh sao.

Đó có phải là ánh sao đã từng làm ấm áp khuôn mặt nàng? Bộ ngực nàng? Tại sao ánh sao đột nhiên lại xa dần xa dần về cõi vô biên?

Tại sao đột nhiên lại như ở chân trời góc biển? Đột nhiên như ở trước mắt chỉ với tay ra là nắm được?

Phương Tà Chân xông vào màn sao dày đặc.

Tinh tinh tứ tán.

Kiểm quang đột phát.

Kiểm quang màu bích ngọc, phản phát như một cỗ tiêu hồn, một mối tương tư, nhưng rất nhanh đã chuyển thành sát khí.

Sát ý đủ để quét sạch vạn vật.

Lối đánh này của Phương Tà Chân gần như là cách đánh của một kẻ điên, hơn nữa kẻ điên ấy còn không cần cả mạng.

Ai cũng biết những "ngôi sao" này đều không thể chạm vào được.

Lẽ nào Phương Tà Chân vì bị thương quá độ mà mất đi lý trí, vì phần nộ mà làm loạn tâm thần? Hay là trong thời điểm ngàn cân treo sợi tóc này, gã đã quyết định mạo hiểm đột phá vào nơi hung hiểm nhất?

Không vào hổ huyệt làm sao bắt được hổ con?

Trung tâm của cơn bão lại chính là mắt bão bình lặng, chỉ có người dám xông pha vào hiểm nguy mới có thể vượt qua nguy hiểm, người không sợ chết trước giờ rất ít khi phải chết trước.

Hoặc giả là Phương Tà Chân thà chết cũng không chịu bỏ qua cho hung thủ?

Kiểm của gã vừa khởi thế, râu, lông mày, y phục của đối phương đều nhuộm một màu xanh ngọc bích.

Những ngôi sao cũng bị hút chặt vào thân kiếm.

Màu kiếm càng xanh hơn.

Trên bích kiếm khảm vạn điểm tinh tinh, phát ra ánh sáng màu lam lấp lánh.

Kiếm của gã huy ra, không những tán phát ra một lực sát thương cực lớn, mà còn phát ra một hấp lực cực mạnh. Những ám khí sáng lấp lánh như sao kia toàn bộ đều như sắt gập từ thạch, dính chặt vào thân kiếm.

Chỉ có một mũi là ngoại lệ.

"Ngôi sao" ấy vào lúc Phương Tà Chân phản thân ứng địch mới vô thanh vô tức bắn ra, hòa vào màn tinh quang dày đặc, ánh lên ánh sáng thuần lam, xạ về phía Phương Tà Chân!

Khi Phương Tà Chân, vạn điểm tinh tinh đều như bị kinh ngư hấp thủy hút chặt vào thân kiếm, điểm sáng đó đột nhiên gia tăng tốc độ, bắn về phía cổ họng Phương Tà Chân.

Lúc này, Tấn Thiết Thiên Trọng và Cửu Nhĩ Bát Hoàn Cư Nha Dao đã phát động thể công.

Bích kiếm càng sáng rực lên màu xanh ngọc.

Cả gian phòng như được nhuộm màu xanh.

Máu hồng vọt ra.

Máu bắn ra từ người gã hán tử sử Cửu Nhĩ Bát Hoàn Cư Nha Dao, y huy vũ đại đao, liên tiếp lộn bảy tám vòng trên không, bay ra bên ngoài hàng rào trúc rơi bịch xuống rồi không thấy bò dậy nữa.

Thâm bích chi kiếm dính máu vào, càng thêm sáng rực. Nếu như trước đây nó giống như một nữ tử ẩn mình trong khuê phòng thì nay đã biến thành một người thiếu phụ dung quang sáng ngời.

Nhưng vào lúc này, "ngôi sao" đó cũng bắn tới trước cổ họng của Phương Tà Chân, giờ khoảng cách đã rất gần. "Ngôi sao" đột nhiên phát ra tiếng rít sắc lạnh, dùng một tốc độ nhanh không thể tưởng tượng được bắn tới, đồng thời, lam quang cũng đã đổi thành lệ quang.

Khi Phương Tà Chân phát giác ra, ám khí chỉ còn cách cổ họng gã một thốn bảy phân.

Gã vội vàng ngửa người ra, giống như eo lưng vừa bị chặt đứt vậy, điểm sáng lướt qua cổ họng gã, sượt qua thùy tai trái, bắn thẳng vào trong bếp.

Gã hán tử sử Tấn Thiết Thiên Trọng cùng lúc cũng bổ người tới, định cho Phương Tà Chân một đòn trí mạng.

Ánh sáng bích ngọc của bích kiếm đại thịnh.

Ngàn vạn "ngôi sao" vừa khảm trên thân kiếm đều nhất tề "bung" ra, nhất loạt xạ về phía hán tử sử Tấn Thiết Thiên Trọng.

Người đó hét lớn.

Trong tiếng hét tràn đầy sự sợ hãi.

Trước giờ chỉ có y dùng loại ám khí này đối phó người khác, y thế nào cũng không ngờ được sẽ có một ngày y trở thành mục tiêu đối phó của loại ám khí này.

Gã hán tử vừa hét vừa gấp rút thoái lui, nhưng hai "ngôi sao" đã xạ trúng miệng y.

Y lập tức mất đi thanh âm.

Cùng lúc, trên người lập tức khảm đầy "sao".

Y ngã huỵch xuống đất, mất đi năng lực nói chuyện, mất đi năng lực cử động, mất đi năng lực khống chế đại tiểu tiện, thậm chí cả sức lực để nhắm mắt lại cũng tiêu thất đi nốt.

Nhưng y tuyệt đối không chết.

Trong lòng y hiểu rõ, bản thân đã hoàn toàn tiêu thất những năng lực tối thiểu, song nếu không có người một đao chém chết thì y tuyệt đối không thể chết.

Đói và khát căn bản không thể khiến y chết được.

Khi cơ thể y mất đi mọi năng lực cơ bản, chỉ còn lại một cỗ thân thể chịu khổ sở thì ngay cả thức ăn và nước uống cũng trở nên dư thừa.

Sự sợ hãi trong lòng y giờ còn hơn cả cái chết.

Lúc tên sát thủ ngã xuống, Phương Tà Chân đưa tả thủ lên sờ nhẹ vào vành tay, thùy tai chỉ bị bong một miếng da nhỏ, không hề có máu chảy ra.

Nhưng kiếm của gã đã đâm vào trong bếp.

Kiếm xuất ra, máu cũng bắn ra tung toé.

Sau đó gã quay người lại đối diện với một bó củi lớn.

Bó củi bắt đầu đổ ập xuống đầu gã.

Hàng trăm cây củi lớn nhỏ đổ sập xuống, bên trong còn ẩn hiện mấy "ngôi sao nhỏ" lấp lánh.

Những "ngôi sao nhỏ" màu lam.

Một màu lam u ám, tịch mịch tựa giấc mộng dài.

Người nấp sau bó củi đẩy mạnh bó củi đổ xuống, lập tức như một làn khói, từ Tảo Địa Bạt Thôi chuyển thành Phi Ưng Bạt Thố, thi triển Bát Bộ Cẩn Thiên, Ngũ Mãng Phiến Thân bay vọt ra ngoài như yểm tử xuyên vân. Y đang định vượt qua hàng rào trúc thì chợt thấy một người thân vận trung y màu lục, tay cầm một thanh kiếm màu ngọc bích, mũi kiếm chỉ xuống đất, cổ tay quấn một chiếc khăn lụa màu lam đã phai màu theo năm tháng đang cúi đầu nhìn chăm chăm xuống đất. Người này không nhìn gã, nhưng khẳng định là đang đợi gã bay ra.

Kiểm lạnh đến mức làm người tỉnh mộng.
Người y còn đang trên không, nhưng lòng thì đã chùn xuống.
Phương Tà Chân quả nhiên còn khó đối phó hơn cả lời đồn đãi.
Phương Tà Chân lạnh giọng quát:
– Tại sao người phải giết họ?
Khi gã nói ra câu này, thân hình run lên cầm cập.
Người kia nói:
– Bởi vì chúng là thân nhân của người.
Thân hình Phương Tà Chân càng run rẩy dữ dội hơn:
– Ai sai khiến người làm như vậy?
Người kia nói:
– Ai cho ta tiền thì ta giết người cho người đó.
Phương Tà Chân đột ngột ngắc đầu, hai mắt đỏ hồng, mục quang
như điện nhìn chằm chằm vào mặt người kia:
– Người là Mãn Thiên Tinh hay là Lượng Tinh Tinh?
Người kia trầm giọng đáp:
– Ta là sát tinh của người.
Câu nói này vừa dứt, người kia liền xuất thủ.
Phương Tà Chân cũng xuất thủ.
Gã phản thủ xuất kiếm, đâm về phía sau.
Sau lưng gã đột nhiên có người kêu lên thảm thiết.
Một người thân vận áo bó chến, đi dày mềm, đầu trùm khăn đen,
toàn thân choàng một tấm vải dầu màu xanh đen, đã đứng cách lưng
Phương Tà Chân chừng bốn thước từ bao giờ và đang chuẩn bị
động thủ. Nhưng y chưa kịp phát động thế công thì Phương Tà Chân
đã một kiếm xuyên qua người y, tiếp đó rút mạnh kiếm ra, máu tươi
phọt ra như suối.
Nhưng Phương Tà Chân cũng lập tức cảm nhận được một luồng
sức mạnh vô cùng đáng sợ đang kích đến sau lưng gã.
Phương Tà Chân lập tức biết mình đã phạm một sai lầm.
Kẻ vừa tiến đến sau lưng gã tuy cũng là hảo thủ, song tuyệt đối
không phải chủ lực công kích.
Gã vội tung mình bay vọt lên như kim lý đảo xuyên ba, thân ửng
xung thiên, giữa không trung lại hoán đổi thân pháp chuyển thành
Giảo Thố Phiên Sa, Kim Thiên Hí Thủy rồi chuyển qua Thanh Đình
Tam Sào Thủy, thân hình gã như thần long du không, vô cùng đẹp
mắt.
Phương Tà Chân vọt lên đủ nhanh, song chỉ nghe ầm một tiếng, chỗ
gã vừa đứng đã hõm một lỗ lớn, phần lưng đau nhói, máu huyết
nhộn nhạo, Phương Tà Chân vội vận khí điều nguyên, tâm triều tử

ngọ, cố vận công áp chế không để cho lục phủ ngũ tạng bị chấn động. Cùng lúc gã thấy điểm điểm tinh quang bay về phía mình. Tổng cộng có bảy "ngôi sao".

Những "ngôi sao" mờ mờ, đột nhiên sáng rực lên phóng tới.

Phượng Tà Chân đột nhiên nhận ra người vừa phóng ám khí là ai?

Trong tổ chức sát thủ Mãn Thiên Tinh - Lượng Tinh Tinh có một nhân vật quan trọng, tên gọi Phi Tinh Tử. Người này thiện dụng Nhất Thủ Thất Tinh, được mệnh danh là Thất Tinh Bán Nguyệt, khi tán xạ thì giống như là khói trong màn đêm, đủ khiến đối phương "chết một cách huy hoàng", căn bản không kịp tránh né.

Nghe nói Phi Tinh Tử đã dựa vào linh cảm có được từ thứ tuyệt môn ám khí Mộng Thường của cao thủ Thực Trung Đường Môn Đường Nguyệt Lượng, thêm vào cải tiến, nghiên cứu của bản thân để chế luyện thành môn ám khí này. Ngay cả Thực Trung Đường Môn nghe danh cũng phải thất sắc.

Phi Tinh Tử ở trước mặt gã, phi tinh cũng đã đến trước mắt.

Phượng Tà Chân không còn dư địa để thoái lui.

Gã chỉ có thể liều, liều mạng.

Gã ngẩng mặt nhìn trời, trời vẫn đen như mực, gió sớm thổi tới lành lạnh. Gã chỉ nhìn một cái, ánh sáng màu bích ngọc trên kiếm lập tức rực lên.

Người và kiếm như hợp lại thành một, thân kiếm hợp nhất thành một đạo hào quang màu ngọc bích, lắt lư chỉ về phía Phi Tinh Tử, tựa như lúc nào cũng có thể phóng ra vậy.

Phi Tinh Tử thấy Phượng Tà Chân chỉ kiếm về phía mình, lập tức toàn thân giới bị, hét lớn một tiếng, bảy điểm phi tinh lập tức tán xạ thành muôn vạn điểm sáng lấp lánh.

Thế nhưng muôn vạn điểm sáng lấp lánh đó rõ ràng là đang phi tới với tốc độ kinh người, đột nhiên lại biến thành những cánh hoa vô lực, rơi lả tả xuống đất.

Bởi vì khuôn mặt của Phi Tinh Tử đã bị chẻ ra làm hai.

Trong một sát na ngắn ngủi y đã mất đi tính mạng.

Những ám khí toàn diện toàn lực phóng tới, cũng mất đi lực lượng, lần lượt rơi xuống.

Phượng Tà Chân vẫn đứng yên tại chỗ.

Gã bắt quá chỉ cử kiếm lên, kiếm vẫn cách Phi Tinh Tử ngoài mười thước, khi luồng sáng chói mắt từ thân kiếm chiếu thẳng vào mặt Phi Tinh Tử, y liền lập tức ngã xuống.

Đây là duyên cớ gì?

Chỉ nghe có người vỗ tay tán thưởng.

– Hảo kiếm!

– Hảo kiếm pháp!

Phương Tà Chân quay đầu.

Gã biết đây là người vừa nãy đã tấn công sau lưng mình.

Gã cũng biết người này tuy một kích lạc không, bản thân cũng đã nhảy tránh kịp thời nhưng vẫn bị chưởng lực quét trúng, lực phủ ngũ tạng đã dời vị trí. Loại chưởng lực này, ngoại trừ Lôi Động Thiên của Lục Phân Bán Đường năm xưa, e rằng trong võ lâm chẳng còn mấy ai có thể sử dụng.

Gã càng biết rõ hơn rằng khi gã và Phi Tinh Tử giao phong, chỉ cần người này xuất thủ, gã sẽ phải chọn lựa giữa việc bị ám khí của Phi Tinh Tử cắm đầy người và bị chưởng lực oanh chấn vỡ nát nội tạng. Người này là địch hay là bạn?

Nếu là bạn, tại sao vừa nãy lại ám toán chấn thương gã?

Nếu là địch, tại sao vừa nãy khi gã toàn lực ứng phó Phi Tinh Tử, y không xuất thủ?

Nhưng Phương Tà Chân đã xác định được một chuyện.

Vô luận là địch hay bạn, người này đều không dễ đối phó.

Gã chậm chậm quay người lại.

Khi gã quay người lại, rất thận trọng, rất cẩn thận, gã cũng có thể khẳng định một điều, đó là mọi động tác dù nhỏ nhất của gã cũng không hề có một chút sơ hở.

Đối mặt với kẻ đáng sợ thế này, chỉ cần một sơ hở nhỏ cũng đủ để tan thân nát thịt rồi.

Gã bi phẫn, gã cuồng nộ, nhưng nếu gã muốn giết người, muốn báo cừu, thì gã phải không để người đánh bại, không để bị giết.

Điểm này rất quan trọng.

Vì vậy, một người càng phẫn nộ càng bi thống thì lại càng phải bình tĩnh, cuộc chiến càng lớn, càng phải trầm trọng, cẩn thận. Bình thường nóng nảy bất nhẫn, tiểu bi tiểu ai chuyện này hoàn toàn không hề quan trọng, muốn thăm định một người có phải nhân tài ứng phó với sự biến hay không, phải xem lúc nguy nan khó khăn y có chần chừ trung dung, ngộ biến bất kinh hay không?

Phương Tà Chân lúc này vừa bi vừa nộ, hơn nữa còn đang thọ thương.

Thậm chí khi gã quay người lại, có thể là vì nội tạng thọ thương nên cũng cảm thấy một chút váng đầu hoa mắt.

Nhưng gã không hề loạn động.

Lòng gã giờ như vạn mối tơ vò, đặc biệt là khi nhớ đến thảm trạng của Phương lão gia và Phương Linh, nhưng khi đối địch, gã vẫn

chuyên tâm tập trung hết sức.

Nếu muốn sự nghiệp thành công, hoàn thành đại sự, đều cần phải chuyên tâm nhất trí. Không chuyên tâm, chuyện gì cũng không thể hoàn mỹ.

Gã quay đầu lại. Bình minh chưa đến, trăng cũng chưa lặn, sắc đêm vẫn còn nồng, gió lạnh thổi từng cơn. Một người đang đứng nhìn gã. Một người khổng lồ.

Sự tồn tại của y, giống như một cây thần mộc.

Một cây thần mộc bị sét đánh mà không chết.

“Ta là Hồi Vạn Lôi”. Người đó chậm rãi nói, thanh âm như chuông đồng:

“Ta là kẻ thù của ngươi, ta đến là để giết ngươi”.

Vừa bắt đầu y đã tỏ rõ thân phận và mục đích.

Phượng Tà Chân nhìn y, giống như nhìn một vị lôi thần.

Gã cũng được coi là cao lớn, đứng giữa đám thường nhân, gã tuyệt đối tiêu sái xuất quần.

Nhưng gã cũng chỉ đứng đến ngực Hồi Vạn Lôi.

Phượng Tà Chân ngẩng đầu lên nhìn, người cũng hơi cảm thấy đầu váng mắt hoa.

Gã lập tức lên tiếng hỏi.

Hỏi một vấn đề quan trọng nhất:

– Cha và tiểu đệ của ta có phải do ngươi giết?

“Như nhau cả thôi”. Hồi Vạn Lôi hừ lạnh:

“Ai giết cũng thế thôi, ngươi đã là kẻ sắp chết, vô luận là ai sát tử bọn họ, đối với ngươi mà nói đều không có phân biệt”.

“Chỉ có một chuyện cần phân biệt”. Hồi Vạn Lôi nhấn mạnh:

“Ngươi, bắt buộc phải chết trong tay ta”.

Nói đến đây, y lại nhắc lại một lần nữa:

– Ta phải tự tay giết chết ngươi.

Phượng Tà Chân liền hỏi:

– Tại sao?

Ánh mắt Hồi Vạn Lôi thoáng hiện nét bi phẫn:

– Tiểu Tuyệt là cháu ta, ta thương nó còn hơn cả đường chủ.

Miệng y giống như một hốc cây thủng, chỉ còn lại mấy chiếc răng vừa vàng vừa đen:

– Ta nhìn ngươi không thuận mắt. Ngươi tưởng rằng được mấy đại thế gia ở Lạc Dương này lôi kéo, mời gọi thì cao giá lắm đấy hả?

Năm xưa khi chúng ta sáng lập Diệu Thủ Đường, không biết đã ném bao khổ cực đắng cay, nhận bao vết thương lớn nhỏ mới có được địa vị của ngày hôm nay, ngươi là cái thá gì? Hừ, ta khinh! Ta phải

giết người!

Phượng Tà Chân đột nhiên phát giác một chuyện.

Một chuyện khủng bố phi thường.

Một chuyện khiến gã cơ hồ sụp đổ, hoàn toàn mất đi hy vọng và ý chí chiến đấu.

Gã lập tức khống chế bản thân, ninh thần tịnh khí, không dám nghĩ tiếp tục nữa, mà lên tiếng hỏi ngược lại Hồi Vạn Lôi:

– Người đã muốn giết ta, vừa nãy khi Phi Tinh Tử toàn lực xuất thủ, tại sao không ra tay hạ sát ta cho rồi?

“Ta đã kích một chưởng sau lưng người, giờ người cũng đã thọ thương, ta không tin người có thể bay được lên trời?” Trên gương mặt thô lỗ của Hồi Vạn Lôi thoáng hiện vẻ giảo hoạt:

“Huống hồ, ta không thích Phi Tinh Tử. Thêm nữa, ta cũng muốn xem kiếm pháp của người thế nào”.

“Thiết tưởng kiếm pháp của người đã đạt đến mức ngưng thần phá không, kiếm khí sát địch bên ngoài mười bộ rồi. Đây có lẽ là Thiên Vấn Kiếm Pháp trong truyền thuyết đúng không?” Đôi mắt to lớn của Hồi Vạn Lôi nhìn chăm chăm vào thanh kiếm trên tay Phượng Tà Chân, hào quang trên kiếm đã tắt, hồi phục màu xanh ngọc bích ban đầu:

“Đây chính là Diệt Hồn kiếm phải không? Quả không hổ là một trong bát đại danh kiếm. Không có nó, e rằng Thiên Vấn Kiếm Khí và Tử Ngộ Tâm Triều Đại Pháp của người cũng khó mà đạt được uy lực như vậy”.

Trong mắt y lộ ra vẻ tham lam:

– Có điều, sau một lát nữa, bảo kiếm này sẽ trở thành vật của ta rồi. Phượng Tà Chân nhìn lại thanh kiếm trên tay, đoạn ngẩng đầu lên nhìn trời, hít sâu một hơi nói:

– Ta cũng phải nói cho người biết một chuyện.

Hồi Vạn Lôi nhìn gã.

“Vừa nãy người không nắm lấy cơ hội giết ta”. Phượng Tà Chân nói:

“Đó là người tự tìm đường chết”.

Lời vừa dứt, Phượng Tà Chân đã dùng toàn lực, toàn thân, toàn ý, toàn thần, toàn diện, phát động thể công.

Tấn công Hồi Vạn Lôi.

Sát Sở

Hồi 19

Lôi hành và Điện thiêm

Giết chết Hồi Vạn Lôi!

Hơn nữa còn phải dùng tốc độ nhanh nhất, thời gian ngắn nhất để giết chết y!

Nếu gã không muốn chết, vậy thì cần phải giết chết Hồi Vạn Lôi!

Cho dù là phải chết, gã cũng phải giết Hồi Vạn Lôi trước!

Bởi vì Hồi Vạn Lôi rất có khả năng là hung thủ sát hại nghĩa phụ và đệ đệ của gã.

Vì vậy bất luận thế nào, gã đều phải giết Hồi Vạn Lôi.

Nhưng gã đã không còn thời gian nữa.

Trời rung, đất chuyển.

Ít nhất cũng có ba tên Hồi Vạn Lôi đang đứng trước mặt gã. Mà Hồi Vạn Lôi lại càng lúc càng cao, cao to như một cây cổ thụ. Sấm chớp đầy trời, Hồi Vạn Lôi cơ hồ đã hóa thân thành Lôi Thần, không ngừng oanh tạc cây điện kiếm trong tay xuống đầu gã.

Phượng Tà Chân cảm thấy như có ba chục con ác lang đang tranh nhau cào xé lục phủ ngũ tạng của gã, năm chục cây cương châm đang xuyên từ hai bên tai đến tận não bộ, ý chí giống như đồ sứ bị vỡ nát thành trăm ngàn mảnh nhỏ, thế giới trước mắt như điên đảo, đột nhiên gã thấy sáu Phượng Tà Chân đang bị sáu tên Hồi Vạn Lôi truy đuổi, trước mặt là hỏa quang trùng trùng, lẽ nào gã đã rơi xuống hỏa ngục dưới Âm tào Địa phủ?

Hồi Vạn Lôi đương nhiên chỉ có một, y cũng không thể cao to như một gốc cây khổng lồ, lại càng không thể trở thành Lôi Thần được.

Nhưng tại sao ác lang lại cào xé tim gan gã? Cương châm tại sao lại xuyên vào não bộ gã? Ý chí của gã tại sao lại vỡ vụn?

Đó là hiện tượng trùng độc.

Rốt cuộc là do chương nào? Hay do một “ngôi sao” nào gây nên? Gã cũng không cần phân biệt điều đó.

Việc trước mắt là cần phải giết Hồi Vạn Lôi cho nhanh.

Không còn việc gì khác nữa.

Khi Phượng Tà Chân toàn lực phát động công kích, thần trí mơ hồ, gã đã nghĩ như vậy.

...

- -- Người này tại sao lại hung hăng như vậy? Tại sao lại điên cuồng như vậy? Lẽ nào cả mạng gã cũng không cần nữa?
 - -- “Ngũ Lôi Oanh Đỉnh” của ta lúc nào cũng có thể đánh gã nát thành trăm ngàn mảnh, nhưng mỗi lần ngưng tụ công lực còn chưa thành hình thì kiếm quang đã tới.
 - -- Kiếm quang như điện.
 - -- Điện quang lúc nào cũng lóa lên trước khi lôi động.
 - -- Điện quang dẫn phát lôi chấn.
 - -- “Ngũ Lôi Oanh Đỉnh” của ta lần nào cũng phải phát giữa nửa chừng.
 - -- Tiếng sấm phát giữa nửa chừng, thanh thế mãi mãi không thể bị được so với tiếng sấm đã tích tụ đầy đủ năng lượng. Mỗi lần lôi động bị bức phải phát ra là Lôi công của ta lại tán thất đi một phần, càng lúc càng khó ngưng tụ.
 - -- Vừa nãy chỉ phát một kích tấn công gã mà không tiếp tục hạ thủ, nguyên nhân ngoại trừ muốn dò xét rõ kiếm thuật của gã ra, chủ yếu là vì uy lực của “Ngũ Lôi Oanh Đỉnh” cực lớn, song cũng không dễ ngưng tụ.
 - -- Ta đương nhiên không muốn ám toán sau lưng mà vẫn đánh trượng lần nữa.
 - -- Hồi Vạn Lôi ta lẽ nào lại là kẻ ám toán sau lưng mà vẫn không đã thương được địch nhân?
 - -- Nhưng hiện tại ta đã kích trượng mấy lần, nếu tiếp tục như vậy, e rằng nguyên khí sẽ hao tổn nặng nề, vô phương ngưng tụ được chân khí nữa.
 - -- Càng đáng sợ hơn là, tên tiểu tử này cước bộ kỳ lạ, chỉ đông đánh tây, kiếm pháp phiêu diêu bất định mà thân pháp cũng loạn choạng không ngừng, có lần còn ưỡn người tự nhận nửa đạo lôi chấn của ta nữa.
 - -- Đây là thân pháp gì vậy?
 - -- Đây là cách đánh gì vậy?
 - -- Lẽ nào tên tiểu tử này chỉ cần mạng của ta mà không muốn giữ mạng của bản thân hắn?
 - -- Lửa đã cháy sắp đến nơi, nếu tiếp tục đánh nữa, làm sao có thể thoát khỏi biển lửa?
 - -- Lẽ nào “Ngũ Lôi Oanh Đỉnh” Hồi Vạn Lôi ta phải chôn thây nơi này?
- Hồi Vạn Lôi khi tấn công Phương Tà Chân, lần thứ hai nảy sinh trong lòng một nỗi sợ vô duyên vô cớ kể từ khi y xuất đạo giang hồ hai mươi lăm năm trước. Lần thứ nhất là khi y lực chiến với Lôi Động

Thiên ở kinh thành mấy năm về trước.

* * * * *

Hắc Toàn Phong Tiểu Bạch dẫn đầu đội ngũ, đi trước Nhan Tịch, trước Trì Nhật Mộ, trước cả Hồng Tam Nhiệt.

Khi Tiểu Bạch phát hiện trước mặt có ánh lửa ngất trời, liền lập tức thúc ngựa lao tới.

Khi y phát hiện có hai bóng nhân ảnh đang ác đấu dữ dội trong quãng lửa liền lập tức đứng lên yên cương, vì vậy y nhìn rõ hơn bất cứ ai.

Thì ra nơi ở của Phương Tà Chân đã biến hành một biển lửa.

Tiểu Bạch đến đây rất thường xuyên, có lúc là tặng lễ vật, có lúc là để quan sát tình hình, có lúc là đi theo Trì Nhật Mộ, cũng có lúc là đi theo Lưu Thị Chi.

Vì thế nơi này đối với y rất quen thuộc.

Nhưng nơi này giờ đã biến thành một biển lửa đang hùng hực cháy. Trước biển lửa có hai người đang quyết đấu sanh tử.

Một người giống như sấm động buổi sớm, so với lửa còn mãnh liệt, còn hung tợn, đáng sợ gấp bội.

Một người giống như một đạo điện quang, phiêu hốt bất định, hàn quang màu ngọc bích không ngừng bắn ra.

Y nhìn thấy sấm nổ điện chớp, rồi cả hai người cùng lúc ngã xuống.

Một người đổ rầm xuống như một cây cự mộc ngàn năm.

Một người ngã xuống như một đạo điện quang bị đứt đoạn.

Cả hai người này gã đều nhận biết.

Một người là Hồi Vạn Lôi của Diệu Thủ đường. Một người là kẻ mà Lan Đình Trì gia đã tốn bao công sức chiêu nạp nhưng vẫn bất thành, Phương Tà Chân.

Lúc này, lại có thêm hai đạo nhân ảnh nữa phi tới.

Một người chạy tới bên Hồi Vạn Lôi, đỡ y dậy.

Một người lao đến cạnh Phương Tà Chân, đâm thẳng ra một thương.

Hắc Toàn Phong Tiểu Bạch vọt hét lớn một tiếng :

– Không được giết người!

Kẻ kia ngây người, thương vẫn chưa kịp đâm xuống.

Nhan Tịch vội thò đầu ra hỏi :

– Có chuyện gì?

Tiểu Bạch đáp :

– Phương công tử đã thọ thương, có người muốn giết y.

Nhan Tịch vội nói :

– Mau cứu người!

Nhưng lúc này đoàn người ở cách nơi xảy ra sự việc ít nhất cũng phải ba bốn chục trượng, Tiểu Bạch tung người lên nháp nhô ba lượt vẫn ở khoảng cách ngoài hai chục trượng.

Nhan Tịch gấp giọng nói :

– Y không thể chết.

Trì Nhật Mộ quay sang Thất Phát thiên sư khẽ gật đầu. Lúc này cả Hồng Tam Nhiệt cũng thúc ngựa lao tới như điên cuồng, định ngăn trở kẻ kia hạ độc thủ, nhưng liệu có kịp không?

Kẻ kia đã đâm thương xuống.

Phương Tà Chân miễn cưỡng lặn người một vòng, tránh được một thương, song đối phương lại tiếp tục đâm xuống một thương nữa.

Thất Phát thiên sư đột nhiên trợn trừng mắt, phát ra hai đạo hàn quang sáng rực.

Lão cho tay vào trong chiếc túi mang theo bên mình, móc ra một cây cung nhỏ.

Cây cung đỏ như lửa.

Lão đưa tay vuốt đầu một cái, sau đó giương cung.

“Tên” của lão là một sợi tóc.

Điều kỳ lạ là trên mái đầu ngắn cùn của lão lại có một sợi tóc dài như vậy.

“Vù!”\.

Sợi tóc bắn vút ra.

Sợi tóc bị lão kéo dài thẳng tắp, không biết là vì do quá nhỏ hay do hỏa quang rực sáng làm chói mắt người mà sợi tóc xạ ra liền lập tức biến mất, khó mà nhận ra được.

Kẻ sử câu liêm thương kia đột nhiên ôm tay, kêu lớn một tiếng. Tên đang đỡ Hồi Vạn Lôi vội nói vài câu gì đó, rồi chạy đến đỡ lấy kẻ bị thương, thi triển khinh công lao vút đi.

Thất Phát thiên sư định tiếp tục trưng cung thì Trì Nhật Mộ đã lên tiếng ngăn lại :

– Bất tất! Cứu người quan trọng!

Giờ Tiểu Bạch mới đến nơi.

Hồi Vạn Lôi nằm trên đất và hai kẻ đến nhanh đi cũng nhanh kia đều không còn ở đó nữa, chỉ còn lại một mình Phương Tà Chân và một cỗ thi thể thiếu mất nửa phần, một nửa phần đã nằm trong biển lửa.

Nhan Tịch cũng nhảy ra khỏi kiệu. Nàng vừa nhìn thấy Phương Tà Chân nằm trên mặt đất, chiếc khăn lụa xanh đã bung ra, để lộ cổ tay trắng ngần và chiếc vòng ngọc bích, nhất thời không kiềm nén được cảm xúc liền lao tới, quỳ xuống lắc lắc đôi vai gầy, thê thiết nói :

– Phương Tà Tà, Tà Tà, chàng tỉnh lại đi, chàng tỉnh lại đi!

Trì Nhật Mộ thấy vậy, liền lùi lại một bước, khẽ chau mày.
Hồng Tam Nhiệt cũng bước tới, liếc mắt nhìn gã một cái, tức giận nói :

– Nếu người gia nhập Trì gia sớm một chút thì đâu phải chịu cảnh này?

Nhan Tịch quay người lại, trên má vẫn còn dấu lệ :

– Là ai giết chết gã?

Trong mắt Tiểu Bạch thoáng hiện lên một tia nhìn phẫn nộ :

– Thuộc hạ chỉ thấy Hối Vạn Lôi, nhưng gã cũng cùng lúc ngã xuống với Phương công tử.

Thất Phát thiền sư đột nhiên trầm giọng nói :

– Đại phu nhân, gã không chết, chỉ là bị trúng độc mà thôi.

Nhan Tịch vừa kinh vừa mừng, vội nói với Thất Phát thiền sư :

– Đại sư, ngài hãy cứu gã, xin ngài hãy cứu gã.

Thất Phát thiền sư lùi lại một bước, lưỡng lự nói :

– Chuyện này...

Nhan Tịch nhìn sang Trì Nhật Mộ, ánh mắt đầy vẻ khẩn cầu và thê lương.

Trì Nhật Mộ ho khan một tiếng, quay sang nhìn Thất Phát thiền sư nói :

– Đại sư, phiền ngài xuất thủ tương cứu.

Thất Phát thiền sư bước đến cúi người xuống bắt mạch cho Phương Tà Chân, sau lại cởi y phục gã ra, đặt tay lên ngực xoa bóp một hồi rồi lật ngược người lại, quan sát vết thương sau lưng.

Sau đó, lão lắc đầu, thở dài một tiếng.

Hai mắt Nhan Tịch ngấn lệ.

Phương Tà Chân nhắm nghiền hai mắt, sắc mặt tái xanh, bất tỉnh nhân sự.

Thất Phát thiền sư chợt đứng thẳng người dậy, quay sang thấp giọng nói với Trì Nhật Mộ :

– Công tử, mời đến đây bàn tăng có chuyện muốn thương lượng.

Trì Nhật Mộ liền cùng lão đi khỏi vài bước, Tiểu Bạch không an tâm, định đi theo thì Trì Nhật Mộ đã nói :

– Ta và đại sư có chuyện cần thương nghị, người ở lại đây bảo vệ cho Phương thiếu hiệp được rồi.

Tiểu Bạch đáp :

– Vâng.

Nhưng vẫn đứng từ xa giám thị Thất Phát thiền sư. Lão đến Trì gia bất quá mới được nửa ngày, tự nhiên Hắc Toàn Phong Tiểu Bạch và Hồng Tam Nhiệt không thể tin nhiệm được.

Trì Nhật Mộ thấy Tiểu Bạch lùi bước, liền hỏi luôn :

– Đại sư có gì chỉ giáo?

Hồng bào trên mình, bộ tóc ngắn ngắn trên đầu và ánh mắt sắc lạnh của Thất Phát thiền sư được ánh lửa chiếu vào, càng trở nên kỳ dị :

– Công tử thực sự muốn cứu Phương Tà Chân?

Trì Nhật Mộ bị câu hỏi này làm ngầy người ra giây lát :

– Đại sư sao lại hỏi vậy?

Thất Phát thiền sư lạnh giọng nói :

– Phiền phức đa phần là do con người tự chuốc lấy. Đại phu nhân và Phương Tà Chân dường như có chút tình xưa chưa dứt, công tử cứu gã không phải là tự tìm lấy phiền não vào thân hay sao?

Nói đoạn, liền dùng ánh mắt quái dị của lão nhìn chăm chăm vào mặt Trì Nhật Mộ nhưng đang đợi câu trả lời của y.

Trì Nhật Mộ nghe lão nói vậy liền đưa mắt nhìn Phương Tà Chân và Nhan Tịch một lượt, trong lòng cũng hơi có chút nhiễu loạn, tịnh không dám đối mặt nhãn thần của Thất Phát thiền sư, một hồi lâu sau mới lên tiếng :

– Bất kể thế nào, Phương thiếu hiệp cũng là nhân tài mà chúng ta đang rất cần, chúng ta không thể thấy gã chết mà không cứu.

Thất Phát thiền sư mỉm cười, từ hòa nói :

– Cứu gã rồi, sau này vị tất gã sẽ để công tử sử dụng. Giả như bây giờ cứ để gã ở đây không lý tới nữa, cũng không thể coi là chúng ta đã giết gã, nhưng gã chết là chuyện chắc chắn.

Trì Nhật Mộ trầm ngâm :

– Ý của đại sư là người này không đáng cứu?

Thất Phát đại sư cúi đầu nói :

– Cứu hay không cứu, hoàn toàn do công tử định đoạt. Công tử là Minh chủ của Lan Đình Trì gia, bản tăng chỉ là làm theo mệnh lệnh của công tử mà thôi.

Khi lão cúi đầu, nhắm mắt bao nhiêu sát khí lập tức biến mất, trở thành một vị cao tăng tu hành thâm hậu, đạo hạnh cao thâm.

Trì Nhật Mộ cắn môi thốt :

– Mặc kệ gã có gia nhập Trì gia hay không, ít nhất gã cũng sẽ không đối địch với chúng ta. Có gã, ít nhất ba nhà Hôi, Du, Cát cũng có thêm một phần uy hiếp.

Thất Phát thiền sư chấp tay, chậm rãi nói :

– Giả như sau khi phục hồi, gã lại gia nhập một trong ba nhà Du, Hôi, Cát đối địch với công tử thì sao?

Trì Nhật Mộ biến sắc :

– Chuyện này... chắc không đâu!

Thất Phát thiền sư thở dài :

– Công tử thật muốn cứu người này?

Trong lòng Trì Nhật Mộ thập phần lưỡng lự, nhưng ngoài miệng vẫn đáp :

– Chúng ta cứu người trước rồi tính sau!

Thất Phát thiền sư tuy cúi đầu nhắm mắt, song dường như vẫn đang quan sát Trì Nhật Mộ :

– Công tử quyết không hối hận chứ?

Trì Nhật Mộ đột nhiên nghe ra được ý tứ trong lời nói của Thất Phát thiền sư, vui mừng hỏi :

– Ý của đại sư là, vết thương của Phương thiếu hiệp vẫn có thể cứu được?

– Kỳ thực thương thế của gã hoàn toàn không nặng.

Thất Phát thiền sư thấp giọng nói.

– “Ngũ Lôi Oanh Đỉnh” của Hồi Vạn Lôi có làm gã bị thương vài chỗ, song đều không phải nơi yếu hại, hơn nữa, người này đã từng tham tập nội công Tử Ngọ Tâm Triều đại pháp và Luyện Khí Điều Nguyên hộ vệ tâm mạch, bởi vậy nên thương thế không hề nhập vào phế phủ, chỉ là gan tạng xuất huyết, nhưng cũng không tổn hại đến kinh mạch. Gã bị hôn mê như vậy là bởi trúng phải ám khí của “Phi Tinh Tử”, bản tăng đã xem xét kỹ lưỡng, thù tai trái của y đã bị sứt mất một miếng da, nhưng không có máu. “Thất Tinh Bạng Nguyệt” của “Phi Tinh Tử” kiến huyết phong hầu, Phương thiếu hiệp thấy không có máu, cho rằng vô sự, nhưng sự lợi hại của “Thất Tinh Bạng Nguyệt” nào chỉ có vậy, dù chưa thấy máu, nhưng chỉ cần huyết khí vận hành quá độ, thì vẫn thấy đầu vầng mắt hoa, sản sinh ảo giác, một lúc sau ắt phải ngã nhào...

Thất Phát thiền sư nói đến đây, cặp mắt lại phát ra hai luồng dị quang :

– Phương thiếu hiệp có thể trong tình cảnh như vậy mà vẫn đánh ngã được đệ nhất hảo thủ của Diệu Thủ đường Hồi Vạn Lôi, không chỉ là võ công khiến người ta bội phục mà cả ý chí cũng vượt quá sức chịu đựng của người thường.

Trì Nhật Mộ vừa mừng vừa lo :

– Ý của đại sư là gã có thể cứu được...?

Thất Phát thiền sư mỉm cười :

– Chẳng những có thể sống, mà vết thương còn không hề nghiêm trọng.

Trì Nhật Mộ nghĩ ngợi giây lát rồi nói :

– Vậy chúng ta cứu tình gã rồi tính tiếp.

– Không thể.

– Tại sao?

– “Thương thế bản thân nặng nhẹ thế nào, Phương thiếu hiệp vị tất đã hay biết, tại sao công tử không tranh thủ một chút nhân tình này?”

- Thất Phát thiền sư từ từ nói - “Nếu như công tử thật sự muốn cứu người, muốn người được cứu cảm ân đồ báo, tại sao không đem gã về Lan Đình trước rồi tính tiếp?”\.

Trì Nhật Mộ như sức tĩnh :

– Đại sư cao kiến!

Thất Phát thiền sư nói :

– Đây chính là nguyên do bản tăng mời công tử quá bộ ra đây. Khi về đến Lan Đình, bản tăng ở trước mặt đại gia sẽ nói thương thế y rất nặng, nhưng công tử cứ một mực khấn cầu bản tăng ra tay cứu gã, sau đó bản tăng sẽ đáp ứng tận lực cứu chữa... màn kịch này nếu không ngại có thể diễn trước mặt đại phu nhân một lượt, có thể sẽ rất có ích cho việc hành sự sau này, công tử thấy thế nào?

Trì Nhật Mộ mỉm cười nói :

– Đại sư tính toán thật chu đáo. Có thêm được cường trợ như đại sư đây, tại hạ thật chẳng khác gì hổ mọc thêm cánh!

Thất Phát thiền sư thở dài nói :

– Công tử chiếu cố bộ hạ, thiện dụng nhân tài... bản tăng thấy công tử quý trọng Phương thiếu hiệp như vậy, thực tại vô cùng cảm động. Loài điều cầm còn biết chọn cành lành mà đậu, huống chi là bản tăng?

Trì Nhật Mộ vội nói :

– Chỉ cần đại sư chịu vì Trì gia mà bạt đao tương trợ, tại hạ nhất định tôn đại sư làm sư làm phụ, nguyện cùng đại sư chia sẻ vinh hoa phú quý.

– “Ta là người xuất gia, sớm đã xem thường danh lợi, coi phú quý tựa phù vân” - Thất Phát thiền sư chất lưỡi, dài giọng nói - “Cho dù công tử có thể tín nhiệm sai gia, song chỉ sợ...”.

Trì Nhật Mộ biết đây là lúc y phải truy vấn :

– Đại sư có gì nghi nan, xin cứ tận tình chỉ điểm, tại hạ xin tận lực tùng mệnh.

Thất Phát thiền sư mỉm cười, nhẹ giọng nói :

– Dù công tử có thể dung được sai gia, nhưng quân sư dưới trước công tử, Lưu Sư Tử vị tất đã để sai gia đây vào mắt!

– “Làm gì có chuyện đó” - Trì Nhật Mộ vội nói - “Lưu tiên sinh cũng là một trí giả đời này, lẽ nào lại không trân trọng trí giả như đại sư chứ?”\.

Thất Phát thiên sư cười ha hả :

– Bần tăng chỉ nói đùa vậy thôi.

Đoạn kéo tay áo Trì Nhật Mộ nói :

– Chúng ta ra cứu chữa cho Phương công tử thôi.

Hai người quay lại chỗ Phương Tà Chân. Lúc này Nhan Tịch đã lo lắng đến đứng ngồi không yên. Trì Nhật Mộ ở trước mặt mọi người khẩn thiết yêu cầu Thất Phát thiên sư ra tay cứu chữa, Thất Phát thiên sư lại từ chối mấy bận, sau đó mới miễn cưỡng, thở dài một tiếng nói :

– Ôi, Phương công tử đã trúng phải “Ngũ Lôi Oanh Đỉnh” của Hối Vạn Lôi, lại bị ám khí tẩm độc của “Phi Tinh Tử” là “Thất Tinh Bạng Nguyệt” bắn trúng, muốn trị khỏi cho gã thì phải hao tổn mất năm năm công lực, còn phải mất thêm ba viên Cửu Chuyển Hoàn Hồn đơn của bần tăng nữa thì mới có chút hy vọng.

Trên mặt lão lộ vẻ khó xử :

– Công tử đã hết sức khẩn cầu bần tăng cứu gã một mạng, bần tăng cũng không nỡ nhìn thấy một võ lâm kỳ tài có thể gánh vác trọng nhiệm võ lâm chết một cách bất minh bất bạch như vậy, dù là phải trả giá lớn, bần tăng cũng phải thử một phen xem sao.

Nhan Tịch thấy Thất Phát thiên sư đáp ứng cứu chữa, biết Phương Tà Chân đã có hy vọng, trong lòng vô cùng mừng rỡ. Trì Nhật Mộ liền nói :

– Đại sư mới tới tệ phủ chưa được nửa ngày vậy mà đã phải hao thần tổn sức như vậy, thâm tình hậu ý này của đại sư tại hạ xin được khắc cốt ghi tâm, mãi mãi không quên.

Nhan Tịch cũng thập phần cảm động nói :

– Ân trọng của đại sư, ngày sau chúng tôi nhất định báo đáp.

Thất Phát thiên sư vội nói :

– Bần tăng là kẻ xuất gia, lẽ nào thi ân lại mong được báo đáp? Đây đều là do nể mặt nhị công tử, đại phu nhân muốn tạ ơn, thì hãy tạ ơn người đáng được tạ ơn!

Trì Nhật Mộ lập tức nói :

– Chúng ta là người trong nhà, cứu Phương thiếu hiệp là chuyện của Trì gia, có gì đáng để tạ ơn đâu!

Thế là đoàn người Trì gia liền chia nhau dập lửa, sau đó đặt Phương Tà Chân lên xe, tiến về hướng Lan Đình.

Ở một bờ sậy đằng xa, nơi ánh lửa không chiếu tới được có hai người đang phục xuống.

Kỳ thực là có ba người, chỉ bắt quá người to lớn như Cự Linh Thần này đã nằm xuống, trên người có bảy chỗ thương khẩu vẫn còn đang

chảy máu ròng ròng.

Một trong hai người còn lại đang đắp thuốc, băng vết thương cho Hồi Vạn Lôi.

Người kia chính là Hồi Bách Hưởng.

Y nhìn theo đoàn người đang đi xa dần, nghiêng răng kèn kẹt, trên cánh tay tả của y vẫn còn vết máu, một sợi tóc cứng như dây thép xuyên qua cánh tay, nhưng y vẫn chưa rút nó ra.

Người bên cạnh y lo lắng hỏi :

– Hồi tổng quản, vết thương của ngài có đáng lo không? Có cần rút ám khí ra trước rồi bôi Vạn Niên Đoạn Tục vào không?

Hồi Bách Hưởng hừ lạnh nói :

– Không cần! Nhất Phát Thần Thích của Thất Phát thiên sư không thể tùy tiện rút ra được, hễ rút ra thì sẽ tổn thương đến huyết mạch, phải đợi bảy ngày sau, sợi tóc mềm ra thì mới rút ra bôi thuốc được. Con bà nó! Tên này ra tay thật độc ác hết sức!

Hán tử kia chất lưỡi nói :

– Vừa nãy chỉ cần có thêm chút thời gian là có thể giết được tên Phương Tà Chân đó rồi, đáng tiếc...

Hồi Bách Hưởng hừ nhẹ một tiếng :

– Lan Đình Trì gia đã dốc cả ổ đến đây rồi, còn có thêm cả lão Lục Phát Hồng Bào kia nữa, xem ra lão đã bỏ Thiên Diệp sơn trang mà đến đầu nhập Trì gia rồi. Nếu chúng ta còn ra tay nữa, chỉ sợ khó mà toàn mạng rời khỏi đây được. Vì một tên Phương Tà Chân nhỏ bé... có đáng không?

Y đưa mắt nhìn căn nhà tre giờ đã cháy thành than, lẩm bẩm nói :

– Huống hồ, mục đích của chúng ta đã đạt thành rồi. Bất quá, hừ hừ, bắt ta phải chịu thiệt thòi thế này, Trì lão nhị cũng phải có gì bồi thường mới đúng!

Y lẩm bẩm rất nhỏ, gã hán tử đứng bên cạnh tự nhiên là không thể nghe rõ, đồng thời y cũng không dám hỏi nhiều. Bởi vì gã hiểu được, có một số chuyện biết ít một chút, so với những kẻ biết nhiều thì kết cục tốt hơn rất nhiều.

Sát Sở

Hồi 20

Mộng lý phi tình

Phương Tà Chân tỉnh lại là chuyện của hai canh giờ sau. Gã giãy giụa, lăn lộn giữa một biển lửa khổng lồ, đột nhiên giật mình tỉnh giấc.

Khi gã tỉnh lại liền ngửi thấy mùi hoa sen thơm ngát, chim hót líu lo. Bên ngoài khung cửa sổ hình lá chuối, là một đoạn lan can ngắn, tiếp đó là một mái hiên rộng dẫn ra một hành lang hình tròn, ước chừng dài hai ba chục trượng, bên ngoài hành lang là một hồ sen đỏ hồng, những chiếc lá xanh che phủ mặt hồ.

Trên thư án đặt ba chiếc giá nến, hồng lập đã cháy gần hết. Gian phòng trần thiết thập phần thanh nhã, bên trong cũng rất rộng rãi, trên trần nhà còn có treo cả đèn lưu ly.

Bên cạnh chiếc giường gã đang nằm là một chiếc bếp nhỏ, bên trên đặt một chiếc ấm đồng, bên dưới có tia lửa bắn ra, dường như đang cháy rất mạnh.

Phương Tà Chân vừa tỉnh lại liền biết mình chưa chết.

Đã từ nhiều năm nay, gã đã không còn cảm thấy sống là một chuyện vui vẻ. Tuy nhiên, trước đây nhiều năm, gã đã từng có những ngày khoái lạc vui sướng, một thời gã cũng cho rằng cuộc đời này tràn đầy hoan lạc và sung sướng. Gã hưởng thụ từng tia nắng mặt trời, từng trận gió mát. Mỗi một khắc đều là thời gian tươi đẹp, một một người đều là người tốt.

Gã từng cảm thấy mình là người may mắn nhất thế gian.

Nhưng giờ gã không còn nghĩ vậy nữa.

Từ rất lâu rồi gã không còn nghĩ như vậy nữa.

Gã đã từng cảm thấy mình bất hạnh, lòng chết nhưng người vẫn sống.

Có ai biết được mùi vị của cái chết trong lòng là thế nào? Đó chính là sống mà không có sự đợi chờ.

Sống một cuộc sống không có bất kỳ hy vọng và chờ đợi.

Từ sau lần kinh biến đó, gã chỉ còn lại một tấm thân bị tàn phá và một trái tim đau đớn. Thế nhưng, kể từ khi Nhan Tịch rời khỏi, gã đã không còn cảm thấy hạnh phúc hay là bất hạnh nữa rồi.

Gã cơ hồ như đã mất đi cảm giác.

Gã cảm thấy sự huy hoàng của sinh mệnh đã trở nên tịch mịch, vẻ sáng lạn đã dần dần mờ mịt, vẻ thôi hồn đoạt mục đã dần dần phai sắc, sinh mạng của gã giờ giống như một tiếng thở dài bị đứt đoạn, một phiến lá khô bị gió thu thổi bay xuống đất.

Điều kỳ lạ là, trong tình cảnh sống mà như chết ấy, học vấn và võ công của gã lại tiến bộ thần tốc, liên tiếp đạt được những đỉnh cao mới, đạt đến những cảnh giới trước giờ chưa ai đạt được.

Lẽ nào đời người muốn “được” thì phải “mất” trước?

Lẽ nào không có mất mát thì không sở đắc...

Giữa được và mất, rốt cuộc là có bao nhiêu phần được, bao nhiêu phần mất?

Có lẽ là vì gã vất bỏ tất cả, tiến vào cảnh giới vô sinh vô tử, vô dục vô cầu nên đã thấu hiểu được kiếm pháp thượng thừa, đạt đến cảnh giới âm nhiên tiêu hồn.

Từ Thiên Vấn kiếm pháp, gã đã ngộ ra Tiêu Hồn kiếm pháp.

Gã có được thành tựu kinh người về khinh công đề tung thuật: Vạn Cổ Vân Tiêu Nhất Vũ Mao.

Nhưng gã không hề vui, cũng chẳng hề buồn.

Gã chỉ là một người bình thường, có một trái tim bình thường, muốn sống một cuộc sống bình thường với quá khứ bình thường.

Có điều, gã vẫn là một kẻ bất phàm.

Một kẻ bất phàm thì không thể sống cuộc đời bình phàm cả một đời.

Cuộc phân tranh của Lạc Dương tứ công tử, cuối cùng cũng giống như lửa đỏ trong lò làm nước trong ấm trào ra.

Gã cũng buộc phải xuất kiếm.

Sau đó gã gặp một người mà gã thiên tư vạn niệm, song cũng là người mà gã không muốn gặp nhất.

Nhan Tịch.

Ấm đồng phát ra những tiếng rít của nước sôi.

Phượng Tà Chân cảm thấy đầu vầng mắt hoa, vành tai hãy còn hơi tê tê.

Một “ngôi sao” nhỏ sượt qua vành tai gã đã khiến gã cơ hồ mất mạng.

Sống không phải là một chuyện khoái lạc, nhưng chết cũng không phải vậy. Đối với Phượng Tà Chân, khoái lạc chính là hồng phần trong quá khứ của gã: Nhan Tịch, còn bình lặng chính là tri âm trong hiện tại của gã: Tích Tích.

Gã không cho rằng bản thân có tương lai.

Thế nhưng giờ gã đột nhiên thấy quá khứ tiến gần đến hiện tại.

Bởi gã nhìn thấy một lệ ảnh lướt qua cửa sổ.

Một nhân ảnh nhỏ nhắn.

Người đứng trước cửa phòng, một a hoàn đẩy cửa cho nàng. Một tiếng “két” đơ đệu nhạt nhẽo mà vô kinh vô hỉ vang lên. Dưới ánh sáng của buổi bình minh, xuất hiện một người dễ giận dễ vui, một khuôn mặt chột vui chột giận.

Chính là khuôn mặt ấy, đã khiến người ta phải tiêu hồn thất phách. Chính là con người ấy, đã khiến gã mất đi bản thân.

Khi gã nhìn thấy khuôn mặt ấy, chuyện đầu tiên nghĩ đến chính là lửa.

Biển lửa.

Phượng Linh thăm tử trên hàng rào trúc.

Phượng lão gia chết trong chảo nước sôi.

Đám cháy hủy thi diệt tích.

Người khổng lồ giống như một cây thần mộc sét đánh không chết.

Nhan Tịch thấy gã ngồi dậy, trên mặt lộ vẻ mừng rỡ :

– Chàng tỉnh rồi?

Trên tay tỳ nữ bưng một chiếc khay gỗ màu đen khảm vàng, bên trên đặt một chiếc bát sứ hoa xanh, trong bát bốc lên mùi thuốc thơm ngát. Thần sắc Nhan Tịch vô cùng vui vẻ, nhưng trong mắt lại ẩn ước một vài tia đỏ, hiển nhiên là cả đêm qua nàng chưa được nghỉ ngơi.

Phượng Tà Chân vừa mở miệng đã hỏi :

– Gia gia của ta đâu?

Nhan Tịch ngây người, tựa hồ như hạ một quyết tâm cực lớn, nhìn gã lắc đầu.

Phượng Tà Chân lại lạnh lùng hỏi tiếp :

– Tiểu đệ của ta đâu?

Nhan Tịch lại cắn môi lắc đầu lần nữa.

Phượng Tà Chân trầm mặc một hồi lâu, rồi hỏi tiếp :

– Hồi Vạn Lôi đâu?

Nhan Tịch nói :

– Trọng thương, được người ta cứu đi rồi.

Phượng Tà Chân không nói gì nữa.

Gã chống tay xuống giường, ngồi thẳng lưng dậy. Vàng thái dương còn chưa lên, ánh sáng bình minh yếu ớt nhạt nhẽo và vô lực. Vẻ ngoài của gã giờ tuyệt không giống một hiệp khách kiếm xuất nhân vong, mà chỉ giống một tên thư sinh văn nhược với đôi bàn tay trắng. Một gã thư sinh nhạt nhẽo, yếu ớt.

Một hồi lâu sau Phượng Tà Chân mới lại lên tiếng :

– Kiếm của ta đâu?

Nhan Tịch không nhin được đưa tay ra đặt lên chiếc khăn xanh quăn

trên cổ tay gã.

Sau đó nàng như tỉnh lại, khẽ vuốt nhẹ chiếc khăn rồi thu tay về.

– Vết thương của chàng chưa khỏi hẳn, chàng không thể đi.

Phượng Tà Chân nhắc lại câu hỏi :

– Kiếm của ta đâu?

Nhan Tịch thở dài một tiếng :

– Tính khí của chàng vẫn như trước.

Phượng Tà Chân đứng dậy. Nhan Tịch kinh ngạc nói :

– Chàng muốn làm gì?

Phượng Tà Chân lãnh đạm đáp :

– Không có kiếm, ta cũng có thể đi vậy.

Nhan Tịch hỏi :

– Chàng muốn đi đâu? Làm gì?

Phượng Tà Chân đáp :

– Báo cừu.

Nhan Tịch hỏi :

– Chàng có thể không đi được không?

Phượng Tà Chân đột nhiên có chút kích động :

– Nếu phụ thân nàng vô cớ thảm tử, đệ đệ cũng bị người ta sát hại, nàng có thể không đi báo cừu được không?

Nhan Tịch không thể trả lời câu hỏi này.

Bởi vì đáp áp quá rõ ràng.

Phượng Tà Chân cũng không đợi nàng trả lời, quay người bước ra cửa.

Nhan Tịch hỏi :

– Chàng định tìm ai báo cừu?

– Tất cả những kẻ nào có liên quan đến âm mưu này, tất cả những kẻ nào tham gia sát hại gia gia và đệ đệ của ta.

– Nhưng... chàng chỉ có một mình, độc thương lại chưa khỏi, muốn đến Diệu Thủ đường khác nào đi nạp mạng?

– “Ai nói bây giờ ta muốn đến Diệu Thủ đường?” - Phượng Tà Chân thốt - “Một người muốn báo cừu một cách chân chính, có thể đợi được một năm, cũng có thể đợi mười năm, đợi đến khi có cơ hội tốt nhất, đợi đến lúc thích đáng nhất mới ra tay. Một người nếu như chỉ muốn gấp rút sát tử cừu nhân, đó không phải là báo cừu, mà là tiết hận”.

Gã ngừng lại giây lát rồi nói tiếp :

– Huồng hồ, Hồi Vạn Lôi xuất hiện ở đó không nhất định hẳn là kẻ sát nhân.

Nhan Tịch đã hơi yên tâm, đến giờ Phượng Tà Chân vẫn còn giữ

được lý trí sáng suốt. Nếu đổi là nàng, tự vẫn cũng chưa chắc có thể làm được.

– Vậy thì... chàng định đi đâu?

– Tương Tư lâm.

– Du gia?

– Tiểu Bích Hồ.

– Tại sao?

– “Gia gia đã chết rồi, tiểu đệ cũng bị liên lụy” - Phương Tà Chân thốt

- “Ta còn một vị bằng hữu, giờ rất có thể y đang phải quyết chiến sinh tử ở Tương Tư đình, hiểm nguy trùng trùng, ta không muốn mất luôn cả y nữa”.

Nhan Tịch kinh ngạc hỏi :

– Chàng muốn nói Truy Mệnh?

Phương Tà Chân đã bước ra đến cửa, hai cánh cửa vẫn chưa đóng lại. Bên ngoài là hành lang, hồ sen u nhã như tranh, trong lòng gã không khỏi dậy lên một nỗi đau âm thầm. Tưởng tất những năm gần đây, nàng ở đây cũng coi như là thiên thượng nhân gian rồi. Những mỹ cảnh nhã các này đại khái đều do một tay nàng bày bố cả? Còn gã thì sao? Ngay cả lão phụ và tiểu đệ, hai người cùng ăn với gã một mâm cơm, uống chung với gã một hồ nước đều đã gặp phải độc thủ! Có thể thấy trên đời này thật sự có may mắn và bất hạnh.

Nếu như ngày đó nàng không rời khỏi gã thì liệu có cục diện ngày hôm nay không?

Trong lòng Phương Tà Chân bất giác như bị ngọn lửa hờn ghen và tức giận thiêu đốt. Gã đứng lặng người không trả lời câu hỏi của Nhan Tịch.

Nhan Tịch lại nói tiếp :

– Lạc Dương tứ công tử dùng thiên phương bách kế, tiền tài phú quý, uy bức dụ dỗ chàng đều không chịu gia nhập với họ. Thế nhưng, chàng với Truy Mệnh bất quá chỉ gặp nhau có một lần, chàng rõ ràng biết y là đối tượng mà bọn Thất Phát thiên sư, Sái Tuyên Chung, Đoạn Mi Thạch không thể không diệt trừ, vậy mà vẫn vì y mà bán mạng! Chàng....!

Phương Tà Chân nhặt nhổ hỏi :

– Ta làm sao?

Nhan Tịch nói :

– Chàng không hề thay đổi... vẫn là cái tính cách đó!

– “Câu này vừa nãy nàng đã nói rồi. Ta phong lưu thành tính, không thể an định, không cầu danh tiếng, cô phương tự thưởng...” -

Phương Tà Chân thốt - “Không sai, ta vẫn như xưa. Ta vẫn làm

những chuyện ngốc nghếch vì người khác, chỉ cần ta cam tâm tình nguyện thì không tiếc gì tấm thân nhiệt huyết... Những tính xấu đã khiến năm xưa nàng rời bỏ ta, đến giờ một chút ta cũng không sửa đổi được”.

Nhan Tịch nhìn gã, nhìn gã, nhìn gã một hồi lâu sau mới nói :

– Chàng thật sự cho rằng ta rời bỏ chàng là vì lý do đó sao?

Phương Tà Chân đưa tay lên vuốt vuốt vành tay, ngẩng đầu nhìn sắc trời :

– Ta không biết, ta phải đi đây.

Nhan Tịch nói :

– Sao chàng không mặc thêm tấm áo dài rồi hãy đi!

Phương Tà Chân nhìn theo hướng nàng chỉ tay, chỉ thấy trên chiếc giá để sát tường có treo một tấm bạch y. Gã nhìn thấy bạch y, bất giác chợt nhớ đến rất nhiều chuyện khi gã và nàng còn ở bên nhau, cảm thấy vô cùng quái lạ: lão gia và tiểu đệ vừa bị người ta sát hại, gã làm sao vẫn có thể nhớ đến những ràng buộc của ngày xưa, những chuyện tình ái của quá khứ được chứ?

Khi gã cầm tấm bạch y lên mới phát hiện bên dưới là một thanh kiếm.

Diệt Hồn Kiếm.

Gã cầm kiếm lên, phảng phất như đón người yêu đã ly tán từ lâu trở về vòng tay của mình vậy.

Điều lạ là vào lúc này, gã đột nhiên nghĩ đến Tích Tích.

Khi gã đi ra đến cửa thì đột nhiên dừng bước, lên tiếng hỏi :

– Nàng thật sự muốn ta gia nhập Lan Đình Trì gia?

– Không!

Đáp án này dường như ngoài ý liệu của Phương Tà Chân :

– Tại sao?

– “Bởi vì đây đích thực là vùng đất thị phi, hơn nữa còn là một cạm bẫy khổng lồ. Ai rơi vào cũng tự cho rằng mình đang bày bố thiên la địa võng, kỳ thực đã trở thành kẻ trong lưới từ lúc nào cũng chẳng biết” - Nhan Tịch nói - “Nơi này không hợp với chàng. Những người ở đây đều điên hết cả rồi, không điên thì không thể nào đứng vững ở đây được. Trừ phi là chàng điên mới muốn tiến vào”.

Phương Tà Chân quan sát nàng :

– Tại sao lúc đầu nàng lại muốn ta gia nhập? Còn đích thân đến Đại Ấn sơn để du thuyết?

– Bởi vì ta không biết đó là chàng.

– Nhưng sau khi nàng biết đó là ta, vẫn muốn ta ở lại trợ lực cho Trì gia của nàng.

– Khi vừa nhìn thấy chàng, ta... ta không thể khống chế được bản thân, muốn lưu giữ chàng lại... Giờ ta đã bình tĩnh, ta hiểu được sự lựa chọn của chàng là đúng.

– Lựa chọn của ta? Lựa chọn cái gì?

– Tránh xa thị phi, rời khỏi Lạc Dương.

– Ta lựa chọn rồi sao? Thế sự có để cho ta lựa chọn không?

Phương Tà Chân nói :

– Được, nếu như ta còn được lựa chọn, ta sẽ lựa chọn điều mà nàng cảm thấy ta không nên lựa chọn. Ta sẽ ở lại.

– “Chàng...” - Nhan Tịch giận đến xanh mặt - “Sao chàng phải... như vậy có đáng không?”\.

– “Coi như ta đã trúng phải kế khích tướng của nàng rồi. Khi nàng muốn ta lưu lại, ta không lưu. Khi nàng không muốn ta lưu lại, ta lại lưu” - Phương Tà Chân thốt - “Giống như năm xưa nàng đối xử với ta vậy”.

– “Chàng không thể lưu lại” - Nhan Tịch run giọng nói - “Chàng lưu lại làm gì?”\.

– “Trước đêm hôm qua, ta không thể lưu lại, là vì sợ liên lụy đến lão gia, tiểu đệ và Tích Tích...” - Phương Tà Chân đáp - “Hiện giờ lão gia đã chết rồi, tiểu đệ cũng chết rồi, ta phải lưu lại báo cừu cho họ, hơn nữa còn quyết không để Tích Tích phải gặp cảnh ngộ như họ”.

– “Nàng nhớ kỹ...” - Phương Tà Chân cười dài bước ra cửa, để lại Nhan Tịch một mình trong căn phòng rộng - “Ta lưu lại không phải là vì nàng”.

Gã vừa cười vừa bước ra hành lang, đắc ý phi phàm.

Chỉ có người đối diện mới có thể nhận ra vẻ thống khổ vô biên trên gương mặt tuấn tú của gã.

* * * * *

Lúc này chỉ mới là sáng sớm, Trì Nhật Mộ đang ngồi trong một căn phòng đặc biệt, tinh thần đặc biệt sảng khoái.

Không ai có thể nhận y rằng cả đêm qua y không hề nghỉ ngơi.

Y đang tập trung tinh thần quan sát một đồ vật.

Thứ đồ vật ấy y không cầm trên tay mà dùng một chiếc kẹp nhỏ bằng kim loại kẹp giữ, trên tay còn đeo một chiếc bao tay ba lớp bằng da bò.

Còn nói đây là một căn phòng đặc biệt, đó là bởi vì nơi đây treo đầy đủ chủng đủ loại, các thức các dạng binh khí khác nhau.

Có thứ thường thấy, cũng có thứ ít gặp, thậm chí có cả những thứ căn bản chưa từng xuất hiện trên giang hồ, có thứ hầy còn trong giai đoạn thử nghiệm, vẫn còn chưa xuất thế.

Có thứ được treo trên tường, có thứ được bày trên giá. Những binh khí này thứ cần cũng có, thứ không cần cũng có, có thứ dài, có thứ ngắn, có mềm, có cứng. Cả loại độc môn binh khí như là Lưu Kim Phụng Xí Đường cũng chiếm một chỗ trên giá, thứ tuyệt môn binh khí như là Tử Mẫu Ly Hồn Khuyên cũng được treo trên tường. Thậm chí ở đây còn có thể tìm được cả Lôi Hỏa đạn của Phích Lịch đường ở Giang Nam, kỳ môn ám khí Trung Thu Nguyệt Lý Tiểu Vũ của cao thủ Đường môn Đường Nguyệt Lượng. Nơi đây còn có cả những thứ vũ khí không phải vũ khí, bao gồm thiết tiêu, dây lựu, giá nến... những thứ “vũ khí” này, e rằng dù là Phương Tà Chân cũng không biết dùng thế nào.

Bất quá, chỉ cần là người giang hồ có chút đam mê với võ thuật bước vào gian phòng này, tất sẽ bị những binh khí nhiều vô số kể mà tuyệt đối khó tìm này nhiếp hồn.

Muốn thu thập được số binh khí đặc thù của các môn các phái này, rốt cuộc đã phải tốn bao nhiêu thời gian, bao nhiêu tinh lực, bao nhiêu tâm huyết, bao nhiêu tiền bạc? E rằng muốn tính toán cũng không phải chuyện dễ.

Chỗ ngồi của Trì Nhật Mộ đối diện với cửa sổ.

Chỗ ngồi này cũng được bày bố vô cùng đặc biệt, vô luận là thời gian nào trong ngày, chỉ cần có mặt trăng hoặc mặt trời, ánh sáng đều có thể chiếu rọi đến đây được.

Hiện giờ ánh sáng buổi bình minh hãy còn yếu ớt, vì vậy cả tám cây nến lớn trên thư án đều được đốt lên, ánh sáng của lửa nến làm cho khuôn mặt Trì Nhật Mộ trở nên vàng vọt.

Y đang hết sức tập trung tinh thần quan sát thứ đồ vật nhỏ bé trên chiếc kệ sắt, dưới ánh sáng của nến và ánh dương quang yếu ớt, thứ đồ vật ấy thỉnh thoảng lại phát ra những tia sáng lạnh ghê người.

Y quan sát một cách hết sức chuyên tâm, đến nỗi khi Phương Tà Chân bước vào, y tựa hồ một chút không hay biết.

Phương Tà Chân đứng sau lưng y một hồi lâu, sau cùng mới lên tiếng :

– Người có biết là từ nãy đến giờ ta có thể giết người mấy lần rồi không?

Trì Nhật Mộ không hề ngạc nhiên, cũng chẳng quay đầu lại nói :

– Ta biết.

Phương Tà Chân im lặng giây lát, chấp tay nhìn những binh khí được treo trên tường :

– Ta cũng biết, nếu như không được sự cho phép của đại công tử, nhị công tử thì không ai được phép bước vào Binh Khí phòng nữa

bước.

– “Không sai. Đích thực nơi đây có mai phục, lúc bình thường đương nhiên không để lộ ra ngoài. Có điều, Phương thiếu hiệp là ngoại lệ” - Trì Nhật Mộ nói - “Ta đã truyền lệnh xuống, ở trong Lan Đình Trì gia, chỉ cần là thiếu hiệp thích, thì muốn đi đâu, làm gì cũng đều có thể được”.

Phương Tà Chân trầm mặc.

Trì Nhật Mộ chợt hỏi :

– Vết thương của thiếu hiệp thế nào?

Phương Tà Chân không đáp, mà hỏi lại :

– Tại sao lại cứu ta?

Trì Nhật Mộ không trả lời mà chỉ nói :

– Thất Phát đại sư cũng tốn một chút công phu.

Phương Tà Chân thốt :

– Tưởng tất là do người ra lệnh cho y làm.

– “Thất Phát đại sư là thượng tôn của ta, ta chỉ có thể yêu cầu, không ra lệnh cho y được” - Trì Nhật Mộ nói - “Huống hồ, tẩu tẩu đối với thiếu hiệp thập phần quan thiết, ta làm sao có thể không toàn lực bảo toàn một tuyệt thế nhân tài như thiếu hiệp đây được?”\.

Y mỉm cười rồi nói tiếp :

– Nếu như không bảo toàn nổi, đó là bất hạnh của Trì gia, là sự xấu hổ của Trì Nhật Mộ ta.

Phương Tà Chân chỉ hỏi :

– Thất Phát thiên sư đâu rồi?

Trì Nhật Mộ đáp :

– Ông ta đã ra ngoài.

Phương Tà Chân trở nên khẩn trương :

– Đi đâu?

– Tiểu Bích Hồ, Du gia, Tương Tư đình trong Tương Tư lâm.

– Đi bao lâu rồi?

Phương Tà Chân gấp giọng hỏi.

– Ông ta đi cách đây chưa đầy nửa tuần trà, Phương thiếu hiệp xin cứ yên tâm. Nếu ở Tương Tư lâm có thiết yến, vậy thì hồng môn yến còn chưa khai tiệc đâu, nếu là một trận chiến, vậy thì chiến cục cũng chưa bắt đầu...

Trì Nhật Mộ chợt thay đổi chủ đề :

– Phương thiếu hiệp có biết ta đang quan sát thứ gì không?

Phương Tà Chân không hỏi.

Gã biết Trì Nhật Mộ nhất định sẽ nói tiếp.

Trì Nhật Mộ quả nhiên là nói tiếp.

– “Phi tinh” - Y chắt lưỡi nói - “Mộng lý phi tinh”.

Phương Tà Chân khẽ chau mày.

Gã không hiểu Trì Nhật Mộ đang nói gì.

Nhưng gã biết một khi Trì Nhật Mộ đã nói vậy, chắc chắn là có nguyên cớ.

Trì nhị công tử này, xem ra còn khó đối phó hơn rất nhiều so với những kẻ khó đối phó mà gã đã gặp qua.

– “Ám khí” - Trì Nhật Mộ thở dài - “Thứ ám khí đã suýt qua vành tai thiếu hiệp đêm qua”.

– “Ta chưa từng thấy qua thứ ám khí nào lại tinh xảo, nhỏ bé, mà đáng sợ, vừa đẹp vừa độc đến dường này” - Hai mắt Trì Nhật Mộ sáng rực - “Gần như một đóa phi tinh thoáng hiện trong giấc mộng”.

Sát Sở

Hồi 21

Kích Thường Lập Thệ

Phượng Tà Chân đưa tay sờ nhẹ vành tai.

Thùy tai dường như vẫn còn hơi tê tê.

Gã còn nhớ mũi ám khí đó.

Một đóa phi tinh chẳng những nhanh mà còn rất đẹp, trong giờ phút sinh tử chỉ cách nhau một sợi tóc đột nhiên lớn bùng lên, phát ra những tia rực rỡ, dùng vẻ đẹp kinh người khiến người ta quên đi uy lực đáng sợ của nó, cho người ta được thưởng thức cái đẹp huy hoàng rực rỡ một lần trước khi mất đi tính mệnh.

Đẹp hơn cả đàm hoa (một loài hoa trong truyền thuyết - còn có tên là Ưu Đàm Hoa).

Nhanh hơn cả lưu tinh.

Gấp hơn cả thời gian.

Thời gian, là dòng chảy nhanh nhất cõi thế gian này. Khi con người nghĩ đến "thời gian" thì thời gian nghĩ đến "thời gian" đó đã trôi qua mất rồi, hơn nữa còn vĩnh viễn không quay trở lại.

Phượng Tà Chân nhớ rất rõ "ngôi sao" này.

Cơ hồ gã đã bị nó kết thúc đi tính mạng huy hoàng mà thể lượng giống như một ngôi sao băng lướt qua trên bầu trời của mình.

Giờ đây "ngôi sao" ấy đang nằm trên tay Trì Nhật Mộ, nó hồi phục lại sự bình tĩnh và trở về dáng vẻ ban đầu, nhưng nó vẫn đẹp, vẫn lóng lánh, thỉnh thoảng lại ánh lên dị sắc. Thứ ám khí nhỏ bé trông như một viên bảo thạch này rốt cục là do thứ gì tạo thành mà lực sát thương khi phát động lại đáng sợ dường ấy?

Vì vậy gã cũng không nhịn được khen rằng:

– Một ngôi sao thật đẹp.

“Là phi tinh! Một đóa phi tinh thật đẹp!” Trì Nhật Mộ nói:

“Thứ này được lấy từ Thất Tinh Bạ Nguyệt của Phi Tinh Tử, có điều còn chưa bạo xạ ra, đã bay vào trong bếp lò. Ta đợi sau khi lửa được dập tắt hẳn mới mời cho chuyên gia vào lấy "ngôi sao" này ra, trong đó có hai người không cẩn thận, một đã chết, một bị chặt mất một cánh tay”.

"Chuyên gia" mà y nói, nhất định là những chuyên gia về vũ khí, binh khí, ám khí thậm chí cả về hỏa khí. Muốn lấy "ngôi sao" này lên mà

vẫn bảo lưu được nguyên dạng của nó, không để nó nổ ra, khẳng định là một chuyện vô cùng nguy hiểm, chẳng khác nào cho tay vào miệng cọp để nhả răng cả.

Phượng Tà Chân rất minh bạch một điều:

đóa phi tinh này tuy chưa nổ bung ra, song nó đã phát huy được uy lực và rực rỡ lớn hơn gấp nhiều lần so với nổ bung ra.

– Đây là Thất Tinh Bạ Nguyệt của Phi Tinh Tử, nghe nói là căn cứ vào thứ độc môn ám khí của Đường Nguyệt Lượng - Mộng Thường mà chế ra. Ở đây ta thu thập rất nhiều thứ binh khí và ám khí mà người đời chưa từng thấy, chưa từng nghe bao giờ, trong đó thứ ám khí làm ta tự hào nhất chính là Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Châm.

Thần tình Trì Nhật Mộ khi ngắm nhìn "ngôi sao" trên tay giống như một vị chú kiếm đại sư đang ngắm nhìn thanh kiếm mà mình dùng cả đời để đúc thành, một kẻ si kỳ đang ngồi trước một bàn cờ không tiền tuyệt hậu vậy.

– Đáng tiếc, đáng tiếc ...

Phượng Tà Chân không nhịn được phải lên tiếng hỏi:

– Đáng tiếc gì?

Trì Nhật Mộ nói:

– Đáng tiếc là Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Châm đó coi như ta có một bộ hoàn chỉnh, cũng có nghĩa là, mặc dù ta không thể phỏng chế một bộ khác, song ít nhất cũng có một ngày ta được sử dụng đến nó ... còn "Thất Tinh Bạ Nguyệt" này đã sử dụng rồi, đã là một thứ phế vật rồi ...

Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Châm là thứ ám khí do năm xưa Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Ma trong Quyền Lực Bang tinh luyện mà thành, mỗi người một cây châm, tổng cộng mười chín cây. Tương truyền Thập Cửu Thần Ma đã giao mười chín cây ngân châm này cho bang chủ Quyền Lực Bang là Quân Lâm Thiên Hạ Lý Trầm Châu, ngoài ra còn thiết kế thêm một cơ quan phát xạ, cùng một lúc có thể bắn ra mười chín cây đao diệt mệnh châm, được xưng là "Kinh thiên địa, khiếp quỷ thần, ma châm xuất, nhân tịch diệt".

Đáng tiếc là ám khí còn chưa được sử dụng thì Thần Châu Kết Nghĩa do Tiêu Thu Thủy dẫn đầu cùng với thế lực của Chu Đại Thiên Vương đã triệt để tiêu diệt hết Thập Cửu Thần Ma, vì vậy uy lực của Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Châm thế nào, e rằng ngay cả Lý Trầm Châu cũng không biết được.

Nhiều năm về trước, một tên tham quan giáo hoạt tham lam, văn võ song toàn là Văn Chương đã từng dùng bộ ám khí này, ý đồ muốn

giết chết người nổi danh về ám khí trong Tứ Đại Danh Bộ - Vô Tình. Có điều, y đã thất bại nặng nề, một mặt là do lúc đó y đã thọ trọng thương, mặt khác là do cao thủ của Giang Nam Phích Lịch Đường Lôi Quyền đã dùng chiếc áo lông cừu mà ông ta mặc quanh năm suốt tháng để đỡ lấy toàn bộ mười chín mũi đoạt mệnh thần châm, Văn Chương mới không thể thành công.

Nhưng những cao thủ chánh phái tham gia trận chiến ngày hôm ấy như Vô Tình, Lôi Quyền ... còn có cả nữ tướng Đường Văn Từ của Huyết Thành mỗi khi nghĩ đến bộ ám khí ấy đều biến sắc, kinh tâm.

“Đó hầu như không phải châm”. Đường Văn Từ từng hình dung như thế này:

“Đó là ma, mười chín con tiểu yêu ma thu nhỏ hình hài lại như sợi tóc!”.

Phượng Tà Chân cũng từng nghe qua những truyền thuyết này.

Vì thế gã rất hứng thú muốn xem thử thứ ám khí danh động giang hồ này, bất quá, gã cũng hiểu rõ, thứ ám khí bảo bối như thế này có thể là trấn sơn chi bảo, là bùa hộ mệnh của Trì Nhật Mộ, tự nhiên không thể đưa cho người ngoài xem bừa bãi được.

– Người đang trách ta tối qua đã giết chết Phi Tinh Tử, khiến bây giờ không còn người nào có thể sử dụng thứ ám khí này nữa?

Phượng Tà Chân hỏi.

“Không”. Trì Nhật Mộ cười nói:

“Mạng của Phi Tinh Tử so với của mạng của thiếu hiệp thì còn kém xa, hơn nữa, nếu như đêm qua thiếu hiệp không giết được hắn, có thể đến một ngày nào đó, thứ ám khí này lại cắm vào cổ họng của ta thì sao? Thiếu hiệp có thể giết được Phi Tinh Tử, đó cũng là thay võ lâm trừ đi một mối họa lớn”.

“Sinh mạng không có sự hơn kém”. Phượng Tà Chân thốt:

“Chỉ là mạnh yếu. Ta may mắn giết được Phi Tinh Tử, không có nghĩa là mạng của ta trân quý hơn mạng của hắn. Hơn nữa ...”.

Gã dừng lại giây lát rồi nói tiếp:

– Tuy Phi Tinh Tử đã chết, nhưng nghe nói còn có người khác cũng biết sử dụng thứ ám khí này?

Trì Nhật Mộ đột nhiên phản vấn:

– Thiếu hiệp có biết đó là ai không?

Phượng Tà Chân không ngờ y lại hỏi câu này, lưỡng lự giây lát rồi đáp:

– Có lẽ là ... Ám Khí Vương Tàn Diễm ...

“Không đúng”. Trì Nhật Mộ ngắt lời:

“Mỗi một thứ ám khí của Âm Khí Vương Tàn Điểm đều là do y đích thân chế tạo, tuyệt đối không bao giờ mô phỏng của người khác, vì thế mà y mới có thể vượt qua cả Thục Trung Đường Môn, một thời đã cùng Vô Tình tề danh song tuyệt”.

Trì Nhật Mộ vuốt vuốt tay, mỉm cười nói:

– Ta không có sở trường gì đặc biệt cả, chỉ có hai chuyện có thể tự hào ...

Y cười cười rồi nói tiếp:

– Một trong hai chuyện đó là nghiên cứu của ta đối với vũ khí. Bất luận là nguồn gốc, cách chế tạo hay do ai sử dụng và cách sử dụng thế nào ta đều rất có hứng thú, cũng có thể coi là có chút tâm đắc, nhưng bảo ta sử dụng thì ta xin chịu.

Nói đoạn, y vỗ tay lên thanh kiếm cần trên châu bảo thạch đeo trên người, lắc đầu nói:

– Ta chỉ hợp với cái thứ đồ trang sức này thôi, thiếu hiệp cũng thấy tác dụng của nó rồi mà.

Ngày hôm ấy tại quán trà bên ngoài thành Lạc Dương, Phương Tà Chân lần đầu tiên gặp được Trì Nhật Mộ chính là lúc y bị người ta tập kích, thanh kiếm này đúng là chẳng hề hữu dụng.

Nhưng thái độ của Phương Tà Chân đối với Trì Nhật Mộ lại hoàn toàn thay đổi, trở nên hết sức tôn trọng.

Trước giờ gã chưa từng biểu lộ thái độ tôn kính đối với Trì Nhật Mộ. Một người có thể hiểu được sở trường của mình đã là một chuyện không dễ, biết được nhược điểm của bản thân lại càng không đơn giản. Một người thân ở ngôi cao, lúc nào cũng bị bộ hạ vây quanh mà vẫn có thể khách quan phán đoán ưu khuyết của bản thân lại càng đáng để người khác kính trọng.

“Đương kim thiên hạ, người biết sử dụng loại ám khí này còn có hai huynh đệ Thần Bất Tri và Quỷ Bất Giác nữa. Nghe nói khi Phi Tinh Tử cải tiến Mộng Thường thành Thất Tinh Bạo Nguyệt, vì có chỗ không thông mà phải đến thỉnh giáo hai vị danh thủ ám khí Thần Bất Tri và Quỷ Bất Giác, kết quả là ...”. Trên mặt Trì Nhật Mộ thoáng lộ ý cười, cũng không biết là đang châm biếm hay cảm thán nữa:

“Kết quả là hai huynh đệ này cũng biết sử dụng Thất Tinh Bạo Nguyệt”.

Phương Tà Chân tiếp lời:

– Câu chuyện này cho chúng ta biết ...

Trì Nhật Mộ cười nói:

– Không nên nói những chuyện bí mật trọng đại cho người khác, bất kỳ người nào.

Phương Tà Chân cười.

Trì Nhật Mộ cũng cười.

Hai người cười một cách thoải mái.

“Ta làm không được”. Trì Nhật Mộ cười nói:

“Nếu nói như vậy, đầu tiên là phải không để thiếu hiệp vào Binh Khí Phòng này. Còn thiếu hiệp?”.

– Tại sao lại để ta vào đây?

Phương Tà Chân không trả lời câu hỏi của y mà hỏi ngược lại.

“Nếu như ta mới thiếu hiệp đến chống đỡ Lan Đình Trì Gia, mà còn coi nơi đây là cấm địa thì thử hỏi một chút tiểu khí ấy có thể dung được đại tài như thiếu hiệp hay không?” Trì Nhật Mộ đáp lời, trong mắt đầy vẻ thành khẩn. Ai cũng có thể nhìn ra được đây là những lời nói thật lòng của y:

“Vì thế ta đã phân phó thuộc hạ, phàm là những nơi ta có thể đến, Phương thiếu hiệp cũng có thể đến, ai dám ngăn cản lập tức giết ngay”.

Phương Tà Chân nhìn y, đột nhiên cup mi mắt lại, thốt:

– Chẳng trách dọc đường đến đây không có người nào ngăn cản ta.

Khi gặp Tiểu Bạch, ta có hỏi công tử ở đâu. y cũng chỉ đường đến đây mà không ngại ngần gì hết.

Thái độ của Phương Tà Chân đối với Trì Nhật Mộ dường như đã thay đổi.

Trì Nhật Mộ nói:

– Ta cũng đoán đại khái thiếu hiệp sẽ tỉnh lại vào thời gian này, vì thế mới đặc biệt ở đây đợi người.

– Đợi ta?

– Đúng.

– Đợi ta làm gì?

“Xem ám khí”. Trong mắt Trì Nhật Mộ sáng ngời vẻ hưng phấn:

“Xem thứ ám khí giống như một ngôi sao này”.

– Đáng tiếc ta không hề có hứng thú với ám khí như công tử.

– Nhưng thiếu hiệp nhất định rất có hứng với người đến giết công tử.

– Nhưng kẻ đó đã chết rồi.

“Không sai. Phi Tinh Tử đích thực đã chết”. Trì Nhật Mộ cười:

“Nhưng ám khí thì không chết”.

Phương Tà Chân cảm thấy gã cần phải đánh giá lại Trì Nhật Mộ:

– Ám khí của hân?

“Thứ ám khí này là dùng một loại khoáng thạch tuyệt thế chế tạo thành, đương nhiên còn phải gia công, tẩm độc, thiết kế cơ quan nữa. Nhưng quang trọng nhất vẫn là loại khoáng thạch này, là ngọc

mà không phải ngọc, không phải đá mắt mèo, cũng chẳng phải Thiểm Sơn Vân, đây là một thứ tuyệt thế kỳ chân, nghe nói ngoại trừ Nhạn Vân nơi ở của hai huynh đệ Thần Bất Tri, Quỷ Bất Kiến ra thì chỉ có một tảng ở trong hoàng cung”. Trì Nhật Mộ nói:

“Một tảng lớn!”.

– Hoàng cung?

“Loại ám khí này sở dĩ không thể lưu truyền rộng rãi, có thể nguyên có là do thứ nguyên liệu chế tạo cực kỳ khó kiếm này”. Trì Nhật Mộ đáp:

“Thiếu hiệp nhất định sẽ hỏi, vậy thì tại sao Phi Tinh Tử lại có được, đúng không?”.

Phương Tà Chân gật đầu.

“Đáp án rất đơn giản”. Trì Nhật Mộ thốt:

“Phi Tinh Tử là Điện Tiền Tư trong hoàng thành, từng nhận chức phó chỉ huy sứ. Chức vụ của hắn là chỉ huy trực ban, điều khiển hai quân kỵ bộ trong hoàng thành. Những chuyện như chỉ huy, huấn luyện, phòng vệ, truy bắt tội phạm trong thành đều nằm trong chức phận của hắn”.

Y đưa mắt nhìn Phương Tà Chân rồi nói tiếp:

– Một phó chỉ huy sứ của hoàng đế vượt ngàn dặm xa xôi đến đây giết thiếu hiệp, thiếu hiệp không cảm thấy có chút kỳ lạ hay sao?

Phương Tà Chân ngậy người ra hồi lâu, cười khổ nói:

– Xem ra phiền phức của ta không chỉ ở Lạc Dương này nữa.

“Có một số người hể đến đâu thì nơi đó liền có phiền phức, đến bất cứ chỗ nào, chỗ ấy liền phát sinh đại sự”. Trì Nhật Mộ nói:

“Càng kỳ lạ hơn là hai người sử Cửu Nhĩ Bát Hoàn Cư Nha Dao và Tấn Thiết Thiên Trượng cùng với gã sát thủ mặc áo bó chến kia ...”.

Phương Tà Chân miễn cưỡng cười hỏi:

– Chúng không phải là hoàng thân quốc thích đấy chứ?

Trì Nhật Mộ đáp:

– Bọn chúng chỉ là thành viên của Mãn Thiên Tinh, Lựng Tinh Tinh, có thể là đồng môn với Phi Tinh Tử.

Phương Tà Chân thốt:

– Điểm này hoàn toàn nằm trong ý liệu.

Trì Nhật Mộ lại nói:

– Lưu Quân Sư đoán rằng những người tấn công ta ở bên ngoài Lạc Dương thành là người của Tàn Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan, thiếu hiệp có biết Tàn Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan là tổ chức thế nào không?

Phương Tà Chân bắt đầu cảm thấy đau đầu:

– Công tử nói đến tập đoàn sát thủ đó?

Gã bắt đầu chỉnh lý lại mọi dữ kiện trong đầu:

– Đợi một chút, hiện nay tổng cộng có người của Lan Đình và Tiểu Bích Hồ muốn tìm ta, Diệu Thủ Đường thì muốn cái mạng của ta. Phi Tinh Tử là thành viên của Mãn Thiên Tinh, Lượng Tinh Tinh, lại là một phó chỉ huy sứ trong hoàng thành. Dường như Mãn Thiên Tinh, Lượng Tinh Tinh không giết ta thì không cam lòng. Tần Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan đã từng tập kích công tử một lần, bị ta giết đi mấy tên. Đoạn Mi Thạch rất có khả năng là một trong những đầu lĩnh của tổ chức này, hắn cũng đã từng bày kế sát hại ta, mà hắn đã gia nhập Diệu Thủ Đường ...

Gã cười khổ nói:

– Xem ra những kẻ muốn đặt ta vào chỗ chết quả thật không ít.

Trì Nhật Mộ nói:

– Không chỉ là thiếu hiệp, cuộc phân tranh giữa Lạc Dương Tứ Công Tử này chỉ sợ cũng liên lụy đến không ít người, đằng sau cũng có không ít kẻ thao túng.

Phượng Tà Chân chau mày:

– Còn liên quan đến cả đảng phái trong triều đình nữa sao?

“Gia huynh tuy là thế tập vương hầu, nhưng nếu luận kết giao quan quyền, Lan Đình tuyệt không bằng Du công tử ở Tiểu Bích Hồ, nếu luận việc hối lộ triều thần, Trì gia cũng quyết không thể theo được Hối Bách Ứng ở Diệu Thủ Đường”. Ngữ âm của Trì Nhật Mộ vô cùng bình tĩnh:

“Chúng tôi muốn đột phá cục diện này ít nhất cũng phải tốn công, tốn sức hơn người khác gấp ba bốn lần. Cho dù là so với Cát gia ở Thiên Diệp Sơn Trang cũng vậy, bởi vì dù sao thì Cát Linh Linh cũng là con dâu tương lai của đương kim ngự sử, còn chúng tôi chỉ chẳng có gì ...”.

Phượng Tà Chân ngắt lời Trì Nhật Mộ:

– Tại sao công tử lại nói với ta những chuyện này?

“Bởi vì ta biết ta không lưu giữ được thiếu hiệp. Thiếu hiệp nhất định cảm thấy rất kỳ lạ, tại sao chúng tôi không thể không có người? Đáp án rất đơn giản, vì chúng tôi cảm thấy thiếu hiệp là hy vọng duy nhất của mình. Lưu quân sư trí tuệ hơn người song võ công lại quá tầm thường, Tiểu Bạch trung thành cần cần nhưng lịch duyệt và sự từng trải lại không đủ, Hồng Tam Nhiệt dũng mãnh nhiệt tình, song hành sự quá lỗ mãng, thêm vào gia huynh tàn phế, đại tẩu là bậc nữ lưu, còn ta ... ôi ... không thành tài ... chỉ có thiếu hiệp mới có thể phát dương Lan Đình, làm cho Trì gia tráng đại ...”. Trì Nhật Mộ chân

thành nói:

“Ta cũng biết Trì gia chỉ là một ao tù, đâu xứng để thần long như thiếu hiệp vẫy vùng, chỉ là muốn trước khi thiếu hiệp rời khỏi đây, chớ nên hiểu lầm tâm ý của chúng tôi mà thôi”.

Phương Tà Chân đột nhiên hỏi:

– Công tử đã biết ta sẽ đi, tại sao còn nói những chuyện này?

Trì Nhật Mộ đáp:

– Cái chết của Phương lão bá và tiểu đệ, ta cũng cảm thấy vô cùng hối hận. Vô luận thế nào, bản ý lúc đầu của chúng tôi tuyệt không phải vậy, chuyện đã xảy ra hoàn toàn nằm ngoài ý liệu của con người, càng cảm thấy cần phải lo lắng cho thiếu hiệp hơn nữa. Để thảm họa như vậy không phát sinh lần nữa, ta đã phái Tiểu Bạch đi bảo vệ cho tri âm của thiếu hiệp là Tích Tích cô nương rồi.

Phương Tà Chân nhìn chằm chằm vào Trì Nhật Mộ, nói rõ ràng từng tiếng một:

– Tuy ta không tiếp nhận lời mời của Trì gia, nhưng nói không chừng sẽ gia nhập vào Tiểu Bích Hồ, Diệu Thủ Đường hoặc là Thiên Diệp Sơn Trang.

– Ta biết điều đó.

– Đã biết rồi sao vẫn còn thổ lộ nguy cơ của Trì gia cho ta biết.

– Đối với thiếu hiệp, không chuyện gì không thể nói thẳng.

– Công tử để cho ta đi lại tự do trong Lan Đình, không sợ ta sẽ giết chết công tử để lập công với ba người còn lại sao?

– Thiếu hiệp không phải hạng người đó.

– Nếu như phải thì sao?

– Thì do ta tự tìm đến, ta nhận mệnh.

“Được lắm!” Phương Tà Chân thốt:

“Công tử đã thành công rồi đó”.

– Cái gì?

Trì Nhật Mộ không hiểu ý Phương Tà Chân.

“Ta sẽ lưu lại Lan Đình, vì công tử mà bán mạng”. Phương Tà Chân nói rõ từng chữ một:

“Ta sẽ gia nhập Lan Đình, quét sạch mọi chướng ngại trên đường đi của công tử”.

Trì Nhật Mộ vui mừng đến nhảy cẫng lên, lập tức quỳ xuống vái Phương Tà Chân một vái.

Phương Tà Chân vội ngăn y lại:

– Nhưng ta có mấy điều kiện, công tử phải đáp ứng trước.

Trì Nhật Mộ vui mừng đến líu cả lưỡi:

“Đừng nói là mấy điều kiện, dù là một trăm một ngàn điều ta cũng

đáp ứng thiếu hiệp”. Nói đến đây, y như sực tỉnh, mới lật đặt bổ sung:

“Ngoại trừ gia huynh và đại tẩu ra, cho dù thiếu hiệp có muốn lấy cả cái mạng này của ta, ta cũng tuyệt đối vô oán vô hối”.

– Thật không?

– Hoàn toàn là thật.

Trì Nhật Mộ kiên định đáp.

Trong lòng Phương Tà Chân rất cảm động, đột nhiên cúi xuống vái dài một vái. Trì Nhật Mộ vội đỡ gãi dậy, lo lắng đến toát cả mồ hôi:

– Thiếu hiệp chịu ở lại Lan Đình đã là đại ân đại đức với Trì Nhật Mộ này rồi, làm sao thế này được!

Phương Tà Chân nghiêm mặt nói:

– Điều kiện đầu tiên để ta gia nhập Lan Đình là ...

“Thiếu hiệp cứ nói”. Trì Nhật Mộ thành khẩn nói:

“Chuyện gì ta cũng đáp ứng”.

“Công tử phải trở thành chủ nhân của ta, quyết không được quá lễ mạo”. Phương Tà Chân nghiêm túc nói:

“Quân lệnh vô uy không được, thần mệnh vô quân bất tòng.

Công tử muốn phát dương quang đại Trì gia, trùng chấn đại nghiệp, trước hết phải giống một vị minh chủ uy nghiêm, tài năng xuất chúng đã. Còn nữa, chỉ cần ta đáp ứng gia nhập Lan Đình, ta sẽ trở thành một thành viên của Lan Đình, vô luận thưởng phạt đều phải không khác gì với người khác, nếu như công tử phá cách thi ân đối với ta, ngược lại sẽ làm mất uy tín của chính mình, cũng khiến ta bị người ta ghen tức ...”.

Trì Nhật Mộ bị mấy lời này của gã làm mồ hôi đầm đìa:

– Vâng, vâng ...

Phương Tà Chân thành khẩn nói:

– Sau này công tử chỉ cần đối với ta như một thủ hạ bình thường là được, tuyệt đối không thể cứ gọi ta là thiếu hiệp này thiếu hiệp nọ được, cứ gọi thẳng tên ta là được rồi.

Trì Nhật Mộ nghĩ ngợi giây lát, cuối cùng ngần ngừ nói:

– Thiếu ... niên kỷ của người có lẽ lớn hơn ta một chút, chi bằng ... chi bằng ta tôn thiếu hiệp làm huynh trưởng ... Ta và công tử mới gặp nhau mà đã như tri kỷ, thật chẳng khác gì huynh đệ cả.

Phương Tà Chân thấy y nói chân thành như vậy, khoé mắt cũng ướm đầm, trong lòng cũng không khỏi nổi lên một cảm giác thân thiết, liền gật đầu nói:

– Được, vậy thì bên trong chúng ta là huynh đệ cùng chung hoạn nạn, nhưng bên ngoài vẫn phải dùng lễ chủ tớ, nếu như muốn xưng

huynh gọi đệ thì hãy để đến lúc có mình ta ở bên cạnh công tử.
Chuyện kết nghĩa, tốt nhất không nên để cho người ngoài hay biết.
Trì Nhật Mộ cả mừng vái một vái dài:
– Phương đại ca!
Phương Tà Chân cũng không khỏi kích động, vái trả y một vái:
– Trì đệ!
Hai người nhìn nhau cười, kích chưởng vi ước.

Hồi 22

Tân Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan

Phương Tà Chân thở dài nói:

– Kỳ thực, ta còn nợ đệ một ơn cứu mạng.

Trì Nhật Mộ đỏ mặt:

– Chuyện này xin đừng nhắc đến nữa. Ở ngoài thành Lạc Dương, huynh cũng đã cứu đệ một mạng ... Đệ cứ cảm thấy mình đã làm sai một chuyện, thấy rất có lỗi với Phương huynh.

Phương Tà Chân khẽ nhướn mày:

– Có chuyện gì?

“Nếu như ...”. Trì Nhật Mộ ngần ngừ:

“Nếu như đệ không cố gắng mời Phương huynh gia nhập Trì gia, có lẽ ... có lẽ người nhà Phương huynh sẽ không gặp phải tai ương như thế ...”.

“Nếu để ta tìm ra hung thủ sát hại gia gia và tiểu đệ, ta quyết không tha cho hắn!”.

Sát cơ hiện rõ trong ánh mắt Phương Tà Chân:

“Có điều, những chuyện này có lẽ là vận mệnh đã an bài, muốn tránh cũng tránh không nổi. Sớm biết thế này, chi bằng ta gia nhập Lan Đình từ sớm ... Hiện giờ, nói một câu thực lòng, ta cũng cần dựa vào thực lực của Trì gia để báo mối huyết hải thâm cừu này”.

Sắc mặt Trì Nhật Mộ có chút sợ hãi pha lẫn thẹn thùng, hồi lâu sau mới cất tiếng hỏi:

–Huynh còn điều kiện gì nữa không?

Phương Tà Chân nghiêm nghị đáp:

– Ta làm việc tất phải hỏi ý kiến đệ trước, nhưng mong đệ để cho ta nắm thực quyền, khi cần thiết có thể tiền trạm hậu tẩu. Đối với chuyện tổ chức nhân sự trong Lan Đình Trì phủ, đệ cho ta toàn diện cách tân, thay đổi cái cũ, lập nên cái mới.

Gã kiên quyết nói:

– Lan Đình sở dĩ không bằng người, bị Tiểu Bích Hồ và Diệu Thủ Đường chèn ép, nguyên nhân chủ yếu là do chưa thể tự cường, thân mang bách bệnh. Muốn thành đại nghiệp, muốn lập kỳ công, trước hết phải tự xét lại mình. Kết cấu của Trì phủ này đã quá mục nát, thương tật đầy mình, cần phải triệt để trị liệu mới được!

Trên mặt Trì Nhật Mộ lộ vẻ kính phục, dứt khoát nói:

– Được, chuyện làm cho Trì gia khởi tử hồi sinh này, đệ xin giao hết cho Phương huynh, Trì Nhật Mộ này còn sống ngày nào sẽ xả mệnh tương trợ ngày ấy.

Hai mắt Phương Tà Chân sáng rực.

Được người khác tín nhiệm là một chuyện rất đáng thỏa mãn.

Được người trọng dụng, càng là một chuyện khoái lạc.

Cả Phương Tà Chân cũng không ngoại lệ.

Gã ẩn thế, trốn tránh cuộc đời, nguyên có lẽ là do không muốn bị cuốn vào những tranh đấu thị phi vô vị của người đời, nhưng nếu được người tín trọng, trong tay lại có quyền lực hô phong hoán vũ, có ai mà không đem một bầu nhiệt huyết, một thân bản lĩnh ra để đền đáp sự tín trọng đó?

– Ta còn một điều kiện nữa.

Phương Tà Chân đặc biệt trịnh trọng nói.

– Xin huynh cứ nói.

Trì Nhật Mộ cũng biết đây là một chuyện lớn.

“Nếu như tay chúng ta bị độc xà cắn phải, để trực độc trước tiên cần phải cho máu độc chảy hết ra ngoài. Giả dụ như chúng ta bị trúng độc tiễn, để trừ độc, trước tiên cần phải khoét chỗ thịt xung quanh vết thương rồi mới có thể trị liệu”. Phương Tà Chân lấy tỷ dụ trước rồi mới đi vào trọng điểm:

“Lan Đình Trì Gia sở dĩ không mạnh bằng người là vì máu ứ của chúng ta quá nhiều, bệnh tình trầm trọng, đến nỗi chất độc lan tràn, tích tụ càng lúc càng nhiều thêm, muốn triệt để thay đổi diện mạo Trì gia, trước tiên cần phải không sợ hy sinh, không tiếc trả giá”.

Trì Nhật Mộ thở dài một hơi, trong mắt lộ ra tia nhìn quyết đoán:

– Có Phương huynh tương trợ, đệ không sợ hy sinh, không tiếc trả giá.

Phương Tà Chân nhìn thẳng vào y:

– Đệ có quyết tâm không?

– Có!

Trì Nhật Mộ lập tức đáp lời.

– Đệ đủ can đảm chặt tay mình chứ?

“Choeng!”.

Trì Nhật Mộ đã rút kiếm, đưa tay trái ra, giờ cao trường kiếm, đánh giọng nói:

– Giả như cánh tay này thực sự có độc, chỉ cần Phương huynh chỉ thị, đệ lập tức chặt xuống, quyết không hối hận!

Phương Tà Chân nắm chặt cánh tay y:

– Độc không ở trên tay đệ.

Trì Nhật Mộ vẫn hơi kích động thở dốc. Phương Tà Chân mỉm cười nói:

– Đệ muốn chấn hưng Trì gia thì không được làm hại bản thân mình.

Trì Nhật Mộ hỏi:

– Xin hỏi Phương huynh, độc ở chỗ nào?

“Chuyện khu độc để mình ta đảm nhiệm”. Phương Tà Chân đáp:

“Ta chỉ yêu cầu một chuyện mà thôi”.

Trì Nhật Mộ nói:

– Phương huynh cứ nói.

Phương Tà Chân thốt:

– Giết một người trong Trì phủ.

Trì Nhật Mộ ngây người:

– Chuyện này ...

Phương Tà Chân ngưng mục nhìn y:

– Đây có thể là thân nhân của đệ, cũng có thể là ái tướng của đệ nhưng nếu đó là nguồn gốc của độc thương, đệ có nở xuống tay không?

– Đệ ...

Trì Nhật Mộ ngẩn người.

– Đừng quên, chỉ cần chất độc còn trong cơ thể, thì chuyện triệt để khang phục là không thể.

Phương Tà Chân cắt lời y.

“Được”. Trì Nhật Mộ nghiêng răng nói:

“Đệ đã nói rồi, ngoại trừ đại ca và đại tẩu.

Khi huynh cao hứng có thể giết bất kỳ ai ...”.

“Ta không cao hứng, giết người chỉ là chuyện bất đắc dĩ, tuyệt đối không phải là một chuyện khiến người ta cao hứng”. Phương Tà Chân ngắt lời Trì Nhật Mộ:

“Đệ có thể yên tâm, Trì đại công tử hai chân tàn phế, vô phương chủ sự, nhưng đối với sự vận hành mới của Trì gia tuyệt đối không có trở ngại. Đại phu nhân lại càng huệ chất lan tâm, nhân duyên cực tốt, với Trì gia chỉ có lợi mà không có hại”.

Trì Nhật Mộ hoài nghi nói:

– Vậy ... vậy người huynh định giết đó là ai?

“Chuyện này đệ chưa cần biết vội, tránh khỏi việc đả thảo kinh xà”.

Phương Tà Chân mỉm cười:

“Huống hồ, ta còn chưa biết mình có còn mạng để giết hán hay không nữa?”.

Trì Nhật Mộ lại càng hồ nghi, chỉ nói:

– Được, đệ có thể không hỏi. Bất quá ... bất quá đệ không hiểu câu nói cuối cùng của Phương huynh.

Phương Tà Chân thốt:

“Bởi vì trước khi ta đầu nhập Trì gia, còn phải đi làm một chuyện trước đã”. Gã ngưng lại giây lát rồi nói tiếp:

“Sau khi ta làm chuyện này, chưa chắc đã còn mạng để quay về”.

Trì Nhật Mộ nghĩ ngợi chốc lát, rồi dường như sực tỉnh:

– Huynh muốn đến Tương Tư Lâm?

Phương Tà Chân đáp:

– Đúng!

Trì Nhật Mộ nói:

– Phương huynh, vụ án Mạnh Tùy Viên kỳ thực hoàn toàn không liên quan gì đến huynh. Hà tất phải đi mạo hiểm như vậy. Tuy rằng Thất Phát Đại Sư là người của chúng ta, nhưng vạn nhất vụ án có gì liên quan đến ông ta, ông ta nhất định sẽ vì tính mạng của mình mà không tiếc xuống tay, thêm vào Sái Tuyền Chung và Thạch Đoạn Mi, đều là những cao thủ khó đối phó, vì một người không quen biết đã chết mà mạo hiểm như vậy liệu có đáng không ...?

Phương Tà Chân không nghe y nói tiếp:

– Ta cũng không chỉ vì muốn làm rõ vụ thảm án Mạnh Tùy Viên bị diệt môn mà đến, mà còn vì không muốn thấy Truy Mệnh phải cô thân tác chiến với ba người bọn họ.

Ý ta đã quyết, đệ không cần phải khuyên giải làm gì.

“Được. đệ không khuyên huynh nữa”. Trì Nhật Mộ vội nói:

“Nếu huynh cần đến người của Trì gia có thể tùy ý điều động, có gì cũng có thể giúp huynh một tay”.

“Không cần thiết, nhiều người chỉ làm hỏng chuyện”. Phương Tà Chân thốt:

“Trước khi ta đến Tương Tư Đình, còn có một yêu cầu nữa”.

“Đây là yêu cầu, không phải là điều kiện”. Phương Tà Chân giải thích:

“Chỉ là yêu cầu thôi”.

– Huynh cứ nói đi!

“Ta muốn xem thứ ám khí danh động thiên hạ, Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Châm đó một lần”. Phương Tà Chân nói:

“Thứ ám khí tuyệt thế như vậy tuyệt đối không thể gặp ở nơi khác, hơn nữa nhân cơ hội ta còn sống, ngắm nhìn một loại ám khí như vậy thì chết cũng nhắm mắt”.

“Xin huynh chớ nói như vậy”. Trì Nhật Mộ có hơi tức giận nói:

“Đại ca nhất định sống khỏe mạnh trở về, đệ sẽ chuẩn bị yến tiệc

cung hầu đại giá. Còn về Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Châm ... đại ca muốn xem tuyệt đối không thành vấn đề ...”.

“Vũ khí ở trong Binh Khí Phòng của Lan Đình, khi có chuyện cần thiết mọi người có thể lấy ra để sử dụng, chỉ cần đăng ký trước khi lấy dùng là được. Đương nhiên, nếu là hãn thế kỳ binh thì chưa đến trường hợp vạn bất đắc dĩ thì không thể lạm dụng”. Trì Nhật Mộ phát phát tay áo, bước đến bên một chiếc bàn gỗ đàn đỏ lớn:

“ ... Trước giờ đệ rất thích binh khí tốt, nhưng cũng luôn luôn cho rằng nhân tài so với binh khí tốt còn quan trọng hơn gấp bội”.

“Vì thế đệ không lấy binh khí ra để đổi mạng người”. Y nhật lên một cây thiết tiêu đặt trên bàn, đưa cho Phương Tà Chân:

“Nếu như huynh thích, đệ xin tặng nó cho Phương huynh”.

Phương Tà Chân thoáng kinh ngạc. Thì ra cây thiết tiêu này lại tàng ẩn bên trong Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Châm, xem ra thật chẳng khác gì một cây thiết tiêu bình thường cả. Nếu như Trì Nhật Mộ nhân lúc đưa thiết tiêu cho gã bất ngờ xuất thủ, phóng ra mười chín cây thần châm kinh thiên động địa này thì e rằng gã khó mà tránh khỏi nạn kiếp.

Phương Tà Chân cẩn thận tiếp lấy cây thiết tiêu, cẩn thận quan sát cấu tạo của nó, liếc thấy ở đầu tiêu có buộc một sợi tơ nhỏ, đầu kia treo một tấm giấy, cầm thử lên xem chỉ thấy bên trên đều ghi ngày tháng và tên người, sự việc ... ví như:

"Ngày nào tháng nào, Trì Nhật Mộ và Du Ngọc Già hội yến, vì sợ người của Du gia ám toán nên đã mang theo "Thiết Tiêu" để phòng bị ...". Phương Tà Chân vừa đọc được những dòng này, sắc mặt chợt biến đổi.

Trì Nhật Mộ vô cùng miễn cảm, lập tức phát giác:

– Có chuyện gì vậy?

“Không có gì. Nghe nói Cửu Thiên Thập Địa, Thập Cửu Thần Châm này nguyên vốn không phải đặt một ống thiết tiêu như thế này. Đây là về sau có một người thanh niên tên là Nghĩa Lôi Ngạn đã cải tạo lại ... Thật là tinh xảo ... quả thực là không đơn giản chút nào”. Phương Tà Chân ngắm nghía thiết tiêu một hồi rồi dùng hai tay cung kính đưa trả lại cho Trì Nhật Mộ:

“Ta xem xong rồi. Ta phải đi đây. Đa tạ!”.

Trì Nhật Mộ vội hỏi:

– Huynh có cần ...?

Định đưa thiết tiêu cho Phương Tà Chân cầm đi sử dụng.

“Bất tất!” Phương Tà Chân cười tiêu sái:

“Ta chưa làm gì cho Trì gia, làm sao có thể sử dụng đồ vật của Trì

gia một cách tùy tiện được?”.

– Phương huynh bảo trọng.

Trì Nhật Mộ chỉ nói có vậy.

Phương Tà Chân cúi người vái Trì Nhật Mộ một vái:

– Mong có ngày sẽ được vì công tử mà ra sức.

Nói đoạn quay người bước đi. Bình Khí Phòng chỉ còn lại một mình Trì Nhật Mộ đang đứng ngẩn ngơ, đối diện với vàng mặt trời vừa mới ló dạng, lấm bầm một mình:

– Rốt cuộc là y muốn giết ai?

Nói đoạn lại đưa mắt nhìn đàn chim ở xa xa đang bay toán loạn:

– Y có thể bình yên trở về không?

oo Tuy rằng Tương Tư Lâm nằm trong địa phận của Tiểu Bích Hồ, song Du gia lại không hề có phòng bị gì ở đây.

Đi qua Tương Tư Lâm mới là Tương Tư Đình, từ Tương Tư Đình có thể đáp thuyền đi qua Tiểu Bích Hồ, đây mới là trọng địa của Du gia. Tương Tư Lâm là một địa phương phong cảnh mỹ lệ và u nhã. Ngoại trừ cây tương tư, còn có quả tương tư treo đầy trên cây, lá tương tư rải đầy mặt đất, bầu trời trong xanh như họa ...

Tương Tư Đình nằm bên ngoài rìa Tương Tư Lâm. Trên mặt nước thuyền nhẹ lướt như bay, nước hồ xanh như ngọc tẩy sạch bụi trần, hai bên bờ liễu mọc thành hình, ruộng lúa xanh ngát, lại có cả tiếng hát sảng khoái của nông dân, trên hồ ngư dân giăng lưới bắt cá, các tao nhân mặc khách tức cảnh sinh tình, đối cảnh làm thơ.

Đây quả thực là một địa phương phong cảnh như tranh.

Chỉ nhìn Tiểu Bích Hồ Sơn Trang bên bờ đối diện, khí thế khôi hồng, hào khí vạn trượng, tường hồng ngói xanh, thâm nghiêm đỉnh lập thì đã biết Du gia nhất định là đời nào cũng có người tài, hơn nữa tuyệt đối không phải chỉ là loại hào kiệt một phương.

Thất Phát Thiên Sư chắc chắn cũng nghĩ như vậy.

Bởi thế lão mới tới đây.

Bởi vì lão không thể không đến.

Lão có thể trợ giúp Lan Đình đối phó Du gia, nhưng lão không thể để người khác chụp cho cái mũ "vì làm chuyện xấu mà sợ hãi, không dám đến Tương Tư Đình đối chất chuyện vụ án Mạnh thái thú bị diệt môn." Lão biết Trì Nhật Mộ rất nể trọng lão, hơn nữa còn nhiều lần mời lão gia nhập Lan Đình, nhưng nhất định phải đợi lão làm rõ chuyện lão không liên quan gì với vụ thảm án Mạnh Tùy Viên thì y mới hoàn toàn tín nhiệm lão được.

Lão không muốn đầu nhập Tiểu Bích Hồ, mặc dù có thể điều kiện ở Tiểu Bích Hồ tốt hơn so với ở Lan Đình, hơn nữa họ cũng đã từng

nhiều lần thỉnh mời lão.

Bởi vì Tiểu Bích Hồ có Cổ Phật Ảnh.

Hoành Đào Lập Mã, Túy Ngoại Sơn Cương Cổ Phật Ảnh.

Có Cổ Phật Ảnh, thì không thể nào có lão!

Điểm này Thất Phát Thiền Sư hiểu rõ hơn bất cứ ai.

Bởi vì kỳ thực Cổ Phật Ảnh chính là sư huynh của lão. Lúc Thất Phát Thiền Sư còn tên là Âu Dương Thất Phát, bọn họ là sư huynh đệ đồng môn.

Thất Phát Thiền Sư luôn hy vọng mình có thể mạnh hơn Cổ Phật Ảnh. Nếu lão gia nhập vào Tiểu Bích Hồ, thân phận khẳng định sẽ ở dưới Cổ Phật Ảnh, Thất Phát Thiền Sư tuyệt đối không làm loại chuyện "khuất nhục" đó.

Vì vậy lão gia nhập Lan Đình Trì Gia.

Đương nhiên, lão còn có những lý do khác.

Nhưng khi lão thấy khí phái của tòa Tiểu Bích Hồ Sơn Trang, trong lòng cũng không khỏi thán thưởng sự hùng vĩ, tráng lệ, u nhã của kỳ cảnh này.

Lúc này, lão nghe thấy một tiếng ngâm dài.

Tiếng ngâm của người này vô cùng khó nghe, giống như tiếng của một người sắp đoạn khí đang gào gào vậy.

– Bất cái thanh sơn bất giải hận, Tần thời minh nguyệt Hán thời quan.

“Tam Bất Sát Đoạn Mi Thạch”. Thất Phát Thiền Sư chấp tay nói:

“Thí chủ đến rồi!”.

Ngoài đình không có người.

Trong Tương Tư Đình cũng không có người.

Người đều ở nơi xa, rất xa, rất xa.

Dường như hôm nay những người không phải là nhân vật tham dự ước hẹn, không ai dám đến gần Tương Tư Đình, cũng có thể họ không thể đến gần.

Vậy thanh âm đó từ đâu truyền đến?

“Kỳ thực thí chủ không nên gọi là Tam Bất Sát”. Thất Phát Thiền Sư lại nói:

“Mà nên đổi thành Tam Bất Cái”. (Nd:

Ba cái không nên).

Thanh âm khàn khàn khó nghe đó hình như hơi kinh ngạc:

– Tại sao vậy?

– Chỉ trong mấy canh giờ mà thí chủ đã phạm phải ba điều không nên.

Thất Phát Thiền Sư cup mi mắt lại nói:

– Thứ nhất, không nên một mình đi đối phó với Phương Tà Chân.
Thứ hai, cuộc ước hẹn này không nên đến. Thứ ba ...
Lão nói đến đây thì chậm chậm hạ tay xuống, cho vào túi vải đeo trước ngực, mỉm cười nói:

– Thí chủ đã đến rồi thì cũng không nên đứng ở trên đầu bàn tăng. Chỉ thấy "vù" một tiếng, một cái đầu người xuất hiện trên mái hiên Tương Tư Đình thò vào trong quan sát, sau đó lại "vù" một tiếng nữa, người đã lộn nhào bay vào trong đình, là một người không có lông mày.

Người không có lông mày hừ lạnh một tiếng:

– Ta quên mất Nhất Phát Thần Thích danh chấn thiên hạ của Thất Phát Thiền Sư, đứng trên đầu đại sư mà không sợ trên người có thêm mấy cái lỗ nhỏ.

Từ vai đến eo lưng của Đoạn Mi Thạch vẫn còn quần vải trắng, bên trên vẫn còn dấu máu.

– Nhưng tại sao đại sư biết ta đã cùng họ Phương kia giao thủ?
Thất Phát Thiền Sư cười cười nói:

– Thí chủ lại quên rồi, bàn tăng là do Lan Đình Trì Gia từ xa mới đến. Đoạn Mi Thạch cười khẩy:

– Ta thật mau quên, Lan Đình Trì Gia không ngại đường xa vạn dặm, mới vị đại hòa thượng như ông đến để siêu độ cho chúng.

Thất Phát Thiền Sư không hề lấy đó làm giận:

– Thí chủ hà tất phải chọc tức người khác. Vết thương của thí chủ xem ra không nhẹ, hôm nay là cuộc hẹn do Du công tử thay danh bộ Truy Mệnh đặt ra, thí chủ đã là quý khách của Diệu Thủ Đường, hà tất phải đến đây làm gì?

Đoạn Mi Thạch cười lạnh:

– Ông cũng là thượng khách của Lan Đình Trì Gia, hà tất phải đến dự cuộc hẹn Tương Tư Đình của Du gia?

Thất Phát Thiền Sư nói:

– A di đà phật, bàn tăng trước giờ chưa từng làm chuyện thương thiên hại lý, huyết án Mạnh thái thú bị diệt môn tuyệt đối chẳng liên quan đến bàn tăng, bàn tăng cũng muốn làm rõ chuyện này xem rốt cuộc là kẻ nào đã nhẫn tâm hạ độc thủ với toàn gia nhà họ Mạnh? Cơ hội tốt như vậy, tại sao bàn tăng không đến chứ?

Trên mặt Đoạn Mi Thạch lại ẩn ẩn hiện hiện hai hàng lông mày mờ mờ:

– Nếu đã như vậy thì kẻ nào không dám đến cuộc hẹn ước Tương Tư Đình này, kẻ đó rất có thể là hung thủ ... Vì vậy trừ phi là bản thân đã làm ra chuyện xấu xa đó, bằng không thì chỉ cần có chân, ai cũng

phải đến đây một chuyến.

Thất Phát Thiền Sư nói:

– Có điều, Truy Mệnh đã có thể khiến Du Ngọc Già phát anh hùng
thiếp, truyền khắp hắc bạch lưỡng đạo, mời chúng ta đến đây nói
chuyện, chỉ sợ vị danh bộ này sớm đã có tính toán, có biện pháp
khiến cho hung thủ phải lộ hình lộ tướng, lẽ nào thí chủ không thấy lo
lắng hay sao?

“Ta có gì mà phải lo lắng chứ?”. Đoạn Mi Thạch cười hăng hắc:

“Đại sư lẽ nào không thấy rốt cuộc là kẻ nào không đến ư?”.

Thất Phát Thiền Sư đột nhiên thở dài:

– Ai bảo là y không đến?

Sát Sở

Hồi 23

Phá Thể Vô Hình Kiếm

Thất Phát Thiên Sư vừa nói dứt câu, trên đường mòn Tương Tư Lâm liền xuất hiện một người.

Đây là một gã thanh niên, trên tay xách trường kiếm.

Một thanh trường kiếm cực dài.

Trên mặt y có một nốt ruồi, một nốt ruồi lớn.

Ấn tượng của y gây cho người khác rất sâu, da đen, nhãn thần có lực, trên mặt lộ ra thần sắc cương nghị vô cùng.

Điều kỳ lạ là, người này chỉ lầm lì đi tới, cũng không có cử động gì đặc biệt, nhưng Thất Phát Thiên Sư và Đoạn Mi Thạch lại cảm thấy một cỗ sát khí bức nhân tràn đến.

Một cỗ sát khí cực kỳ đáng sợ.

Cả đời Đoạn Mi Thạch đều là giết người. Lần đầu tiên y giết người là năm mười một tuổi. Năm đó y đã lén đẩy người biểu huynh học văn luyện võ đều giỏi hơn y xuống giếng sâu. Kể từ lần đó trở đi, y không ngừng giết người, không ngừng dùng các phương pháp độc ác khác nhau giết người, hơn nữa còn không ngừng sáng tạo ra những phương pháp mới để giết người, giết đến mức khi nào thỏa mãn thì mới dừng lại.

Nhưng dường như y đã dùng hết mọi phương pháp giết người, đối với y mà nói, giết người càng lúc càng không có gì mới mẻ, không có hứng thú như trước đây nữa.

Một người giết nhiều người như vậy, cho dù là lúc y không giết người, sát khí cũng đủ để áp chế người khác.

Thất Phát Thiên Sư rất cực đã giết bao nhiêu người, thậm chí có giết người hay không, điều này không ai biết hết.

Thân phận của lão cũng là một trong những bí mật của võ lâm.

Thế nhưng, trong võ lâm có rất nhiều sự kiện quan trọng có ảnh hưởng đến cả hắc bạch lưỡng đạo đều có chút liên quan với lão.

Lão thân vận hồng bào, tóc ngắn như đinh, hai cặp mắt giống như luyện hỏa ở dưới địa ngục, như những linh hồn trong chú ngữ, thậm chí có người nói, chỉ cần để Thất Phát Thiên Sư trợn mắt nhìn, hồn phách sẽ bị lão thu nhiếp.

Một người giống như vậy, cho dù là xuất gia mười lần cũng không

giống một nhà sư.

Bất quá, khi gã thanh niên đó đến gần, cả Thất Phát Thiền Sư và Đoạn Mi Thạch đều cảm thấy sát khí trên người mình phảng phất như tiêu thất hoàn toàn.

Phảng phất như sát khí đã chuyển hết lên người gã thanh niên đó.

Thậm chí sát khí của cả ba người, sớm đã kịch liệt sát phạt nhau trên người gã thanh niên đó đến quỷ khốc thần sầu, phong vân biến sắc.

Vậy mà ba người kỳ thực chưa hề động thủ.

Ít nhất là chưa động thủ trong lúc này.

Đoạn Mi Thạch liếc nhìn thanh trường kiếm trên tay gã thanh niên, lẩm bẩm:

– Kiếm chưa xuất mà đã có sát khí thế này, quả là một thanh kiếm tốt!

Thất Phát Thiền Sư lại nói:

– Chưa động thủ mà đã có khí thế như vậy, hay cho một con người!

Biểu tình trên mặt Đoạn Mi Thạch có chút ngại dè:

– Có lẽ, chúng ta đã đến đủ cả rồi, ngược lại y lại không dám đến.

Sái lão đệ chưa quên lời hẹn ước của chúng ta lần trước chứ?

Gã thanh niên gật đầu:

– Cùng nhau liên thủ, giết chết danh bộ.

Đoạn Mi Thạch mỉm cười:

– Đúng vậy!

Thất Phát Thiền Sư chấp tay lại nói:

– So với lần gặp mặt trước, lần này sát khí của Sái thiếu hiệp càng thêm hùng hực, nhuệ khí càng cao, kiếm khí lại càng mạnh mẽ, đúng là một chuyện đáng vui, đáng mừng.

Gã thanh niên đó đương nhiên chính là kiếm khách thần bí mới quật khởi trong giang hồ thời gian gần đây, Sái Tuyên Chung, chỉ thấy hai mày y khẽ nhíu lại:

– Có gì đáng mừng? Có gì đáng vui?

Thất Phát Thiền Sư mỉm cười đáp:

– Thông thường, loại khí thế này có thể tăng một cách nhanh chóng chính là biểu hiện bên ngoài của võ công tăng tiến. Chỉ trong thời gian ngắn ngủi chúng ta chia tay nhau, công lực của thiếu hiệp lại tăng thêm một bậc, tiến bộ thần tốc vô cùng, chuyện này không chỉ đáng vui đáng mừng, mà còn đáng kính đáng phục nữa.

Sái Tuyên Chung nghe xong, trên mặt dường như lộ ra chút đắc ý, nhưng rất mau chóng đã khôi phục vẻ bình thường, lạnh nhạt nói:

– Phí lời!

Thất Phát Thiền Sư không hề tức giận, chỉ hỏi ngược lại:

– Thiếu hiệp cho rằng bản tăng đã nói sai?

Sái Tuyền Chung thốt:

– Lời ông nói có thể không sai, nhưng cũng không chắc là đúng, căn bản không có gì để phân định đúng sai, nghe xong chỉ khiến cho người ta vui vẻ mà thôi, vì thế nói ra chỉ phí lời mà thôi.

Thất Phát Thiền Sư cười hà hà:

– Kỳ thực khi con người ở với nhau, hầu hết đều nói những lời thừa thãi như thế này cả. Không lẽ vừa gặp nhau đã nói đối phương không thuận nhãn, vừa bước đến là cho đối phương ăn bạt tai?

Đoạn Mi Thạch nói:

– Mới đây còn có một loại người nữa xuất hiện. Những kẻ thuộc loại này thường hay châm chọc người khác, tự trào lộng bản thân, thích hạ thấp giá trị của mình và người khác xuống, cũng mượn vào đó mà sát nhân kiến huyết, như vậy biểu thị họ rất trí tuệ, rất kiến thức, rất có cá tính, rất biết mình biết người.

Sái Tuyền Chung lắc đầu:

– Đây không gọi là cá tính, cũng không phải tự lượng. Đây là không có tự tin, xuẩn ngốc! Chỉ vì muốn mình khác người, vì muốn xây dựng hình tượng mà không tiếc đem quan hệ giữa người với người trộn lẫn nhau thành một mớ hỗn độn để biểu thị ta đây khác người.

Thất Phát Thiền Sư thở dài:

– Đây có thể là do thế nhân nói lời hay quá nhiều rồi, giờ những lời đó đã không còn được trọng thị nữa. Bây giờ người ta không còn thích những hình tượng trung hậu nữa, cứ tranh nhau làm người tốt, ngược lại có khi lại gây ấn tượng cũng nên.

Sái Tuyền Chung nói:

– Bất quá đây chỉ là biến, không phải thường. Gây cho người ta ấn tượng sâu sắc, không có nghĩa là đó là ấn tượng tốt. Có người nghe những lời chua cay khắc bạc, bên ngoài tỏ ra rất là hân thưởng, tán dương người có cá tính, kỳ thực, trong lòng lại thầm chửi mắng:

"Đồ thói tha! Khắc bạc quỷ!" "Có lý!" Thất Phát Thiền Sư nói:

"Một người thành công chân chính, một người có tu dưỡng chân chính sẽ không cần phải tranh phong với kẻ khác bằng lời nói. Cố biểu thị ta đây lập dị, khổ tâm làm nổi bật hình tượng của mình nói không chừng lại có tác dụng ngược lại, phá hoại đi hình tượng bản thân. Lời nói khắc bạc, bén nhọn chẳng qua chỉ là lợi khí nhất thời của tiểu nhân vật mà thôi, đã bao giờ thấy một đại nhân vật chân chính, thân mang trọng trách, địa vị cao quý lại nói những lời như vậy đâu? Chỉ có những kẻ chưa đủ đạo hành lại thích nổi trội mới không tiếc lời nói, dùng lời nói làm vũ khí công kích kẻ khác, câu câu chữ

chữ đều chẳng ngại ngọc thạch câu phần mà thôi”.

Sái Tuyền Chung cười khẩy:

– Đó có lẽ là vì chúng là thạch, còn người ta là ngọc.

Đoạn Mi Thạch cười ngụy dị nói:

– Đó có lẽ là vì trên thế gian này, người trung đã không còn được trọng thị, bị người khác cho là ngụy quân tử, là giả vờ làm bộ, làm kẻ gian lại thu hút được sự chú ý của chúng nhân, vì vậy, ta mới không làm người trung, mà nguyện làm kẻ đại gian đại ác.

Sái Tuyền Chung nói:

– Chỉ là cái giá phải trả để người khác chú ý đến mình này không khỏi hơi đắt.

Thất Phát Thiên Sư cười cười nói:

– Hôm nay chúng ta đến đây không phải để bàn luận về người trung, kẻ gian đúng không?

Sái Tuyền Chung cười đáp:

– Kỳ thực cũng chẳng có gì là trung hay gian cả. Những gì đối lập nhau trên thế gian này đều là do mỗi bên đều có lập trường riêng, ai cũng có ý đồ của mình, ai cũng vì lợi ích của bản thân mà thôi. Giống như hôm nay vậy, Thạch huynh là cao thủ của Diệu Thủ Đường Hồi gia, Thất Phát Thiên Sư đã là nhân vật trọng yếu trong Lan Đình Trì gia, còn ta cũng đã gia nhập vào Thiên Diệp Sơn Trang của Cát gia, lập trường đã không giống nhau. Nói không chừng, đến một lúc nào đó, chúng ta sẽ lại có một trường quyết đấu cũng nên.

Thất Phát Thiên Sư thở dài:

– Lời Sái thiếu hiệp thật chẳng sai chút nào. Lần trước chúng ta gặp mặt, vẫn còn cùng nhau tránh khỏi sự truy tung của Truy Mệnh, hẹn ước bất kể là ai gây ra vụ án đó, ba người chúng ta cũng đều liên thủ để giải quyết tên bộ khoái đáng ghét đó ...Hôm nay chúng ta lại tương kiến, mỗi người đã có một chủ, nói không chừng lần sau gặp mặt, chúng ta sẽ động đao động thương ...

Sái Tuyền Chung nói:

– Thế sự vốn khó đoán, hôm nay ba người chúng ta tụ hợp lại đây, lát nữa rốt cuộc có mấy người có thể rời khỏi vẫn còn là một ẩn số.

Thất Phát Thiên Sư thốt:

– Chuyện ngày hôm nay vốn là một buổi Hồng Môn yến, đây cũng chính là thị phi chi địa. Ai biết được dụng ý lần này của Truy Mệnh là gì? Y đã điều tra được kết quả chưa? Y có sai lầm không? Nếu như y không sai lầm, vậy hung thủ có thúc thủ chịu trói hay không? Nếu như y sai lầm, hàm oan người tốt, đối phương liệu có chịu như vậy không? Xem ra, chuyện ngày hôm nay tuyệt đối không phải chuyện

tốt lành gì.

Đoạn Mi Thạch nói:

– Huống hồ, chúng ta đã ước định rồi, bất kể là Truy Mệnh muốn bắt ai, chúng ta cũng đều đứng chung một chiến tuyến, hợp lực diệt trừ y đi.

Sái Tuyền Chung đột nhiên nói:

– Cho dù không có ước hẹn đó, ta cũng không thể tha cho y.

Đoạn Mi Thạch ngạc nhiên:

– Ồ?

Sái Tuyền Chung nói:

– Bởi vì Cát trang chủ muốn ta giết người này. Đây là nhiệm vụ đầu tiên của ta từ khi đầu thân Cát gia, tuyệt đối không thể không làm.

Thất Phát Thiên Sư trầm tư giây lát:

– Ồ ... Thiên Diệp Sơn Trang vốn vì hậu kế vô nam nên đã thu nhận một nghĩa tử tên là Cát Phấn Nhi, người này tinh thông dịch dung thuật, thường ngày làm toàn chuyện xấu, cuối cùng trong chiến dịch Chấn Quan Đông đã bị bọn Truy Mệnh bắt giữ, giam trong đại lao, đến giờ vẫn chưa được thả ra. Tưởng tất là vì chuyện này mà Cát Linh Linh mới hận Tứ Đại Danh Bộ đến thấu xương.

Đoạn Mi Thạch nói:

– Vậy tốt quá rồi. Ba người chúng ta không những đã hẹn ước phải giết chết Truy Mệnh, mà bản thân cũng muốn diệt trừ y, thật là chí đồng đạo hợp ... còn gì tốt hơn nữa chứ!

Sái Tuyền Chung cười lạnh:

– Ta giết Truy Mệnh là nhiệm vụ, ta và người đạo bất đồng, chí bất hợp. người giết danh bộ của người, ta giết Truy Mệnh của ta, đây là hai chuyện hoàn toàn không liên can đến nhau.

Đoạn Mi Thạch cũng cười lạnh:

– Được. Người rất có cá tính. Có cá tính như vậy tại sao còn đi làm chó cho Thiên Diệp Sơn Trang?

Bàn tay của Sái Tuyền Chung đột nhiên nắm chặt chuôi kiếm:

– Người nói cái gì?

Thất Phát Thiên Sư đột nhiên xen vào hỏi Đoạn Mi Thạch:

– Ai nói bản tăng muốn giết Truy Mệnh?

"Thất Phát, người khác không biết lai lịch của người, chứ ta đây thì biết rất rõ".

Đoạn Mi Thạch như cười mà không cười, nói tiếp:

"Ngũ Đài Sơn Đa Chỉ Đầu Đà là sư huynh người đúng không?".

Nhãn thần Thất Phát Thiên Sư tự dưng sáng rực, chỉ thổ ra hai chữ:

– Không sai.

“Đa Chỉ Đầu Đà có bốn tên đệ tử, bọn chúng đi lại trên giang hồ có ngoại hiệu là Phong Vũ Lôi Điện. Bốn tên này cũng có thể coi như là sư điệt của người, nhưng bọn này không làm chuyện tốt, kết cấu với tên tham quan không bằng chó lợn Ngô Thiết Dực.

Kết quả, tuy không thể nói là chết trong tay Truy Mệnh, nhưng Truy Mệnh cũng có thể coi là kẻ gián tiếp đã đưa chúng đến chỗ chết”.

Đoạn Mi Thạch liếc cặp mắt ti hí nhìn Thất Phát Thiền Sư:

“Người không có lý do để không hận hấn. Chính vì các người đều muốn giết Truy Mệnh nên hôm nay ta mới đến đây. Chỉ bất quá, ta thành thực hơn lão hòa thượng người một chút mà thôi. Ta dám thừa nhận là ta muốn giết người”.

“Dù là Truy Mệnh tự tay giết chết Phong Vũ Lôi Điện, chỉ cần là bọn chúng đáng chết, bản tăng cũng không hề có ý trách móc”. Thất Phát Thiền Sư mỉm cười nói tiếp:

“Ai nói bản tăng vì chuyện này mà phải giết chết Truy Mệnh vậy?”.

Đoạn Mi Thạch ngây người.

Sái Tuyền Chung đột nhiên nói:

– Thất Phát, ta trước giờ luôn nghĩ ông là một trong hai loại người đó, nhưng trước giờ cũng không dám khẳng định ông là loại người nào?

Thất Phát Thiền Sư an nhiên tự tại đáp:

– Bản tăng đạo hạnh chưa đủ, không đáng để thiếu hiệp phải phí công nghĩ ngợi.

Sái Tuyền Chung nhìn thẳng vào mặt Thất Phát Thiền Sư:

– Nếu như ông không phải là một đại hảo nhân trung hậu vô song, thì chính là một tên đại gian đại ác, so với hai người chúng ta thì còn âm độc bỉ ổi hơn nhiều.

Đoạn Mi Thạch tiếp lời:

– Lão đương nhiên là loại thứ hai rồi.

Thất Phát Thiền Sư thần sắc không đổi, vẫn giữ vẻ từ hòa nói:

– A Di Đà Phật, bản tăng chỉ là người xuất gia.

Đoạn Mi Thạch nói:

– Hay cho một kẻ xuất gia!

Sái Tuyền Chung chột nói:

– Hay cho một Truy Mệnh!

Đoạn Mi Thạch ngạc nhiên:

– Ồ?

Sái Tuyền Chung nói:

– Quả nhiên y đã đến.

Chỉ thấy một chiếc thuyền nan lướt trên mặt nước lao đến.

Thất Phát Thiền Sư nói:

– Ngoài y ra còn có Cổ Phật Ảnh.

Lão trầm giọng:

– Tiểu Bích Hồ đối với vụ án Mạnh thái thú này lập trường trước giờ rất ám muội.

Đoạn Mi Thạch nói:

– Cổ Phật Ảnh là chủ quản ở đây, y đến không nằm ngoài ý liệu của ta. Huống hồ y còn phải đưa Truy Mệnh đến Tương Tư Đình.

Cả ba người đứng cạnh nhau, mắt dõi ra phía mặt hồ.

“Nhưng trên thuyền còn có một người nữa”. Thất Phát Thiền Sư hỏi: “Người này là ai?”.

Sái Tuyền Chung thốt:

– Chỉ sợ là một kẻ mà cả ba chúng ta đều không nhận biết.

Đoạn Mi Thạch nói:

– Bất kể kẻ ấy là do Cổ Phật Ảnh dẫn đến hay là Truy Mệnh dẫn đến, chỉ cần xuất hiện ở đây lúc này nhất định là một nhân vật quan trọng.

Sái Tuyền Chung thốt:

– Chỉ sợ kẻ này ít nhiều cũng có liên quan đến vụ án Mạnh thái thú.

Thất Phát Thiền Sư nói:

– Hiện giờ, tên hung thủ sát tử toàn gia Mạnh Tùy Viên phải lo lắng mới đúng.

Sái Tuyền Chung nói:

– Ông đừng đặt mình ra ngoài chuyện này. Những người đến Tương Tư Đình ngày hôm nay e rằng chẳng có ai đủ tư cách đặt mình ra ngoài chuyện này cả.

Đoạn Mi Thạch đột nhiên thở hắt ra một hơi:

– Vẫn còn may.

Thất Phát Thiền Sư hỏi:

– Chuyện gì?

Đoạn Mi Thạch nói:

– Chỉ cần không phải là Phương Tà Chân thì không cần quá lo lắng. Nếu để Phương Tà Chân và Truy Mệnh liên thủ, sợ rằng tình hình sẽ rất xấu ...

Sái Tuyền Chung dùng hay ngón tay khẽ vuốt ve trường kiếm, đột nhiên nói:

– Nghe nói Phương Tà Chân cũng dùng kiếm?

Đoạn Mi Thạch lập tức đáp lời:

– Hơn nữa còn là một thanh danh kiếm.

Sái Tuyền Chung lạnh lùng nói:

– Danh kiếm không nhất định là hảo kiếm.

Đoạn Mi Thạch liền nói:

– Nhưng đó không chỉ là một thanh danh kiếm, mà còn là một thanh hảo kiếm.

Sái Tuyền Chung cười lạnh:

– Có danh kiếm, có hảo kiếm, nhưng không có kiếm pháp thượng thừa thì chẳng khác nào cầm trong tay một thanh sắt vụn.

Đoạn Mi Thạch vội nói:

– Nếu như kiếm pháp của hần không giỏi, thì ta đã sớm đoạt lấy thanh kiếm đó rồi, đâu đến nỗi để bị thương thế này?

Sái Tuyền Chung nắm chặt thân kiếm, đột nhiên cười khẩy nói:

– Người không cần khích ta. Người bị thương dưới kiếm của Phương Tà Chân, nói không chừng là do võ công của người quá kém đấy thôi.

Đoạn Mi Thạch hít một hơi dài, cười ngụy dị nói:

– Người cũng không cần khích ta. Đại địch đang ở trước mắt, chúng ta hà tất phải tự đánh lẫn nhau làm gì!

Khi bọn họ đang nói chuyện, chiếc thuyền đã cập bờ.

Cổ Phật Ảnh đi trước dẫn đường, dáng vẻ hết sức hòa nhã.

Một người tướng mạo đường đường, mắt đơn phụng, mặt tử thang, râu dài đến ngực đi ở giữa, còn Truy Mệnh thì đi sau cùng.

Nhìn thần thái của họ, phảng phất như là đến dự yến, uống rượu nói chuyện phiếm chứ không phải đến để quyết chiến, để tra ra hung thủ.

Cổ Phật Ảnh lại gần, vòng tay chào Thất Phát Thiền Sư, Sái Tuyền Chung, Đoạn Mi Thạch ba người rồi nói:

– Đã để ba vị đợi lâu rồi!

Đoạn đưa tay chỉ Truy Mệnh nói:

– Vị này là Danh Bộ Truy Mệnh, xem ra tại hạ cũng không cần phải giới thiệu nhiều.

Đoạn Mi Thạch hừ lạnh nói:

– Thời gian này, y đều đang truy mệnh của chúng ta, có thể coi như là người quen cũ.

Truy Mệnh cười cười nói:

– Mạnh gia ba mươi sáu mạng người đêm nào cũng hiện về trong mộng nhờ ta tìm hung thủ, ta đành phải nhân lúc còn tỉnh táo truy tìm các vị thôi.

Truy Mệnh vừa khai khẩu đã nói thẳng vào chủ đề chính, Sái Tuyền Chung lập tức phản vấn:

– Người nói chúng ta đều là hung thủ giết Mạnh thái thú sao? Có bằng chứng gì không?

Cổ Phật Ảnh đứng bên cạnh mỉm cười, đột nhiên xen vào nói:

– Chư vị, tại hạ đã chuẩn bị tiệc rượu.

Nói đoạn liền vỗ tay hai cái, lập tức có một hàng gia bộc từ trong Tương Tư Lâm đi ra, trên tay xách mấy chiếc giỏ tre và bốn vò rượu lớn, mùi rượu thịt bốc ra thơm nức mũi.

Đám gia bộc bày bát đĩa chén đĩa ra rồi lần lượt lui xuống. Cổ Phật Ảnh mỉm cười nói:

– Chư vị muốn dùng rượu thịt trước khi bàn án hay để sau khi bàn án rồi mới dùng?

Tiếp đó quay sang Thất Phát Thiền Sư hỏi:

– Đại sư, công tử đã đặc biệt chuẩn bị vài món chay cho đại sư.

Thất Phát Thiền Sư chấp tay nói:

– Hòa thượng ta đây không kiêng rượu cũng chẳng kiêng sắc.

Cổ Phật Ảnh ve ve cằm nói:

– Ô, thì ra đại sư đã tu luyện đến mức siêu phàm nhập thánh, không còn kiêng kị gì nữa rồi! Tại hạ thất lễ, thất lễ!

Thất Phát Thiền Sư nói:

– Kỳ thực chỉ cần trong tâm vô niệm, thiên hạ vạn vật có gì mà không thể thử? Nếu như trong tâm có niệm, chỉ làm chuyện ước cấm chế ngoại thân phỏng có ích lợi gì?

Cổ Phật Ảnh cười nói:

– Nói rất hay, cấm kị của tục thế quả thật rất vô vị. Vậy mời đại sư cứ tùy tiện hưởng dụng.

Thất Phát Thiền Sư thở dài nói:

– Chỉ là huyết án còn chưa phá, còn ai có tâm trạng mà ăn với uống?

Đoạn Mi Thạch nói:

– Dù cho vụ án này có được phá rồi, ở đây liệu còn lại mấy người có thể ăn uống?

Sái Tuyền Chung tiếp lời:

– Vì vậy bất luận là án này đã phá được hay chưa, chúng ta đều không thể ăn uống.

Chúng ta y ước đến đây không phải để ăn uống.

Truy Mệnh cười ha hả nói:

– Nói hay lắm. Chuyện vụ án đương nhiên cấp bách, nhưng nếu bỏ rượu ngon thế này không uống thì ta đây không làm được.

Nói đoạn dùng chân hất một vò rượu lên, đập vỡ nắp rồi ghé miệng tu ừng ực. Mùi rượu thơm ngát tỏa khắp Tương Tư Đình.

Truy Mệnh uống hết một hơi, đưa tay lên lau miệng, nói:

– Rượu ngon! Rượu ngon!

Đoạn lại dốc vò lên uống tiếp.

Thất Phát Thiền Sư thấp giọng nói:

– Trước nay Truy Mệnh càng uống nhiều rượu thì võ công càng phát huy. Xem ra lần này y sắp động thủ rồi.

Thần sắc Đoạn Mi Thạch khẽ biến đổi.

Sái Tuyền Chung sải bước đi tới, ôm lấy một vò rượu, dùng hai ngón tay gấp nhẹ, dễ dàng nhấc ra một miếng sành trên thân vò, sau đó dốc ngược lên, một dòng rượu liền chảy vọt ra. Sái Tuyền Chung ghé miệng vào uống một hơi rồi nói:

– Rượu ngon! Ta cùng uống với người!

Truy Mệnh vừa uống mấy hớp rượu nóng vào bụng, tinh thần và thể lực đều thập phần sảng khoái, thấy có người uống cùng, liền dốc vò lên uống thêm mấy ngụm nữa rồi nói:

– Rượu ngon! Tửu lượng cao lắm! Phá Thử Vô Hình Kiếm Khí hay lắm!

Câu này vừa nói ra, không chỉ Đoạn Mi Thạch thấy kinh, Thất Phát Thiền Sư biến sắc mà ngay cả Cố Phật Ảnh cũng cảm thấy ngạc nhiên.

Sắc mặt Sái Tuyền Chung cũng khẽ biến đổi.

Sát Sở

Hồi 24

Chỉ Quyết Đấu, Không Sát Nhân

Đập vỡ một vò rượu vốn chẳng phải chuyện khó khăn gì.
Cho dù là một người chưa từng luyện võ công cũng có thể dùng quyền hay cước để đập vỡ.
Nhưng Sái Tuyền Chung chỉ dùng hai ngón tay gấp nhẹ đã có thể dễ dàng nhắc lên một mảnh sành, để lại một lỗ tròn hoàn chỉnh, tu vi công lực này e rằng trong võ lâm hiếm có người làm được.
Truy Mệnh từ đầu chỉ để ý uống rượu, không hề nhìn đến y.
Vò rượu cơ hồ đã che khuất hết mặt Truy Mệnh.
Nhưng sau khi Sái Tuyền Chung dùng hai ngón tay móc ra mảnh sứ, chàng đã nói ra sáu chữ "Phá Thể Vô Hình Kiếm Khí" Sái Tuyền Chung động ngón tay.
Song Truy Mệnh lập tức cảm giác được kiếm khí của y.
Hơn nữa còn lập tức phán đoán ra đó chính là Phá Thể Vô Hình Kiếm Khí danh trấn thiên hạ đã thất truyền nhiều năm.
Sái Tuyền Chung vận kinh ở ngón tay, nội lực đã truyền đến bội kiếm, tuy chỉ là một động tác cực nhỏ, nhưng cũng đủ để Truy Mệnh nhìn ra được gia số võ công của y.
Sáu chữ Phá Thể Vô Hình Kiếm Khí vừa ra khỏi miệng, cả Cổ Phật Ảnh, Đoạn Mi Thạch, Thất Phát Thiên Sư đều thán kinh hãi.
Phá Thể Vô Hình Kiếm Khí dường như đã trở thành một loại võ công trong truyền thuyết. Những năm gần đây, trong võ lâm chỉ có một người luyện thành loại tuyệt thế kỳ công này, đó chính là thủ lĩnh của Mê Thiên Thất Thánh, Quan Thất. Cuộc đời Quan Thất cơ hồ đã trở thành một truyền kỳ, võ công của y tự nhiên cũng trở thành truyền kỳ trong truyền kỳ.
Vậy mà gã thanh niên mới quật khởi giang hồ này lại luyện được Phá Thể Vô Hình Kiếm Khí?
Cổ Phật Ảnh, Đoạn Mi Thạch, Thất Phát Thiên Sư vừa nghe sáu chữ này, bất giác đều không khỏi nhớ đến những trận chiến chấn động thiên hạ năm xưa:
Mộng Chằm Hồng Tự Đệ Nhất Dao Tô Mộng Chằm lực chiến Phá Thể Vô Hình Kiếm Khí, đường chủ Lục Phân Bán Đường Lôi Tồn dùng Khoái Mạn Cửu Tự Quyết Pháp khổ đấu Quan Thất, Vương

Tiểu Thạch dùng Lăng Không Tiêu Hồn Kiếm và Cách Không Tương Tư Dao quyết chiến Quan Thất Thánh trong Mê Thiên Thất Thánh, Bạch Sầu Phi dùng Tam Chỉ Đoạn Thiên Lực đấu Vô Hình Kiếm Khí của Quan Thất. Tất cả những trận chiến này đều chấn động giang hồ, khiến người ta kinh tâm động phách, cũng khiến người ta cực kỳ hưng phấn, song không một trận chiến nào là không liên quan đến Quan Thất, không liên quan đến Phá Thể Vô Hình Kiếm Khí.

Sái Tuyền Trung ngây người như phỗng đá.

Y chỉ dùng hai ngón tay móc thủng vò rượu, liền bị Truy Mệnh nhìn ra nguồn gốc võ công. Chuyện này y không thể nào ngờ được.

“Nếu như dùng Phá Thể Vô Hình Kiếm Khí để giết toàn gia Mạnh Tùy Viên ba mươi sáu người, chuyện này dễ dàng vô cùng”. Truy Mệnh liếc xéo thanh trường kiếm của Sái Tuyền Chung:

“Huống hồ, các hạ còn có một thanh hạo kiếm, dùng Chuyển Phách Thần Kiếm dài chín thước bảy thốn sử ra Vô Hình Kiếm Khí, cho dù là Lạc Hoa Ảnh Kiếm của Mạnh Tùy Viên cũng phải bại chứ chẳng nghi”.

Sái Tuyền Chung lạnh lùng nói:

– Ta biết Phá Thể Vô Hình Kiếm Khí, cũng có Chuyển Phách Thần Kiếm, nhưng cũng chưa chắc ta là hung thủ sát hại toàn gia Mạnh Tùy Viên.

Truy Mệnh nói:

– Ba năm trước, Ngoại Tam Đường Đường chủ của Dao Bính Hội Bất Tử Đồng Nhân Chủ Kim Ngưu Chủ lão đại gia có phải đã chết dưới kiếm của các hạ?

Sái Tuyền Chung đáp:

– Chủ Kim Ngưu tạo ác đa đoan, lại giả nhân giả nghĩa, nếu không phải là y chết, liệu có ai đoán được ra nhà y chính là ổ tặc, mỗi năm ít nhất cũng tư dụng, chiếm đoạt hai ba chục vạn lượng công khoản, lại còn giam giữ rất nhiều thiếu nữ con nhà lành, để cho y thỏa mãn sự dâm dục của mình!

Truy Mệnh lại hỏi:

– Hai năm trước, sau khi Đại đường gia Phi Chùy Kim Bát Tịch Thu Dã của Phú Quý Chi Gia liên tiếp chiến thắng hai mươi sáu trận trên lôi đài, có phải các hạ đã đánh bại y?

Sái Tuyền Chung nói:

– Mấy chiêu thức mèo quào chó cắn của y cũng xứng để xưng bá hay sao?

Truy Mệnh không lộ biểu tình gì, chỉ hỏi tiếp:

– Một năm trước, Hoang Sơn Đạo Nhân bị giết trên đường Thiểm

Tây, ngoại hiệu của y là Lục Hợp Thanh Long, Nhất Kiếm Cảnh Thiên, nhưng cũng không địch nổi Cửu Thất Đại Hạng Thần Kiếm của các hạ.

– Kiếm của ta dùng là Chuyển Phách Thần Kiếm dài chín thước bảy thốn, hai chữ "Đại Hạng" là chỉ nguy cơ Tần triều bị diệt vong, hiện nay không phải thời Tần, vì vậy không cần dùng hai chữ này nữa. Võ công của ta là Cửu Thất Kiếm Pháp, cộng với Phá Thể Vô Hình Kiếm Khí, Hoang Sơn Đạo Nhân muốn dùng Lục Hợp Thanh Long Cảnh Thiên Kiếm của lão để tỷ thí với ta, ta vốn nói không cần, nhưng lão cứ kiên quyết, kết quả là lão đã chết.

Truy Mệnh gật đầu nói:

– Bất kể là các hạ hay Hoang Sơn Đạo Nhân, một khi toàn lực quyết đấu, thì rất khó bảo giữ được tính mạng đối phương, bởi vì kiếm pháp của các người, khi đã kích phát, chỉ sợ chỉ có thể phát mà khó thu, không thấy máu thì kiếm không về bao.

Sái Tuyền Chung nói:

– Nếu như ta bại, ta cũng chết như lão mà thôi.

Truy Mệnh thở dài:

– Kỳ thực các người hà tất phải khổ như vậy? Vì tranh thắng phụ nhất thời mà liều cả tính mạng của bản thân! Các người liều mạng để phân tranh cao hạ, đây là chuyện giang hồ, là ân oán võ lâm, ta không quản được!

Sái Tuyền Chung nói:

– Trên đời có rất nhiều chuyện có thể người nhìn không thuận mắt, nhưng vị tất đã quản nổi.

Truy Mệnh thốt:

– Bất quá, vụ huyết án Mạnh thái thú bị diệt môn này thì ta quản nổi, hơn nữa còn nhất định phải quản.

Sái Tuyền Chung nói:

– Ta giết Chủy lão thái gia, đánh bại Tịch Thu Dã, quyết chiến sinh tử với Hoang Sơn Đạo Nhân không có nghĩa là ta đã sát hại toàn gia nhà Mạnh Tùy Viên.

Truy Mệnh thốt:

– Mạnh thái thú thanh liêm thủ chính, đắc tội không ít quyền thần trong triều nên mới vị vu hãm trọng tội, toàn gia bị đày ra Đồ Bích sung quân, muốn đến Đồ Bích, phải đi qua Lạc Dương. Nghe nói trong Lạc Dương Tứ Đại Thế Gia đã có người xuất ra một khoản tiền lớn, mua cho ông ta một độ điệp để ông có thể xuất gia tại Thanh Liên Tự trong thành Lạc Dương. Đáng tiếc, đến Khô Liễu Đồn cách Lạc Dương chưa đầy bảy mươi dặm thì toàn gia Mạnh thái thú đã bị

người ta sát hại. Đây đại khái là chuyện của mười ngày trước, xin hỏi, lúc đó các vị đang ở đâu?

“Khô Liễu Đồn”. Sái Tuyên Chung nói:

“Nhưng dù ta có ở Khô Liễu Đồn cũng không đồng nghĩa với việc ta là hung thủ”.

Truy Mệnh thốt:

– Ta biết. Lúc đó Thất Phát Thiền Sư và Thạch lão yêu cũng ở Khô Liễu Đồn.

Đoạn Mi Thạch nói:

– Ta và đối với chuyện các hạ khẳng định lúc đó chúng ta cũng ở Khô Liễu Đồn rất có hứng thú!

Truy Mệnh thốt:

– Kỳ thực, sau khi Mạnh thái thú bị kết án sung quân, ta vì sợ có người vẫn không chịu buông ta cho ông nên trên đường đã âm thầm hộ tống, không ngờ ... vẫn để huyết họa này xảy ra. Ta đến chậm một bước ... thảm sự tuy đã xảy ra, song dù sao ta cũng đã tận mắt nhìn thấy ba vị rời khỏi Khô Liễu Đồn.

Đoạn Mi Thạch hỏi:

– Vậy sao lúc đó các hạ không bắt lấy chúng ta mà phải đợi đến tận ngày hôm nay?

“Lúc đó ta không có chứng cứ, hơn nữa cũng không biết trong ba người rốt cục là ai đã hạ thủ”. Truy Mệnh đáp:

“Ta chỉ có thể đợi, ta chỉ có thể điều tra, ta chỉ có thể nhẫn nại. Thật là khéo, cả ba vị lại cùng đến Lạc Dương này”.

Chàng mỉm cười, dốc vò rượu lên uống liền hai hớp, rồi lại nói tiếp:

– Gần đây Lạc Dương xảy ra ra không ít chuyện, xem ra, những chuyện này còn tiếp tục xảy ra nữa.

Thất Phát Thiền Sư nhượng mảy:

– Nói như vậy, đến giờ tam gia đã tra ra được hung thủ là ai rồi?

Truy Mệnh mỉm cười đáp:

– Ít nhất, ta cũng biết các vị đến Lạc Dương đều là vì nhận trọng lễ của người ta.

Như hôm nay vậy, đại sư đã là người của Lan Đình, Thạch lão Yêu đã vì Diệu Thủ Đường mà bán mạng, còn Sái huynh đệ cũng đã đầu nhập Thiên Diệp Sơn Trang. Bởi vì mối quan hệ vi diệu giữa ba thế gia này nên ta đành phải mượn địa điểm của Du gia ở Tiểu Bích Hồ để nói chuyện với các vị.

Chàng dừng lại giây lát rồi bổ sung:

– Đại sư và lệnh sư huynh Cổ Thần Phong, cũng đã lâu không gặp nhau rồi đúng không?

Cổ Phật Ảnh mỉm cười:

– Vị sư đệ này vô luận là võ công hay trí tuệ đều ở trên tại hạ, giờ đây y đã đến trợ trận cho Trì gia, xem ra tại hạ đành phải chuẩn bị cuốn gói rời khỏi Lạc Dương này thôi.

Thất Phát Thiền Sư vội nói:

– Có sư huynh ở đây, Lạc Dương này đâu còn chỗ đứng cho đệ nữa, xem ra bần tăng đành phải cáo từ Trì công tử rồi.

Sái Tuyền Chung lạnh lùng nói:

– Ban ngày không làm chuyện mờ ám, tam gia đã biết ai là hung thủ tại sao không trực tiếp nói thẳng ra, để mọi người đoán già đoán non ở đây thật phí thời gian.

“Nói không chừng, ta vẫn chưa biết ai là hung thủ. Nói không chừng, ta đã biết rồi, nhưng vẫn đang tìm bằng chứng”. Truy Mệnh thốt:

“Ta đã biết lý do ba vị đến Lạc Dương, nhưng vẫn không hiểu tại sao ba vị lại nghỉ chân tại Khô Liễu Đồn một đêm?”.

Chàng mỉm cười, neho mắt nhìn Sái Tuyền Chung, ánh mắt tựa như một cây mũi kim.

Kim nhọn.

Kim sắc.

Câu hỏi của chàng cũng giống như một mũi kim.

– Đặc biệt là các hạ. Các hạ mới quật khởi trong giang hồ, nhưng đã được người trong võ lâm liệt vào một trong ba đại cao thủ thần bí.

Mỗi lần xuất hiện các hạ đều dùng thân phận của một kẻ quyết đấu, tại sao lại vượt đường thiên lý đến tận Khô Liễu Đồn làm gì?

“Rất đơn giản, tất cả những gì ta làm đều là vì quyết đấu và sinh tồn”.

Sái Tuyền Chung đáp:

“Quyết đấu là ý nghĩa của cuộc đời ta. Ta phải sống để đi tìm ý nghĩa của đời mình. Nếu như để duy trì cuộc sống mà ta phải dùng lực lượng quyết đấu đó để làm chuyện mờ ám, cướp của giết người thì dù ta có sống tiếp cũng mất đi ý nghĩa của cuộc đời, vì thế ta không làm. Nhưng ta phải tiếp tục sống, vì vậy ta phải đem một thân bản lĩnh, một bầu nhiệt huyết này của mình đi bán cho người biết giá mà thôi”.

“Đến Lạc Dương, đó là vì có người cho ta tiền, để ta có thể tiếp tục sống, đồng thời cũng có thể mượn cơ hội này cùng với các cao thủ khác nhau quyết đấu. Bọn họ đã là người trong giang hồ, thân hoài võ nghệ thì phải biết cái giá phải trả ra là lúc nào cũng có thể bị đánh bại, lúc nào cũng có thể chết, hơn nữa còn không thể trách được người khác”. Lời này của Sái Tuyền Chung rất thực lòng, không một ai có thể nghe ra một chút giả dối trong đó. Cho dù là y nghệ không

bằng người, bị người giết chết, y cũng không hề oán thán nửa lời:
“Ta đến Khô Liễu Đồn là để làm hai chuyện”.

Truy Mệnh nói:

– Ý của các hạ là ...

Sái Tuyền Chung thốt:

– Có người cho ta một khoản tiền lớn, yêu cầu ta vào ngày đó giờ đó đến Khô Liễu Đồn, tìm một người quyết đấu.

Truy Mệnh hỏi:

– Ai?

Sái Tuyền Chung đáp:

– Mạnh Tùy Viên.

“Mạnh Thái Thú là một vị quan tốt, các hạ không nên đối phó ông ấy!”

Truy Mệnh nói:

“Có người đưa tiền, các hạ liền đi. Đây là đi làm sát thủ chứ không phải hành vi của người quyết đấu”.

“Người sai rồi!” Sái Tuyền Chung thốt:

“Ta chỉ vì tiền đi quyết đấu với người khác, chứ ta không vì tiền mà sát nhân. Ta đánh bại đối phương, nhưng không sát nhân. Trừ phi ... khi phân định thắng phụ bắt buộc phải phân sinh tử, ta mới giết người”.

Y ngừng lại giây lát rồi lại nói:

– Huống hồ, lúc đó ta không hề biết Mạnh Tùy Viên là người như thế nào, ta chỉ biết y là một hảo kiếm thủ.

“Đúng vậy”. Truy Mệnh trầm ngâm:

“Ý của các hạ là, các hạ căn bản không giết hại Mạnh Tùy Viên?”.

– Ta căn bản chưa từng tìm y quyết đấu.

– Ồ?

“Bởi vì ta không phải xuẩn tài”. Sái Tuyền Chung nói:

“Có người cho ta tiền, bảo ta đi tìm người khác quyết đấu. Nhưng dù sao trước khi quyết đấu, ta cũng biết đi làm rõ những chuyện cần phải làm rõ”.

Truy Mệnh thốt:

– Vì vậy trước khi động thủ, các hạ đi điều tra đối tượng mình cần phải quyết đấu.

Sái Tuyền Chung nói:

– Ta đã làm rõ rồi, vì vậy mới không muốn cùng y quyết đấu.

Truy Mệnh hỏi:

– Tại sao vậy?

– Bởi vì y là một kẻ bị đày đi sung quân, lại còn có một nhà máy chục mạng người cần phải bảo hộ, đầu chí đã mất hết, ta quyết không thể

cùng một kẻ đã thất ý so tài được.

– Nói như vậy, các hạ căn bản chưa từng giao thủ với ông ta.

– Tối hôm đó ta đã rời khỏi Khô Liễu Đồn.

“Giết người rồi thì cũng phải rời khỏi Khô Liễu Đồn thôi mà”. Đoạn Mi Thạch đột nhiên chen vào một câu.

“Người cũng phải rời khỏi Khô Liễu Đồn vào lúc đó”. Sái Tuyền Chung phản kích lại một câu.

“Ta tự nhiên không thể ở Khô Liễu Đồn đó cả đời được”. Đoạn Mi Thạch nhún vai nói.

“Nhưng các hạ đã nhận tiền của kẻ khác”. Truy Mệnh nắm bắt trọng điểm.

“Ta đã trả lại cho y rồi”. Sái Tuyền Chung lập tức đáp.

“Xem ra người đích thực không phải hạng xuẩn tài”. Đoạn Mi Thạch nói:

“Người chỉ bắt quá hơn hạng xuẩn tài một chút mà thôi. Người không muốn chết”.

Sái Tuyền Chung lạnh lùng nói:

– Nhưng mà người đang tự tìm chết đấy.

“Tam bộ đầu, bản tăng có một chuyện không hiểu”. Thất Phát Thiên Sư dường như không hy vọng Đoạn Mi Thạch và Sái Tuyền Chung xảy ra tranh chấp, liền chuyển chủ đề nói:

“Thí chủ đã đến Khô Liễu Đồn rồi, vậy tại sao lại để huyết án đó xảy ra?”.

Truy Mệnh thở dài một tiếng:

– Hung thủ tính toán cẩn mật, bố trí chu đáo.

Truy Mệnh dốc vò rượu lên tu ừng ực mấy hơi, rồi ném mạnh xuống đất:

– Lúc đó ta bị một tên môn đồ diện hắc y nhân dẫn dụ, trúng phải kế diệu hồ ly sơn của chúng.

“Hiếm thấy, hiếm thấy ... đáng mừng, đáng mừng”. Đoạn Mi Thạch đắc ý nói:

“Ta không nghe nhầm đấy chứ, ngay cả Tứ Đại Danh Bộ mà cũng trúng kế của người khác hay sao?”.

Truy Mệnh hừ lạnh một tiếng.

Cổ Phật Ảnh đang đứng bên cạnh đột nhiên nói:

– Theo lý thường mà nói, trong thiên hạ hiện nay e rằng không có mấy người có thể thoát được sự truy tung của tam bộ đầu đâu!

“Khinh công của hần cao, rất cao!” Truy Mệnh thốt:

“Nhưng hần vẫn không thoát nổi”.

– Tam gia đã cùng hần giao thủ?

– Có!

– Tam gia có nhìn ra gia số võ công của hần không?

Cổ Phật Ảnh vừa hỏi câu này, những người tại trường đều có đồng cảm, bởi vì Truy Mệnh vừa nãy chỉ khẽ liếc mắt đã nhìn ra lai lịch võ công của Sái Tuyền Chung, kẻ nào giao thủ với chàng, chẳng khác gì là đem sinh thần bát tự của mình đưa cho một người thông hiểu thiên cơ vậy.

– Ta không nhìn ra.

Câu trả lời của Truy Mệnh khiến chúng nhân đều vô cùng kinh ngạc.

– Tại sao vậy?

“Bởi vì ta đánh với hần ba hồi, sử ra tổng cộng hai mươi bảy chiêu. Hần tổng cộng đã dùng tuyệt chiêu của mười một môn phái hoàn toàn khác nhau đối phó ta, ta cũng không biết đâu mới là bản lĩnh chân chính của hần nữa”. Truy Mệnh đáp:

“Sau đó, người tiếp ứng của hần liền xuất hiện, dùng lời cảnh báo, khiến ta biết bọn chúng dùng kế dương đông kích tây, Mạnh thái thú đã xảy ra chuyện rồi! Ta không dám luyện chiến, lập tức quay trở về, nhưng chuyện đã xảy ra, tất cả đều không thể cứu vãn nữa rồi”.

Thất Phát Thiên Sư nói:

– Kẻ này có thể cùng Tam gia giao thủ hai mươi bảy chiêu mà vẫn không lộ nguyên hình, khẳng định là một cao thủ, cao thủ trong các cao thủ.

“Cao thủ ở đây cũng có vài vị, vừa hay cũng đều là cao thủ trong các cao thủ”.

Truy Mệnh quét mắt nhìn toàn trường một lượt, sau đó nhìn chăm chăm vào Sái Tuyền Chung nói:

“Các hạ nói mình đã nhận một khoản tiền lớn để đi quyết đấu với Mạnh Tùy Viên?”.

Sái Tuyền Chung gật đầu. Tựa hồ như y không quen dùng chữ “Đúng” để trả lời.

– Các hạ đương nhiên cũng biết người đưa tiền cho mình là ai chứ?

Lần này Sái Tuyền Chung lắc đầu:

– Phàm là những kẻ muốn người khác làm những chuyện thế này, đều nhất định không muốn ai biết hần là ai. Vì thế bọn chúng tìm ta thì dễ, ta tìm chúng ngược lại rất khó.

Sái Tuyền Chung nói tiếp:

– Hơn nữa, bỏ một khoản tiền lớn đi thuê người ta giết người, loại mua bán này có rất nhiều người làm, chỉ là những người bị người khác thuê người đến giết hơi ít mà thôi.

Vì vậy ta đây cũng được coi như là hạng buôn bán ế ẩm.

“Xem ra, các hạ làm chuyện buôn bán này cũng không dễ đâu”. Truy Mệnh cười nói.

“Chuyện sát nhân phóng hỏa ta không làm”. Sái Tuyền Chung thốt: “Vì vậy mà việc buôn bán này của ta càng bị thu hẹp, thế nên cuộc sống càng khó khăn hơn”.

“Bất quá, việc buôn bán này cũng có chỗ lợi”. Đoạn Mi Thạch thủy chung không bỏ qua.

“Ít nhất cũng không có thể dùng để chứng minh người vô tội”. Truy Mệnh đột nhiên hỏi:

“Dù các hạ không biết là ai yêu cầu mình đi làm chuyện đó, song khi các hạ trả tiền lại cho chúng, thế nào cũng phải thông qua một biện pháp nào đó để tiếp xúc với những kẻ đó chứ?”

Chàng chậm rãi nói từng chữ một:

– Các hạ đã dùng phương pháp gì? Tiếp xúc với người nào?

Hồi 25

Người Chết Chưa Chết

“Đây đích thực là một đầu mối có thể tra xét”. Sái Tuyền Chung nói: “Đáng tiếc, ta cũng không biết khi nào kẻ tìm ta đi quyết đấu với người khác đến, không biết lúc nào hắn đi. Hắn dùng khăn che kín mặt, nghe khẩu âm thì mỗi lần mỗi khác, căn bản vô phương tra xét. Có thể là cùng một bọn người, cũng có thể là những kẻ căn bản không liên quan đến nhau”.

“Nếu như ta không tiếp nhận mua bán, chỉ cần đem tiền trả lại là xong. Khi đó, ta phải tìm miếu thổ địa gần địa điểm quyết đấu nhất, nhấc hòn gạch dưới bát hương lên, nhét bạc vào trong đó, sau đó tự khắc sẽ có người đến lấy”. Sái Tuyền Chung tiếp lời:

“Còn về là ai đến lấy và vào lúc nào thì ta cũng không được biết, hơn nữa, ta đã nhận tiền của người ta, cho dù là biết cũng không thể nói cho người biết được”.

Cuối cùng y kết luận:

– Vì vậy, đầu mối này hoàn toàn không thể dùng được.

“Theo cách nói của các hạ, các hạ hoàn toàn không có chứng cứ là mình rốt cuộc có trả lại ngân tiêu hay không?” Truy Mệnh hỏi:

“Vì vậy, các hạ cũng không thể chứng minh là mình chưa từng cùng Mạnh Tùy Viên quyết đấu”.

“Ta hiểu ý của ngươi”. Sái Tuyền Chung thốt:

“Ý của ngươi muốn nói rằng ta cũng vô phương chứng thực rằng mình không phải hung thủ giết toàn gia nhà Mạnh Tùy Viên đúng không?”.

“Đây thực là một chuyện rất đáng tiếc”. Truy Mệnh nói:

“Bởi vì ta thực không hề muốn động thủ với các hạ”.

“Ta cũng cảm thấy rất đáng tiếc”. Sái Tuyền Chung nói:

“Bởi ta cũng không muốn đối địch với Tứ Đại Danh Bộ”.

“Chỉ bất quá không chỉ có mình các hạ cảm thấy đáng tiếc”. Truy Mệnh thốt:

“Đương nhiên còn có cả Thạch huynh nữa”.

Đoạn Mi Thạch điềm nhiên nói:

– Đáng tiếc chuyện này hoàn toàn không liên quan đến ta. Vì thế ta không hề cảm thấy đáng tiếc chút nào cả.

“Nhưng tối hôm đó, Thạch huynh cũng ở tại Khô Liễu Đồn”. Truy Mệnh lại bắt đầu uống rượu.

– Ta ở Khô Liễu Đồn là có mục đích riêng.

– Mục đích gì?

– Vì người.

Đáp án này không những ngoài ý liệu mà gần như còn có chút kinh người.

“Bởi vì ta?” Truy Mệnh hỏi.

“Ta là một sát thủ, điểm này có lẽ ai cũng biết”. Đoạn Mi Thạch nói:

“Hôm đó, ông chủ của ta nói với ta, có người cho ta một khoản tiền lớn, bảo ta đi giết một người eo lưng đeo hồ lô rượu, tóc xõa, mới nhìn thì giống như một con mèo say, nhưng nhãn thần thì tỉnh táo như một tên lừa bịp vậy”.

“Nghe ra thì cái tên xú bát quái mà Thạch huynh vừa nói chính là ta rồi”. Truy Mệnh nheo mắt cười cười hỏi:

“Ta lấy làm lạ là tại sao Thạch huynh lại không giết ta?”.

“Bởi vì khi ta nhận vụ làm ăn này không biết đối tượng lại là người.

Sau đó ta tìm được người, thấy người đang theo dõi một đám phạm nhân bị áp giải, liền âm thầm quan sát thân pháp của người, mới biết người chính là Truy Mệnh”. Đoạn Mi Thạch đáp:

“Sau khi biết người là Truy Mệnh, ta liền không thể giết người!”.

Truy Mệnh thuận miệng hỏi:

– Tại sao vậy?

“Nếu như ta không giết nổi người, vậy chẳng khác nào tự tìm đường chết. Nếu như có giết được người, thì ta lại phải giết thêm vài người nữa”. Đoạn Mi Thạch chau mày đáp:

“Bọn họ là Vô Tình, Thiết Thủ, Lãnh Huyết, cho dù có giết được ba người này thì vẫn còn có một Gia Cát tiên sinh”.

Y cười khở:

– Loại người như là người, nếu không phải đến lúc vạn bất đắc dĩ, ta làm sao dám giết?

Truy Mệnh liền tiếp lời y:

– Vì vậy người cũng trả lại ngân tiêu cho "khách hàng"?

“Trả lại? Chuyện đó chỉ có tên gốc mới làm thôi!” Đoạn Mi Thạch lắc đầu đáp:

“Ta cầm tiền đào tẩu, tìm một ông chủ mới, đương nhiên đó chính là Hôi gia ở Diệu Thủ Đường. Nghe nói ông chủ cũ của ta đã xuất ra gấp đôi tiền để tìm một người khác đến giết ta đấy!

Khi y cười lên, trên trán liền xuất hiện hai vết nhỏ màu xám, giống như bóng ma của lông mày vậy:

– Hiện tại giá trị của ta cao hơn cả người rồi đó!

“Ta tin chuyện này”. Truy Mệnh thốt:

“Người giết người nhiều hơn ta, những người hận người cũng nhiều hơn những kẻ hận ta, giá tiền của người cao hơn ta cũng là chuyện đương nhiên mà thôi”.

“Đáng tiếc ta lại không thể tin một chuyện khác được”. Truy Mệnh cúi đầu nhìn hai chân mình:

“Người không có giết ta là sự thực, nhưng không giết ta không đồng nghĩa với việc người không giết Mạnh Tùy Viên”.

“Nói rất hay”. Thất Phát Thiền Sư hỏi:

“Đến lượt bàn tăng chưa?”.

Truy Mệnh nheo mắt hỏi lại:

– Đến lượt gì?

“Đến lượt bàn tăng bị thí chủ chất vấn, một người xuất gia, bán dạ tam canh đến Khô Liễu Đồn làm gì?” Thất Phát Thiền Sư đưa tay lên vuốt vuốt mái tóc lởm chởm của mình:

“Nếu thí chủ muốn hỏi bàn tăng, chi bằng cứ hỏi y thì hơn”.

Nói đoạn đưa tay chỉ vào một người.

Người bị lão chỉ là Cố Phật Ảnh.

“Là tại hạ bảo sư đệ đi”. Cố Phật Ảnh thốt.

Truy Mệnh mỉm cười đợi Cố Phật Ảnh nói tiếp.

“Tại hạ nhờ y đến Khô Liễu Đồn giao cho Mạnh thái thú một phong thư”. Cố Phật Ảnh ngưng lại lấy hơi rồi lại nói:

“Phong thư này là do Du công tử viết cho Mạnh thái thú”.

“Ta biết điều này”. Truy Mệnh cười cười đáp.

“Thí chủ liệu biết được bao nhiêu?” Thất Phát Thiền Sư lập tức lên tiếng hỏi. Lão hỏi rất trực tiếp, bởi vì trước giờ lão luôn cho rằng khi gặp vấn đề thì phải nắm được mấu chốt của nó, đây mới là phương pháp hiệu quả nhất để giải quyết vấn đề:

“Thí chủ có biết rằng đêm đó sau khi bàn tăng đưa thư liền lập tức rời khỏi hiện trường? Huyết án là sau khi bàn tăng rời khỏi mới xảy ra!”.

“Ta biết người mua độ điệp cho Mạnh thái thú ở Lạc Dương thành để ông ta có thể xuất gia chính là Du Ngọc Già công tử, vì thế chỉ cần Mạnh Tùy Viên đến được Lạc Dương sẽ lập tức trở thành thượng tân của Tiểu Bích Hồ, chẳng những vậy mà còn là một cường trợ đáng xem trọng nữa”. Truy Mệnh nheo nheo mắt, nói tiếp:

“Ta cũng biết, trong võ lâm có ba đại cao thủ thuộc phái Ngũ Đài, Đa Chỉ Hoàn Đào Thất Phát, Tiểu Khán Đào Sinh Vân Hải, câu sau là chỉ ba đại cao thủ đương kim của Phích Lịch Đường ở Giang Nam,

còn câu trước đương nhiên là chỉ Đa Chỉ Đầu Đà, Cổ huynh và đại sư rồi”.

“Võ lâm đồng đạo đã dát vàng lên mặt bàn tăng rồi”. Thất Phát Thiền Sư chấp tay lại.

“Phong thư đó vẫn còn lưu lại hiện trường vụ án. Ta cũng đã xem qua, đại ý chỉ là hỏi thăm Mạnh thái thú, nói ông ta phải cẩn thận, Du công tử đang ở Tiểu Bích Hồ đợi ông ...”. Truy Mệnh không để ý đến những lời khiêm tốn của Thất Phát Thiền Sư, chỉ mỉm cười nói tiếp: “Du công tử bảo người khác đưa thư theo lý là chuyện hết sức bình thường, bởi vì nếu Tiểu Bích Hồ có được Mạnh Tùy Viên trợ giúp, thật chẳng khác nào như hổ thêm cánh, như rồng thêm vây. Đại sư và Cổ huynh là đồng môn sư huynh đệ, Cổ huynh có nhờ đại sư đi đưa thư cũng là chuyện hợp tình hợp lý, chỉ là ...”.

Truy Mệnh nhìn thẳng vào Thất Phát Thiền Sư nói:

– Đại sư đã gia nhập Lan Đình Trì gia, tại sao còn giúp cho Du gia đưa bức thư này?

“Nguyên nhân rất là đơn giản”. Lần này Thất Phát Thiền Sư còn chưa kịp trả lời thì Cố Phật Ảnh đã tranh trả lời trước:

“Lúc ấy y còn chưa gia nhập Trì gia, sau khi đưa thư, Trì gia mới phát giác ra hành tung của y, liền hết sức thành khẩn mời y gia nhập”.

Truy Mệnh liền hỏi tiếp:

– Tại sao đại sư không gia nhập Tiểu Bích Hồ mà lại về với Trì gia?

Thất Phát Thiền Sư lập tức đáp:

– Bởi vì có y ở đây.

“Y” đương nhiên là chỉ Cố Phật Ảnh.

Truy Mệnh lập tức hiểu rõ vấn đề. Từ xưa đến nay những vị quân chủ đánh đông dẹp bắc, đoạt được giang sơn đều đuổi tận giết tuyệt hết những chiến hữu đã cùng mình kề vai sát cánh, gian khổ sáng lập sự nghiệp huy hoàng. Cùng một đạo lý như vậy, trên giang hồ thì những người cùng xuất thân từ một chỗ thường hay đổ kị thành tựu của đối phương, tìm mọi cách để triệt hạ hoặc hạ thấp giá trị của đối phương.

Điểm này Truy Mệnh hiểu rất rõ, chàng không muốn truy xét xem là Thất Phát Thiền Sư hay Cố Phật Ảnh có cách nghĩ này, chỉ nói:

– Đêm hôm đó, ở Khô Liễu Đồn người có bản lĩnh giết chết cả nhà Mạnh Tùy Viên ba mươi sáu người chỉ đại sư, Thạch huynh và Sái thiếu hiệp đây mà thôi.

“Rốt cuộc, trong ba vị ai mới là hung thủ”. Truy Mệnh đảo mắt một vòng:

“Hay là cả ba vị cùng có phần trong vụ án này?”.

Đoạn Mi Thạch hấp háy mắt nói:

– Truy Mệnh tam gia đã điều tra ra được chưa?

Thất Phát Thiên Sư mặt không đổi sắc nói:

– Bị tam bộ đầu điểm danh, không biết là vinh dự vào thân hay là đại họa lâm đầu nữa?

Sái Tuyền Chung cười lạnh nói:

– Câu hỏi này người hỏi chúng ta, còn chúng ta thì biết hỏi ai?

Cổ Phật Ảnh thở dài than:

– Đáng tiếc Mạnh thái thú đã chết, rốt cục ai là hung thủ, chỉ sợ không còn ai có thể nói ra được nữa rồi.

Truy Mệnh đột nhiên nói:

– Còn có người có thể nói ra được.

Cổ Phật Ảnh ngạc nhiên:

– Ai?

Truy Mệnh đáp:

– Mạnh Tùy Viên.

Chúng nhân đều kinh ngạc, đưa mắt nhìn nhau. Cổ Phật Ảnh liền hỏi:

– Không phải ông ta đã chết rồi sao?

Truy Mệnh chậm rãi đáp:

– Nếu như ông ta đã chết, vậy thì người đứng cạnh ta là ai?

Câu này của Truy Mệnh vừa nói ra, toàn bộ sự chú ý của mọi người liền tập trung hết lên người hán tử tướng mạo đường đường, râu dài đến ngực kia.

Hán tử ấy khẽ đằng hắng một tiếng:

– Chào các vị!

Sái Tuyền Chung nhìn thẳng vào y:

– Không phải người đã chết rồi hay sao?

“Đáng lẽ ta đã chết”. Hán tử đột nhiên vạch áo ra để lộ một vết thương hết sức hiểm độc:

“Cũng may, trái tim này của ta khác với người thường, nằm lệch sang phải một chút, vì thế một kích trí mạng ấy bị lệch mất nửa thốn nên cái mạng này mới giữ được đến bây giờ”.

Y nghiêng răng nói:

– Nếu như ta cũng chết đi, vậy thì hung thủ có thể tiêu điều ngoài vòng pháp luật rồi, vì vậy nên ta tuyệt đối không thể chết.

Thất Phát Thiên Sư ngậy người nhìn chăm chăm hán tử:

– Vì vậy thí chủ chính là Mạnh Tùy Viên?

“Ta không phải Mạnh Tùy Viên thì ai là Mạnh Tùy Viên?” Hán tử kia

cười thầm nói “Mạnh Tùy Viên gặp phải chuyện như vậy, e rằng chẳng còn ai muốn làm Mạnh Tùy Viên nữa”.

Chúng nhân đều im lặng, sắc diện trầm tư, kinh nghi bất định.

Truy Mệnh đột nhiên nói:

– Ta nghĩ, mọi người đều đã hiểu tại sao Mạnh đại nhân không chết. Bây giờ chúng tôi đang đợi đại sư chỉ ra xem ai mới là hung thủ thật sự!

Mạnh Tùy Viên đảo mắt nhìn mọi người trong Tương Tư Đình một lượt.

Tất cả đều im lặng không nói.

“Đêm hôm đó, hung thủ dùng khăn bịt mặt. Nhưng ta vẫn còn nhận ra được thân hình của hắn”. Mạnh Tùy Viên gần giọng:

“Dịch dung thuật nhiều nhất cũng chỉ có thể lừa gạt được những người không biết gì, hoặc giả chỉ có thể giấu diếm được nhất thời chứ tuyệt chẳng thể giấu được những hành gia như chúng ta!”.

Đoạn ngừng lại giây lát như để lấy hơi rồi nói tiếp:

– Đặc biệt dịch dung thuật hầu như không thể thay đổi hình dáng của con người được! Dịch dung, nhiều nhất cũng chỉ có thể dùng để trà trộn vào một đám hỗn tạp, chứ muốn lộng giả thành chân, e rằng không thể! Rất nhiều truyền thuyết trong giang hồ nói rằng có thuật dịch dung không thể khám phá ra nổi, kỳ thực đều là tưởng tượng mà thôi.

Truy Mệnh gạt đầu:

– Vậy không biết thân hình hung thủ trông giống ai nhất?

Mạnh Tùy Viên chỉ tay:

– Người này!

Người bị y chỉ vào là Thất Phát Thiền Sư.

Thất Phát Thiền Sư vừa kinh vừa nộ.

Cổ Phật Ảnh thở dài:

– Tam sư đệ, tại sao ngươi lại làm ra những chuyện như vậy ...

Thất Phát Thiền Sư đột nhiên cười phá lên.

Ngửa mặt cười như điên dại.

“Thì ra các người đều hợp lại để hãm hại ta!” Thất Phát Thiền Sư cười ha hả nói:

“Như vậy thì bàn tăng còn gì để nói nữa đây?”.

Đoạn Mi Thạch nhảy lên nói:

– Lão lừa trọc! Thì ra là ngươi làm chuyện tốt, hại chúng ta suýt nữa thay ngươi lĩnh tội!

Từng sợi tóc của Thất Phát Thiền Sư dựng ngược lên như bàn chông, gần giọng nói từng chữ một:

– Bàn tăng đã rơi vào bẫy của các người rồi, đâu còn gì để nói nữa?
“Ta có lời muốn nói”. Mạnh Tùy Viên đột nhiên lên tiếng.

Cổ Phật Ảnh nói:

– Chỉ cần đại nhân hạ lệnh một tiếng ...

“Thân hình của hung thủ đích thực rất giống Thất Phát Thiền Sư”.

Mạnh Tùy Viên nói:

“Nhưng thanh điệu của hung thủ khi nói chuyện lại giống như vị bằng hữu họ Sái này”.

Mục quang của chúng nhân đều tập trung hết lên mình Sái Tuyền Chung.

Sái Tuyền Chung vuốt vuốt mũi nói:

– Tóc của người rất dài.

Mạnh Tùy Viên thốt:

– Ta trước giờ không thích cắt tóc.

Sái Tuyền Chung lạnh lùng nói:

– Xem ra lưỡi của người càng dài hơn.

Mạnh Tùy Viên mặt không đổi sắc:

– Làm sao các hạ biết?

Sái Tuyền Chung hỏi:

– Ta và người có oán hận gì không?

Mạnh Tùy Viên lắc đầu:

– Trước khi toàn gia ta bị giết, chúng ta vô oán.

Sái Tuyền Chung lại hỏi:

– Còn cừu?

Mạnh Tùy Viên lại lắc đầu.

Sái Tuyền Chung liền hỏi:

– Vậy nên ta nghĩ không ra, tại sao người lại phải vu hãm ta. Loại người giống như người, nếu không phải là lưỡi quá dài thì làm sao nói ra những lời như vậy được?

“Ta cũng không muốn vu hãm người”. Mạnh Tùy Viên nói:

“Nhưng đích thực là ta đêm đó ta nghe thấy giọng nói này”.

Đoạn Mi Thạch đột nhiên xen vào:

– Hung thủ rốt cuộc có mấy người?

“Đợi một chút”. Mạnh Tùy Viên không trả lời câu hỏi của y, ngược lại còn nói:

“Có một điểm rất quan trọng, vũ khí của hung thủ không phải kiếm, mà là một cây cương xoa”.

Câu nói này vừa ra khỏi miệng, lập tức mục quang của mỗi người đều tập trung vào cây cương xoa sau lưng Đoạn Mi Thạch.

Đoạn Mi Thạch biến sắc.

“Tuyệt đối không thể”. Đoạn Mi Thạch hét lớn:
“Người nói dối!”.
Mạnh Tùy Viên hỏi ngược lại:
– Tại sao ta phải nói dối?
Đoạn Mi Thạch tức giận:
– Bởi vì ta không phải hung thủ!
Mạnh Tùy Viên lập tức nói:
– Hung thủ đích thực đã dùng cương xoa để giết ta.
“Người của Mạnh gia căn bản không chết bởi cương xoa”. Đoạn Mi Thạch gầm lên:
“Nếu là ta động thủ, ngực của chúng lẽ nào chỉ có một cái lỗ nhỏ ấy mà thôi?”.
Truy Mệnh chợt lên tiếng:
– Nhưng tại trường có một tên quan sai đích thực đã bị cương xoa đâm từ sau lưng, phá tan lồng ngực của hắn ra.
“Người chớ ngậm máu phun người!” Đoạn Mi Thạch tức giận đến run người:
“Bấy tên sai dịch áp giải đó không có kẻ nào bị chết dưới cương xoa cả”.
“Ta có chứng cứ!” Mạnh Tùy Viên đột nhiên lớn giọng nói:
“Người đừng quá xung động!”.
Thất Phát Thiền Sư, Đoạn Mi Thạch, Sái Tuyên Chung cùng lúc hỏi:
– Có chứng cứ gì?
Mạnh Tùy Viên đột nhiên cười:
– Chứng cứ sát nhân!
Y cười hết sức ngụ ý, đột nhiên xuất thủ, chộp lên tay Cổ Phật Ảnh.
"Soạt" một tiếng, đã xé rách một mảng tay áo của họ Cổ.
Chỉ thấy trên cánh tay phải của Cổ Phật Ảnh có một vết thương vừa kéo miệng, hiển nhiên là gần đây mới bị thương.
Mạnh Tùy Viên cao giọng nói:
– Ngày hôm đó hắn ám toán ta, tuy ta đã thọ thương song cũng đâm trúng hung thủ một nhát, chính là đâm vào tay phải của hắn.
Đoạn Mi Thạch tức giận quát lớn:
– Giới cho tên họ Cổ! Thì ra là người!
Cổ Phật Ảnh dụng lực giật mạnh, nhưng Mạnh Tùy Viên vẫn nắm chặt hai tay, dính chặt không buông. Y thở hắt ra nói:
– Không phải ta! Ngày hôm đó ta căn bản không đến Khô Liễu Đồn!
Đoạn Mi Thạch quát lớn:
– Khẩu thuyết vô bằng! Người còn không sớm nhận tội!
Cổ Phật Ảnh dấy dựa nói:

– Ta có nhân chứng!
Truy Mệnh lập tức hỏi:
– Là ai?
Mồ hôi toát đầy trán Cổ Phật Ảnh:
– Du công tử!
Đoạn Mi Thạch cười lạnh:
– Các người cùng một giuộc với nhau, tự nhiên y phải nói lời tốt cho người rồi!
Cổ Phật Ảnh nói:
– Còn có một người nữa, nhất định có thể nói giúp cho ta.
Lần này đến lượt Mạnh Tùy Viên lên tiếng:
– Ai?
“Con trai ông!” Cổ Phật Ảnh vội bổ sung:
“Con trai ông, Mạnh Thứ Minh”.
“Nó?” Mạnh Tùy Viên ngây người.
“Đêm xảy ra huyết án ...”. Cổ Phật Ảnh như người sắp chết đuối với được cây gỗ trôi:
“Y ở cùng với tại hạ”.
Mạnh Tùy Viên ngơ ngẩn:
– Lời các hạ ... là sự thật chứ?
“Hoàn toàn là sự thật”. Cổ Phật Ảnh lớn tiếng khẳng định.
“Không đúng”. Đoạn Mi Thạch gầm lên:
“Toàn bộ lời hắn nói đều là dối trá”.
– Tại sao người biết?
Truy Mệnh lập tức hỏi.
“Bởi vì Mạnh Thứ Minh đã chết rồi”. Đoạn Mi Thạch tinh minh lão luyện nói:
“Mạnh Thứ Minh chết ở hiện trường huyết án, hắn ...”.
Đột nhiên, y phát hiện mình đã lỡ lời.
Không ai lên tiếng nói gì.
Mọi người đều dùng ánh mắt kỳ lạ nhìn y.
Có ánh mắt khinh bỉ, có ánh mắt phẫn nộ, có ánh mắt của kẻ vui mừng khi thấy người khác gặp họa, có ánh mắt của người đột nhiên ngộ ra chân tướng sự việc.
Y lập tức ngậm miệng.
Y đã hiểu rõ nguyên do.
Y đã nói quá nhiều.
“Cho dù Cổ huynh có nói dối đi chăng nữa ...”. Truy Mệnh chậm rãi nói:

“Nhưng người nói chưa từng đến hiện trường huyết án, tại sao lại biết Mạnh Thứ Minh chết vào lúc nào và ở nơi đâu?”.

Hồi 26

Hoàng Dao Lập Mã, Túy Ngọa Sơn Cương

Đoạn Mi Thạch cười lớn.

Y cười một cách thập phần "chuyên tâm", cười như để mọi người đều biết y đang cười vậy. Khuôn mặt nhỏ thó của y rúm ró lại, hai hàng ria mép phảng phất như chạy tít lên góc mắt thể chỗ cho lông mày vậy.

"Mấy lời này chỉ là dùng để thử xem hấn có nói sự thật không mà thôi". Đoạn Mi Thạch cười ngụy dị nói:

"Chư vị sao lại hỏi ngược lại ta thế này?"

"Dù là người muốn giúp chúng ta thử Cổ huynh ...". Truy Mệnh cũng cười theo, nhưng ngôn ngữ đã trở nên thập phần sắc bén, so với đao kiếm còn bén nhọn hơn gấp bội:

"Song ta vẫn không thể nào hiểu nổi, tại sao người có thể khẳng định là cả nhà họ Mạnh không ai chết bởi cương xoa vậy?"

"Nếu như người có thể trả lời câu hỏi này, thì chắc cũng không ngại trả lời thêm một câu hỏi nữa". Truy Mệnh đưa tay quẹt rượu trên miệng rồi nói tiếp:

"Làm sao người biết được tổng cộng có bảy sai dịch đi áp giải người nhà họ Mạnh?"

Cổ Phật Ảnh cũng lên tiếng tiếp lời:

– Trong số sai dịch đó có ba người vốn không bộc lộ thân phận, cũng không mặc quan phục. Sau khi vụ án phát sinh, huyện nha cũng chỉ công báo là đã hy sinh năm vị quan sai, tại hạ xin được thỉnh giáo, tại sao Thạch huynh lại biết rõ như vậy?

Truy Mệnh tu một hớp rượu lớn, rồi nói:

– Đêm đó ở hiện trường vụ huyết án, có lẽ hung thủ sợ có cá lọt lưới, nên đã lục soát từng thi thể một. Công văn và lệnh bài trên mình các sai dịch cũng bị lôi ra hết, hấn đương nhiên biết tổng cộng có bảy người đi áp giải phạm nhân.

"Coi như ta là kẻ đáng ngờ đi, nhưng ta bắt quá cũng chỉ là một trong những kẻ bị nghi ngờ mà thôi". Đoạn Mi Thạch chỉ tay vào Thất Phát Thiên Sư, Sái Tuyên Chung, Cổ Phật Ảnh nói:

"Bọn họ cũng là kẻ khả nghi, các người không có lý do gì để đoán định ta là hung thủ cả".

Truy Mệnh cười lạnh:

– Thạch lão yêu, có phải người làm hay không thì trong lòng người là rõ nhất.

Sái Tuyền Chung đột nhiên lên tiếng:

– Y có thất thố trong lời nói, nhưng những người ở đây ai cũng đáng nghi cả, tại sao người lại cho rằng là y làm?

Nói đến đây, Sái Tuyền Chung ngưng lại giây lát rồi nhìn Mạnh Tùy Viên nói:

– Ít nhất, Mạnh đại nhân cũng nói thanh âm của ta rất giống của hung thủ, thân hình của hung thủ rất giống Thất Phát Thiền Sư, còn Cổ Phật Ảnh thì trên tay có vết thương do giao thủ với Mạnh đại nhân mà có ... Chúng ta ai ai cũng đều có khả năng là hung thủ ...

“Sái huynh đệ làm rồi!” Cổ Phật Ảnh vén tay áo lên, đặt tay trái lên cánh tay phải vuốt nhẹ, vết thương trên cánh tay liền lập tức mờ dần, sau mấy lần thì hoàn toàn biến mất:

“Ta căn bản không hề thọ thương. Dị dung thuật tuy không lừa được người mắt sáng, song muốn giả một hai vết thương thì chẳng phải chuyện khó khăn gì”.

“Vì thế thân hình của hung thủ cũng chẳng giống Thất Phát Thiền Sư”. Sái Tuyền Chung như tỉnh ngộ:

“Còn thanh âm của hắn thì đương nhiên cũng không thể giống ta được”.

“Nói đúng rồi!” Truy Mệnh tán thưởng.

“Nhưng ta vẫn có điểm không hiểu”. Sái Tuyền Chung hỏi:

“Tại sao Mạnh đại nhân lại nói như vậy?”.

Mạnh Tùy Viên cười nhạt. Gương mặt của y dường như bình tĩnh cực độ, lại dường như điên cuồng cực độ. Điều kỳ quái là hai cực trên đời này luôn luôn rất gần với nhau.

Đại gian và đại trung rất có khả năng hợp thành một thể, có những lúc chân và giả cùng lúc tồn tại, có người nói con người chỉ luôn đi về phía trước, rất có thể lại sẽ đi đến đầu phía sau, cũng như là cứ đi về bên trái, rất có khả năng sẽ đến đầu bên phải vậy.

Nụ cười của Mạnh Tùy Viên không giống như cả hai loại trên, mà là nụ cười của một kẻ hoàn toàn đặt thân ngoài sự vụ vậy.

Không có người nào sau khi toàn gia bị đồ sát, lại có thể lãnh đạm không quan tâm như vậy.

Sái Tuyền Chung luôn cảm thấy có gì không thỏa đáng, nhưng rốt cuộc là chuyện gì không thỏa đáng thì y cũng không nói ra được.

Đến giờ y mới phát giác, từ lúc xuất hiện, Mạnh Tùy Viên chưa hề bị kích động.

Càng không hề xung động.

“Bởi vì y căn bản không phải Mạnh Tùy Viên”. Truy Mệnh cuối cùng cũng lên tiếng:

“Y không phải Mạnh Tùy Viên, Mạnh Tùy Viên đã chết rồi, chết trong đêm xảy ra huyết án”.

Truy Mệnh nói:

– Ta tìm y đến đây là để làm rõ một điểm quan trọng. Nếu như trong ba người có một kẻ là chân hung, nhất định phải biết, y đã tận tay giết chết Mạnh Tùy Viên, người trước mặt này tuyệt đối không phải Mạnh Tùy Viên.

“Vì thế tam bộ đầu đã hẹn ước với tại hạ từ trước, dẫn theo vị bằng hữu này để nói mấy lời nghi nghi hoặc hoặc, khiến ai cũng bị nghi ngờ là hung thủ, khiến cho hung thủ phải để lộ những chứng cứ bất lợi cho hắn”. Cổ Phật Ảnh tiếp lời Truy Mệnh:

“Sau đó, mọi người đều cho rằng tại hạ là kẻ đáng nghi nhất, hung thủ tự nhiên cũng sẽ hấp tấp ném đá xuống giếng, đổ hết tội lên đầu tại hạ, nhất định sẽ vạch trần lời nói dối của tại hạ mà không biết y đang tự vạch áo cho người xem lưng, đang dần dần để lộ đuôi cáo của mình ra. Khi y vạch trần lời nói dối của tại hạ, chính là lúc lời nói dối của y cũng bị vạch trần”.

“Vì vậy, hung thủ là ta”. Đoạn Mi Thạch thở dài cảm khái:

“Ta là hung thủ”.

“Khi người giết toàn gia Mạnh Tùy Viên đích thực là không dùng đến vũ khí thành danh của mình, nhưng kiểu chết của mỗi người đều không giống nhau, thủ pháp rất giống với hành vi của người từ trước đến nay, mà ác danh của người thì quá nổi tiếng trên giang hồ rồi!”

Truy Mệnh dường như đang tiếc thay cho Đoạn Mi Thạch:

“Nhưng chúng ta đã làm án nhiều rồi, cũng thường có một thói quen, đó là hay cho rằng những người không có khả năng là hung thủ mới chính là hung thủ, người quá giống hung thủ, vì vậy người mà ta hoài nghi nhất ngược lại không phải là người”.

“Nếu như vừa nãy không phải ta quá nhiều lời, thì người vẫn còn không thể khẳng định đó là ta”. Tuy Đoạn Mi Thạch không có lòng mi, nhưng mi tâm cũng khẽ nhú lại:

“Bệnh từ miệng mà vào, họa từ miệng mà ra, câu nói này một chút cũng chẳng sai!”.

“Người đã thừa nhận rồi, vậy thì đến lượt ta hỏi”. Truy Mệnh nói.

“Người cứ tự nhiên”. Đoạn Mi Thạch thốt.

– Tại sao người lại giết toàn gia nhà họ Mạnh, ngay cả quan sai áp giải cũng không bỏ qua?

- Đây là câu hỏi à?
- Vẫn còn, kẻ dẫn dụ ra rời khỏi Khô Liễu Đồn đêm đó rốt cuộc là ai?
- Còn có vấn đề gì nữa không?
- Người chỉ có ba con đường để đi. Một là chống cự, ta đành phải giết người tại chỗ. Loại người như người vốn đã rất đáng chết, áp giải hồi kinh chỉ sợ đêm dài lắm mộng. Hai là chịu trói, ta giải người về kinh xét xử, bất quá con đường này khẳng định là sẽ không dễ đi chút nào, bởi vì thượng cấp của người vì sợ người tiết lộ phong thanh, nhất định sẽ giết người diệt khẩu, hoặc giả đồng bạn của người sẽ tìm cách cứu người.
- Con đường thứ ba, chính là xem người có thể thoát được sự truy bắt của ta hay không. Ba con đường này không biết người chọn con đường nào?
- Các câu hỏi của người ta đều không trả lời, nhưng ta có ba câu muốn nói.
- Người nói đi.
- Liệt khuyến trung tu sơn thượng táng, tướng quân tối hậu trận trung vong.
- (Chó săn thế nào cũng chết trong núi, tướng quân cuối cùng cũng chết giữa trận tiền).
- Câu này có ý gì?
- Chẳng có ý gì cả, chỉ là đột nhiên cảm hứng nảy sinh mà thôi.
- Còn câu nói thứ hai?
- Nhan Tịch thật sự là một nữ nhân xinh đẹp, đáng tiếc ta không chiếm được nàng.
- Ý tứ như thế nào?
- Cũng chẳng có ý gì cả, chỉ bất quá sau đêm hôm qua, câu nói này đã trở thành một câu nói thật trong lòng ta mà thôi.
- Còn một câu nữa?
- Câu nói này tương đối có ý nghĩa, nếu như ta chết, không biết trong các vị có ai trọng nghĩ đến truyền đạt cho bào đệ của ta là Thạch Tâm Trường một câu nói không?
- “Người nói đi, ta sẽ truyền đạt”. Truy Mệnh đáp.
- Ta tin người. Trước giờ Tứ Đại Danh Bộ đều nhất ngôn cửu đỉnh. Người chỉ cần nói với y bốn chữ "địa cửu thiên trường" là được rồi. Đoạn Mi Thạch như không yên tâm, lại hỏi:
- Người có biết Thạch Tâm Trường đang ở đâu không?
- “Thiết Thạch Tâm Trường, thiên hạ ai chẳng nghe danh. Từ khi bốn đại cao thủ này bị Phương Tà Chân đánh bại, cũng chỉ có lệnh đệ là dám giữ lại ngoại hiệu này”.

Truy Mệnh đáp:

“Dù là không biết y đang ở đâu, muốn tìm y cũng chẳng phải chuyện khó. Lúc này mà người vẫn còn nhớ đến bảo đệ, đủ thấy vẫn còn chưa quên hết thân tình, câu nói này đương nhiên cũng rất quan trọng đối với hai người các người. Ta nhất định sẽ truyền đạt”.

“Không sai, đây đích xác là một câu nói rất quan trọng, cho dù là người không hiểu ...”. Đoạn Mi Thạch bùi ngùi nói:

“Nếu người có di ngôn gì, ta cũng có thể thay người truyền đạt”.

“Không cần thiết”. Truy Mệnh lắc đầu.

“Người cho rằng nhất định thắng được ta?” Đoạn Mi Thạch tức giận.

Truy Mệnh dốc vò rượu lên uống một ngụm lớn.

Cổ Phật Ảnh cũng cầm lấy vò rượu Sái Tuyền Chung đang uống dở, dốc ngược lên uống ừng ực.

Sắc mặt Đoạn Mi Thạch âm trầm bất định, hai hàng lông mày xám xám trên trán lúc ẩn lúc hiện, y đảo mắt nhìn Sái Tuyền Chung và Thất Phát Thiên Sư rít giọng nói:

– Có còn nhớ ước định lần trước của chúng ta không?

Sái Tuyền Chung lạnh lùng:

– Chẳng trách hôm nay vừa gặp mặt người đã đề cập đến vấn đề này.

Thất Phát Thiên Sư xoa xoa mái tóc lờm chờm nói:

– Gần đây trí nhớ của bản tăng rất tồi. Những nơi buổi sáng vừa đi qua, đến buổi chiều đã không nhớ nổi nữa rồi.

“Ta hiểu rồi”. Đoạn Mi Thạch nở một nụ cười khinh miệt:

“Các người đúng là hảo bằng hữu”.

“Nếu như thật sự là hảo bằng hữu ...”. Sái Tuyền Chung lạnh lùng lên tiếng:

“... Thì người nên nhận luôn từ đầu, đầu đến nỗi chúng ta chúng ta chút nữa thì phải thay người chịu tội?”.

“Hiện giờ hung thủ đã rõ ...”. Đoạn Mi Thạch cười lạnh nói:

“Các người đương nhiên không cần phải chịu nữa”.

“Người nói đúng, nhưng cũng nói sai”. Sái Tuyền Chung nói:

“Tội ác là do người làm, ta đương nhiên không có trách nhiệm. Có điều, ước định của chúng ta vẫn còn có hiệu lực”.

Lúc này người đóng giả làm Mạnh Tùy Viên đột nhiên lui bước.

Từng bước, từng bước lùi về phía sau.

Khi ra ngoài xa ba trượng, y mới quay sang nhìn Truy Mệnh thốt:

– Chuyện tam gia muốn ta làm, ta đã làm xong. Bây giờ là chuyện của các người, không liên can gì đến ta nữa.

“Đúng vậy, ở đây không có chuyện của người”. Sái Tuyền Chung nói.

Đột nhiên Truy Mệnh hỏi ngược lại Sái Tuyền Chung:

– Ở đây còn có chuyện của các hạ sao?

Sái Tuyền Chung gật đầu:

– Bởi vì chúng ta đã có hẹn.

– Các người?

Đoạn Mi Thạch lên tiếng:

– Thất Phát Thiên Sư, Sái thiếu hiệp và ta.

Truy Mệnh lại hỏi:

– Ước hẹn gì vậy?

Sái Tuyền Chung đáp:

– Ước hẹn giết người.

Truy Mệnh cười:

– Các người muốn giết ta?

– Có người muốn ta giết người, nhưng trước giờ ta chỉ quyết đấu, không sát nhân.

Trừ phi ...

“Trừ phi trong cuộc quyết đấu đó, người không thể khống chế”. Truy Mệnh mỉm cười tiếp lời:

“Vì vậy ta sẽ không cho người cơ hội đó”.

– Cơ hội gì?

– Cơ hội giết ta.

“Nhưng ta chỉ tìm người quyết đấu”. Sái Tuyền Chung đặt tay lên đốc kiếm:

“Người rất khó cự tuyệt”.

Truy Mệnh đột nhiên cảm giác được sát khí.

Một thứ sát khí kinh tâm động phách.

Kiếm của Sái Tuyền Chung còn chưa rời vỏ, song so với những thanh kiếm đã rời vỏ còn đáng sợ hơn nhiều.

Thanh kiếm này cực dài, khoảng cách giữa Truy Mệnh và Sái Tuyền Chung vốn xa hơn trượng, nhưng Sái Tuyền Chung chỉ cần vươn tay là có thể kích trúng chàng, căn bản không cần di động cước bộ.

Cao thủ quá chiêu, nhiều một bước hay ít một bước là đủ phân sinh tử, định thắng thua. Bộ pháp dù nhanh đến mấy cũng không bằng không cần dùng đến bộ pháp.

Truy Mệnh lập tức đưa vò rượu lên tu ừng ực.

Khi chàng đang uống rượu, Sái Tuyền Chung đột nhiên cảm thấy đây mới là lúc Truy Mệnh hoàn toàn không có một điểm sơ hở nào.

Vô luận là y phát động thế công ra sao, y đều khó có thể ứng phó được vò rượu do Truy Mệnh bất thần ném ra, cùng với công thế cực nhanh của song cước.

Y thậm chí còn không quan sát được cả thần sắc của đối phương. Muốn giết hoặc giả đánh bại một người, trước giờ phải xem sắc diện, thần khí của đối phương, chỉ cần thấy đối phương có tử ý, bại tướng liền lập tức nắm chắc thời cơ, nhất kích đắc thủ.

Vì thế y cố kềm công thế lại.

Rượu rồi đến lúc cũng phải uống hết.

Truy Mệnh uống một hơi hết sạch vò rượu, rồi dùng tay áo lau miệng, nói:

– Bây giờ vẫn chưa phải lúc người tìm ta quyết đấu!

Bàn tay giữ chuôi kiếm của Sái Tuyền Chung liền nắm chặt lại:

– Tại sao?

Hai mắt Truy Mệnh sáng rực:

– Bởi vì người đã tìm được một đối thủ tốt hơn ta rất nhiều.

– Đúng vậy!

Sái Tuyền Chung đột nhiên bạt kiếm, quát lớn:

– Còn không xuất hiện?

Vò rượu duy nhất còn lại đặt ngoài xa hai trượng, đột nhiên nổ thành từng mảnh nhỏ.

Đó là sức mạnh khi Sái Tuyền Chung bạt kiếm.

Nhưng kiếm vẫn chưa hề bạt.

Một kiếm này bạt ra mang theo cả bao.

Kiếm chưa rời bao mà đã có uy lực đường này, vậy lúc bạt kiếm chân chính thì sao?

Vò rượu bị kiếm khí đánh vỡ.

Bên trong chỉ có rượu, không có người.

Rượu bắn ra tung toé, chúng nhân đều kinh hãi. Biến hóa này vừa xảy ra, Đoạn Mi Thạch đột nhiên làm một chuyện.

Y tung chân đá vò rượu Cổ Phật Ảnh vừa uống hết bay về phía Truy Mệnh, thân hình khẽ nhích động đã vọt ra ngoài xa ba trượng.

Truy Mệnh ném vò rượu trên tay ra đụng trúng vò rượu của Đoạn Mi Thạch đá tới, trong nháy mắt người đã đến sát sau lưng Đoạn Mi Thạch.

Thạch lão yêu vừa động, Thất Phát Thiên Sư cũng lập tức động theo.

Lão phản thủ, nhổ ra một sợi tóc kỳ lạ, đoạn thò tay vào bọc, lấy ra cây cung nhỏ màu đỏ rực như lửa.

Lão muốn bắn ai?

Lão vừa trương cung lên, thì Cổ Phật Ảnh đã say.

Vừa nãy y đã uống không ít rượu, nhưng vừa nãy không say, bây giờ mới say, phẳng phất như đến bây giờ tửu ý của y mới bốc lên vậy.

Khi y say thì liền xuất đao.

Một thanh đại đao mỏng manh.

Trước giờ chưa từng có một thanh đao lớn như vậy, mà lại dùng một loại thép mỏng như vậy để tạo thành.

Thanh đao vừa mỏng vừa rộng, phẳng phát giống như một tờ giấy phát phơ trong gió vậy.

Cổ Phật Ảnh say. Thanh đao trên tay y tựa hồ như cũng đang say.

Có điều vô luận là say thế nào, đều không có ai dám quên ngoại hiệu của Cổ Phật Ảnh.

Hoành Đao Lập Mã, Túy Ngoạ Sơn Cương.

Tiến trên tay Thất Phát Thiên Sư đang nhắm thẳng vào Cổ Phật Ảnh.

Cổ Phán Thần Phong tuyệt không có vẻ gì là Cổ Phán, chỉ dùng cặp mắt lơ đãng của kẻ say nhìn Thất Phát Thiên Sư, mỉm cười nói:

– Người có biết tại sao ta uống nhiều rượu như vậy không?

Thất Phát Thiên Sư không đáp lời, chỉ là màu sắc của nhãn thần, cung và tiến của lão đều thập phần nguy dị, phẳng phát như đã dung hòa thành một thể, cơ hồ như chúng vốn là một thể thống nhất vậy.

Tiến của lão nhắm thẳng vào tim Cổ Phật Ảnh.

Trước ngực Cổ Phật Ảnh hoành ngang một thanh đao.

Một thanh đao còn mỏng hơn cả giấy.

“Bởi vì ta biết người nhất định không vì Thạch lão yêu mà xuất thủ”.

Cổ Phật Ảnh lăm bắm thốt:

“Nhưng người nhất định vì giết ta mà xuất thủ”.

Trán Thất Phát Thiên Sư đầm đìa mồ hôi.

Một tiến này, có nên bắn ra hay không?

Sau khi bắn ra rồi, liệu có thành công hay không?

Nếu như tiến này bất thành, hậu quả sẽ thế nào?

Thất Phát Thiên Sư và Cổ Phật Ảnh đã tranh đấu mười bảy năm, những ngày gần đây lão đáp ứng giúp Du gia đưa thư cho Mạnh Tùy Viên nhưng cũng chưa từng gặp qua Mạnh thái thú, chỉ đưa đến tay sai nha áp giải mà thôi. Lão đáp ứng như vậy, chẳng qua là vì lúc ấy không có nơi nào đầu thân, định gia nhập vào Du gia ở Tiểu Bích Hồ nên mới phải nhẫn nhịn, bất đắc dĩ phải nhẫn nhục mà làm bộ hạ cho Cổ Phật Ảnh.

Nhưng bây giờ lão đã có chỗ đầu thân, người đầu tiên mà lão không thể dung tha chính là nhị sư huynh Cổ Phật Ảnh.

“Người bắn đi!” Cổ Phật Ảnh lè nhè:

“Một tiến này, người đã muốn bắn ra từ lâu lắm rồi đúng không. Năm đó, ở Tuyết Kiều Lão Trung Thanh tam đại cao thủ cùng đối phó với

Gia Cát tiên sinh, một tiền này của người thủy chung vẫn không phát ra nên mới có thể toàn thân mà thoái lui. Hôm nay người cứ bắn đi, để xem cuối cùng kẻ nào sẽ toàn thân thoái lui được?”.

Thất Phát Thiên Sư mồ hôi ròng ròng.

Mồ hôi của lão dường như cũng có dị sắc.

"Phát Tiền" của lão vẫn ổn định như trước.

Hỏa cung trên tay cũng không hề rung động.

Song mục lão phát ra hai luồng dị quang khiến người phải kinh tâm chấn phách.

Thế nhưng một tiền của lão, có nên phát hay không? Có nên phóng hay không?

Năm đó, trong chiến dịch Khô Lâu Họa, tên hoạn quan Phó Tông Thư đã phái ra ba viên đại tướng, Lão Bất Tử, Trung Gian Nhân, Thanh Mai Trúc vây đánh Gia Cát tiên sinh ở Tuyết Kiều, nhưng Lão Bất Tử và Thanh Mai Trúc đã chết ngay tại trận, còn Trung Gian Nhân thì không chịu xuất thủ, không chiến mà thoái, vì thế nên mới sống sót.

Thế nhưng từ đó trở đi, Trung Gian Nhân liền không được Phó Tông Thư trọng dụng, thậm chí còn sai người trừ diệt.

Gọi là Lão Bất Tử, Trung Gian Nhân, Thanh Mai Trúc đương nhiên đều chỉ là tên hiệu, mà Trung Gian Nhân lại chính là Thất Phát Thiên Sư.

Thất Phát Thiên Sư phải trốn chạy truy sát của đồng bọn cũ, ngay cả Đào Bính Hội và Thiên Dục Cung cũng không dám dung dưỡng lão, sau mấy hồi thì trở thành con chó không nhà, về sau mới gia nhập vào Lan Đình Trì gia.

Thế nhưng ở Tiểu Bích Hồ lại có một nhân vật tay nắm đại quyền, ngoại trừ Tứ Đại Công Tử ra thì người này là kẻ có thế lực nhất trong thành Lạc Dương, chính là người đã cùng lão tranh đấu mười bảy năm nay mà luôn chiếm thượng phong, nhị sư huynh của lão, Cổ Phật Ảnh.

Hồi 27

Tương Tư Đình Nhất Chiến

Vò rượu vỡ nát.

Trong vò rượu tuyệt không có người.

Sái Tuyền Chung cầm kiếm không bật ra, trên mặt cũng lộ nét cương nghị, rồi đột nhiên ngẩng đầu:

– Thì ra người ở trên nóc đình.

Y nói:

– Nhưng hô hấp và nhịp tim của người lại từ trong vò rượu phát ra.

“Vò rượu quá nhỏ, trước giờ ta rất ghét những nơi chật hẹp”. Người trên nóc đình nói vọng xuống:

“Khinh công của ta có thể làm được chuyện lạc địa vô thanh, nhưng người thì không thể đình chỉ hô hấp và nhịp tim được, vì vậy đành phải đem tiếng hô hấp và nhịp tim truyền vào trong vò rượu đó thôi”.

Y phục của Sái Tuyền Chung rất chỉnh tề.

Y cảm thấy y phục cũng như bao kiếm, kiếm tốt cần phải có vỏ kiếm tốt, con người cũng vậy.

Giờ y đang hít khí.

Hít một hơi thật sâu.

Sau đó thở khí.

Từ từ thở khí.

Y đang vận khí hội thần, dưỡng tinh súc nhuệ.

Bởi vì người trên nóc đình vẫn còn chưa xuất hiện, y đã cảm thấy một cỗ kiếm khí vô cùng lắng lẹ, cơ hồ thấm vào từng lỗ chân lông của y vậy, thậm chí còn tựa hồ như muốn ép những sợi lông mi của y sụp xuống.

Y đích thực phát hiện trong trường còn có thêm một người nữa.

Không phải y nghe thấy tiếng động gì, mà là cảm thấy kiếm khí.

Vì thế nên y lập tức cẩn thận phân tích tiếng thở và nhịp tim của từng người.

Cho dù là cao thủ tuyệt đỉnh thì cũng phải hô hấp và có mạch đập.

Y lập tức phát hiện tiếng hô hấp và nhịp tim từ trong vò rượu truyền ra.

Sái Tuyền Chung cho rằng có người ẩn nấp bên trong vò rượu đó.

Người còn chưa xuất hiện đã có kiếm khí lắng lẹ như vậy, người đến

đương nhiên là một đối thủ rất mạnh.
Thế nhưng y đã sai.
Người ở trên nóc đình.
Người này còn chưa xuất hiện đã khiến y không tự khống chế được mà phát ra một kích.
Khinh công của người này chưa đủ để khiến Sái Tuyền Chung cảm thấy đáng sợ.
Người đến có thể truyền nhịp tim và tiếng hô hấp vào trong vò rượu, bất quá cũng chỉ khiến Sái Tuyền Chung cho rằng mình đã gặp phải kình địch.
Nhưng người này lên đến nóc đình từ lúc nào?
Đây mới là chỗ đáng sợ.
Thất Phát Thiên Sư đang đối đầu với Cổ Phật Ảnh.
Kể cả lão cũng cảm thấy chấn động trong lòng.
Người này lên đến nóc đình, ngoại trừ Truy Mệnh, cơ hồ như không ai phát giác.
Người này nhất định là đến sau Đoạn Mi Thạch, thế nhưng lúc đó trong đình quần tụ toàn là cao thủ, tại sao không có ai phát hiện?
Sái Tuyền Chung nắm chặt chuôi kiếm.
Kiếm của y vẫn chưa rời vỏ.
Mũi kiếm chỉ xuống, chéch theo phương vị thất tinh.
“Người muốn giết Truy Mệnh?” Người trên nóc đình hỏi.
“Ta phụng mệnh tìm y quyết đấu”. Sái Tuyền Chung đáp.
“Vậy người phải thắng ta trước đã”. Người trên nóc đình nói.
“Người là Phương Tà Chân?” Sái Tuyền Chung hỏi.
“Đúng vậy”. Phương Tà Chân thốt:
“Ta muốn lãnh giáo thử Cửu Thất Kiếm Pháp của người”.
“Rất tốt”. Sái Tuyền Chung nói:
“Người ở trên nóc đình cũng vậy thôi”.
Sau đó hai người không nói gì nữa.
Thất Phát Thiên Sư và Cổ Phật Ảnh vẫn đối mặt nhìn nhau.
Hai người ra khỏi đình sáu thước, nửa người bên trái hướng vào trong đình.
Không biết vì sao, bọn họ không hẹn mà cùng hướng ra ngoài đình bước bảy tám bước, sau đó dừng lại, tiếp tục nhìn nhau.
Bởi vì nửa phần thân trái của Thất Phát Thiên Sư như bị mũi kiếm chích vào, vừa lạnh lẽo, vừa nóng bỏng vô bì, cảm giác đó giống như có một thanh kiếm sắc bén vô cùng vừa ra khỏi lò, ép chặt vào người lão.
Đó là kiếm khí.

Cổ Phật Ảnh lại cảm thấy phần thân trái của mình đột nhiên tê chồn, tựa như có ngàn vạn mũi kim châm vừa lạnh như băng, lại vừa nóng như lửa đang đâm vào từng lỗ chân lông của y, tựa như có muôn đạo liệt dương, nổ bùng lên trong huyết mạch.

Đó là sát khí.

Người đóng giả Mạnh Tùy Viên, vốn đã lùi xa hơn trượng, mặt hướng về phía Tương Tư Đình.

Hiện giờ y đột nhiên cảm thấy đầu vầng mắt hoa.

Cơ hồ như y không thể mở được mắt ra nữa.

Thứ cảm giác này phảng phất như kiếm khí và sát khí đang quần đả trên đầu y vậy, khiến cho y không cảm được mà đưa tay lên che mặt. Nhưng Phương Tà Chân và Sái Tuyên Chung vẫn còn chưa động thủ.

Ít nhất là cho đến bây giờ.

Sái Tuyên Chung cúi đầu ngưng kiếm.

Kiếm chỉ về đâu?

Thanh kiếm dài chín thước bảy thốn này chỉ vào một nơi hoàn toàn vô quan.

Đó chính là "vô".

Một loại kiếm pháp "vô", một khi động kiếm, lực lượng của nó rất có thể mạnh hơn tất cả ... giống như là điểm thấp nhất của thủy trận vậy, chỉ có dâng cao lên mà thôi, hơn nữa thủy trận càng thấp, thì cơn sóng bùng lên lại càng cao. Những cơn sóng lớn có uy lực bài sơn đảo hải, đều do những cơn triều thấp gây nên.

"Vô" tiếp cận với "tử".

Loại kiếm pháp chết này, một khi nó sống dậy, chỉ sợ không một ai có thể sống nữa.

Phương Tà Chân ngẩng đầu nhìn trời.

Gã chấp tay sau lưng, thần thái vừa kích động vừa nhàn nhã.

Thần tình trên mặt một con người, làm sao mà vừa kích động lại vừa nhàn nhã được?

Phương Tà Chân chính là như vậy.

Gã phảng phất giống như Khuất đại phu khi đang viết Thiên Vấn, vì thiên hạ thương sinh, lẽ dân bách tính mà kích động, vì coi thường sinh tử tồn vong của bản thân mà nhàn hạ.

(* Khuất đại phu:

rất có thể là Khuất Nguyên).

Kiếm của gã đeo ở bên hông.

Tâm của gã đang "vấn thiên".

Nếu như gã bạt kiếm, thanh kiếm này không chỉ là kiếm của gã, cũng

không chỉ là tâm kiếm, mà là kiếm của trời.
Thiên kiếm không gì địch nổi.
Thiên Vấn Kiếm Pháp!
Mũi tên bằng tóc của Thất Phát Thiền Sư chuyển dịch ngấm thẳng vào mi tâm của Cổ Phật Ảnh, nhưng mắt của lão thì nhìn chăm chăm vào thanh đao đang hoành ngang trước ngực Cổ Phật Ảnh.
Một thanh đại đao sáng đẹp.
Trên mặt đao phản chiếu hình ảnh của Phương Tà Chân vận bạch y đứng trên nóc đình và Sái Tuyên Chung vận kinh trang đứng bên trong đình.
Nhân ảnh trong đình đã động.
Không ai nhìn rõ y động thế nào.
Những người nhanh mắt chỉ cảm thấy y đã động thân, những người có nhãn quang sắc bén cũng chỉ thấy bóng người vọt qua, nhưng không một ai có thể nói ra y đã động thế nào?
Người động? Thân động? Hay là kiếm?
Chính vào sát na ấy, bạch y nhân trên đình nóc rút kiếm.
Không ai nhìn rõ gã rút kiếm thế nào, thu kiếm ra sao.
Chỉ thấy ánh sáng xanh loé lên giữa trời.
Sau đó biến mất.
Hai người đứng lặng.
Người trên nóc đình vẫn ở trên nóc đình.
Người ở bên trong đình vẫn đứng trong đình.
Người trên nóc đình vẫn nhàn hạ ngẩng đầu nhìn trời, kiếm đeo bên hông.
Người trong đình vẫn chỉ kiếm vào một nơi vô ý nghĩa, cúi đầu trầm mặc.
Bọn họ đã động kiếm, đã giao thủ.
Nhưng ở giữa hai người là đỉnh Tương Tư Đình làm bằng đá cứng, làm sao mà giao chiến?
Thất Phát Thiền Sư, Cổ Phật Ảnh quên hết cả thù, oán, hận, quên cả bản thân đang đối đầu, quyết chiến, toàn tâm toàn ý chú mục quan sát hai người.
Kết quả cuộc chiến rốt cục thế nào?
Người trong đình nói:
– Hay cho Thiên Vấn Kiếm Pháp.
Người trên nóc đình đáp lại:
– Hay cho Phá Thể Vô Hình Kiếm.
Người trong đình nói:
– Nhưng tuyệt kỹ thành danh Tiêu Hồn Kiếm Pháp của người vẫn

chưa sử ra.

Người trên nóc đình thốt:

– Cửu Thất Kiếm Pháp của ngươi cũng chưa phát huy.

Người trong đình nói:

– Ngươi căn bản không có lòng quyết chiến, chỉ có ý ngăn cản ta không đối phó Truy Mệnh mà thôi.

Người trên nóc đình đáp trả:

– Còn ngươi thì cả kiếm cũng chưa rời bao.

Người trong đình nói:

– Hay lắm! Lần sau hy vọng ngươi chuyên tâm một chút, hơn nữa đừng quá lười nhác, bằng không sẽ bị thương trước đấy.

Người trên nóc đình bùi ngùi:

– Hy vọng chúng ta không có lần sau.

Người trong đình trầm mặc hồi lâu mới lên tiếng đáp lại:

– Tuy ngươi là một đối thủ rất khó gặp, nhưng ta cũng không hy vọng có một địch nhân giống như ngươi vậy.

Nói dứt lời, y liền bước ra ngoài Tương Tư Đình, ưỡn ngực đi thẳng, không hề quay đầu lại.

Tuy vậy, Thất Phát Thiên Sư và Cổ Phật Ảnh đều để ý thấy, trên đường y bước đều là những vết máu nhỏ.

Y đã thọ thương rồi?

Kiếm của Phương Tà Chân làm sao xuyên qua thạch đình, mà đã thương được y?

Thất Phát Thiên Sư thở dài, thu cung, cất tiễn, quay bước bỏ đi.

Cổ Phật Ảnh cũng không lưu giữ lâu lại.

Mục quang của y tập trung lên người Phương Tà Chân.

Không biết từ lúc nào Phương Tà Chân cũng đã nhảy xuống khỏi nóc đình.

Vạt áo trắng trước ngực đã bị nhuộm đỏ, vết máu từ từ lan rộng.

Gã đã trúng thương?

Kiếm của Sái Tuyền Chung làm sao xuyên qua thạch đình, kích trúng người đang đứng ở trên nóc được?

Cổ Phật Ảnh vừa lộ vẻ quan hoài thì Phương Tà Chân đã xua tay nói:

– Không có gì.

Gã vừa nói dứt câu thì một sự việc liền phát sinh.

Thạch đình đổ sập.

Đầu tiên là nóc đình, sau đó là cả tòa Tương Tư Đình liền sập xuống thành đá vụn.

Cuộc chiến này mỗi bên chỉ phát một kiếm, cả hai cùng bị thọ

thương, còn Tương Tư Đình thì bị phá hủy.

Sau này người trong giang hồ gọi cuộc chiến danh động võ lâm này là "Cửu Thất Ván Thiên, Tương Tư Nhất Chiến".

Chỉ trong một sát na vò rựu bị Sái Tuyền Chung chém vỡ, những người ở xung quanh Tương Tư Đình đều gặp phải những biến hóa khác nhau. Thất Phát Thiên Sư trương cung đáp tiễn, đôi đầu chuẩn bị quyết chiến với Cổ Phật Ảnh, Sái Tuyền Chung phát hiện đại kinh địch mà bình sinh y chưa từng gặp qua đang ở trên nóc đình, còn về Đoạn Mi Thạch, y lập tức đào tẩu.

Truy Mệnh lập tức đuổi theo.

Đoạn Mi Thạch lão yêu dùng mọi phương pháp và toàn bộ khí lực để đào tẩu.

Nhưng y chạy không thoát.

Truy Mệnh được gọi là Truy Mệnh, chính là vì bản lãnh truy tung của chàng tuyệt đối có thể ở trong ba người đứng đầu thiên hạ.

Đoạn Mi Thạch chạy dọc theo bờ hồ, chạy một mạch đã được mười một dặm, nhưng Truy Mệnh vẫn theo sát sau lưng.

Đoạn Mi Thạch đột nhiên dừng bước, cương xoa bắt đồ đâm ngược ra phía sau.

Chỉ cần Truy Mệnh không kịp thu bộ, đụng trúng cương xoa, coi như là y đã một kích đắc thủ.

Đợi đến lúc Đoạn Mi Thạch phát hiện cương xoa đâm vào khoảng không thì Truy Mệnh đã nhảy vọt qua đầu y, đứng ngay trước mặt.

Đoạn Mi Thạch thấp giọng nói với vẻ cầu hòa:

– Tam gia, có thể bỏ qua cho ta một lần không? Ta đã giết nhiều người như vậy, làm sát thủ lâu như vậy, số tiền kiếm được tự nhiên cũng không phải là ít. Chúng ta mỗi người một nửa, tam gia thấy thế nào?

Truy Mệnh nói:

– Chính vì người giết người nhiều như vậy, giết người lâu như vậy nên hôm nay ta càng không thể tha cho người được.

Đoạn Mi Thạch cố trì hoãn:

– Người giết ta cũng chẳng có điểm gì lợi cả, chỉ bất quá là làm một chuyện công vụ mà thôi.

“Loại công vụ này làm càng nhiều càng tốt, làm càng nhiều thì thế gian càng có công lý, vì vậy chỉ cần làm cho tốt chuyện này đã là báo đáp lớn nhất đối với ta rồi”.

Truy Mệnh chỉ ngón tay vào mặt Đoạn Mi Thạch:

“Thạch lão yêu, ở trong giang hồ người cũng được coi là một nhân vật, hà tất phải dùng biện pháp mất thể diện này?”.

“Hôm nay ta đã bị thương”. Thạch lão yêu vẫn mềm mỏng nói:

“Người giết ta cũng chẳng anh hùng gì!”.

“Ta chỉ bắt người, không giết người. Nhưng người yên tâm, nếu như đến lúc không giết người không được thì ta cũng sẽ làm. Người chớ mong là ta sẽ bỏ qua cho người”.

Truy Mệnh hỏi vặn lại Đoạn Mi Thạch:

“Ngày hôm đó, Mạnh Tùy Viên cùng đường mặt lộ, toàn gia phải sung quân nơi biên ải, người chỉ vì một chút ngân lượng mà đã đuổi tận giết tuyệt toàn gia người ta, giờ sao không nghĩ lại xem hành vi đó của người có xứng với hai chữ hảo hán hay không?”.

“Thôi Lược Thương!” Đoạn Mi Thạch gầm lên:

“Ta nói cho nhà người biết, ta chính là phụng mệnh đại quan trong triều đến tiêu diệt phiến đảng Mạnh Tùy Viên, người bắt ta về, chính là tự tìm đường chết đó!”.

“Ta bắt người về kinh thành, Gia Cát tiên sinh tự nhiên sẽ có cách xử lý người, hơn nữa còn truy ra người đứng sau lưng người là ai nữa kia”. Truy Mệnh không hề động dung, mỉm cười nói tiếp:

“Vì vậy, bất kể là chỗ dựa của người có cứng đến đâu, người có giao hoạt đến đâu đi nữa thì hôm nay ta cũng quyết không để người chạy thoát”.

“Người cho rằng mình có thể bắt được ta sao? Người nghĩ là một mình có thể giết nổi ta à?” Đoạn Mi Thạch nghiêng rằng, điên cuồng gầm lên:

“Dù người có bắt nổi ta, vậy người cho là có thể bình yên giải ta hồi kinh chắc?”.

“Ta biết tổ chức sát thủ Tàn Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan tổng cộng có ba thủ lĩnh, người chỉ là một trong ba người đó”. Truy Mệnh cười nhạt:

“Sao chúng ta không thử luôn bây giờ nhỉ, nói nhiều làm gì cho phí lời!”.

Đoạn Mi Thạch biết y không thể tránh khỏi cuộc chiến này.

Vào lúc này, Truy Mệnh lại nói với Đoạn Mi Thạch một chuyện nữa:

– Hôm nay người dám đến tham dự cuộc hội ngộ ở Tương Tư Đình này là do hai nguyên nhân. Một là cho rằng ta không tìm ra chứng cứ buộc tội, không thể bắt người, còn người thì không thể không đi, bởi vì nếu không đi thì chẳng khác nào chưa đánh mà đã tự khai. Hai là người nghĩ rằng mình có chỗ dựa vững chắc, tưởng rằng hai tên đồng bọn Tàn Minh Nguyệt và Quan Hán sẽ đến trợ giúp cho người. Đáng tiếc, người lại quên mất một chuyện quan trọng ... Đó là Tiểu Bích Hồ là nơi ở của Du gia, gia tộc có thế lực lớn nhất trong Lạc

Dương Tứ Đại Thế Gia.

“Người có phát hiện thấy là hôm nay Hoa Triêm Thần, Báo Tử Giản Tấn không hề xuất hiện không?” Truy Mệnh hỏi:

“Bởi vì Du công tử là người muốn điều tra ra hung thủ hơn ai hết, đơn giản là vì y cũng muốn tìm ra những kẻ đối đầu của mình ở trong triều.

Vì vậy, Hoa Triêm Thần và Giản Tấn đã cùng Du công tử đi sắp xếp bố phòng, đồng bọn của người dù có võ công cao, nhưng e rằng hôm nay cũng khó mà xông vào được cái nơi có vẻ như hoàn toàn không phòng bị ấy”.

Sau đó chàng lạnh lùng đưa ra tổng kết:

– Vì thế, hôm nay người đối mặt với ta là một chọi một, đơn độc tác chiến.

Hơi thở Đoạn Mi Thạch bắt đầu loạn.

Bởi vì tâm y đã loạn.

Lòng tin của y cũng bắt đầu lung lay.

Y cố cãi lại:

– Vậy thì kẻ trên nóc Tương Tư Đình đó là ai?

“Phương Tà Chân!” Ánh mắt Truy Mệnh tràn đầy sự ám áp:

“Chỉ cần gã biết là ta ở đây, gã nhất định sẽ đến một chuyến, huông hồ Cổ Phán Thần Phong còn đích thân hẹn gã đến nữa”.

Đoạn Mi Thạch hiểu Truy Mệnh muốn nói gì.

Tòa Du gia trang xem ra bình tĩnh dương hòa này kỳ thực lại chính là long đàm hổ huyệt, sát cơ trùng trùng, chỉ để những người có thể vào tiến vào, nếu như không phải là người có thể đi, vậy thì ai cũng không thể rời khỏi.

Đoạn Mi Thạch biết rõ, đây rất có thể là sự thật.

Nhưng y không tin.

Y không thể tin.

Bởi vì chỉ cần y tin, coi như là cuộc đời y đã chấm dứt.

Ngay cả lòng tin để xuất thủ cũng bị sụp đổ.

Vì thế y bắt kể mọi thứ, xuất thủ như điên cuồng.

Giờ y đã không còn đường lui.

Khi một người bị bức đến tuyệt lộ, thì y chỉ một cách duy nhất, đó là nghiền răng liều mạng, mở một con đường máu.

Trên giang hồ đều là những người tìm cái sống trong cái chết.

Có loại người hay vì sinh mạng của bản thân mà chẳng tiếc đoạt đi quyền được sống, được tồn tại của người khác.

Đoạn Mi Thạch tuyệt đối chính là loại người này.

Hồi 28

Kẻ Địch Trên Bờ Và Dưới Nước

Cả đời Đoạn Mi Thạch quen dùng các phương pháp khác nhau để giết người.

Bản thân y cũng rất thích dùng các phương pháp khác nhau để giết người.

Nhưng hiện giờ là quyết đấu, không phải là ám sát.

Quyết đấu, ngược lại, là phương thức mà Sái Tuyền Chung quen dùng.

Mỗi người đều có phương thức và sở trường của riêng mình, tỷ như tinh thông hội họa vị tất đã thông hiểu âm luật, tinh thông âm luật vị tất đã thông hiểu hội họa, cùng lý lẽ như vậy, người có thể cứu người không nhất định dám giết người, kẻ dám giết người cũng không nhất định có thể cứu người.

Đoạn Mi Thạch sở trường ám sát, võ công tuy cao nhưng không lợi cho quyết đấu.

Huống hồ, trong trận chiến đêm qua, y đã bị thương dưới kiếm của Phương Tà Chân, võ công giảm một phần đáng kể.

Lòng tin của y càng giảm sút dữ dội hơn.

Y đã phạm tội, lại bị Truy Mệnh nắm được chứng cứ, càng hồng bét là chứng cứ ấy lại do chính miệng y nói ra, hơn nữa, trước khi quyết đấu, y còn biết được hai đồng bọn võ công cao cường của y đều vô phương đến hiệp trợ cho y được.

Tất cả những điểm này đều ảnh hưởng đến đấu chí.

Vì thế y quyết định phải kích phát đấu chí của mình lên trước.

Vì thế y toàn lực tấn công trước.

Nếu chỉ luận xoa pháp, trên đương kim võ lâm, Đoạn Mi Thạch tuyệt đối có thể xưng là võ lâm đệ nhất.

Trên phương diện này, võ lâm không có ai tinh diệu bằng y, cũng quyết chẳng có người nào dụng cương xoa vừa thuần vừa luyện được như y, càng chẳng có ai có thể thi triển xoa pháp lang độc bằng y.

Quả nhiên Truy Mệnh chỉ có thể chống đỡ, vô phương hoàn kích.

Một chiêu cũng vô phương hoàn kích.

Đoạn Mi Thạch công liền một mạch bảy mươi tám chiêu, mới dần

dần phát giác có gì đó không đúng.

Chiến cục có vẻ như là Truy Mệnh bị y công đến vô phương hoàn kích, nhưng trên thực tế, chỉ có mình y hao tổn khí lực.

Cương xoa của y thủy chung vẫn không chạm vào được tới chéo áo của Truy Mệnh.

Điều đáng sợ là, mỗi một chiêu công của y đều do đối phương dẫn phát. Càng đáng sợ hơn là y không thể tự khống chế, không thể dừng thể công lại ... Bởi vì một khi dừng lại, tất cả sát khí trong những sát chiêu mà y công vào khoảng không lúc nãy, sẽ đảo ngược lại ... Thứ lực phản hồi này, ngay cả Đoạn Mi Thạch cũng không chắc có thể chịu đựng được hay không.

Giờ y chỉ hy vọng Truy Mệnh hoàn kích càng sớm càng tốt.

Truy Mệnh càng sớm phản kích, thì lực phản kích sẽ không lớn đến vậy. Đoạn Mi Thạch cảm thấy những thể công mình vừa công ra tựa như một bờ đập ngăn nước vậy, nước càng lúc càng tích tụ nhiều, đến khi bờ đập bị vỡ thì mọi việc sẽ không gì cứu vãn nổi.

Nhưng y lại không thể giảm nhẹ thể công của mình.

Bởi vì thể công giảm nhẹ, sẽ không ngăn nổi Truy Mệnh phản kích.

Cùng lý lẽ ấy, y cũng không thể gia tăng công kích, bởi thể công càng mạnh, lực phản kích càng lớn.

Đoạn Mi Thạch tiến thoái lưỡng nan, công thủ đều không xong.

Y đột nhiên ném bỏ cương xoa.

Cây cương xoa này là độc môn binh khí của Đoạn Mi Thạch, trong giờ khắc sinh tử tồn vong này, y lại càng phải dựa vào nó.

Y vốn không thể ném bỏ nó.

Nhưng y lại kiên quyết ném bỏ.

Đoạn Mi Thạch vung tay ném cương xoa trong tay về phía Truy Mệnh, ngọn cương xoa lao đi như điện xẹt, liền bị Truy Mệnh tung cước đá bay ra xa, nhưng tất cả lực phản kích mà Truy Mệnh đã tích tụ từ nãy giờ liền đột nhiên giống như gặp phải một lỗ thoát nước trên bờ đập vậy, tuôn ra ào ào.

Đoạn Mi Thạch tiếp được bảy tám chiêu đã cảm thấy chống đỡ không nổi, đột nhiên kêu lớn một tiếng:

– Dừng tay! Ta có lời muốn nói!

Truy Mệnh liền dừng hết mọi thể công lại trong chớp mắt.

Một người có thể dừng thể công toàn lực của mình một cách đột ngột như vậy, có nghĩa là y căn bản còn chưa toàn lực tấn công, chưa toàn lực tấn công mà công thể đã như thế này, vậy thì nếu Truy Mệnh toàn lực tấn công thì uy lực sẽ thế nào? Đoạn Mi Thạch thầm chấn kinh trong dạ.

“Người muốn nói gì nữa?” Truy Mệnh hỏi.

“Sớm biết thế này, chi bằng ta nhận lời ông chủ đi ám sát người”.

Đoạn Mi Thạch thở hắt:

“Chính là vì ta không muốn kết oán với Tứ Đại Danh Bộ nên mới đi giết Mạnh Tùy Viên, thật không ngờ vẫn bị dây vào người”.

“Ta thà để người đến giết ta còn hơn là để người giết toàn gia Mạnh Tùy Viên, đó là những người vô tội”. Truy Mệnh trầm giọng:

“Cách duy nhất để người bù đắp một phần tội nghiệt của mình chính là nói cho ta biết ai là ông chủ, đồng bọn của người đang ở đâu?”.

– Người muốn biết à?

Truy Mệnh đợi y nói tiếp.

“Vừa nãy, ta bảo người dừng tay, người liền lập tức dừng tay, vừa hay rất hợp với một chữ”. Đoạn Mi Thạch đột nhiên chuyển chủ đề, sau đó lại hỏi:

“Người đoán xem đó là chữ gì?”.

Truy Mệnh nhặt nhéo đáp:

– Ta không đoán, người nói đi.

Đoạn Mi Thạch lập tức nói ra đáp án:

– Ngu!

Y lập tức hành động.

Nhảy xuống Tiểu Bích Hồ.

Đoạn Mi Thạch vừa chạm mặt nước, thân hình lập tức linh hoạt như một con cá, chìm xuống lòng nước, rồi không thấy nổi lên nữa.

Truy Mệnh lập tức tung mình nhảy theo.

Chàng vốn là đại vương truy tung, công phu dưới nước tự nhiên cũng không kém.

Nhưng khi chàng vừa rơi xuống nước, liền lập tức phát hiện có điều bất diệu.

Hai đạo ám kinh thế tựa di sơn đảo hải đang ập về phía chàng.

Sở trường của Truy Mệnh là thoái pháp, không phải nội công, huống hồ ở trong nước thoái pháp không dễ thi triển. Cho dù là chưởng pháp cũng bị giảm bớt uy lực, ngay cả tránh né cũng thập phần bất tiện.

Huống hồ hai đại chưởng lực này không phải tầm thường, gần như là đã đem toàn bộ nước trong Tiểu Bích Hồ ép về phía Truy Mệnh, tựa hồ như không ép Truy Mệnh tan xương nát thịt thì không cam vậy.

Truy Mệnh lập tức quyết định trong nháy mắt, thâm vận huyền công, Thiên Cân Trụ, Vạn Quân Áp, Hoành Đoạn Tử Kim Chung cùng lúc thi triển, thân hình trầm xuống mười lăm thước, hai chân vừa chạm

xuống đất bùn dưới đáy hồ lập tức nhún mạnh, mượn lực phóng vọt lên, cùng lúc thi triển Phi Điều Đẳng Không, Tiềm Long Thăng Thiên, Lý Ngư Vượt Long Môn, Yến Tử Xuyên Vân Tung. "Vù!" một tiếng đã vọt lên khỏi mặt nước hơn trượng, lúc này hai đạo kinh lực vừa công đến chàng mới nổ bung, tạo nên một bức tường nước khổng lồ cao sáu bảy thước.

Truy Mệnh tung người lên không, song tự biết không thể hạ thân xuống hồ được nữa.

Chàng lẳng không tung hai chân liên hồi, đôi giày cỏ liền bay chéch ra, nhẹ nhàng rơi trên mặt nước, sóng nước trên hồ có dữ dội đến đâu thì hai chiếc giày cỏ vẫn như thuyền nan giữa cơn bão lũ, dập dềnh nổi trên mặt nước.

Truy Mệnh hít sâu một hơi, thân hình rơi chéch xuống, vừa hay rơi đúng vào một chiếc giày cỏ, mũi chân khẽ điểm mượn một chút lực rồi lập tức như đại bàng triển dực, kinh ngư giống sóng bay chéch ra hơn trượng, thân hình trầm xuống, mũi chân lại điểm khẽ vào chiếc giày thứ hai, mượn lực bay lên trên bờ.

Truy Mệnh vừa đặt chân lên bờ, lập tức quay người lại, toàn bộ tinh thần đều tập trung lên mặt hồ.

Vỗ công dưới nước của Đoạn Mi Thạch xuất thần nhập hóa đến như vậy là điều Truy Mệnh không liệu trước được.

Chỉ là bất kỳ ai cũng cần phải hô hấp.

Công phu dưới nước của Đoạn Mi Thạch có cao đến đâu cũng phải nổi lên để đổi khí.

Chỉ cần y nổi lên, cho dù chỉ là trong một sát na, Truy Mệnh cũng sẽ không bỏ qua.

Chàng đã sai lầm một lần.

Chàng không nên dừng tay.

Chàng không thể sai tiếp lần thứ hai.

Chàng nhất định phải bắt Đoạn Mi Thạch về quy án.

Đoạn Mi Thạch, người đang ở đâu? Tại sao lại không nổi lên?

Truy Mệnh nhìn chăm chăm vào mặt hồ, trên trán, trên cổ không biết là mồ hôi hay là nước hồ?

Xa xa có một nhóm nữ tử đang chèo thuyền, tiếng ca truyền đến vang vang.

Bọn họ hiển nhiên đang ca hát rất vui vẻ, không biết ở đây đang có một trận đấu thập phần hung hiểm.

Truy Mệnh đứng bên bờ hồ.

Đừng nói là Đoạn Mi Thạch nổi lên, cho dù là một con cá nổi lên đớp khí chàng cũng có thể phân biệt được rõ như lòng bàn tay.

Chàng chỉ đợi Thạch lão yêu trời lên.
Nhưng tại sao y vẫn không nổi lên?
Đoạn Mi Thạch cuối cùng cũng trời lên mặt nước để đổi khí.
Y đã nín hơi quá lâu rồi, một mạch bơi hơn mười trượng, mới nhận không được mà nổi lên thở một hơi dài.
Truy Mệnh lập tức phát động.
Lần này là toàn lực phát động.
Toàn diện phát động.
Toàn thân chàng vọt lên, cùng lúc vung chưởng đánh vỡ chiếc hồ lô đeo bên hông.
Hồ lô vỡ ra làm bốn mảnh, chàng tung mình ra xa hơn ba trượng, ném một mảnh hồ lô trong tay ra rơi trên mặt nước, mũi chân khẽ điểm, mượn lực tung mình lên phía trước, cứ thế liên tục bốn lần nhấp nhô, chưa đầy ba cái nháy mắt đã đến chỗ Đoạn Mi Thạch nổi nên rồi.
Đoạn Mi Thạch cảm thấy kinh phong ập tới hậu não, lập tức biết chuyện chẳng lành, đến thở cũng chẳng kịp, lập tức rùn người chìm xuống nước.
Truy Mệnh biết nếu lần này lại để y chạy thoát, e rằng khó có cơ hội bắt lại, vì thế khi tung người lên lần thứ tư, thân hình còn chưa trầm xuống thì chàng đã tung ra hai cước, một trước một sau đá vào chỗ Đoạn Mi Thạch vừa nổi lên hít thở.
Truy Mệnh thi triển võ công đẳng bình độ thủy giữa mặt hồ không có điểm đặt chân chính là chỗ hơn người trong khinh công của chàng, nhưng chỉ trong sát na mà có thể sử ra liên hoàn thoái pháp xuống mặt nước, mới chính là chỗ cao mình trong thoái pháp của chàng. Người trong nước hự nhẹ một tiếng, đã bị chàng đập trúng một cước.
Tuy Thạch lão yêu đã đảo người trong nước, nhưng khi còn ở trên không Truy Mệnh đã nhận chuẩn huyết đạo, một cước này đã đá trúng vào huyết Thân Trụ ở sau lưng y.
Cùng lúc, cước thứ hai của Truy Mệnh đã móc tới, đá tung người y lên khỏi mặt nước.
"Vụt!" Đoạn Mi Thạch bay lên không trung, Truy Mệnh một tay tóm chặt lấy ngực y, tay còn loạt xé xoạt một mảnh y phục, trong chớp mắt đã xé thành bốn mảnh, hét lớn một tiếng, vung tay ra một cái, mảnh y phục bay ra lướt trên mặt nước. Truy Mệnh hít sâu một hơi, tung mình bay lên, điểm chân lên mảnh vải, mượn lực nhấp nhô bốn lần, chưa đầy nháy mắt đã nhảy lên trên bờ.
Truy Mệnh từ bờ hồ phóng ra giữa hồ, từ giữa hồ lại phóng về bờ

hồi, đi về hơn ba mươi trượng, chàng chỉ dùng vật nhẹ làm chỗ mượn lực, đi về như bay, lại bắt được Đoạn Mi Thạch trở về, bên hông cắp một người mà khinh công vẫn không hề giảm sút. Chàng vừa hít một hơi thanh khí thì đột nhiên phát giác sau lưng có tiếng động khẽ, thanh âm này thập phần nhỏ bé, thập phần nhẹ nhàng, giống như một cánh hoa rơi xuống mặt tuyết dày vậy, thậm chí chàng còn ngửi được cả mùi hương nữa.

Truy Mệnh chấn động, chợt cảm thấy nguy cơ đến từ phía sau. Không chỉ là nguy cơ, hơn nữa còn là sát cơ. Chàng vội quay đầu, chính vào sát na đó, chàng thấy một người đang dương tay về phía mình.

Sắc trời u ám.

Độc sa tựa như một đàn cào cào khổng lồ bay về phía Truy Mệnh. Thứ độc sa đáng sợ này, hoàn toàn không thể chống đỡ, ngăn cản hay né tránh.

Truy Mệnh vội thổi phù một tiếng, một vòi rượu phun ra từ trong miệng, hóa thành muôn vạn điểm mưa bắn về phía mặt và thân người kia. Chàng cũng không kịp để ý xem có trúng đối phương hay không, tung người về phía sau, hạ thân rơi xuống nước.

Trong nước đột nhiên cuộn lên hai đạo ám kinh.

Truy Mệnh vội quay người, chàng liền nhìn thấy một người.

Một hắc y mông diện nhân, chỉ để lộ ra hai con mắt, đôi mắt này không biết có phải vì bị nước hồ vào hay không, mà ánh lên màu xanh như mắt mèo.

Kinh đạo cuộn cuộn đánh tới chính là từ song chưởng của y.

Thì ra hai đạo kinh lực vừa nẩy không phải do Đoạn Mi Thạch phát ra, mà là do người này kích động.

Truy Mệnh người ở dưới nước, công lực giảm một phần lớn, muốn đối phó kẻ tinh thông thủy tính này chỉ sợ không dễ, huống hồ bên hông chàng lại còn cắp thêm một người.

Nhưng chàng đã lập tức làm một chuyện.

Lúc này chàng chỉ cách bờ hồ hai ba thước, đáy hồ rất thấp, chỉ chưa quá đầu người. Truy Mệnh đột nhiên tung ra mấy cước, làm cho cát bùn dưới đáy hồ dậy lên, khiến cả mấy trượng vuông liền bị đất bùn làm đục ngầu, trong nhất thời địch nhân không nhìn thấy Truy Mệnh, Truy Mệnh cũng không nhìn thấy đối phương.

Chàng đã nổi lên gần bờ, một tay ấn nhẹ lên mép đất, tung mình bay lên, chân chưa chạm đất thì tay đã chắn trước ngực, âm thầm vận lực giới bị, nhưng trên bờ tịnh không có người, ngay cả nửa cái bóng cũng không có.

Trên mặt đất đầy những điểm đen nhỏ li ti như hạt cát.
Đây chính là Ngũ Độc Thần Sa mà người trong giang hồ nghe danh đều kinh tâm táng đởm.
Địch nhân đâu rồi?
Có phải là đã bị tửu tiên bắn trúng, mang thương bỏ chạy?
Còn người ở dưới nước?
Truy Mệnh không quản được nhiều việc như vậy, cúi đầu xuống nhìn Đoạn Mi Thạch cấp ở bên hông, thì kinh hồn phát giác mặt mũi y đã phù thủng, khí tuyệt thân vong.
Đoạn Mi Thạch đã chết.
Giữa trán y có một lỗ nhỏ màu đen, máu tươi và nước hồ chảy ra ròng ròng, ngũ quan méo mó bất thành nguyên dạng.
Rốt cuộc thì kẻ trên bờ hay kẻ dưới nước đã hạ độc thủ?
Đến giờ Truy Mệnh mới tỉnh người, hai kẻ võ công cao cường thủ đoạn độc ác này dường như không nhắm đến chàng, mà là nhắm đến Đoạn Mi Thạch.
Tại sao bọn chúng phải giết Thạch lão yêu?
Lý do vô cùng rõ ràng.
Bởi vì chúng không muốn Truy Mệnh bắt sống Thạch lão yêu.
Người sống biết nói chuyện, biết cầu sinh, biết bán đứng đồng bọn, còn người chết thì không biết làm gì cả.
Vì vậy bây giờ Truy Mệnh chỉ bắt được một người đã đoạn khí.
Đoạn Mi Thạch lão yêu cả đời đi ám sát người khác, vậy mà hôm nay lại chết do người khác ám sát, âu cũng là báo ứng của hắn, song điều làm Truy Mệnh thấy đáng tiếc là huyết đạo của Đoạn Mi Thạch là do chàng chế trụ. Nếu như không phải chàng chế trụ huyết đạo của Đoạn Mi Thạch, y vị tất đã chết một cách dễ dàng như vậy.
Vụ án toàn gia Mạnh Tùy Viên bị sát hại, coi như là chàng đã phá xong, nhưng kết quả phá án lại khiến chàng cảm thấy mình mới chỉ khám phá được tầng ngoài của chân tướng sự việc. Chàng thầm thề với lòng là nhất quyết phải tiếp tục tra xét, tra xét cho đến khi tìm ra chân tướng sự việc mới thôi, phải bóc trần toàn bộ chân tướng mới ngừng tra xét.
Thậm chí dù phải hy sinh tính mạng chàng cũng không tiếc.

Hồi 29

Đáp Án Và Nghi Vấn

Phương Tà Chân không bỏ đi.

Gã đang đợi Truy Mệnh quay lại.

Gã hiểu võ công của Đoạn Mi Thạch, bởi gã đã từng giao thủ với Thạch lão yêu một chiêu, vì thế gã càng khẳng định Truy Mệnh nhất định sẽ quay lại.

Cổ Phật Ảnh đối với Truy Mệnh tựa hồ cũng rất có lòng tin.

“Du công tử trước giờ luôn kính trọng tài trí và cách đối nhân xử thế của Mạnh thái thú, người cũng có năng lực khiến cho triều đình đổi án phạt của Mạnh thái thú từ xung quân trở thành xuất gia ở Lạc Dương, kỳ thực chính là âm thầm gia nhập Tiểu Bích Hồ.

Thật không ngờ, Du công tử coi trọng, ngược lại biến thành hại người”. Cổ Phật Ảnh thở dài than:

“Gian đảng sợ rằng Mạnh thái thú có ngày sẽ quật khởi trở lại, vì vậy mới hạ độc thủ hạ sát toàn gia của ông ấy”.

“Vì vậy khi giúp một người cần phải hết sức cẩn thận”. Phương Tà Chân nói:

“Có lúc giúp đỡ, ngược lại chính là hại người ta”.

“Trước đây tại hạ cũng từng giúp đỡ cho Âu Dương Thất Phát”. Cổ Phật Ảnh cảm khái:

“Nhưng bây giờ người y hận nhất lại chính là tại hạ”.

“Một người sau khi thành công rất ghét có người biết quá khứ lai lịch của y, hoặc khiến y đến nghĩ đến quá khứ, hoặc làm công tích của y giảm bớt đi”. Phương Tà Chân nhặt nhổ thốt:

“Những quân vương xưa nay sau khi đoạt được thiên hạ đều tru diệt quần thần, chim hết thì bẻ cung, thỏ hết thì thịt chó săn, chuyện đời xưa nay vẫn thế.

Xem ra ân oán của ông và Thất Phát cũng không phải bình thường”.

Cổ Phật Ảnh nói:

– Nói ra thật xấu hổ, ba sư huynh đệ chúng tôi, cùng một sư phụ nhưng đều oán hận lẫn nhau.

Phương Tà Chân hình như cũng không muốn biết quá nhiều, liền đổi chủ đề hỏi:

– Vị này không phải Mạnh Tùy Viên, vậy không hiểu y là ai?

Cổ Phật Ảnh mỉm cười:

– Y? Y nói y có chút quen biết với Phương thiếu hiệp.

“Quen biết?” Phương Tà Chân đích thực cảm thấy người này có chút quen thuộc, nhưng không nghĩ ra là đã từng gặp y ở đâu.

“Người không nhận ra ta sao?” Ngử khí của người kia mang theo hận ý:

“Có phải là ta đã gắn thêm râu, búi tóc lại? Hay là vì một kiếm đó là người chém ta, chứ không phải ta chém người?”.

Đồng tử Phương Tà Chân đột nhiên thu nhỏ lại.

Gã nhớ đến trận chiến ngày hôm đó.

Một người trong trận chiến ngày hôm đó.

Chính vào lúc này, gã nghe thấy một thanh âm ầm ập từ phía sau vang lên:

– Chúng ta ai cũng biết, dị dung thuật không thể qua mắt được người thân thuộc và hành gia, nhưng đối với những người không quen thuộc lắm và người ngoài ngành, ít nhất cũng có tác dụng nhất thời. Phương Tà Chân quay đầu lại nhìn, liền thấy Truy Mệnh vác Đoạn Mi Thạch đã đoạn khí trên lưng, đang cười khở, nhìn gã với ánh mắt thân thiết.

“Y chính là người xõa tóc ngày hôm đó”. Truy Mệnh nói:

“Người ở trong quán trà ngoài thành Lạc Dương, vì ám sát Trì Nhật Mộ mà đã bị lão đệ chém trúng một kiếm nhưng không chết”.

Phương Tà Chân kinh ngạc.

Nhưng không quá chấn động.

Bởi vì gã biết vị danh bộ Truy Mệnh trước mặt mình, vô luận là y làm chuyện gì, đều nhất định có thâm ý, đều có lý do, có mục đích và nguyên tắc.

Gã chỉ nói:

– Đương nhiên y không phải họ Người.

Truy Mệnh cười nói:

– Tên của y tất nhiên cũng không phải xõa tóc.

Người kia cởi dây buộc tóc ra, xõa tóc xuống xuống, lột hàng râu giả ra, tháo thắt lưng, để trường bào thông xuống, giờ đã hoàn toàn giống người lần trước mà Phương Tà Chân nhìn thấy. Y nói:

– Ta họ Lâm, tên Túy, tự Viễn Tiểu, hiệu là Thất Tình Cư Sĩ, người ta gọi ta là Nhất Trạch Tán Nhân.

“Quá nhiều tên cũng không phải là một chuyện tốt”. Phương Tà Chân hỏi:

“Cuối cùng thì ta phải gọi người như thế nào?”.

– Kỳ thực, ngày trước mọi người đều gọi y là Lâm tam công tử, Lâm

Viễn Tiểu.

Truy Mệnh nói với Phương Tà Chân:

– Có lẽ, tại Phương lão đệ đến Lạc Dương chưa lâu, đối với những chuyện cũ ở đây không được tỏ tường, nhưng Cổ huynh thì chắc biết rất rõ.

Thần sắc trên mặt Cổ Phật Ảnh vô cùng chấn động.

“Thì ra là Lâm tam công tử!” Cổ Phật Ảnh gượng cười:

“Không tiếp đón từ xa, mong công tử thứ tội”.

“Đây là chuyện gì vậy?” Phương Tà Chân cảm thấy Truy Mệnh dẫn theo người này đến là có chuyện muốn nói với gã, vì thế gã hỏi trực tiếp luôn.

“Mười sáu năm trước, ở Lạc Dương thành không có Tứ Công Tử mà chỉ có Tam Đại Phủ, là ba nhà Lâm, Hôi, Cát”. Truy Mệnh đáp:

“Đứng đầu Hôi phủ đương nhiên chính là Lão Công Tử Hôi Bách Ứng của hiện tại, còn ở Cát gia tự nhiên là Bất Miên Sơn Nhân Cát Hàn Đăng”.

“Còn Lâm phủ?” Phương Tà Chân hỏi.

– Lâm Phụng Công.

– A, Đại nhai nhất lộ văn phong tiêu, giang hồ bất khả vô thử công - Lâm Phụng Công?

– Chính là ông ta. Trước đây, ông ta vốn là người có thể lực nhất ở Lạc Dương thành. Thế nhưng, về sau quyền lực và tài phú của Bất Sầu Môn do Lâm thị gia tộc kiến lập đã bị người ta chia cắt và chiếm đoạt.

– Huynh muốn nói Du gia và Trì gia?

“Lâm Phụng Công không nên tin tưởng hai người, một là Trì Tán Mộc, một là Du Ngọa Nông”. Truy Mệnh chậm rãi thốt:

“Hai người bọn họ đều là do một tay Lâm Phụng Công bồi dưỡng và đào tạo, Du Ngọa Nông là đại tổng quản của Lâm phủ, Trì Tán Mộc là nghĩa đệ của Lâm Phụng Công, kết quả là hai người này đã lên hợp lại, trên thì câu thông, dưới thì kết đảng, lật đổ Lâm Phụng Công, còn đuổi tận giết tuyệt, giết sạch toàn gia nhà họ Lâm, hủy diệt Bất Sầu Môn”.

– Toàn gia? Trọn môn?

“Lâm Phụng Công có ba nam một nữ. Con trai lớn đã chết từ nhỏ, con trai thứ và phụ họ Lâm đều táng mạng trong tay bọn phản bội. Chỉ có Lâm tam công tử và tiểu muội còn nhỏ là may mắn thoát khỏi bàn tay độc ác của chúng”. Truy Mệnh thở dài than:

“Về sau hai nhà Du, Trì đã phân chia thiên hạ của họ Lâm. Bất quá, giữa hai bọn họ lại xảy ra tranh quyền đoạt lợi, chia nhau chiếm cứ

Tiểu Bích Hồ và Lan Đình, hùng cứ một phương, sau này mới hình thành nên cục diện Tứ Đại Thế Gia ở Lạc Dương hiện nay”.

“Trì gia và Du gia đoạt hết tất cả Bát Sầu Môn của Lâm gia, người của Lâm gia nhất định hận hai nhà này đến thấu xương”. Phương Tà Chân nói:

“Nhưng đây đều là chuyện của đời trước, hiện tại, chấp chưởng hai nhà đều là người đời sau, Lâm công tử hà tất phải thề thiết báo cừu như vậy nữa? Oan oan tương báo đến bao giờ mới dứt?”.

“Nếu như toàn gia của người bị giết hại liệu người có nghĩ đến chuyện báo cừu hay không? Những kẻ coi thường chuyện báo cừu rửa hận của người khác, khuyên người khác hà tất phải huyết trái huyết hoàn, thử hỏi lương tâm mình xem có thể trả lời được câu hỏi này không?” Lâm Viễn Tiểu cười lạnh phẫn nộ:

“Tất cả những gì của người, những gì người yêu thích đều bị người khác cướp đoạt, người thì phải lăn lộn nơi đầu đường xó chợ, giãy dụa cầu sinh, còn những kẻ hại người thì lại hưởng thụ những vinh hoa phú quý vốn thuộc về người, hơn nữa còn không chịu bỏ qua cho người, lúc đó người sẽ nghĩ thế nào?”.

“Báo cừu!” Phương Tà Chân nói thẳng:

“Thân nhân của ta cũng vừa bị sát hại, ta cũng sẽ báo thù cho họ. Chỉ là, một người làm thì một người chịu, báo phục với đời sau của cừu nhân, chuyện này không khỏi quá bất công, quá vô lý hay sao?”.

“Ai nói là vô lý?” Hai mắt Lâm Viễn Tiểu đỏ lựng:

“Du Ngọa Nông chỉ là mắc chứng thất tâm phong chứ chưa chết. Còn tên lão tặc Trì Tán Mộc thì may mắn chết sớm một chút. Nhưng có điều, ngày đó làm chuyện có lỗi với gia gia ta, Trì Nhật Lệ cũng có phần, ta đối phó bọn chúng là thiên kinh địa nghĩa, hợp với lẽ trời”.

“Huống hồ, Tiểu Bích Hồ là của ta, Lan Đình cũng vốn là của Lâm gia, ta muốn lấy lại hết những thứ đó, đây mới là công bằng! Đây mới là hợp lý!” Thần sắc Lâm Viễn Tiểu đanh lại:

“Ta phải tận mắt thấy Du gia và Trì gia nhận báo ứng, nhà tan người chết thì mới cam tâm”.

Phương Tà Chân hỏi:

– Vì thế các người mới phục kích Trì Nhật Mộ?

– Người muốn giết Trì Nhật Mộ và Du Ngọc Già nhiều không kể xiết, giữa tứ công tử với nhau cũng là minh tranh ám đấu. Ta giết chết bọn chúng, là thể thiên hành đạo.

Những người phục kích ở quán trà hôm đó đều là thủ hạ cũ của Bát Sầu Môn, nhưng hành động của chúng ta lại bị người và hấn một tay phá hoại hết cả.

"Hắn" mà Lâm Viễn Tiểu nói tới, tự nhiên chính là Truy Mệnh.

– Các người trợ trụ vì ngược, đa quân nhân sự, sớm muộn cũng có một ngày ta sẽ báo phục, hơn nữa, các người làm như vậy cũng không thể cứu được bốn gia đình hủ bại đó đâu. Theo ta được biết, không chỉ là quyền thần trong triều đã nhúng tay vào chuyện này, mà cả Thần Bất Tri, Quỷ Bất Kiến và Tàn Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan cũng đã xuất động, chẳng bao lâu nữa thì Lạc Dương Tứ Công Tử sẽ biến thành Lạc Dương Tử Công Tử.

Lâm Viễn Tiểu nói đến đây thì ngửa mặt cười như điên dại, mái tóc dài không ngừng rung động khiến người khác nhìn y thấy giống như đang khóc hơn là đang cười.

Phương Tà Chân nói:

– Ta còn tưởng rằng người là sát thủ của tổ chức Tàn Thời Minh Nguyệt Hán Thời Quan đấy.

Truy Mệnh kinh ngạc:

– Tại sao đệ lại có ý nghĩ ấy?

Phương Tà Chân đáp:

– Trì Nhật Mộ đoán như vậy.

Truy Mệnh nói:

– Tình báo của bọn họ sai lầm, Lâm Viễn Tiểu và thủ hạ đích thực là bộ thuộc cũ của nhà họ Lâm.

Phương Tà Chân trầm ngâm giây lát:

– Đệ nghĩ tin tức của Trì công tử có thể đến từ miệng của Lưu Thị Chi.

Truy Mệnh nói:

– Người của Mãn Thiên Tinh, Lượng Tinh Tinh đã đến Lạc Dương thành, trong đó có một người tên là Phi Tinh Tử ...

Phương Tà Chân ngắt lời:

– Phi Tinh Tử đã bị đệ giết. Hắn và người của Diệu Thủ Đường đã sát hại gia gia và tiểu đệ của đệ.

Truy Mệnh nghe mà kinh hãi, nhất thời không biết nói gì mới nên.

"Báo ứng, báo ứng!" Lâm Viễn Tiểu đứng bên cạnh vừa cười vừa nói:

"Người giết chết mấy thủ hạ của ta, người khác lại giết chết thân nhân của người, đây đúng là báo ứng mà!".

Phương Tà Chân không hề tức giận, chỉ hỏi ngược lại:

– Vậy thì hai chữ "Sát Sở" có ý nghĩa gì?

Lâm Viễn Tiểu ngăn người, cười thản nói:

– Sát ... Sở ...?

Truy Mệnh chen miệng vào nói:

– Năm đó, Du Ngọa Nông và Trì Tán Mộc bội phản Lâm Phụng Công, khi chuẩn bị hành sự đã dùng hai chữ này làm ám hiệu.
“Sát Sở?” Phương Tà Chân vẫn không hiểu:
“Tại sao lại dùng hai chữ này?”.
“Bởi vì chữ Sở chính là do chữ Lâm và chữ Chính hợp lại mà thành”.
Truy Mệnh đáp:
“Lâm Phụng Công họ Lâm, Lâm phu nhân cũng là võ lâm anh kiệt, tên là Sầm Chính Nhi. Sát Sở, chính là giết hai bọn họ vậy”.
Phương Tà Chân vẫn có chút hồ nghi, không cảm được hỏi lại:
– Sát Sở chỉ có ý nghĩa này thôi sao?
Truy Mệnh nhún vai:
– Cho đến bây giờ ta cũng chỉ biết đến như vậy. Sát Sở là ám hiệu mà năm xưa hai nhà Trì, Du đã dùng để giết chủ đoạt quyền, bây giờ hai chữ này lại thành khẩu hiệu để Lâm tam công tử không quên mối thù diệt môn. “Sát Sở”! Bất Sầu Môn cũng đã đổi tên thành Bách Cừ Môn, để biểu thị quyết tâm báo cừu của họ.
Phương Tà Chân hỏi:
– Chỉ bắt quá hai chữ Sát Sở này lại thành hiệu lệnh để họ tiêu diệt Trì gia và Du gia?
Truy Mệnh đáp:
– Chính thị.
“Đệ vẫn có chút không hiểu”. Phương Tà Chân hỏi:
“Làm sao huynh tìm được vị Lâm tam công tử này vậy? Làm sao mà y đáp ứng với huynh giả mạo Mạnh Tùy Viên?
Huyết án của Mạnh thái thú và Sát Sở có gì liên quan đến nhau?”.
Truy Mệnh đáp:
– Ngày hôm đó, sau khi từ biệt với đệ, ta liền đi truy tìm hung thủ gây ra huyết án, còn tiện thể tra xét xem thích khách phục kích Trì Nhật Mộ là ai ...
Chàng mỉm cười:
– Coi như là ta may mắn, cả ba tên nghi phạm đều tập trung về Lạc Dương, tiết kiệm được cho ta không ít thời gian.
Phương Tà Chân nói:
– Với thuật truy tung của tam ca, đuổi bắt hung phạm thật dễ như trở bàn tay vậy.
Truy Mệnh thốt:
– Phương huynh đệ lại chê cười ta rồi!
Lâm Viễn Tiểu tức giận:
– Nếu không phải ta đã thọ thương, hôm đó làm sao người tìm được ta?

Truy Mệnh mỉm cười:

– Hôm đó Lâm tam công tử đã trúng một kiếm của đệ, thân mang trọng thương, đành phải trở về đại bản doanh của Bách Cừ Môn, ta ẩn thân nghe họ mắng chửi một hồi, sau khi đoán ra đại khái sự tình thì liền hiện thân báỉ kiến ...

Lâm Viễn Tiểu hừ lạnh:

– Nói thật dễ nghe! Cái gì mà báỉ kiến! Sao không nói là bắt ta lập công đi?

Truy Mệnh trầm giọng:

– Kỳ thực, ta cũng không có ý gì khác, chỉ là sau khi biết Lâm công tử là vì báo cừu tuyết hận, mà gia nghiệp của Tiểu Bích Hồ và Lan Đình có được cũng không được quang minh cho lắm, nên vụ án này ta không làm, mà muốn làm cũng làm không nổi. Ta chỉ muốn đứng giữa khuyên giải, hy vọng không để mỗi oán cừu này càng lúc càng thâm sâu mà thôi.

Phương Tà Chân nói:

– Lâm tam công tử tự nhiên là không đáp ứng rồi.

Lâm Viễn Tiểu cười lạnh:

– Thâm cừu đại hận của chúng ta lẽ nào chỉ dùng hai ba lời mà hóa giải được?

“Ta cũng biết là không hóa giải được, vì vậy ta đành phải đặt thân bên ngoài trận tranh đấu giữa Lạc Dương Tứ Công Tử, chuyên tâm điều tra hung thủ sát hại Mạnh Tùy Viên”. Truy Mệnh cảm khái thốt: “Vì thế, ta đã yêu cầu Lâm công tử giúp ta một chuyện”.

Phương Tà Chân hỏi:

– Chuyện gì?

Lâm Viễn Tiểu đáp:

– Hẳn yêu cầu ta giả mạo Mạnh Tùy Viên, giúp hắn tìm ra hung thủ.

Phương Tà Chân chau mày, lại hỏi tiếp:

– Tại sao phải là y?

“Bởi vì bề ngoài của Lâm tam công tử rất giống với Mạnh Tùy Viên, hung thủ nhất định đã nhìn thấy mặt Mạnh thái thú, tất nhiên cũng biết Mạnh thái thú đã chết trong tay hắn, nhưng đối với những người không phải hung thủ, tìm một người gần giống như Mạnh thái thú tương đối có hiệu quả, hơn nữa cũng có thể gây cho hung thủ sự nghi hoặc”. Truy Mệnh đáp:

“Huống hồ, trên ngực y cũng có vết thương do đệ gây ra, nếu như không cẩn thận tra xét thì cũng có thể qua mắt được hành gia, vết thương giả trên tay Cổ huynh, nếu không phải chỉ lộ ra trong nháy mắt thì e rằng cũng khó mà qua mắt được Thạch lão yêu. Hơn nữa,

hôm nay ta mới Lâm tam công tử đến đây cũng là để cho đệ hiểu rõ hơn một chút về bản chất thực sự của Lạc Dương Tứ Công Tử, ngoài ra cũng còn một lý do khác mà bây giờ ta chưa tiện nói ra”.

Lâm Viễn Tiểu tiếp lời:

– Ta đáp ứng hấn, song ta có điều kiện.

Phương Tà Chân hỏi:

– Là điều kiện gì?

Truy Mệnh đáp:

– Y yêu cầu ta không được nói ra địa điểm của Bách Cừu Môn. Ta cũng không tán thành hành động của Trì gia và Du gia, đồng thời cũng rất kính trọng con người Lâm Phụng Công, vì vậy tự nhiên là sẽ không nói lung tung.

Lâm Viễn Tiểu nói:

– Ta cũng yêu cầu hấn phải bảo đảm an nguy cho ta, để ta bình an rời khỏi Tiểu Bích Hồ.

Truy Mệnh đưa mắt nhìn Cổ Phật Ảnh:

– Tại hạ đã đáp ứng y rồi.

Cổ Phật Ảnh thốt.

– Tại hạ hiểu. Công tử chắc cũng sẽ hiểu.

Phương Tà Chân nhìn Lâm Viễn Tiểu cười cười nói:

– Lâm tam công tử đáp ứng với tam ca như vậy, nguyên nhân chỉ sợ là muốn trừ diệt trọng tướng bên mình của Tứ công tử mà thôi.

Lâm Viễn Tiểu cười khẩy:

– Người nói rất đúng. Ta vốn rất hy vọng hung thủ là Thất Phát Thiên Sư, nếu là Cổ Phật Ảnh thì càng tốt.

Cổ Phật Ảnh mỉm cười:

– Đáng tiếc lại không phải tại hạ.

Lâm Viễn Tiểu thốt:

– Đáng tiếc.

Truy Mệnh nhìn Phương Tà Chân hỏi:

– Đệ nhìn thấy chưa?

Phương Tà Chân đáp:

– Nhìn thấy rồi.

Truy Mệnh nói:

– Hôm đó, ở ngoài thành Lạc Dương ta đã khuyên đệ gia nhập Lan Đình để có thể đại triển hồng đồ. Sau lần đó, ta sợ có gì không thỏa đáng, liền đặc biệt lưu ý tới Lạc Dương Tứ Công Tử, kết quả là phát hiện ra những chuyện này.

Phương Tà Chân hỏi:

– Huynh còn muốn nói gì nữa?

“Thân tại Lạc Dương đa phiền não”. Truy Mệnh thở dài:

“Chỉ sợ Lạc Dương không thể lưu lại được nữa”.

Phương Tà Chân gật đầu:

– Đệ hiểu ý của huynh.

Truy Mệnh nói:

– Coi như ta đã điều tra được chân hung của vụ án Mạnh Tùy Viên, nhưng hung thủ đã bị người ta giết chết rồi, ta sẽ tiếp tục điều tra, còn đệ?

Phương Tà Chân đáp:

– Đệ sẽ lưu lại Lạc Dương.

– Ồ?

Truy Mệnh khẽ chau mày:

– Tại sao?

Phương Tà Chân đáp:

– Bởi vì thân đệ ở Lạc Dương, tâm đệ cũng ở Lạc Dương, bất kể là thiện là ác, là xấu là đẹp, đệ đều là một phần tử trong đó. Đệ chỉ có thể cùng chìm cùng nổi với nơi này, không thể đi được nữa.

Truy Mệnh khẽ thở dài:

– Thì ra là vậy!

“Các người không đi”. Lâm Viễn Tiểu rít giọng:

“Nhưng ta phải rời khỏi nơi này”.

Cổ Phật Ảnh nói:

– Lâm công tử yên tâm, tam bộ đầu đã có lời, chúng tôi nhất định sẽ không làm khó công tử.

Lâm Viễn Tiểu trợn mắt nhìn y một cái, sau đó nhìn chằm chằm vào mặt Phương Tà Chân nói:

– Ta sẽ quay lại. Người chém ta một kiếm, lại giết không ít người của ta, món nợ này ta sẽ nhớ kỹ, người của Bách Cừ Môn sẽ nhớ kỹ.

Phương Tà Chân cười nhạt:

– Người cứ ghi lại, đợi khi nào có đủ năng lực tính sổ với ta thì hãy đến tìm ta mà tính sổ.

“Ta phải tiễn Lâm tam công tử một đoạn”. Truy Mệnh nhìn Phương Tà Chân, Cổ Phật Ảnh nói:

“Ta cũng phải tìm hung thủ giết Đoạn Mi Thạch và kẻ sai Đoạn Mi Thạch làm hung thủ tính sổ”.

“Tam bộ đầu yên tâm!” Cổ Phật Ảnh chấp tay mỉm cười:

“Chúng tôi tuyệt đối không cho người theo dõi Lâm tam công tử đâu”.

Phương Tà Chân thốt:

– Ai có thể theo dõi Truy Mệnh? Thật đúng là múa búa trước cửa Lỗ Ban!

Truy Mệnh hỏi gã:

– Còn đệ?

Phương Tà Chân đáp:

– Đệ về Lan Đình.

Truy Mệnh nhìn gã một hồi lâu rồi nói:

– Sát khí trên mặt đệ rất thịnh!

“Không sai. Đệ sắp phải giết người”. Phương Tà Chân thốt:

“Giết một kẻ đáng chết nhưng không đáng giết”.

“Ta không nghe thấy gì hết”. Truy Mệnh mỉm cười cùng Lâm Viễn Tiểu bước đi:

“Ta làm bộ khoái nhiều năm như vậy cũng học được một chút kinh nghiệm, đó là có một số chuyện không nên thấy và không nên nghe thì ta sẽ không thấy, không nghe. Câu nói vừa rồi của đệ cũng vậy”.

Nói đoạn chàng ném lại câu nói cuối cùng:

– Bảo trọng!

Phương Tà Chân hiểu ý của Truy Mệnh.

– Bảo trọng.

oo Lưu Thị Chi trước giờ rất biết cách bảo dưỡng bản thân.

Y đang ở trong trúc lâm tại Lan Đình. Y nằm trên một sợi dây thừng làm võng, buộc vào hay cây trúc lớn, hướng mặt lên trên, đối diện với tường xanh, ngói đỏ của Lan Đình. Giờ Ngọ, Nguyệt Động môn ở Tây Viện đang nắm chang chang, nhưng ánh nắng không hề chiếu tới người y.

Y đang tính toán làm sao để phát triển sự nghiệp Trì gia thêm một bước nữa.

Y tuy họ Lưu, không phải họ Trì, Lan Đình tuy vẫn là của Trì gia, nhưng y cứ cảm thấy đến một ngày nào đó, chủ nhân của Lan Đình sẽ là Lưu Thị Chi, chứ không phải người họ Trì nữa.

Không phải như vậy sao? Năm xưa Lâm Phụng Công độc bá một phương, kết quả là thế lực của y bị hai ái tướng chiếm đoạt, một trong hai người đó chính là chủ nhân đời trước của Trì gia này.

Lưu Thị Chi nghĩ đến đây, không khỏi nhếch môi cười nhạt.

Y có sẽ làm như vậy không?

Nếu như Trì công tử một mực trọng dụng y, một mực đối đãi tốt với y, y sẽ không làm ...

Nếu như không phải vậy?

Y khẽ phe phẩy cây quạt giấy, đột nhiên cảm thấy tâm tư loạn động, sau đó, đột nhiên phát hiện tiếng lá rơi xào xạc.

Thân hình đang nằm trên võng của y đột nhiên nhảy dựng lên.

Bởi vì y cảm thấy sát khí.

Y vừa bật người dậy thì sợi dây làm vống lập tức đứt xuống.
Hai đầu dây thừng cùng lúc đứt xuống.
Thậm chí cả đao quang kiếm ảnh y cũng không nhìn thấy.
Bất quá, đúng vào sát na sợi thừng đứt xuống, y đã mượn lực lao vọt lên một cây trúc lớn, tay trái ôm lấy thân cây, từ trên cao nhìn xuống, quan sát tình thế.
Sau đó, y phát hiện cách cây trúc y đang ôm chừng tám chín thước có một người, đặt tay lên thân cây lạnh lùng nhìn y.
Trúc màu xanh lục.
Ánh dương quang chiếu xuống làm cho những chiếc lá ở phía trên sáng lên ánh vàng.
Người kia thân vận bạch y, phảng phất như ánh màu xanh lục.
Thậm chí sắc mặt y cũng có ánh lên màu xanh.
Lưu Thị Chi không biết sắc mặt của mình bây giờ ra sao, nhưng mấy ngón tay cầm chiết phiến đã chuyển sang màu trắng bệch, có thể là do nắm quá chặt.
Người kia đương nhiên là Phương Tà Chân.
Mặt trời vẫn chiếu, trúc vẫn xanh.
Ve vẫn kêu.
Lưu Thị Chi đột nhiên cảm thấy sợ hãi.
Y cảm thấy Phương Tà Chân đến đây là để giết y.
– Người đến rồi.
– Ta đến rồi.
– Người đến để giết ta?
– Ta đến để giết người.
Lưu Thị Chi đột nhiên cảm thấy tất cả những gì y làm cho Lan Đình Trì gia đều thật hoang đường, mù quáng.
– Người đã gia nhập Trì gia, vậy tại sao còn phải giết ta?
– Chính vì ta đã gia nhập Trì gia, nên ta mới phải giết người. Phương pháp hành sự của chúng ta căn bản không giống nhau, mục tiêu cũng khác nhau, giữa hai chúng ta, sớm muộn gì cũng phải có một người nằm xuống, chỉ có một người có thể tiếp tục sống mà thôi.
“Người nói đúng lắm!” Lưu Thị Chi cười khổ:
“Đây là kết quả do ta tự tạo ra”.
“Vô luận là Trì gia có phát triển thế nào đi nữa, ta và người rốt cục cũng sẽ phải đối lập, vì vậy người cũng không thể dung được ta đúng không?” Phương Tà Chân lạnh lùng:
“Sau này cũng tàn sát lẫn nhau, chi bằng giải quyết sớm một chút”.
Lưu Thị Chi nghĩ ngợi giây lát rồi hỏi:
– Không thể chỉ phân thắng phụ?

“Vô dụng thôi”. Phương Tà Chân kiên quyết:

“Nếu như ta bại, người quyết cũng không để cho ta sống. Nếu như người bại, người nhất định sẽ đầu thân nơi khác, tìm trăm phương ngàn kế để tiêu diệt ta”.

Lưu Thị Chi thở dài:

– Người quả nhiên là rất thông minh, đáng lẽ ta nên tìm mọi cách ngăn cản người gia nhập Trì gia mới đúng.

Phương Tà Chân thốt:

– Người cũng rất thông minh, thông minh đến nỗi làm sai một chuyện mà người khác không thể làm sai.

“Người nói rất đúng, người thông minh rất dễ bị thông minh lừa”. Lưu Thị Chi trầm ngâm:

“Người cũng vậy thôi, tỷ như bây giờ người đang làm một chuyện sai lầm đấy”.

Phương Tà Chân cẩn thận hỏi:

– Ta đã làm sai chuyện gì?

“Người đã từng nghe đến một thứ ám khí rất bá đạo, rất độc ác, rất đáng sợ hay chưa?” Trên mặt Lưu Thị Chi nở ra một nụ cười nguy dị.

– Ám khí gì?

– Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Châm.

Lưu Thị Chi cho tay vào áo, lấy ra một cây thiết tiêu, cười tự tin:

– Sai lầm của người là không nên để ta lấy ra cây tiêu này.

Y ngừng lại giây lát, rồi gần giọng nói từng chữ một:

– Bởi vì đây là cây tiêu sẽ lấy mạng người.

Đương nhiên Phương Tà Chân đã từng nhìn thấy cây tiêu này.

Gã cũng hiểu rõ uy lực của Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Châm.

Gã nhìn chăm chăm vào cây tiêu, tay nắm chặt chuôi kiếm.

Hai người cùng ôm thân trúc, đối mặt nhìn nhau, cuối cùng Lưu Thị Chi cũng là người phát động trước!

Đời người thường hay gặp phải những cục diện thế này, hai người bất đắc dĩ phải quyết đấu với nhau, kẻ thắng sẽ tiếp tục vui vẻ mà sống tiếp cuộc đời của mình.

Tuy nhiên, có lẽ người thắng cũng không nhất định được sống vui vẻ, mà kẻ bại cũng không nhất định phải chết, nhưng người sống ở đời, có một số trường hợp không thể không đánh, không thể không phân thắng phụ ...

Lưu Thị Chi hít sâu một hơi, ấn vào nút cơ quan phát động ám khí.

Đúng vào lúc này, Phương Tà Chân cũng lẳng không lao đến, một

kiếm từ trên không chém xuống.

Những cây trúc sau lưng Lưu Thị Chi liền đổ rạp sang hai bên.

Lưu Thị Chi ấn nút, nhưng thiết tiêu tịnh không bắn ra ám khí.

Trúc đổ rạp xuống, người Lưu Thị Chi vẫn treo lơ lửng trên thân cây, song y không hề trúng chiêu.

Sắc mặt y đại biến, vội ném bỏ thiết tiêu, lưỡi đao trên chiết phiến lập tức bật ra.

Phượng Tà Chân một kiếm không giết được Lưu Thị Chi, trong lòng cũng chấn kinh.

Thân hình hai người lập tức rơi xuống, mỗi bên đánh ra một chiêu nữa, khi chân hai người chạm đất, thì trúc cũng đổ rạp xuống, lá trúc và cành trúc bay tán loạn.

Hai người đều không động đậy.

Sau đó Lưu Thị Chi khục khục mấy tiếng.

Y đánh rơi chiết phiến, đau đớn ôm chặt cổ họng. Phượng Tà Chân thốt:

– Vừa nãy ngươi một kích bất thành, đáng lẽ không nên lập tức ném bỏ thiết tiêu.

Sáng nay ta đã đến Binh Khí Phòng, dựa vào sổ ghi chép thì đã biết ngươi rất hay mượn dùng thứ ám khí này, vào ngày Trì công tử bị phục kích ở quán trà ngoài thành Lạc Dương, ngươi cũng có mang theo cây thiết tiêu này, nhưng dù tình hình có nguy cấp ngươi vẫn không hề lấy ra để sử dụng, rõ ràng là có tư tâm. Cây thiết tiêu này cơ hồ đã thành vật chuyên dụng của ngươi, vì vậy, ta mới động thủ một chút, khiến nó ấn một lần thì không thể bắn ám khí ra được, đến lần thứ hai thì Cửu Thiên Thập Địa Thập Cửu Thần Châm sẽ phát ra như thường, đáng tiếc là ngươi ...

Lưu Thị Chi nói một cách cực kỳ khó khăn:

– Ngươi giết ta, Trì Nhật Mộ có biết. có biết không ...?

Phượng Tà Chân đáp:

– Biết ta giết ngươi, nhưng không biết là ngươi.

Lưu Thị Chi đau đớn đến nỗi ngũ quan dóm dóc lại, cười thảm nói:

– Sát Sở ...

Rồi lại miễn cưỡng nói:

– Ngươi ... có ... có biết ... y ... cũng là ... sát ...

Y vừa nói, máu từ vết thương ở cổ họng không ngừng tuôn ra như suối, nhưng y vẫn cố gắng chi trì để nói cho hết câu.

Bất quá tiếng ve tựa hồ như càng lúc càng rời xa y.

Y không thể nói hết được câu nói mà y muốn nói.

Phượng Tà Chân cũng muốn nghe.

Gã cũng rất muốn biết rốt cuộc là trước khi chết Lưu Thị Chi muốn nói gì.

Bất quá gã không nghe được.

Tiếng ve tịch mịch.

Lưu Thị Chi đã chết.

Sau khi Lưu Thị Chi ngã xuống, gã vạch áo của y ra mới biết trên người y mặc Kim Ty Giáp, một kiếm đầu tiên của gã tuy phá được Kim Ty Giáp, song không làm tổn thương đến da thịt bên trong. Trì Nhật Mộ đã đem bảo y hộ thân năm xưa của Trì Tán Mộc tặng cho Lưu Thị Chi, đủ biết y trọng thị con người này thế nào rồi.

Nếu như Lưu Thị Chi không ném bỏ thiết tiêu mà ẩn tiếp lần thứ hai, dù Phương Tà Chân có giết được y, thì cũng phải đối diện với uy lực khủng khiếp của Cửu Thiên Thập Địa, Thập Cửu Thần Châm.

Tự gã cũng không dám chắc là mình có thể tránh né, tiếp đỡ được hay không?

Gã vừa nghĩ, vừa nhặt cây thiết tiêu lên, dùng hai ngón tay chỉnh lại cơ quan của cây thiết tiêu.

Gã chuẩn bị đem cây thiết tiêu này giao lại cho Trì Nhật Mộ.

Gã chuẩn bị đem sinh mạng và lực lượng của mình giao cho Lan Đình. Có lẽ Lan Đình không phải là một nơi đáng để đầu thân, nhưng chỉ có tận lực đầu thân, mới có thể kiến lập được Lan Đình một cách huy hoàng vẻ vang, hoàn thiện vô khuyết. Kỳ thực, phóng mắt ra nhìn khắp Lạc Dương thành này, còn có chỗ nào đáng để gã đầu thân đây?

Cho dù Lan Đình chỉ là một vũng nước tù, cũng chỉ có cách dùng nước sạch đổ vào, mới có thể khiến nó từ từ sạch lại.

Phương Tà Chân đi về phía bức tường đỏ của Lan Đình, tiếng ve lại vang lên bên tai.

Ý nghĩa của Sát Sở có phải chỉ như Truy Mệnh nói không? Rốt cuộc là trước khi chết, Lưu Thị Chi đã muốn nói gì? Sát Sở mà y nói là chỉ điều gì? Gã đầu thân Lan Đình, cuộc đấu tranh với Tiểu Bích Hồ, Diêu Thủ Đường và Thiên Diệp Sơn Trang có thể thay đổi được gì không? Bách Cừu Môn có thể trùng kiến lại Bất Sầu Môn hay không? Rốt cuộc là ai đã giết chết gia gia và đệ đệ của gã? Gã và Nhan Tịch, Trì gia huynh đệ về sau sẽ thế nào?

Những câu hỏi này gã đều chưa có đáp án.

Trong đời người, đáp án đều ở phía trước, nghi vấn để lại phía sau.

Cổ tay gã vẫn buộc chiếc khăn lụa lam đã ngã màu, bạch y nhiễm chút bụi trần.

Bất chợt gã nhớ đến bài ca buồn kia, không cảm được liền khế thấp

giọng ngâm nga, vừa ngâm vừa cất bước rời khỏi rừng trúc.

Hết

Mời bạn đón đọc bộ tiếp theo: PHÁ TRẬN

Nguồn: Nhanmonquan

Người đăng: ms

Thời gian: 09/01/2006 4:10:49 SA